



Quà
hồng ân
Giáng Sinh 2017



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de

Herausgeber:

Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line
Pfizerstr. 5, D-70184 Stuttgart
Tel.: (0711) 23 69 093 / Fax: (0711) 23 61 320

DÂN CHỨA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải OMI
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

DÂN CHỨA MỸ CHÂU

PO. Box 1419, Gretna. LA 70053-1419. USA
Tel.: (504) 392-1630 / Fax: # 504-391-5440
Chủ nhiệm: Lm. Việt Châu, sss
Chủ bút: Lm. Bình Giang, sss
Thư ký: Phạm Long
Thủ quỹ: Nguyễn Vũ Thùy Linh

DÂN CHỨA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH VÀ TÔN CHỈ CỦA DÂN CHỨA

Mục đích:

Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ:

Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới

Trong Số Này :

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Năm Mục Vụ Gia Đình 2018
 Bài 1: Chuyện 1 ngày và chuyện 1 đời.
- . Tìm hiểu Mùa Vọng.
- . Mùa Vọng Tinh thần & Ý nghĩa Mùa Vọng.
- . Mùa Vọng của Thiên Chúa và con người.
- . Sự kiện Mùa Vọng.
- . Ý nghĩa sâu xa của Hang đá Bê-lem.
- . Giáng Sinh và những tấm thiệp.
- . Chuyện cảm động mùa Noel.
- . Những câu chuyện mùa Giáng Sinh.
- . Truyện ngắn : Thị Trấn Chula Vista.
- . Chứng từ đức tin xúc động của ca sĩ Selena Gomez.
- . Cuối Cùng Chúng Ta Đã Làm Theo Tiếng Lương Tâm.

- . Chuyến tông du của Đức Thánh Cha Phanxicô ở Birmanie (Miến Điện) và Bangladesh
- . Được lưu giữ Thánh Thể tại tư gia không?
- . Giải đáp thắc mắc Thánh Kinh.
- . Kỷ niệm 500 năm Phong Trào Cải Cách Luther
- . Giới thiệu Giáo Hội và đất nước Myanmar
- . Cao Thế Dung và cuộc thăm sát Tổng thống Ngô Đình Diệm và ông Ngô Đình Nhu.
- . Donald Trump đổi nhân quyền lấy bạc cắc
- Trang La Vang : Cảm nhận La Vang.
- Trang Thực hành & Y Học.
 - . Đối diện với hiện tượng nghiện điện thoại
 - . Tuổi Iphone
 - . Tắm hơi - Vai trò calcium trong cơ thể
 - . 15 lợi ích khi bạn nghe nhạc
- Tin tức Giáo Hội hoàn vũ.
- Tin Giáo Hội VN.
- Tin Cộng Đoàn.

Đón mừng mầu nhiệm Thiên Chúa làm người

Qúy độc giả thân mến,
Cùng với Hội Thánh chúng ta bước vào Mùa Vọng, Mùa mong đợi Đấng Cứu Thế muôn dân, Mùa chuẩn bị tâm hồn mừng đại lễ Thiên Chúa vì yêu thương nhân loại, đã mặc xác phàm, sinh ra bởi Đức Nữ đồng trinh, chấp nhận chia sẻ kiếp sống lầm than của kiếp nhân sinh: sinh ra như mọi người bởi một người mẹ trần gian, nhận Giuse làm cha nuôi, sinh trong cảnh nghèo hèn nơi hang lừa chuồng bò trong đêm sương lạnh giá, đã phải tản cư chạy loạn sang Ai Cập vì bị vua Herodê bách hại, đã lớn lên trong làng quê Nagiarét, đã lao động tay làm hàm nhai trong nghề mộc với bác thợ mộc Giuse...

Lúc 30 tuổi bắt đầu rao giảng Tin Mừng cứu độ trong ba năm trường... đã chọn 12 môn đệ và đã huấn luyện các ông từ dân thuyền chài hay thu thuế, trở thành các người “chài lưới người” ... Những lời rao giảng khôn ngoan của Ông Giêsu quê thành Nagiarét con bác thợ mộc Giuse đi kèm nhiều dấu lạ đúng như lời các ngôn sứ trong Cựu Ước đã tiên báo, đã được dân chúng vui mừng đón nhận... Nhưng lại là cơ vấp phạm cho các thượng tế, kinh sư và luật sĩ (vì sợ mất quyền mất lợi...). Cuối cùng vì lý do tôn giáo, vì chính nội dung Lời Rao Giảng Nước Thiên Chúa, nhất là tội phạm thượng tự xưng mình làm Con Thiên Chúa, con Đấng Tối Cao, làm Vua dân Do Thái (với hàm ý chính trị), nhóm lãnh đạo Do thái giáo thời đó đã xúi dục dân chúng và mượn tay Philatô, quan toàn quyền xứ Giudea của đế quốc Roma, để kết án Đức Giêsu, như một tử tội, chịu đóng đinh trên đỉnh đồi Sọ... giữa hai tên trộm cướp.

Cuộc thương khó của Đức Giêsu với muôn cực hình dành cho các tên tội phạm ô nhục nhất... đã kết thúc với cơn hấp hối đau đớn và thảm thương. Các môn đệ đã mai táng Ngài vào huyết đá. Mọi sự kể như chấm hết với cái chết. Các môn đệ tan nát tuyệt vọng! Cuộc đời 33 năm của Đức Giêsu,



lời rao giảng Tin Mừng Nước Thiên Chúa với bao nhiêu dấu lạ cũng sẽ rơi vào quên lãng (như bao nhân vật lịch sử khác), nếu không có hừng đông loan báo TIN MỪNG PHỤC SINH.

Như vậy mầu nhiệm Nhập Thể của Đấng Cứu Thế mà nhân loại đang đón mừng, đan quyện vào mầu nhiệm Nhập Thể 30 năm sinh sống tại làng quê Nagiarét và 3 năm giảng đạo bốn ba khắp miền Giudea và Galilea đất Do Thái. Và mầu nhiệm Cứu Thế của Đấng chịu đóng đinh chỉ tỏa sáng với Tin mừng Phục Sinh. Đúng như lời thánh Phaolô đã quả quyết: “Nếu Đức Kitô đã không sống lại thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng” (1Cor 15,14). Những gì thánh Phaolô nói với dân thành Côrintô ngày xưa vẫn có giá trị cho ngày nay: “Nếu chúng ta đặt hi vọng vào Đức Kitô chỉ vì những sự đời này, thì chúng ta là những kẻ đáng thương hại nhất trong thiên hạ” (15,19).

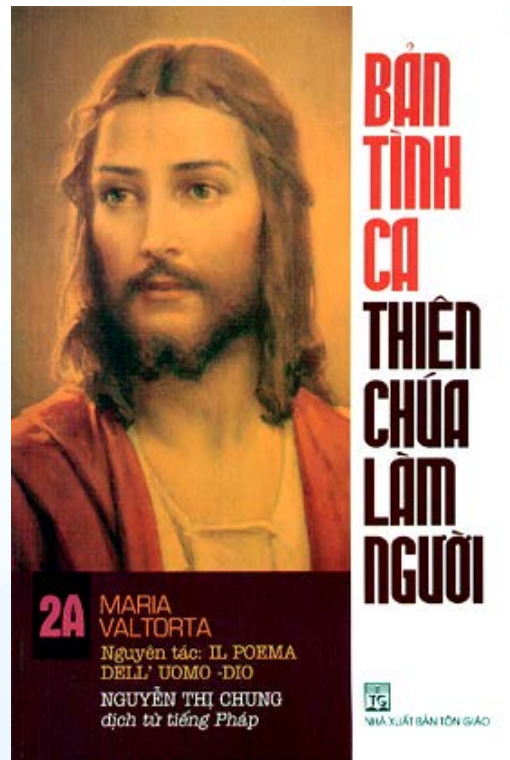
Đức tin của chúng ta sẽ không có nền tảng nếu Đức Kitô chết mà không sống lại. Nếu Đức Kitô vẫn còn ở trong sự chết thì thập giá của Người quả là vô nghĩa và chẳng cứu độ được

ai. Nếu Đức Kitô không sống lại thì tình yêu của chúng ta chỉ hướng về một xác chết, và đức tin chỉ là sự hoài tưởng một con người đã hoàn toàn thuộc về quá khứ chứ không phải là Đấng đã phán: “Này đây, Thầy ở với anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28,20). Niềm hy vọng của chúng ta khi đó sẽ chỉ là cuộc đời này và người ta sẽ bảo nhau: “Cứ ăn cứ uống đi, rồi ngày mai sẽ chết thôi” (1Cor 15,32).

Mầu nhiệm Vượt Qua - sự chết và Phục sinh của Chúa Giêsu - là yếu tố trung tâm của đức tin Kitô giáo (GLHTCG số 638). Cũng như Chúa Giêsu đã thực sự chịu chết, thì Người cũng đã sống lại thực sự. Đức Kitô đã sống lại thật! Sự chắc chắn này của đức tin là nền tảng cho niềm hi vọng của chúng ta. Sự sống lại ấy khẳng định rằng Chúa Giêsu thực sự là Con Thiên Chúa (số 653), những lời giảng dạy của Người là chân lý đáng tin, Người có quyền tha tội, Người đã chết cho chúng ta. Vì Đức Kitô đã sống lại nên Người vẫn hiện diện trong Lời của Người, trong sự hiệp thông của Hội Thánh, nơi người nghèo và người đau khổ, trong các bí tích, nơi các linh mục, và trên hết mọi sự, “trong bí tích Thánh Thể” (số 1373). “Đức Kitô ở trong anh em: niềm hi vọng vinh quang” (Col 1,27). (ĐHY Christoph Schönborn)

Trong niềm vui và niềm tin đón mừng Chúa Cứu Thế Giáng Sinh, hết lòng nguyện chúc cho toàn thể gia đình nhân loại, cho Tổ quốc Việt Nam thân yêu, cho mỗi gia đình, và mỗi cá nhân chúng ta: Mùa Giáng Sinh thánh đức, an bình và năm mới 2018 ƠN CỨU CHUỘC của Thiên Chúa làm người.

Lm. Chủ nhiệm



Đồng hành với gia đình trẻ



Gợi ý mục vụ năm 2018

Đồng hành với gia đình trẻ

Sau khi “Chuẩn bị cho các bạn trẻ bước vào ơn gọi hôn nhân” năm vừa qua, Hội Thánh tại Việt Nam, theo định hướng của Hội đồng Giám mục, hướng tới điểm nhấn “Đồng Hành với các Gia đình trẻ” cho Năm Mục vụ 2018. Đồng hành để hiểu biết, yêu thương, hướng dẫn các gia đình sống ơn gọi và sứ mạng hôn nhân của mình như lòng Chúa mong ước và thực hiện lời hứa của Đấng Phục sinh “Thầy ở cùng các con mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28,20). Trong năm sắp tới này, các linh mục được HĐGM nhắc lại một lần nữa: “Chúng tôi cũng xin anh em hãy coi mục vụ gia đình là thành phần chính yếu trong công tác mục vụ của mình, vì gia đình là con đường Hội Thánh phải đi và mọi chương trình mục vụ của Hội Thánh phải đi qua gia đình” (Thư Chung của HĐGMVN 2016, 6). Mục vụ Gia đình phải làm sao để giúp các gia đình kitô hữu sống và biểu lộ “vẻ đẹp và tầm quan trọng của hôn nhân và gia đình trong

chương trình của Thiên Chúa”. Hướng tới mục đích đó, các mục tử giúp các gia đình ý thức thường xuyên và sống ơn gọi Hôn nhân Kitô giáo vốn “phản ánh sự kết hợp giữa Đức Kitô và Hội Thánh của Người, được thể hiện trọn vẹn trong sự kết hợp giữa người nam và người nữ, họ hiến thân cho nhau trong một tình yêu độc hữu và sự trung thành trong tự do, để thuộc trọn về nhau cho đến chết và mở ra cho việc truyền sinh. Họ được thánh hiến nhờ bí tích trao ban ân sủng để xây dựng một Hội Thánh tại gia và là men của đời sống mới cho xã hội” (ĐGH Phanxicô, Niềm vui của tình yêu, 292).

Để giúp các gia đình trẻ sống ơn gọi và sứ vụ hôn nhân mà họ đã thừa trong lời ưng thuận ngày kết ước, các mục tử cần giúp, bằng nhiều cách khác nhau, các đôi bạn và gia đình ý thức lại và sống, cụ thể là, các đề tài sau đây, lần lượt qua từng tháng trong năm 2018:

1. Chuyện một ngày và chuyện một đời
2. Lời hứa kết hôn
3. Khi hôn nhân thất bại
4. Một hôn nhân hạnh phúc
5. Nguyên nhân sâu xa của một cuộc hôn nhân thất bại
6. Hôn nhân thực sự là gì?
7. “Anh nhận Em làm vợ ...”
8. Tự do chứ không bị ép buộc
9. Trước mặt Chúa
10. “Để Yêu thương và tôn trọng Em...”
11. Sẵn sàng yêu thương đón nhận con cái mà Chúa sẽ ban
12. Hứa sẽ giữ lòng chung thủy đến suốt đời.

Giới thiệu Logo năm mục vụ Gia Đình 2018

Ý nghĩa

1. THÁNH GIÁ được đặt ở vị trí trung tâm của logo biểu trưng cho sự hiện diện của Đức Kitô và tình yêu của Người như là trung tâm điểm của đời sống Giáo hội. Nói đến Đức Kitô là nói đến Thân Thể Mầu Nhiệm không thể tách rời giữa Đức Kitô và Hội Thánh. Tình yêu hôn nhân chỉ trở nên viên mãn khi nó được kín múc từ suối nguồn tình yêu dạt dào nơi Đức Kitô và Hội Thánh. Vì thế, hình ảnh THÁNH GIÁ được đặt ở phía trên, hướng về gia đình, biểu trưng cho lời chúc lành của Đức Kitô cho các gia đình, Tình yêu suối nguồn dạt dào giữa Đức Kitô và Hội Thánh luôn tuôn đổ trên các gia đình, và cả sự Đồng Hành liên lý của toàn thể Hội Thánh nơi các gia đình trẻ.

2. NGỌN LỬA được cách điệu từ hình ảnh chim bồ câu như là dấu chỉ cho sức mạnh và hoạt động của Chúa Thánh Thần. Ngọn lửa đỏ đang rực cháy bao bọc quanh gia đình thể hiện các thành viên trong gia đình được Thánh Thần soi dẫn để sống theo sứ điệp Tin Mừng khi phải đối diện với những khó khăn trong đời sống hôn nhân.

3. Hình ảnh GIA ĐÌNH TRẺ với 3 thành viên được cách điệu từ hình ảnh trái tim mô tả một gia đình trẻ, với ơn lành của Chúa Kitô, ơn soi dẫn của Chúa Thánh Thần và sự đồng hành của Hội Thánh, sống tràn đầy niềm vui và tình yêu của từng thành viên với Chúa và với nhau.

4. Màu nâu, màu của đất, phác họa như màu nền, được pha với màu đỏ của tình yêu mạnh mẽ và màu vàng của ngọn lửa ấm áp. Ba màu này thể hiện chính niềm tin yêu của gia đình với Hội Thánh Chúa để được đỡ nâng, đồng hành và dẫn dắt trên con đường ơn gọi Hôn nhân.

Bài 1: CHUYỆN MỘT NGÀY VÀ CHUYỆN MỘT ĐỜI

I. Chuyện tình yêu

Trong mỗi câu chuyện tình yêu thông thường, một người nam bị thu hút bởi một người nữ khởi đi từ cái nhìn cuốn hút hướng về nàng. Rồi anh tìm cách bắt chuyện với nàng khi có cơ hội thuận tiện. Anh sẽ gọi điện hay liên lạc với nàng bằng những cách thế nào đó. Anh sẽ thăm cô ấy tại nhà, ở trường, hay ở sở làm. Anh sẽ làm mọi thứ để chinh phục tình cảm của nàng. Nếu người nữ ấy cũng bị thu hút bởi người đàn ông kia, thì nàng sẽ khiến anh cảm thấy được tiếp đón bước vào cuộc đời của mình. Khi ấy anh và cô nàng sẽ thường hẹn hò đi với nhau đến một nơi ưa thích nào đó. Sau một thời gian tán tỉnh, và tìm hiểu nhau, họ sẽ cảm thấy sẵn sàng kết hôn với nhau hoặc không thực sự là người dành cho nhau. Họ sẽ nói chia tay hoặc tiếp tục chỉ là bạn bè nếu như họ thấy không thích

hợp làm bạn đời của nhau. Nhưng nếu người đàn ông cầu hôn và được người nữ chấp nhận, thì họ sẽ chuẩn bị kế hoạch từng bước cho lễ cưới.

Khi quyết định kết hôn đôi bạn phải suy nghĩ mình đã thực sự sẵn sàng để chung sống với nhau suốt đời chưa? Sẵn sàng về điều kiện sức khỏe thể lý, tâm lý, xã hội, điều kiện tài chánh, điều kiện về tình cảm, tâm linh. Hai anh chị phải tự trả lời một số câu hỏi:



1. Anh Chị đã quen nhau và hẹn hò thường xuyên bao lâu?

2. Anh Chị hướng tới mục đích gì trong mối quan hệ này?

3. Anh Chị quan tâm đến lợi ích của người kia như thế nào?

4. Anh Chị thẩm định mức độ dẫn thân của mình trong quan hệ này như thế nào?

5. Anh Chị có dịp nào tốt hơn để sống hòa hợp với nhau không?

6. Anh Chị có hiểu mối quan hệ này đòi hỏi ở mình điều gì không?

7. Anh Chị thấy có được Chúa kêu gọi sống đời hôn nhân không (ơn gọi hôn nhân)?

8. Người bạn đời tương lai của Anh/Chị có tự do và sẵn sàng để chung sống ơn gọi này với Anh Chị không?

9. Anh Chị sẵn sàng để kết hôn như thế nào? (chung thủy và suốt đời)

10. Anh Chị sẽ làm gì sau khi kết hôn? (Trăng mật chỉ là khúc dạo đầu cho bản nhạc ơn gọi suốt đời tìm kiếm một tình yêu hoàn hảo).

Đối với một đôi bạn kitô hữu đính hôn, họ vốn biết và hiểu hôn nhân là thiêng thánh thì họ sẽ muốn đám cưới của họ được cử hành trang trọng trong nhà thờ bởi một linh mục. Ngày đám cưới đánh dấu thời gian đính hôn cùng những hẹn hò, tán tỉnh, và tìm hiểu nhau chấm dứt, mộng ước chung của hôm qua nay đã thành tựu. Những người thân trong gia đình và bạn bè chúc mừng đôi tân hôn hạnh phúc. Sau đám cưới, đôi tân hôn sống tuần trăng mật. Một số người sẽ nghĩ chuyện tình của đôi bạn chấm dứt, từ đây bắt đầu một chuyện khác: câu chuyện hôn nhân. Nhưng có phải lễ cưới là kết thúc không hay chỉ là bắt đầu? Chúng ta vẫn thỉnh thoảng nghe người xưa nói “đám cưới là chuyện một ngày, hôn nhân là chuyện một đời”; “vợ chồng là chuyện trăm năm”.

Qua nghi lễ kết hôn, hai người nhận lãnh quyền và nghĩa vụ đánh dấu khởi đầu cuộc sống gia đình. Họ trở thành là vợ, là chồng của nhau. Rồi vợ mang thai sinh con trở thành mẹ, đồng thời chồng trở thành bố. Cả hai rồi sẽ thành ông thành bà khi con cái họ lớn khôn lập gia đình



và có con. Họ cùng nhau đối diện với những khó khăn của cuộc sống và tìm cách vượt qua các trở ngại dọc dài thời gian. Lễ cưới xem ra đã kết thúc và nhường chỗ cho những khởi đầu mới sống yêu thương cho đến mãn đời. Đôi bạn cần có dự phóng chung cho một cuộc sống hôn nhân-gia đình vì từ nay họ không còn là người độc thân nữa. Họ phải chọn nơi chốn cho tổ ấm, cùng quyết định có bao nhiêu con, đồng thời xem xét ngân khoản thu nhập để lo liệu xây dựng, chăm sóc gia đình.

Trong dự phóng đó, đôi bạn cũng cần chú ý đến xây dựng mối quan hệ hôn nhân - gia đình vốn có nhiều khó khăn trong chính các thực tại thường ngày xuất hiện ngay từ buổi ban đầu.

II. Hôn nhân biến chuyển trong những cái thường ngày

1. Hôn nhân biến chuyển khi chúng ta nhận ra chương trình của Chúa trong những thời khắc thường nhật

“Anh em thân mến, chúng ta hãy yêu thương nhau, vì tình yêu bắt nguồn từ Thiên Chúa. Phàm ai yêu thương, thì đã được Thiên Chúa sinh ra, và người ấy biết Thiên Chúa. Ai không yêu thương, thì không biết Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là Tình yêu” (1Ga 4,7-8).

Đôi bạn kết hôn vì tình yêu, hay ít ra cũng vì hy vọng vào tình yêu, nhưng lại cảm thấy khó khăn thực hiện việc yêu thương hay không cảm thấy được yêu thương, nhất là trong những lúc gặp khó khăn. Khi ấy, họ không nên cứ chăm chăm vào cuộc hôn nhân của mình, nhưng nên

nhìn sâu vào quan hệ của mình với Chúa. Nếu cuộc hôn nhân của bạn có vấn đề tức là quan hệ của bạn với Chúa không ổn. Thiên Chúa vẫn ở đó luôn gần gũi chăm sóc bạn, hãy để Ngài hiện diện trong bạn và trong gia đình. Nếu ta tin Thiên Chúa là tình yêu, thì Ngài phải là giải đáp cho những vấn đề của ta. Thật ra, Ngài phải là phần quan trọng nhất, điều lớn nhất ở giữa mọi sự, mọi chi tiết của cuộc sống hằng ngày.

Trong hôn nhân của đôi bạn, yêu nhiều hơn có nghĩa là có Chúa nhiều hơn.

2. Hôn nhân biến đổi khi ta sẵn sàng yêu thương bằng những việc làm cụ thể giống như Chúa Kitô, nhất là lúc gặp thử thách

“Tình yêu của Thiên Chúa đối với chúng ta được biểu lộ như thế này: Thiên Chúa đã sai Con Một đến thế gian để nhờ Con Một của Người mà chúng ta được sống. Tình yêu cốt ở điều này: không phải chúng ta đã yêu mến Thiên Chúa, nhưng chính Người đã yêu thương chúng ta, và sai Con của Người đến làm của lễ đền tội cho chúng ta” (1Ga 4, 9-10).

Tình yêu không cốt ở cảm xúc yêu. Tình yêu cốt yếu không là cảm tình nhưng, như Thánh Kinh dạy, là một con người, một ngôi vị Thần-Nhân, Giêsu Kitô đang sống giữa chúng ta. Khi bạn cần giúp đỡ để yêu thương người bạn đời của mình, bạn đừng chờ mình cảm thấy yêu thương hoặc mong đợi có lại những giờ phút lãng mạn vốn đã qua rồi nay sẽ lại đến, mà hãy nhìn vào Chúa Giêsu và học với Người. Vì Yêu thương, Người hành động. Người nói và làm một cách độc đáo, theo những cách thức khiến tình yêu xuất hiện hữu hình giữa chúng ta. Tin tưởng vào Người và học hỏi với Người, chúng ta cũng có thể hành động yêu thương như thế. Bạn hãy tin trước hết: tin rằng Chúa Giêsu sẽ giúp bạn biết yêu thương đúng cách. Nhưng tin chỉ mới là khúc nhạc dạo đầu, đức tin ấy hoàn tất khi bạn hành động bởi tin (x. Gc 2,22). Tình yêu không hệ tại ở cảm xúc, tình cảm, nó chỉ có trong Chúa Giêsu



và xuất hiện hữu hình trong các việc nhỏ nhặt thường ngày trong hôn nhân của bạn.

3. Hôn nhân biến đổi khi chúng ta sẵn sàng yêu thương bền bỉ không vì người bạn đời của mình thay đổi mà vì ta đang tiến triển trong mối quan hệ với Chúa

“Anh em thân mến, nếu Thiên Chúa đã yêu thương chúng ta như thế, chúng ta cũng phải yêu thương nhau. Thiên Chúa chưa ai được chiêm ngưỡng bao giờ. Nếu chúng ta yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta, và tình yêu của Người nơi chúng ta mới nên hoàn hảo” (1Ga 4,11-12).

Khi yêu thương nhau bạn sẽ thấy ít là hai phép lạ. Một là Thiên Chúa ở trong các bạn. Hai là Thiên Chúa trở nên rất hữu hình. Cái không thấy được trở nên thấy được, đó là phép lạ. Trong hôn nhân, có khi bạn nhận thấy không thể làm cho vợ hay chồng mình thay đổi.

Nếu bạn cứ loay hoay muốn làm cho nàng/chàng thay đổi bạn tất sẽ thất vọng vì đã cố làm điều không thể. Chúa sẽ ban cho bạn điều còn tốt hơn là muốn làm thay đổi người bạn đời. Bạn hãy để cho Chúa sống trong bạn để tình yêu của Người trở nên hữu hình trong thế giới, một thế giới đang vỡ tan từng mảnh. Có thể vợ/chồng bạn bắt đầu có thay đổi một khi bạn ngưng ra sức thay đổi nàng/chàng và thay vào đó bạn tập chú vào cuộc sống tương quan với Chúa. Hoặc cũng có thể không. Nhưng hôn nhân của bạn sẽ biến chuyển tốt hơn khi có chọn lựa khác trong ánh sáng quan hệ gắn bó với Chúa, một quan hệ lớn lao hơn hôn nhân của bạn. Người bạn đời

khi ấy sẽ nhận ra bạn đang thay đổi và cũng sẽ rất có thể thay đổi theo. Thay vì tìm xảo thuật, bạn nên sẵn sàng bước lên con đường dài đi cả đời nhưng được ta sống mỗi lúc một ngày, cái ngày hôm nay.

Câu hỏi để suy tư và thảo luận:

1. Đây là những giờ phút thời khắc thường nhật trong hôn nhân của anh chị? Những việc gì nghiêm trọng, những xung khắc vợ chồng nào, hay những thất vọng nào về người bạn đời của anh chị cứ xảy ra ngày này đến ngày khác? Có những suy nghĩ, cảm nhận chung nào giữa các vợ chồng như thế không?

2. Bạn có cầu xin Chúa giúp đỡ những lúc khó khăn, căng thẳng? Bạn thấy có biến đổi nào hay không? Bạn có chiến đấu với cảm giác bị bỏ rơi, tức giận, thất vọng không?

3. Hãy nghĩ đến một vài thời điểm thường nhật trong hôn nhân của bạn. Bạn làm sao để chỉ cần thay đổi chỉ một chút ý nghĩ, thái độ, lời nói, hoặc việc làm nhỏ để cho tình yêu Chúa trở thành hữu hình? Những khoảnh khắc thường nhật ấy có thể nên khác biệt thế nào nếu bạn nhận ra trong lúc ấy Chúa đang yêu thương và nâng đỡ bạn khi bạn làm cho tình yêu Ngài trở nên thấy được?

Văn phòng HĐGMVN



Tình thủy chung

Dù khi vui sướng hay sầu đau
Tình anh, tình em vẫn bền lâu
Trăm năm ý hợp luôn chung thủy
Trọn đời tâm thành mãi trước sau.
Ân tình vợ chồng chói ngời sáng
Đạo nghĩa phu thê tươi thắm màu
Lời thề hôm nao nặng ghi nhớ
Đừng như gió thoảng nhẹ quên mau.

Tình yêu hôn nhân

Hôn nhân hình ảnh tuyệt vời,
Tình Yêu Thiên Chúa trọn đời tín trung.
Tình yêu bao la đến cùng,
Trời cao xuống thế cùng chung phận người.
Lang Quân: Con Đức Chúa Trời
Hiện thế Giáo Hội đời đời tôn vinh.

Đẹp thay ôi một chữ tình,
Đồi cao ngả bóng thập hình hiện ngang.
Đó là tình yêu của Chàng,
Hiện mình vì Thiệp chẳng màng đờn đau.
Thiếp đây yếu đuối mặc dầu,
Cũng xin trọn kiếp cúi đầu thủy chung.

Cùng nhau đi khắp muôn trùng
Nẻo đường dương thế ta cùng sánh vai
Gián nan dẫu dậm đường dài
Có Chàng có Thiệp có hoài tình yêu
Khổ đau tội lỗi càng nhiều
Trần lan thánh sủng
tình yêu dạt dào.(Rm 5,20)

Cuộc đời có lúc thanh cao
Có khi tội lỗi nhạt nhòa thánh ân
Tình yêu Chàng vẫn ân cần
Những mong Thiệp sẽ muôn phần đổi thay
Thiếp đây đã khắc tình này
Lòng trung mình quyết mỗi ngày canh tân.

Tìm hiểu Mùa Vọng

Mùa Vọng có ý nghĩa gì?

Mùa Vọng dịch từ tiếng La tinh “Adventus”, có nghĩa là “đến”. Vọng là mong đợi, mong chờ điều sắp đến. Mùa vọng được Giáo Hội ấn định 4 tuần lễ trước lễ Giáng Sinh (25 tháng 12) để các tín hữu Công giáo chuẩn bị Mừng ngày Ngôi Hai Thiên Chúa Giáng trần.

Mùa Vọng nhắc nhở cho mọi Tín Hữu Công giáo 4 nghĩa sau đây:

1- Mùa Vọng nhớ lại thời gian dân Do thái mong đợi Đấng Messia (Chúa Kitô) đến để “giải phóng” dân Israel khỏi ách tội lỗi. Ngài “đã đến” lần thứ nhất cách đây hơn 2 ngàn năm. Ngài đã giải phóng họ khỏi ách tội lỗi bằng giáo lý và cái chết của Ngài.

2- Mùa Vọng còn có ý nghĩa chuẩn bị đón Chúa Kitô “sẽ đến” lần thứ hai vào ngày tận thế. Không ai biết được ngày giờ nào.

3- Ngày nay, mùa Vọng để dọn lòng mừng kỷ niệm lễ Chúa Giáng sinh vào ngày 25 tháng 12.

4- Điều quang trọng nhất là nhắc nhở mỗi người cần “tỉnh thức, sẵn sàng” đón Chúa đến vào ngày tận thế đời mình (giờ chết), để Chúa đưa mình về Nước Chúa muôn đời.

Vòng hoa 4 cây nến tượng trưng cho điều gì?

- 4 cây nến tượng trưng cho tuần trước lễ Chúa Giáng sinh, mỗi tuần đốt thêm một cây. Ba cây màu tím tượng trưng cho sám hối và một cây màu hồng dùng cho Chúa nhật thứ 3, nói lên niềm vui như Thánh Phaolô kêu gọi: Hãy vui lên... vì Chúa đang đến! Vòng hoa mùa vọng với cành lá xanh tượng trưng cho sự sống muôn đời. Hạt giống, trái hồ đào dùng để trang trí trên vòng hoa tượng trưng cho sự sống lại và những hoa trái tiêu biểu cho lương thực dồi dào của đời sống Kitô hữu. Nến tượng trưng cho ánh sáng Chúa Kitô.



Ý nghĩa của Vòng hoa (The meaning of the Wreath):

- Kể từ thời xưa cổ, một vòng hoa là tượng trưng cho sự chiến thắng. Hình tròn của vòng hoa là nhắc nhở cho chúng ta biết về tình yêu thương bất tận của Thiên Chúa, dành cho chúng ta.

Màu xanh lá cây chính là màu chỉ năm phụng vụ, vốn diễn tả về niềm hy vọng trong tình yêu thương bất diệt của Thiên Chúa dành cho chúng ta. Những cành của cây thông quanh năm suốt tháng đều có màu xanh lá cây. Những cành cây lúc nào cũng có màu xanh này cùng gộp lại với nhau để hình thành nên một vòng hoa là nhắc nhở cho chúng ta biết rằng: Thiên Chúa và sự Mạc Khải của Ngài thì không bao giờ thay đổi, cũng giống như cây thông, lúc nào cũng xanh tươi vậy.

Có 4 cây nến được phân chia ra theo đúng khoảng thời gian của Mùa Vọng. Mỗi cây tượng trưng cho một trong “4.000 năm” mà Thánh Kinh được trao ban cho chúng ta kể từ khoảng thời gian mà ông Adong quy ngã vì tội lỗi cho đến khoảng thời gian sinh hạ Đấng Cứu Chuộc nhân loại.

Cây nến màu tím (purple) đầu tiên được thắp sáng lên vào ngày Chúa Nhật Đầu Tiên của Mùa Vọng và trong suốt tuần lễ đầu tiên đó. Màu tím tượng trưng cho khoảng thời gian chuẩn bị, và ăn năn hối cải, cũng như tượng trưng cho sự vương giả.

Vào Chúa Nhật Thứ Ba của Mùa Vọng, vốn được biết đến như là Chúa Nhật Gaudete (Gaudete Sunday), thì cây nến có màu giống như bông hồng được thắp sáng lên cùng với hai cây nến màu tím. Bông hồng tượng trưng cho sự mừng rỡ, sống vui và niềm hân hoan sắp tràn dân của mọi người tín hữu. Đây là khoảng thời gian đặc biệt khi chúng ta hồ hởi với niềm vui và rạo rức về việc Chúa Kitô sắp sửa đến với chúng ta trong hình hài của một Hài Nhi Bé Nhỏ.

Mùa Vọng Tinh thần và Ý nghĩa của Mùa Vọng

Năm Phụng vụ bắt đầu với Mùa Vọng, chuẩn bị chúng ta mừng đại lễ Giáng Sinh, một lễ tụng bưng nhất trong năm, xét về mặt xã hội, không những trong đạo mà cả “ngoài đời” nữa. Tôi luôn luôn biết ơn và cảm phục Giáo Hội, người mẹ hiền của chúng ta. Giáo Hội thật khôn ngoan, biết rõ lòng người. Con người có nhu cầu vui chơi và mừng lễ. Trong đời sống xã hội có biết bao nhiêu là ngày lễ, biết bao nhiêu mùa lễ và cao điểm.

Ai cũng biết: các ngày lễ, các mùa lễ như thế không chỉ có mục đích giải trí, vui chơi mà thôi. Trong Năm Phụng vụ, Giáo Hội cũng cho ta sống nhiều mùa đại lễ, nhiều cao điểm Phụng vụ, để bồi dưỡng tinh thần chúng ta, giúp ta sống bởi sự sống của Thiên Chúa cách dồi dào, phong phú hơn. Đức Kitô tự ví mình như cây nho và chúng ta là cành. Cây nho này lại phải nảy sinh thêm những cành mới, lại phải trở nên xanh tươi và sinh hoa kết quả qua các mùa Phụng vụ: Mùa Vọng và Giáng Sinh, Mùa Chay và Phục Sinh, rồi đến Mùa Thường Niên.

Năm Phụng vụ nhắc lại lịch sử Dân Chúa

Và cây nến màu tím cuối cùng sẽ được thắp sáng lên trong ngày Chúa Nhật Thứ Tư của Mùa Vọng ám chỉ đến việc chúng ta mãi sốt sắng và kiên trì hơn rất nhiều trong việc chuẩn bị cả thể xác, tâm hồn lẫn con tim để đón nhận Thiên Chúa trong Mùa Giáng Sinh.

Mùa Vọng chính là mùa của Sự Đợi Chờ cùng với niềm Hy Vọng về Ánh Sáng của Chúa Kitô: Ánh Sáng của Cả Thế Giới !

Nguyện chúc cho mọi gia đình chúng ta có được một Mùa Vọng thánh thiện và hoàn toàn mới mẻ và sinh động hơn so với những Mùa Vọng đã qua!

**Maylangthang
Joseph Minh Nguyen SVD**

trong Cựu ước hoặc làm sống lại những biến cố lớn trong cuộc đời Chúa Giêsu, hoặc gợi lại gương sáng của Đức Mẹ và các thánh, nhưng đó không phải là do lòng sùng bái quá khứ, thích thú những chuyện đã qua rồi. Điều Phụng vụ nhắm tới không phải là quá khứ nhưng là hiện tại, là đời sống ân sủng của chúng ta hôm nay.



Bốn mùa xuân, hạ, thu, đông nối tiếp nhau không phải chỉ là lặp lại y nguyên một vòng tròn, song là điều kiện cho con người trưởng thành và sung mãn. Cũng vậy, người Kitô hữu phải chờ đợi nơi năm Phụng Vụ sự sống của Chúa ngày càng dồi dào hơn trong mình, sự sống mà họ đã nhận lãnh như một mầm mống trong Bí tích Thánh Tẩy.

Các mùa Phụng vụ đều nhắm cùng một mục đích như nhau nhưng theo những cách thức khác nhau, cũng như tứ thời bát tiết đều là những mùa của trời đất xoay vần song không giống nhau. Vậy Mùa Vọng có gì đặc trưng? Chúng ta cử hành gì trong mùa này?

Một chút lịch sử

Cho đến thế kỷ thứ IV, Giáo hội Tây phương mừng một đại lễ duy nhất là lễ Phục Sinh. Tất nhiên là có một số lễ khác song tất cả đều quy về Phục Sinh và không bao giờ long trọng bằng Phục Sinh. Đến thế kỷ thứ IV, Tây phương mới bắt đầu mừng lễ Chúa Giáng Sinh vào ngày 25-12. Theo thời tiết, thì đó là kỳ đông chí, lúc mà đêm ngắn lại và ngày bắt đầu dài thêm. Vào dịp này, người ngoại giáo cử hành lễ mừng Ánh sáng. Giáo Hội đã đặt lễ Giáng Sinh vào đúng ngày đó để công bố rằng chính Đức Giêsu Kitô mới thực là Ánh sáng, là Mặt trời soi sáng thế gian.

Nhưng lúc đầu Giáng Sinh cũng chỉ là lễ thường thôi. Mãi đến thế kỷ thứ VI mới trở thành một đại lễ, và cũng kể từ đó, người ta mới tổ chức một thời gian chuẩn bị tương đương với Mùa Chay trước Phục sinh, và được gọi là mùa Adventô tức là Mùa Vọng như ta quen gọi ngày nay. Năm Phụng Vụ được tổ chức thành 2 chu kỳ xoay quanh 2 trung tâm là Phục sinh và Giáng sinh. Chu kỳ Giáng Sinh vươn lên từ đêm tối đến ánh sáng (như mùa đông qua mùa xuân) còn Phục Sinh thì đắm chìm trong ánh sáng chan hoà.

Tinh thần và Ý nghĩa của Mùa Vọng

Vọng là trông mong. Trong thời gian Mùa Vọng, Giáo Hội muốn chúng ta sống mãnh liệt hơn tâm tình khát mong Chúa đến. Nhưng Chúa đến lúc nào? Ta biết Chúa đã đến cách nay hơn



2000 năm, trong thân phận làm người. Mùa Vọng có mục đích đầu tiên là chuẩn bị tâm hồn ta mừng lễ Giáng sinh, tức là kỷ niệm biến cố Ngôi Hai xuống thế làm người tại Bêlem xưa. Nhưng ta cũng tuyên xưng Người sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét thế gian và hoàn thành công cuộc cứu độ không những đối với loài người mà còn đối với toàn thể vũ trụ nữa.

Mùa Vọng mời gọi chúng ta sống tích cực hướng về ngày đó mà giáo lý quen gọi là ngày cánh chung. Giữa hai lần Chúa đến ấy, còn có thể nói tới một lần nữa, đó là cuộc Chúa ngự đến cách nhiệm mầu trong tâm hồn chúng ta bằng ân sủng, như lời Kinh Thánh: “Ai yêu mến Ta, thì Cha Ta sẽ yêu mến người ấy và chúng ta sẽ cư ngụ trong người ấy”. Như vậy, Mùa Vọng cử hành ba cuộc ngự đến. Cần nhớ tới cả ba nếu chúng ta muốn hiểu rõ nội dung của các bản văn Kinh Thánh và Phụng vụ của mùa này và có được những tâm tình thích hợp. Hồng y Newman đã viết: “Trong linh đạo Mùa Vọng, Đức Kitô xuất hiện như một người đã có mặt đó rồi, và đồng thời vẫn không ngừng được chờ mong. Và Kitô hữu sống linh đạo này như một người chờ đợi Đức Kitô”.

Có thể nói chúng ta sống càng về phía trước. Mùa Vọng đến nhắc nhở chúng ta rằng cuộc đời ta còn dang dở và quê hương thật của ta ở trên

trời. Mùa Vọng mời gọi ta nhỏ trại lên đường tiến về Ngày của Chúa, ngày Chúa đến làm cho cuộc đời chúng ta cũng như toàn thể lịch sử nên sung mãn. Chính ngày đó đem lại cho cuộc sống hiện tại một hướng đi và một ý nghĩa cao cả. Vì thế nỗi chờ mong của ta cũng là một niềm hy vọng. Chúng ta chờ đợi với sự tin tưởng và nôn nóng như người vợ hiền chờ đợi người chồng mà bà đã biết, mà bà yêu mến và được mến yêu. “Đức Kitô về trời mang theo trái tim của Hội thánh. Tất cả đời sống của Hội thánh chỉ là một hành vi khao khát, hy vọng, cầu nguyện và đợi chờ” (Jean Daniélou). Lời cầu nguyện kết thúc toàn bộ Kinh Thánh mà thánh Gioan Tông đồ đã đặt vào miệng Giáo Hội đang bị bách hại là: Lạy Chúa Giêsu, xin ngự đến!

Ba thái độ sống cụ thể

Theo tinh thần Mùa Vọng, sống hướng về ngày Chúa đến có thể được diễn tả trong ba thái độ cụ thể.

Trước tiên là tương đối hoá hiện tại. Mọi giá trị ở đời này như của cải, danh vọng, tình yêu, gia đình, khoa học, kỹ thuật, văn hoá... là những điều tốt lành mà chúng ta phải ra sức thực hiện theo thánh ý của Chúa trong hoàn cảnh sống cụ thể của mình, nhưng đó chưa phải là những cái tuyệt đối đáng cho ta coi là mục đích phải gắn

bó và đeo đuổi với bất cứ giá nào. Trái lại, chúng chỉ tìm được trọn vẹn giá trị khi đối chiếu với cùng đích tối hậu, đích thực của đời ta.

Thái độ sống này làm cho ta nên khôn ngoan, sáng suốt, chùng mực và tự do. Sống hướng về ngày Chúa đến còn đòi hỏi nơi ta một thái độ thứ hai là phải cương quyết chống lại tội lỗi và sự ác nơi mình và chung quanh mình, nơi gia đình và trong xã hội. Đó là dọn đường cho Chúa ngự đến, như chúng ta thường hát trong Mùa Vọng theo lời Kinh Thánh: “Quan co uốn cho ngay, Gồ ghề san cho phẳng, Hố sâu lấp cho đầy, Nơi cao phải bạt xuống”.

Sau hết, sống hướng về ngày Chúa đến buộc ta phải tỉnh thức và luôn luôn sẵn sàng như người tôi trung: hết lòng với nhiệm vụ được trao phó, tận dụng mọi khả năng của mình để hoàn thành mọi việc theo ý chủ nhà hiện đang vắng mặt và mau mắn mở cửa đón chủ về bất cứ lúc nào.

**Cố lm. Guy Marie
Nguyễn Hồng Giáo, OFM**



Mùa Vọng của Thiên Chúa và con người

Mùa vọng là thời gian mong chờ Chúa đến, nhưng đừng quên Chúa là Đấng đã chờ đợi ta trước khi ta chờ đợi Ngài; Đấng đã hy vọng về ta, để nhờ đó ta biết hy vọng vào Ngài. Mọi sự đều là sáng kiến và khởi đầu của Thiên Chúa, Đấng quyền năng vô biên và yêu thương ta vô bờ. Quyền năng và tình yêu Ngài là sự bảo đảm duy nhất cho niềm hy vọng của chúng ta. Ngoài Chúa ra, mọi hy vọng vào trần thế này hay bất cứ thần tượng nào cũng sẽ là vô vọng.

I. MÙA VỌNG : THIÊN CHÚA HY VỌNG VỀ CON NGƯỜI

1. Do hy vọng và cho hy vọng

Do hy vọng, Thiên Chúa đã tác sinh con người giống hình ảnh Ngài, cho họ bước vào vận hành sự sống của chính Ngài.

Cho hy vọng, Thiên Chúa đã không ngừng hứa hẹn và kết ước yêu thương với loài người, dù cho họ có ngàn lần sa ngã lỗi phạm và xa bỏ Ngài.

- Ngay từ Cựu Ước, Thiên Chúa đã phán qua tiên tri Ezekiel : “Ta không muốn kẻ gian ác phải chết, nhưng muốn nó ăn năn trở lại và được sống”.

- Qua dân Israel, Thiên Chúa không ngừng tái lập lại các Giao ước mà con người luôn phá vỡ, do sự bất trung bất tín với Thiên Chúa, và bất nhân bất nghĩa với nhau.

Vì vậy, Mùa Vọng là mùa qua đó Giáo Hội muốn khắc họa rõ hơn dung mạo của Thiên Chúa: Đấng đã hy vọng về con người qua lịch sử dân Chúa; Đấng vẫn hy vọng về con người trong lịch sử Giáo Hội; và Đấng mãi hy vọng về con người trong chính cảnh huống cụ thể của từng đời người.

Dung mạo Thiên Chúa ấy được thể hiện nơi Đức Kitô Đấng đã đến viếng thăm nhân loại lần thứ nhất trong mầu nhiệm Nhập Thể. Ngài đã đến



cách lặng lẽ và sống âm thầm giữa mọi người, đã đảm nhận lấy thân phận con người cho đến tận cùng bằng cái chết để rồi Phục Sinh mở ra con đường cứu độ cho những kẻ tin. Ngài hứa sẽ đến lần thứ hai vào ngày cánh chung, để đặt mỗi người đối diện với chính Ngài như chuẩn mực phân chia đôi bờ thiện ác, và đặt mỗi người đối diện với chính mình như trách nhiệm cuối cùng đối với ơn cứu rỗi. Ngày đó là ngày thiết lập công bình tuyệt đối, nên: “Thiện ác đối đầu chung hữu báo”.

Lần thứ nhất do hy vọng, Chúa đến gieo mầm cứu rỗi. Lần thứ hai cho hy vọng, Người đến thu hoa lợi từ những gì đã gieo. Tuy nhiên, giữa hai lần đến chính thức ấy thì Đức Kitô vẫn âm thầm đến với chúng ta qua từng biến cố, từng con người, từng hoàn cảnh, từng sự việc... Nhưng bất ngờ lớn nhất giữa những cái bất ngờ vẫn là giờ và cách Chúa đến với mỗi cá nhân trong cảnh tranh sáng tranh tối của cuộc đời. Chúa đến bất ngờ không phải để bắt chột chúng ta, nhưng muốn thấy được tình yêu của chúng ta đã triển nở và đang sinh hoa kết trái như lòng ước mong.

2. Thiên Chúa - Người Cha luôn hy vọng về con cái

Việc Thiên Chúa hy vọng vào con người được mạc khải rõ nhất qua dụ ngôn Người Cha nhân hậu (Lc 15,11-32). Thiên Chúa qua hình ảnh người Cha chấp nhận cho con mình tự do ra đi, chấp nhận cho con mình từ bỏ mình, để rồi từ đó trông ngóng, chờ mong và hy vọng không ngừng ngày nó trở về... Khi đứa con ngông cuồng dờ sống dở chết trở về thì từ ở đằng xa người Cha đã thấy, ông vô cùng vui mừng chạy ra đón con...

Quả thực, Thiên Chúa đã tự xóa mình trước con người. Ngài là Đấng quyền năng vô biên, nhưng cũng là Đấng khiêm hạ vô ngần. Hy vọng có một danh xưng khác là sự khiêm hạ. Jean Tauler cho biết: “Sự khiêm hạ là nhân đức ẩn tàng nơi sự sâu thẳm của Thiên Chúa”.

Mặc dù là Thiên Chúa toàn năng, nhưng Ngài không muốn chiếm giữ hay chiếm hữu tình yêu của con người nếu họ không muốn. R. Tagore đã nghiệm ra chân lý này, và ông diễn đạt lời của Đấng Toàn Năng như sau: “Ta yêu người và xin người cho lại một tấm tình. Chúng ta khao khát tình yêu, vì cả hai cùng thiếu thốn. Ta là Tạo hóa, có thể tạo ra tất cả, trừ tình yêu tự nguyện, tình yêu tận hiến”.

Đó không phải là điều mà Chúa Giêsu nói



lên trên Thập giá sao? “TA KHÁT”. Khát điều gì? Chẳng lẽ Ngài khát một chút nước trước khi chết? Cái khát tận cùng đó không gì khác hơn là khát tình yêu của con người.

Do đâu mà chúng ta có thể nói về niềm hy vọng của Thiên Chúa về con người? Thưa do tình yêu vô hạn của Thiên Chúa là Cha. Trong tiếng Do thái, có hai từ để chỉ tình yêu của Thiên Chúa: Hesed và Rachamim.

- Hesed nói lên một tình yêu có màu sắc nam tính, cho thấy một Thiên Chúa uy dũng và tín thành, là sự bảo đảm cho ta.

- Rachamim được Cựu Ước sử dụng, có nghĩa đen là “lòng dạ người mẹ”, nói lên một tình yêu có màu sắc nữ tính: tình yêu của một người mẹ, không phải vì công trạng nào của con, nhưng chỉ vì nó là con mình (x. Is 49,14-16 ; 63,16 ; Gr 31,20 ; Tv 131). Tình yêu phát xuất từ lòng dạ người mẹ là một tình yêu đầy lòng trắc ẩn (compassion). Thiên Chúa đầy lòng trắc ẩn nên hằng chờ mong và hy vọng nơi con cái mình. Ngài yêu thương như một người mẹ, bằng một tình yêu nhưng không, một tình yêu trung tín dù con người bất tín bất trung.

Dù mọi người đã hoàn toàn thất vọng về ta, và dù chính ta cũng đã thất vọng về mình, nhưng Thiên Chúa vẫn luôn hy vọng vào ta. Chính tình yêu vô biên của Thiên Chúa làm cho Ngài hy vọng về chúng ta, và rồi cũng chính tình yêu đó mà Ngài cho chúng ta hy vọng vào Ngài. Chính vì lạ lùng trước một Thiên Chúa hy vọng về con người, khiến con người hy vọng vào Thiên Chúa.

II. MÙA VỌNG : CON NGƯỜI HY VỌNG VÀO THIÊN CHÚA

1. Tỉnh thức trong hy vọng

Tỉnh thức trong hy vọng là nhận thức rằng đời mình có một Thiên Chúa là Cha yêu thương chí tình, nên đời mình có một vận mệnh tương lai sáng ngời. Nếu dụ ngôn người Cha nhân lành cho thấy Thiên Chúa hy vọng về con người, thì cũng chính dụ ngôn ấy cho thấy con người hy vọng vào Thiên Chúa. Tiếc thay, đứa con quay về trước tiên không phải vì yêu thương Cha nó,

mà chỉ vì đói rách, khốn cùng, nhục nhã, tuyệt vọng trước thế thái nhân tình, và nhất là đứng trước một tương lai bế tắc không lối thoát. Dù vậy người Cha vẫn vui mừng khôn tả để đón nhận con mình, vì nó là con, thế thôi.

Ngạo nghề thay khi đứng trước ngưỡng cửa của văn minh tiến bộ của thế kỷ 19, với nhiều thành tựu khoa học và kỹ thuật lớn lao, người ta đã trưng ra khẩu hiệu: “Con người là tương lai của con người”. Điều này có nghĩa là con người bất cần đến Thiên Chúa, hay chẳng có Thiên Chúa nào khác ngoài chính con người là chủ vận mệnh tương lai của mình. Nhưng tương lai ngay sau đó là gì? Thưa là hai cuộc thế chiến đẫm máu, đem lại tang thương khốn cùng và để lại những hậu quả thảm khốc trên đời sống con người.

Chỉ hy vọng vào con người thôi là sự hão huyền trên mọi hão huyền. Nói như thế không phải để ta thất vọng về con người, nhưng phải nhận ra sự giới hạn của khả năng con người và lòng người, để đừng rơi vào ảo tưởng. Chẳng ai và chẳng có cơ cấu hay chế độ nào có thể bảo đảm tương lai cho loài người ngoài một mình Thiên Chúa. Đó là kinh nghiệm của nhân loại trong nhiều sự kiện lịch sử của xã hội cũng như cá nhân. Thánh Kinh cũng cho thấy: “Không gì nham hiểm và bất trị như lòng người, ai dò thấu được?” (Gr 17, 9).

Trong Thánh Kinh, sự kiện sụp đổ tháp Babel cũng chính là biểu tượng sụp đổ niềm hy vọng của con người vào con người mà không cần đến Thiên Chúa. Đó cũng là kinh nghiệm sống chết của người con hoang đàng trước tình cảnh bị đất bị đồng loại bỏ rơi, đến nỗi muốn ăn chút cám heo thừa thãi mà người khác cũng không cho.

Kết cục chỉ có một mình “Thiên Chúa là tương lai của con người”. Theo nghĩa này, đúng là những ai không biết đến Thiên Chúa, cho dù người ấy có bao thứ hy vọng, thì cuối cùng cũng chỉ là vô vọng (x. Ep 2,12). Niềm hy vọng vững vàng, bất chấp mọi thất vọng chỉ có thể là Thiên Chúa - Đấng đã yêu thương chúng ta và yêu thương “đến cùng” (x. Ga 13,1; 19, 30). Chỉ tình yêu Ngài mới ban cho chúng ta khả năng kiên vững ngày qua ngày, mà không đánh mất đi



niệt tình của niềm hy vọng trong một thế giới không hoàn thiện tự bản chất.[1]

Chỉ tình yêu của Thiên Chúa mới bảo đảm cho sự hiện hữu đích thực, là sự sống “viên mãn” mà ta vẫn trông đợi. Dù con đường chúng ta đi hôm nay phải qua bao thung lũng âm u, thì vẫn là con đường hy vọng. Niềm hy vọng vào Thiên Chúa cho ta vượt vượt qua mọi biên giới của sự thất vọng.

2. Ba tiêu chí để sống niềm hy vọng

“Người hy vọng là người cầu nguyện. Đối tượng của cầu nguyện cũng là đối tượng của niềm hy vọng. Người hy vọng là cộng tác viên của Thiên Chúa. Ngài tìm gọi họ để hoàn tất việc tạo dựng và cứu chuộc của Ngài” (ĐHV 964). Để sống niềm hy vọng vững vàng vào Thiên Chúa, trong Thông điệp Spe Salvi, Đức Bênêđictô đưa ra ba tiêu chí: Cầu nguyện; dám dấn thân và chịu đau khổ; hướng đến cuộc phán xét.

- Cầu nguyện như trường học của niềm hy vọng. Con người đã được dựng nên cho Thiên Chúa, nhưng tâm hồn con người lại quá hẹp hòi, nhỏ bé để đón nhận Ngài. Vì thế, cầu nguyện là tập mở rộng lòng mình ra với Thiên Chúa, và nhờ đó cũng mở rộng lòng ra với đồng loại. Nhờ cầu nguyện, ta biết thanh luyện ước muốn

và hy vọng của mình. Cầu nguyện làm thức tỉnh lương tâm ta, cho ta khả năng xóa mờ cái “tôi” ảo tưởng của mình, để có thể lắng nghe chính Chúa và vững tâm hy vọng vào Ngài.

- Đau khổ như những môi trường học hỏi hy vọng. Thánh Phêrô đã nói với chúng ta: “Được chia sẻ những đau khổ của Đức Ki-tô bao nhiêu, anh em hãy vui mừng bấy nhiêu, để khi vinh quang Người tỏ hiện, anh em cùng được vui mừng hoan hỷ” (1Pr 4, 13). Nhờ kết hợp với Đức Kitô trong đau khổ mà ta được tinh luyện để sống đức tin trưởng thành hơn, góp phần làm cho thế giới này được tươi sáng và nhân bản hơn. Đau khổ vì lòng yêu mến đem lại cho ta niềm hy vọng mạnh mẽ hơn.

- Hướng đến cuộc phán xét như phương cách sống hy vọng. Từ thời xa xưa, viễn ảnh cuộc phán xét đã ảnh hưởng đến các Kitô hữu trong cuộc sống hằng ngày. Họ coi cuộc phán xét như là tiêu chuẩn để tổ chức lại đời sống hiện tại của mình; như một sự mời gọi hoán cải tâm hồn; và như niềm hy vọng vào sự công bình của Thiên Chúa.

Như vậy hy vọng vào Thiên Chúa là cách sống rất hiện sinh và cụ thể để làm đẹp cuộc sống mỗi người hôm nay.

3. Mẹ Maria - Ngôi sao hy vọng

Bằng một thánh thi được viết vào khoảng Thế kỷ IX, Giáo Hội đã chào mừng Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa như “Ngôi sao biển”: Ave maris stella.[2]

Cuộc đời như hành trình trên đại dương lịch sử, lắm khi u tối và đầy bão táp, cần có những ngôi sao đích thực dẫn đường cho cuộc đời ta. Chắc hẳn Đức Kitô là ánh sáng chính danh, là mặt trời chính ngọ bùng sáng trên mọi bóng tối của lịch sử. Nhưng để đi tới Ngài, chúng ta cần đến những điểm sáng gần gũi, là những người đang phản ánh ánh sáng của Đức Kitô, để giúp ta dễ định hướng cho lộ trình của mình. Vậy ai có thể hơn Đức Maria, là ngôi sao hy vọng cho chúng ta.

Đức Maria là con người tuyệt vời, vì đã sống niềm hy vọng tuyệt hảo. Mẹ tuyệt trần vì đã tin vào lời hứa của Thiên Chúa tuyệt đối. Mẹ tuyệt

mỹ vì đã được cứu mang và sinh hạ Đấng là niềm hy vọng tuyệt luân của Israel và nhân loại.

Đẹp thay hình ảnh một Từ Mẫu đã vững vàng đứng dưới chân thập giá của con mình, và đã trở thành Mẹ của những kẻ tin. Lưỡi gươm đâm thấu qua trái tim Chúa Giêsu cũng là đâm thấu qua lòng Mẹ để niềm hy vọng cứu độ lan tràn tới mọi tâm hồn. Niềm hy vọng đó đã đạt tới đích điểm là niềm vui Phục Sinh của ngày thứ nhất trong tuần, để Mẹ thành Mẹ Thiên Chúa.

Đức Maria quả thật là Ngôi sao hy vọng, là Mẹ của hy vọng, là mẫu mực của chúng ta, những người gieo hy vọng vào đời sống nhân loại.

III. SỐNG MÙA VỌNG, CHÚNG TA TRỞ NÊN NHỮNG NGƯỜI GIEO HY VỌNG

Đức Hồng Y Px. Nguyễn Văn Thuận đã xác định như sau: “Người Kitô hữu là ánh sáng giữa đen tối, là muối sống giữa thối nát, và là một hy vọng giữa một nhân loại thất vọng”.(954). Chắc chắn câu này ngài họa lại lời Chúa Giêsu: “Chính anh em là muối cho đời” (Mt 5, 13). “Chính anh em là ánh sáng cho trần gian” (Mt 5, 14).

Thánh Phaolô cũng đã kêu gọi: “Giữa một thế hệ gian tà và sa đọa, anh em hãy chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời” (Pl 2, 15). Bởi vậy, “Không thể quan niệm được một Kitô hữu mà



không say mê đem niềm hy vọng ngập tràn thế giới.” (ĐHV 972).

Chị Chiara Lubich với kinh nghiệm nội tâm, cũng nói với chúng ta rằng: “Với hy vọng, các bạn sẽ luôn luôn hạnh phúc, và các bạn sẽ làm cho mọi người hạnh phúc”. Nên nhớ đây là kinh nghiệm sống niềm hy vọng và rắc gieo niềm hy vọng, chứ không phải là hiểu biết suông về niềm hy vọng. Chúng ta có thể hiểu

biết rất nhiều khi nói về niềm hy vọng, nhưng hiểu biết đó sẽ trở thành hư không, nếu nó không được kinh nghiệm, cảm nghiệm, chứng nghiệm, để trở thành sức sống cho tâm hồn mình và cho mọi người chung quanh.

Gieo hy vọng không chỉ là gieo tư tưởng hay ý thức cho người khác, mà chính yếu là gieo hạt mầm sự sống cho một tâm hồn, nên đòi hỏi hy sinh, quên mình. Câu chuyện ngắn sau đây của O Henry cho ta thấy được tâm tình cao thượng và hy sinh cao cả của người gieo niềm hy vọng:

Có một nữ bệnh nhân chỉ còn biết đếm ngày sống thoi thóp của mình bằng những chiếc lá rụng dần từ một cành cây nhìn thấy qua khung cửa sổ. Đến khi trên cành chỉ còn chiếc lá duy nhất, thì cô nói với người thân rằng: “Nếu đêm nay, chiếc lá cuối cùng không còn nữa, em sẽ chết”. Niềm hy vọng của cô gái đang tắt dần, chỉ còn lại những giây phút tuyệt vọng. Ở phòng trọ bên dưới có một họa sĩ tình cờ nghe được. Thế là nửa đêm, giữa trời tuyết lạnh, người họa sĩ bắc thang leo lên vẽ một chiếc lá vàng ở bức tường sát cành cây khô khi chiếc lá thật đã rụng xuống. Sáng hôm sau, người bệnh thức giấc, vội nhìn ra ngoài, thấy chiếc lá vàng vẫn còn đó. Thế là cô an tâm và bảo: “Em vẫn còn có thể sống thêm ngày nữa”.

Chiếc lá vàng được vẽ đã cứu mạng sống



người con gái đang thoi thóp chờ chết. Không biết cô còn sống thêm được bao lâu, nhưng cô có ngờ đâu mạng sống của cô đã được đánh đổi bằng mạng sống của người họa sĩ, vì anh ta đã bị lạnh cóng giữa trời đêm băng giá, và đã âm thầm từ giã cõi đời.

Kitô hữu không phải là người vẽ lên cho đời chiếc lá hy vọng sao? Vì chúng ta là hiện thân của Đấng là niềm hy vọng cho sự sống bất diệt của nhân loại. Do đó, người gieo hy vọng không thể mang tính cách nào khác ngoài tính cách của Đức Kitô: là con người dấn thân phục vụ và hy sinh chính mình vì tha nhân.

Trong Đức Kitô và nhờ Đức Kitô, chúng ta hãy làm sáng lên niềm hy vọng cho thế giới hôm nay, một thế giới còn đang bị bao phủ bởi bóng đêm sự chết.

Kìa! Đức Kitô đang đến, hãy ra đón Người. (x. Mt 25, 6)

Lm. Thái Nguyên

[1] Đức Bênêdictô, Thông Điệp *Se Salvi*, số 27.

[2] Kính Chào Mẹ là Sao Bắc Đẩu (*Ave Maris Stella*). Bài này được dùng trong Phụng Vụ Giờ Kinh Chiều II các ngày lễ Đức Mẹ: Kính Chào Mẹ là Sao Bắc Đẩu, Đấng mệnh danh Hiền Mẫu Chúa Trời. Chói lòa trình khiết gương soi, Cửa vào cõi phúc tuyệt vời thiên cung...

Sự kiện Mùa Vọng

Khắp nơi trên thế giới bắt đầu vang lên các bài hát Giáng Sinh và mọi người sẵn sàng nói về Mùa Giáng Sinh - nhưng chưa phải là lễ Giáng Sinh. Mùa Vọng là mùa chuẩn bị cho lễ Giáng Sinh.

Mùa Vọng là gì và tại sao lại quan trọng? Mùa Vọng là thời gian chuẩn bị tâm hồn đón Chúa Giêsu đến. Mùa Vọng có chủ đề hầu như là sám hối (quasi-penitential theme), và điều này có thể là “thuốc giải độc” mạnh đối với việc bảo vệ quyền lợi của đất nước và thời gian của chúng ta.

Đây là 10 sự kiện quan trọng về Mùa Vọng

1. Việc chuẩn bị lễ Giáng Sinh được tìm thấy trong sách ghi chép về Công nghị Saragossa, ở Tây Ban Nha năm 380 (sau Công Nguyên). Công hội này tuyên bố các Kitô hữu đã rửa tội nên có mặt ở nhà thờ từ 17/12 đến 25/12, chỉ 8 ngày trước lễ Giáng Sinh - không là Mùa Vọng trọn vẹn nhưng là một sự khởi đầu.

2. Thánh Caesarius thành Arles (502-542) được coi là người có những bài giảng đầu tiên về Mùa Vọng.

3. Công hội Macon ở Gaul (ngày nay là Pháp) năm 581 (sau công nguyên) là nhân chứng hùng hồn về những gì chúng ta có thể gọi là Mùa Vọng. Công hội này nói rằng các quy tắc phụng vụ đối với mùa Vọng được duy trì từ 11/11 tới 24/12 (khoảng 40 ngày). Việc nối kết giữa Mùa Vọng và Mùa Chay phản ánh lý do tại sao màu tím sám hối lại phổ biến đối với cả Mùa Vọng và Mùa Chay.

4. Chúng ta cũng có bài giảng của Thánh Giáo Hoàng Gregôriô Cả (590-604) về Chúa Nhật II Mùa Vọng.

5. Thế kỷ thứ VII, Mùa Vọng được cử hành ở Tây Ban Nha với 5 Chúa Nhật. Sách bí tích Gelasia (Gelasian Sacramentary) cũng đưa ra phụng vụ đúng đối với 5 Chúa Nhật Mùa Vọng.

6. Các Giáo hội Đông phương bắt đầu cử hành

Mùa Vọng từ thế kỷ thứ VIII như thời gian ăn chay nghiêm ngặt và kiêng khem - việc thực hành vẫn phổ biến trong Chính Thống giáo Đông phương (Eastern Orthodoxy). Việc thực hành này cũng phản ánh tính tương tự với Mùa Chay. Một cách ngẫu nhiên, màu đỏ là màu phụng vụ phổ biến nhất đối với Mùa Vọng trong các Giáo hội Đông phương.

7. Thánh GH Gregoriô VII (1073-85) đã giảm số Chúa Nhật Mùa Vọng từ 5 xuống còn 4 như hiện nay.

8. Chúa Nhật thứ III Mùa Vọng được gọi là Chúa Nhật vui mừng (Gaudete Sunday) và được đánh dấu bằng lễ phục hồng và treo màn. Gaudete nghĩa là vui mừng vì Chúa Nhật III là đi được nửa chặng đường Mùa Vọng. Việc này hợp với lễ phục hồng được dùng vào Chúa Nhật IV Mùa Chay (Laetare Sunday), cũng đi được nửa chặng đường Mùa Chay.

9. Vòng hoa Mùa Vọng, xuất hiện trong nhiều gia đình Công giáo, đó là một cách sáng tạo mới. Nó được bắt nguồn từ một thói quen của người Đức hồi thế kỷ thứ XIX, nguồn gốc từ những người theo thuyết Luther (Lutheranism). Việc thực hành này mau chóng được người Công giáo Bavaria theo và phát triển ra khắp thế giới.

10. Phụng vụ Mùa Vọng đề cập lần đến thứ hai của Đức Kitô trong khi vẫn nhớ lần đến thứ nhất của Đức Kitô trong lễ Giáng Sinh. Như vậy, Mùa Vọng được cử hành hoạt động của Thiên Chúa trong lịch sử qua Đức Giêsu Kitô. Mùa Vọng là bước ngoặt của lịch sử Kitô giáo.

Hy vọng thông điệp này sẽ hữu ích cho bạn. Xin gửi thông điệp này cho bạn bè và gia đình, đồng thời tận hưởng Mùa Vọng thánh thiện. Chúc mọi người sống Mùa Vọng hạnh phúc và thánh thiện để xứng đáng đón nhận Hồng ân của Chúa Hải Đồng - Vương Nhi Giêsu.

TAYLOR MARSHALL

**TRÂM THIÊN THU (Chuyên ngữ từ
Canterbury Tales)**

Tháng 12 - 2017 19

Ý nghĩa sâu xa của Hang đá Bê-lem

Biến cố lịch sử Chúa Giáng Sinh và Hang đá Bê-lem là hai sự kiện luôn gắn chặt với nhau bất khả tách rời, đến nỗi người ta không thể tưởng tượng được một Lễ Giáng Sinh mà lại thiếu sự hiện diện một Hang đá tại các Giáo đường cũng như tại đa số các gia đình. Nhưng một điều mà nhiều người chưa hiểu rõ được về Hang đá Bê-lem, nơi Chúa giáng sinh, đó là ý nghĩa đặc trưng của những hình tượng được trình bày trong đó.

Trước hết các kiểu cách và hình thức trưng bày Hang đá trên thế giới rất đa dạng và phong phú, tùy thuộc vào quan niệm và truyền thống văn hóa của các dân tộc. Nhưng tất cả mọi trưng bày về Hang đá đều mang một nội dung đồng nhất: Trình bày quang cảnh mầu nhiệm Chúa Giáng Sinh!

Về nguồn gốc sự trưng bày Hang đá Bê-lem người ta có thể nói được rằng, đó là một khám phá của thánh Phanxicô Assisi. Vào năm 1223 trước khi thuyết giảng ở Greccio về mầu nhiệm tình yêu Thiên Chúa giáng sinh làm người trong một hoàn cảnh cực kỳ khó khăn nghèo hèn, thánh nhân đã cho dàn dựng lần đầu tiên trong lịch sử Giáo Hội một Hang đá bằng gỗ, bên cạnh có các con bò lừa. Từ thế kỷ XV, các hình tượng bằng nhựa được tưng bày đầy đủ để mọi người có thể chiêm ngắm. Nhưng một điều mà nhiều người chưa biết rõ được là những hình tượng được trưng bày trong Hang đá Giáng Sinh còn mang những ý nghĩa rất sâu xa, chứ không chỉ dừng lại nơi hình thức trình

diễn nghệ thuật mà thôi. Mỗi hình tượng có một ý nghĩa tượng trưng riêng biệt.

1) Chúa Hài Đồng

Hình tượng nhỏ nhất trong Hang đá phải kể là tượng Chúa Hài Đồng, và tuy nhỏ nhất nhưng lại là trọng tâm của Hang đá, được đặt nằm trong một chiếc máng ăn của loài vật lót đầy cỏ khô và được bọc một chiếc khăn trắng. Chiếc máng ăn của chiên bò và nắm cỏ khô lót trên đó là tượng trưng cho sự nghèo hèn tội độ, đến trở thành vô sản đúng nghĩa. Còn chiếc khăn trắng bọc lấy Hài Nhi Giêsu là dấu hiệu báo trước chiếc khăn trắng liệm xác Người sau cái chết thảm thương trên núi sọ vì tội lỗi nhân loại.

2) Mẹ Maria

Từ năm 1400 trở đi, tượng Mẹ Maria được trưng bày trong Hang đá như một người Mẹ đang chìm sâu vào trong sự thờ lạy và suy ngắm mầu Giáng sinh của Chúa Cứu Thế mà Mẹ đã từng được diễm phúc cưu mang và sinh hạ. Nhưng



lòng Mẹ Maria cũng không tránh được những băn khoăn lo âu như bao người mẹ khác khi sinh con đầu lòng, với những tư tưởng buồn vui lẫn lộn, chẳng hạn như: rồi đây Con Mẹ sẽ lớn lên thế nào trong một gia đình vô sản như gia đình Mẹ và Thánh Giuse, trăm bề thiếu thốn nghèo nàn? Hay: Con Mẹ sẽ sống ra sao trong một thế giới thiếu tình người và chỉ biết ích kỷ, hận thù và ghen ghét? Đó là tất cả những điều được trình bày trên nét mặt đầy suy tư của tượng Mẹ Maria. Dĩ nhiên, tuy Mẹ băn khoăn suy nghĩ, nhưng Mẹ không buồn phiền thất vọng, vì Mẹ tin thác tất cả cho sự quan phòng của Thiên Chúa tình thương.

3) Thánh Giuse

Thánh Giuse mang một chiếc áo choàng rộng, tượng trưng cho sứ mệnh cao cả nhưng đầy khó khăn mà Thiên Chúa Cha đã giao phó cho thánh nhân. Đó là bảo vệ Con Một của Người, Chúa Hài Đồng, Đấng Cứu Thế của cả nhân loại cũng như Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thánh của Người. Chiếc đèn thấp sáng mà thánh nhân cầm trong tay muốn nói lên sứ mệnh săn sóc gìn giữ Chúa Hài Đồng Giêsu, ánh sáng vĩnh cửu “chiếu soi mọi người đang ngồi trong bóng tối sự chết”. Tượng Thánh nhân được đặt đứng ở phía phải, bên cạnh các con bò và đang chiêm ngắm Chúa Hài Đồng với vẻ mặt vui sướng và tin tưởng.

4) Các Thiên thần

Trong đêm Thiên Chúa giáng sinh trong hang chiên lừa xa xôi hẻo lánh, thiếu bóng người qua lại thăm viếng, nhưng ca đoàn các Thiên Thần từ trời cao hiện đến thờ lạy và ca hát mừng Chúa Hài Đồng với những điệu nhạc thiên đàng du dương huyền diệu: “Gloria in excelsis Deo”: Vinh



Danh Thiên Chúa trên chốn trời cao thăm! Chính các Thiên thần là những vị đã báo tin cho các chú mục đồng đang ngủ vùi trong đêm đông về tin vui hồng ơn cứu độ của nhân loại.

5) Các Mục đồng

Các chú mục đồng với nét mặt vô cùng vui mừng và ngạc nhiên chiêm ngắm Hài Nhi Giêsu mới giáng sinh, họ là biểu tượng cho tầng lớp nhân loại nghèo hèn mà Thiên Chúa đặc biệt quan tâm ưu ái. Chính họ là đối tượng được Chúa Cứu Thế sau này yêu thương, bảo vệ và đề cao, vì “họ sẽ chiếm hữu được Nước Thiên Chúa làm của mình”. Chính Người đã muốn trở nên một người trong họ và hoàn toàn đứng vào hàng ngũ của họ qua sự sinh hạ trong cảnh cực kỳ thiếu thốn nghèo hèn. Hơn thế nữa, Người đã tự đồng hóa với họ khi tuyên bố: “Những gì các người làm hay không làm cho một kẻ nghèo hèn bé mọn nhất, là các người đã làm hay không làm cho chính Ta vậy”.

6) Các con bò và lừa

Các con vật thực sự là “các bầy tôi” để thương phục dịch cho Hài Nhi Giêsu, Vua của các vua, ngay từ giờ phút đầu tiên khi Người cất tiếng chào đời. Những con bò tượng trưng cho Do-thái giáo đang phải gồng mình dưới sức nặng của Luật pháp, nhưng đồng thời cũng tượng trưng cho sức mạnh và quyền lực. Còn những con lừa

tượng trưng cho dân ngoại đang phải mang kiếp con vật chuyên chở trên mình bao gánh nặng tội lỗi, trong đó có gánh nặng nề nhất là tội không nhìn nhận Thiên Chúa là Đấng Tối Cao duy nhất và Tạo Hoá muôn loài. Nhưng những con lừa cũng tượng trưng cho sự lao công và sự thờ tự. Sự hiện diện của những con bò và lừa trong Hang đá Bê-lem muốn nói lên rằng Đức Kitô gánh vác mọi tội lỗi nhân loại và sau cùng sẽ hiến tế thân mình làm lễ đền tội cho họ.

7) Ba Vua

- Melchior quì gối dâng lên Hài Nhi Giêsu vàng, tượng trưng cho quyền lực và sự giàu sang. Ông là một người Âu Châu.

- Balthasar đứng ôm trên tay bình đựng nhũ hương, tượng trưng của lễ hiến tế và sự cầu nguyện. Ông là người Á Châu.

- Caspar là vị đạo sĩ trẻ nhất, đứng sau hai vị kia và ôm trên tay bình đựng mộc dục, tượng trưng cho sự đau khổ và sự chết. Ông là người gốc Phi Châu với nước da đen sậm.

- Một vị vua thứ bốn tên là Artaban, ít khi được nhắc đến và được trưng bày trong Hang đá, tượng trưng bằng viên đá quý.

Ở Đức, hằng năm vào dịp Lễ Chúa Hiển Linh hay cũng được gọi là Lễ Ba Vua, tất cả các thiếu niên Công Giáo trong các Giáo xứ và Giáo họ trên toàn quốc tổ chức thành các nhóm nhỏ gồm

có ba em đóng vai ba vua, một em cầm ngôi sao lạ đi đầu và một em cầm bị đựng tiền, để đi thăm viếng tất cả mọi gia đình trong Giáo xứ, mang đến cho họ sứ điệp Giáng Sinh và đồng thời lạc quyền tiền bạc cho các trẻ em ở các nước nghèo, mỗi năm số tiền lên tới từ 40 đến 50 triệu Euro. Khi đến thăm các gia đình như thế, các em đã viết lên cửa nhà các gia đình dấu hiệu:

20+C+M+B +08. Đó là tên Ba Vua như đã nói trên. Nhưng ý nghĩa thực sự của ba chữ viết tắt đó là câu chúc lành bằng tiếng La-tinh: “Christus mansionem benedictat”-2008: xin Chúa Kitô chúc lành cho nhà này trong năm 2008.

8) Các hình tượng khác

Tuỳ theo quan niệm văn hóa và sở thích của mỗi nơi, mỗi miền, người ta còn trưng bày trong Hang đá những hình tượng khác nữa, mặc dù trên thực tế những tượng đó không có chỗ đứng chính thức và quen thuộc trong số các hình tượng của Hang đá, nhưng mỗi hình tượng cũng mang một ý nghĩa tượng trưng rất sâu sắc. Ví dụ: tượng bác nông phu đang cầm cày, tượng trưng cảnh thiên nhiên chốn thiên đàng trong Đêm Giáng Sinh. Bác tiểu phu, tượng trưng cho người quản trị những mâu nhiệm nguyên thủy của nhân loại, mà ngày nay trong thời đại kỹ thuật, đã bị đào thải. Bác ngư phủ tượng trưng cho sự cứu thoát đã được thực hiện. Và sau cùng là các nhạc công tượng trưng cho sứ mệnh đi loan báo Tin Mừng cho mọi người.

Nguyện xin Chúa Hài Đồng, qua lời bầu cử của Mẹ Maria và Thánh Cả Giuse, ban cho quý vị và các bạn một Lễ Giáng Sinh đầy ơn phúc Thiên đàng và niềm vui tâm hồn.

Lm. Nguyễn Hữu Thy



Giáng Sinh và những tấm thiệp

Mỗi mùa Giáng Sinh về, người ta thường gửi cho nhau những tấm thiệp đủ màu sắc, kích cỡ, hoạ tiết... Dù tấm thiệp đơn giản hay phức tạp, đẹp hay không đẹp đều hàm chứa bao nhiêu tình cảm tốt đẹp của người gửi dành cho người nhận.

Đó có thể là tấm lòng yêu mến chân thành. Thật thế, vì cuộc sống hôm nay quá bận rộn nên người ta không còn nhiều thời gian thăm viếng, chuyện trò, trao đổi, thậm chí ngay cả những người trong cùng một gia đình cũng không đủ thời gian quây quần bên nhau trong các bữa ăn hay những buổi họp mặt gia đình... Vì thế, Giáng Sinh là dịp đặc biệt để người ta nhớ đến nhau. Không về bên nhau để chia sẻ vui buồn cuộc sống được, người ta gửi cho nhau những tấm thiệp, trong đó chất chứa bao tình thương mến chân thành. Tình thương mến ấy không chỉ là tấm thiệp gửi cho nhau mà còn là những lời cầu chúc cầu chúc tốt đẹp và chân thành: Chúc cho có một mùa Giáng Sinh an lành thánh đức, Năm Mới nhiều niềm vui và lắm ân phúc; Chúc cho Giáng Sinh và Năm Mới bình an và tràn đầy ân sủng...

Đó có thể là tấm lòng biết ơn. Quả vậy, sống trong cuộc đời này có ai chưa một lần nhận sự giúp đỡ từ người khác vì người ta sinh ra trên đời để sống cùng, sống với, và sống cho nhau. Mỗi người đều nhận được ơn sinh thành dưỡng dục từ cha mẹ, ơn giáo dục từ thầy cô, ơn hỗ trợ từ đồng nghiệp, những kinh nghiệm từ bạn bè... Vì thế, lòng biết ơn là việc làm không thể thiếu nơi con người bình thường. Có nhiều cách và nhiều dịp để có thể bày tỏ tấm lòng biết ơn, song Giáng Sinh là dịp quý hoá để có thể bày tỏ lòng biết ơn cách hữu hiệu. Tấm thiệp Giáng Sinh cũng mang ý nghĩa ấy vì khi gửi thư hay thiệp cho ai là người ta muốn nói với nhau rằng tôi đang nhớ tới bạn, tôi đang biết ơn bạn...



Đó cũng có thể là lòng mong ước được chia sẻ niềm vui. Giáng Sinh là dịp đặc biệt cho mọi người trên khắp thế giới, và càng đặc biệt hơn với các Kitô hữu vì đây là dịp nhắc nhở họ về niềm vui nội tâm sâu xa, niềm vui Con Thiên Chúa nhập thể cứu độ nhân loại. Khi có được vui lớn lao này, các tín hữu không thể không chia sẻ với người khác. Gửi cho nhau những tấm thiệp có kèm theo hình ảnh Thánh gia: Chúa Giêsu, Mẹ Maria và thánh cả Giuse; hang đá Belem có Hài Nhi Giêsu; ba vua đến thờ lạy Chúa Hài Đồng; bé Giêsu nằm trong máng cỏ... là muốn chia sẻ với người khác niềm vui ơn cứu độ, niềm vui lớn lao nhất, thoả mãn mọi khát vọng của con người, khát vọng được giải thoát trọn vẹn.

Đó cũng có thể là gửi tặng cho nhau niềm khát khao những điều tốt đẹp nhất. Không thương nhau, không nhớ nhau, không dành tình cảm cho nhau, chẳng ai lại đi gửi những tấm thiệp cho nhau. Hơn thế nữa, trong mỗi tấm thiệp, chẳng có ai lại gửi kèm theo những lời cầu chúc xấu xí. Trái lại mỗi câu từ, mỗi chữ nghĩa trong những tấm thiệp đều là những lời cầu chúc tốt đẹp: chúc bình an hạnh phúc, chúc an lành thánh đức, chúc

thành công thành đạt, chúc tràn đầy niềm vui và ơn Chúa... Khi gửi lời cầu chúc như thế có nghĩa là ta đang mong đợi cho người thân, bạn bè của mình những gì chân quý nhất. Khi chúc cho nhau xứng đáng trở nên máng cỏ xinh ấm áp cho Chúa Hài Đồng ngự đến là cầu chúc cho nhau nhận được món quà ý nghĩa nhất cho phận người, món quà Giêsu, món quà cứu độ. Lòng mong ước gửi tặng món quà ấy sẽ không còn là lời nói suông, lời cầu chúc giả vờ... nhưng là một món quà thật vĩ đại vì Đức Giêsu đã là món quà thật, món quà tuyệt vời nhất mà Thiên Chúa tặng ban cho con người.

Giáng Sinh về, những cánh thiệp người ta gửi tặng nhau nhiều biết bao. Mỗi tấm thiệp mang nặng tấm lòng thương mến, tấm lòng biết ơn, khao khát được chia sẻ niềm vui, mong ước cho nhau điều tốt đẹp. Ước mong cho nhiều người khi gửi thiệp Giáng Sinh cho nhau không ngoài mục đích nào khác, nhưng là tâm tình chân thật, để niềm vui Giáng Sinh thực sự ý nghĩa, có sức nâng đỡ nhau vượt qua mọi sóng gió của cuộc đời, đưa con người đến được với bến bờ bình an.

Lm. Giuse Nguyễn Văn Toanh

Chuyện cảm động mùa Noel: Khi Santa giả gặp trường hợp có thật

Ở Knoxville, Tennessy, ông Eric Schmitt-Matzen trông giống Santa Claus như đúc. Ông cao, mập, bụng chừa lớn, vừa đủ cho đám nhỏ có thể ngồi vào lòng được.

Với một bộ râu thật, Schmitt-Matzen trông giống y hệt như một Santa trên xinê, giống đến nỗi ông đã đoạt giải nhất của vùng, trong cuộc thi 'râu tóc' do hãng Just For Men tổ chức năm 2016. Dĩ nhiên là phải như thế chứ? ông cũng sinh ra cùng một ngày 06/12 như thánh Nicolas, vị Santa Claus thứ thiệt mà?

Schmitt-Matzen năm nay 60 tuổi. Là một kỹ sư cơ khí và là giám đốc của hãng Packing Seals & Engineering ở Jacksboro, ông cũng từng dự một khoá và tốt nghiệp làm 'Santa giả chuyên nghiệp' cho các cửa tiệm trong mùa Giáng sinh.

Cả nhà ông hãnh diện về công việc 'tay trái' này. Bà vợ Sharon, thích đóng vai 'Bà Santa', cellphone thì rung lên bài Jingle Bells, và cái giải quần của ông cũng màu đỏ, màu của Santa.

Nhưng hai tuần trước, một sự việc đã làm cho ông xúc động đến tận xương tủy. "Tôi đã khóc suốt mấy giờ lái xe về nhà," Schmitt-Matzen kể lại. "Tôi khóc nhiều đến nỗi nước mắt làm nhòe lối đi."



Theo Schmitt-Matzen thì ông "vừa về tới nhà" thì chuông điện thoại reo. "Ở đầu giầy là một cô y tá ở nhà thương. Cô ta nói có một em bé trai 5 tuổi, bệnh nguy cấp, mong được gặp Santa Claus"

Ông kể tiếp: "Tôi nói với cô ta rằng tôi sẽ đóng bộ vào rồi tới ngay", nhưng cô ta giục "Không kịp đâu. Ông vẫn đeo cái giải quần chứ? Như vậy là tốt rồi. Đến ngay đi." 15 phút sau, Schmitt-Matzen có mặt ở nhà thương, nhiều người đang đứng đợi ông, trong đó có bà mẹ của đứa bé. Bà ta đưa cho tôi một món đồ chơi PAW Patrol để trao cho nó." Khi kể tới đây thì giọng của Schmitt-Matzen cũng bắt đầu nghẹn ngào. "Tôi mau chóng lượng định tình hình, và nói với mọi người rằng 'nếu có ai cảm thấy không nên được thì xin đừng đi theo tôi, vì nếu tôi thấy vị nào khóc thì tôi cũng không nín được mà làm công việc cho tốt." Không ai đi vào phòng với ông Schmitt-Matzen. Mọi người đứng ngoài nhìn qua cửa sổ, rướm rướm nước mắt. Ông kể lại cuộc đối thoại giữa ông và đứa bé như sau: "Tôi đi vào thì thấy em đang nằm thoi thóp. Tôi ngồi xuống bên cạnh và lên tiếng: 'Này em, sao người ta nói em không chơi Noel năm nay được chứ? Làm sao thế được? Em là Tay Thợ (elf) giỏi nhất mà!"

"Đứa bé nhìn lên và hỏi, thật à? Tôi trả lời thật đấy! Tôi trao món quà cho em. Nó run run mở cái bao giấy ra. Khi nhìn thấy món đồ, thì nó nở một nụ cười thật tươi rồi nằm phờ xuống giường như trước."

Người ta nói em sắp chết', em bé nói. 'Vậy em phải làm gì khi em tới nơi ấy? Tôi nói: Em có thể làm một ơn cho tôi được không? Nó nói, 'Sure! được chứ. Khi em tới nơi ấy, em cứ nói em là Tay Thợ 'Number One' của Santa, và người ta sẽ mở cửa ra mà đón em vào. Em bé nói, họ sẽ làm thế ư? Tôi nói, 'Sure! Như thế đấy. Và nó gắng gượng dậy và muốn ôm chặt lấy tôi, trong lúc nỗ lực nó nói thêm: Santa à, giúp em với. Tôi ôm lấy em. Nhưng khi tôi chưa nói được thêm một lời nào nữa, thì em đã ra đi! Tôi giữ em bé trong vòng tay, ôm em thật chặt. Những người ở bên ngoài nhận ra sự việc. Bà mẹ chạy vào khóc oà không, không, chưa được đâu! Tôi trao nó cho bà rồi vội chạy đi.

Schmitt-Matzen kể tiếp: Tôi từng phục vụ 4 năm trong lực lượng biệt động, và cũng đã sống qua khá nhiều nỗi niềm. Nhưng hôm đó tôi đã phải ôm mặt chạy qua văn phòng các cô y tá. Tôi biết các y tá và bác sĩ hằng ngày gặp nhiều trạng huống như thế, nhưng không thể hiểu làm sao mà họ chịu đựng được. Quá nản chí, Schmitt-Matzen dự định treo áo bỏ nghề Santa, nếu không vì một lẽ là ông ta phải hoàn tất một Show nữa. Khi tôi nhìn thấy các em nhỏ cười vui, tự nhiên tôi cảm thấy ấm áp trở lại. Điều đó làm cho tôi ý thức được ý nghĩa vai trò mà tôi đang đóng. Không chỉ vì các em mà thôi, nhưng là cho cả tôi nữa"

Trần Mạnh Trác chuyển dịch



Những câu chuyện mùa Giáng Sinh

Mùa Giáng Sinh ở Nga 100 năm trước

Anton Pavlovich Chekhov, người Nga (29 tháng 1 năm 1860 - 15 tháng 7 năm 1904), là một bác sĩ và cũng là một trong những nhà văn vĩ đại nhất trong lịch sử truyện ngắn của thế giới.

Câu chuyện “Mùa Giáng Sinh (At Christmas Time),” viết năm 1900, là chuyện ngắn cuối cùng của Chekhov, 3 năm trước khi ông qua đời.

Câu chuyện có hai phần, phần nhất kể về một bà già mù chủ thuê một người địa phương viết thư chúc mừng Giáng sinh cho cô con gái đi lấy chồng xa, bà chỉ chủ động phần đầu của bức thư, phần sau, người viết tự ý vẽ hươu vẽ vượn theo ý riêng. Trong phần thứ hai, thư đến tay người con gái, đang sống một cuộc sống khác xa với những gì cô ước mơ, cô cũng chỉ đọc được có phần đầu, rồi, tràn đầy nước mắt, miên man suy tư về quê nhà theo ký ức.

Dù câu chuyện không tươi mát như những câu chuyện truyền thống về Giáng sinh khác, “At Christmas Time” của Chekhov đã làm say đắm độc giả và được công nhận là một câu chuyện Giáng sinh cổ điển vì làm thức tỉnh lòng thương xót của con người. Chỉ trong vài trang giấy, ông thành công trong việc mô tả 6 nhân vật khác nhau sống trong 6 tình huống dị biệt của xã hội Nga lúc bấy giờ.

Giống như chuyện “Con bé bán diêm quẹt” của Andersen, chuyện “At Christmas Time” lột trần một góc cạnh đen tối của xã hội Nga, mô tả thân phận những người phụ nữ quê mùa, phải sống trong vòng kềm kẹp của chế độ “chồng chúa vợ tôi”, chịu cảnh thờ ơ, lạm dụng, không lối thoát. Chỉ biết đau khổ âm thầm trong cảnh cô đơn.

Đọc Chekhov và Andersen, chúng ta thấy rõ là lúc bấy giờ các xã hội phương Tây nói chung



có đầy đầy những bất công giống nhau. Nhưng sự cải tiến đã phần nào tùy thuộc vào căn tính văn hoá của từng dân tộc.

Khác với những nước Tây Âu, nước Nga chọn một con đường cách mạng gấp rút, dắt đỏ về sinh mạng.

Nhưng hình như cả hai bên, Đông và Tây, vẫn chưa xây dựng được cái căn tính đích thực cho xã hội, đó là tinh thần tôn trọng sự sống và nhân phẩm của con người, dù người đó là giàu sang hay nghèo hèn, quan quyền hay nô dịch, trí thức hay lao công, chưa sinh ra hay đã về già...Đó mới thực sự là thông điệp của biến cố Giáng Sinh.

Mùa Giáng Sinh (At Christmas Time) - Anton Chekhov

I

“Bà muốn viết gì?” Tên Yegor vừa hỏi vừa quậy cây bút vào bình mực.

Bà Vasilissa đã không gặp cô con gái từ bốn năm nay. Cô Efimia đã dọn đi St. Petersburg với chồng ngay sau đám cưới, đã từng gửi hai bức thư về nhà, rồi sau đó thì biệt tăm như thể bị đất lấp mất, không một lời hay một chữ trở lại. Vì vậy, bây giờ, dù là có vắt sữa bò trong lúc rạng đông, hoặc mỗi lửa ở dưới bếp, hoặc ngủ gà ngủ gật khi trời còn nhá nhem tối, thì lúc nào bà mẹ già cũng lo lắng có một điều duy nhất: “Con Efimia thế nào rồi, sống có khỏe không?” Bà muốn gửi cho cô con gái một lá thư, nhưng mà người cha già thì không biết viết, và không có một người quen nào có thể nhờ vả được.

Nhưng bây giờ thì Giáng sinh đến, và bà Vasilissa không thể chịu được nữa. Bà đi đến quán rượu để gặp tên Yegor, anh vợ của chủ quán, mà suốt ngày chỉ ngồi im lìm bên quầy rượu, chẳng làm gì cả kể từ khi anh ta trở về sau khi thi hành nghĩa vụ quân sự, nhưng mọi người đều nói rằng anh ta mà viết thư thì tuyệt, nếu có ai chịu chi đủ cho anh ta. Bà Vasilissa đã nói chuyện với các đầu bếp tại quán rượu, với vợ của chủ quán, và cuối cùng với chính tên Yegor, cuối cùng họ đồng ý về giá cả là mười lăm copecks.

Do thế, bây giờ, vào ngày thứ hai của lễ Giáng sinh, Yegor ngồi trên một chiếc bàn ở dưới bếp quán trọ với một cây bút trong tay. Bà Vasilissa đứng trước mặt anh, suy nghĩ miên man, với một khuôn mặt lo âu. Ông chồng, Peter, già gầy cao và hói, tóc nâu, cũng đi theo. Ông nhìn lơ ngơ trước mặt như là một người mù; một chảo thịt lợn đang chiên trên bếp, nóng bỏng và sùi bọt, và dường như lên lên rằng: “Suyt, Suyt, Suyt” nước sôi nước sôi.

“Bà muốn viết gì?” Yegor hỏi một lần nữa.

“Viết gì?” bà Vasilissa hỏi ngược lại, nhìn anh ta cách giận dữ và nghi ngờ. “Đừng hỏi tôi! Anh viết thư lấy tiền mà, có làm phước đâu! Bây

giờ thì, bắt đầu đi. Gửi cho con rể yêu quý, anh Andrei Khrisanfltch, và con gái cứng duy nhất Efimia, bố mẹ thân gửi lời chào và mọi sự thương mến, và chúc phước lành vĩnh cửu của cha mẹ cho chúng con”.

“Khá đấy, bắn nữa đi!” (tên Yegor nói).

“Chúng tôi muốn chúc cho chúng nó một mùa Giáng sinh vui vẻ. Chúng tôi vẫn khỏe và tốt, và chúng tôi mong chúng cũng được như vậy nhân danh Thiên Chúa, Cha chúng ta ở trên trời --Cha chúng ta ở trên trời --”

Bà Vasilissa dừng lại suy nghĩ, và trao đổi ánh mắt với ông chồng.

“Bố mẹ mong các con cũng được như vậy nhân danh Thiên Chúa, Cha chúng ta ở trên trời --” bà lặp lại và bật khóc.

Bà chỉ nói được có thế. Dù rằng, bà đã suy nghĩ rất nhiều, sau nhiều đêm thao thức, cho dù mười lá thư cũng không thể chứa tất cả các điều bà muốn nói. Sông nước đã chảy ra biển nhiều biết bao nhiêu từ khi đưa con gái biến mất cùng với thằng chồng, để lại lũ già cả cô đơn như một đám mồ côi, chỉ biết thở dài buồn bã qua đêm, giống như thể đã phải chôn mất đứa con vậy. Bao nhiêu chuyện đã xảy ra trong làng theo năm tháng! Bao nhiêu người đã kết hôn, bao nhiêu người đã chết! Mùa đông dài như thế nào, và đêm cũng dài là bao nhiêu!

“Trời đất ơi, sao mà nóng thế!” tên Yegor vừa kêu vừa mở nút áo ghi lê ra. “Nhiệt độ phải là bảy mươi! Vâng, rồi gì nữa?” nó hỏi.

Cả hai vợ chồng già không ai có gì để nói.

“Con rể các người làm nghề gì?”

“Anh ấy từng đi lính, anh bạn ạ, anh biết mà,”



ông già trả lời bằng một giọng yếu ớt. “Anh ấy nhập ngũ cùng một lượt với anh. Anh ấy từng là lính, nhưng bây giờ đang làm ở bệnh viện, chỗ các bác sĩ dùng nước để chữa bệnh. Anh ta là người gác cửa ở đó.”

“Xin anh coi lá thư này,” bà già nói, và lấy một lá thư ra khỏi chiếc khăn tay. “Chúng tôi nhận được từ Efimia lâu lắm rồi. Chẳng biết nó còn sống hay đã chết.”

Yegor suy nghĩ một hồi lâu, rồi bắt đầu viết thật nhanh.

“Số phận đã đưa anh vào nghiệp lính,” anh ta viết, “vì vậy chúng tôi khuyên anh nên coi lại những văn bản nói về kỷ luật và hình phạt của bộ quốc phòng, để hiểu rõ những quy tắc hành xử văn minh của các thành viên trong quân ngũ.”

Viết thế rồi, anh ta đọc lớn tiếng trong khi bà Vasilissa vẫn miên man suy nghĩ phải nói như thế nào cho cô con gái về nạn đói năm ngoái, và thậm chí hũ bột của họ đã không còn đủ cho đến Giáng sinh, vì vậy họ đã phải bán con bò đi rồi; ông già thì thường lên cơn bệnh, và chắc sẽ phải phó linh hồn trong tay Chúa sớm; rằng họ cần tiền - nhưng bà phải đưa tất cả những điều này ra thành lời lẽ như thế nào nhỉ? Bà nên nói cái gì trước và cái gì sau?

“Hãy chú ý vào chương thứ năm của định nghĩa quân sự,” Yegor tiếp tục viết. “Danh xưng Lính là một tên gọi chung, một từ ngữ đặc biệt. Từ vị chỉ huy trưởng của một sư đoàn cho tới anh lính bộ binh hạng bét đều được gọi là lính như nhau --”

Đôi môi của ông già di chuyển và nói bằng một giọng thấp:

“Tôi muốn được thấy đứa cháu nhỏ của tôi!”

“Cháu nào?” bà già cúi kính hỏi. “Chắc chẳng có đứa nào.”

“Chẳng có đứa nào? Biết đâu đấy! Ai biết được?”

“Và từ đó anh có thể suy ra,” Yegor viết tiếp, vội vã, “ai là bạn nội bộ, và ai là kẻ thù bên ngoài. Kẻ thù nội bộ lớn nhất của chúng ta là tên Bacehus--”

Cây bút viết nghếch ngoác tạo nên tiếng sột soạt, và vẽ những đường nét dài, hoặc cong vút



như lưỡi câu trên mảnh giấy. Tên Yegor viết nhanh hết tốc độ và gạch đi mỗi câu hai hoặc ba lần. Hắn ngồi trên ghế, hai chân xạng ra dưới bàn, là một tên béo phì, một con vật đầy sinh lực với một cái gáy đỏ cuồn cuộn và một khuôn mặt của một con chó bun. Hắn là hiện thân của những gì là kịch cỡm, kiêu ngạo, thô tục, và tự hào vì đã được sinh ra và lớn lên trong một quán nhậu, và bà Vasilissa cũng thừa biết tính chất thô tục của hắn như thế nào rồi, nhưng không thể dùng từ ngữ nào để diễn tả nó, nên chỉ có thể lờ mờ hắn một cách giận dữ và nghi ngờ. Bà cảm thấy choáng váng vì giọng nói và những lời không thể hiểu được của hắn, và cũng vì cái nóng ngột ngạt của căn phòng, và tâm trí của bà trở nên lẫn lộn. Bà không thể suy nghĩ và cũng không thể nói được chuyện gì, và chỉ có thể đứng và chờ đợi cho cái bút của Yegor ngừng gãi. Nhưng ông già thì nhìn vào nhà văn với một ánh mắt tự tin vô biên. Ông tin tưởng vào bà vợ già của ông đã đưa ông vào đây, ông tin cậy tên Yegor, và, vừa rồi khi ông nói về chuyện nhà thương trị bệnh bằng nước, khuôn mặt của ông cho thấy rằng ông tin cậy vào nhà thương, và vào khả năng chữa lành của nước ở đó.

Khi bức thư viết xong, Yegor đứng dậy và đọc to từ đầu đến cuối. Ông già không hiểu một từ nào, nhưng ông gật đầu tin cậy, và nói:

“Rất tốt. Nghe rất trôi chảy. Cảm ơn anh thật tử tế, thật là rất tốt.”

Họ đặt ba tờ giấy năm đồng trên bàn và đi ra. Ông già vừa bước vừa nhìn thẳng về phía trước như một người mù, ánh mắt tỏ rõ một sự tự tin tuyệt đối, nhưng bà Vasilissa, khi rời quán rượu,

đã đá vào một con chó nằm bên đường và cầu nhàu một cách giận dữ:

“Hừ - đám ôn dịch!”

Suốt đêm đó, bà nằm thao thức, đầu óc đầy những suy nghĩ bồn chồn, và lúc bình minh, bà đứng dậy, đọc kinh cầu nguyện, rồi đi bộ mười dặm tới trạm bưu điện để gửi thư.

II

Văn phòng chữa bệnh bằng nước của bác sĩ Moselweiser mở cửa vào ngày đầu năm như bình thường; sự khác biệt duy nhất là anh Andrei Khrisaufitch, nhân viên giữ cửa, đi đôi giày sáng bóng một cách bất thường và mặc một bộ đồng phục có gắn nhiều nút vàng mới, và anh chúc mừng từng người khách hàng một năm mới hạnh phúc.

Lúc đó là buổi sáng. Andrei đứng ở cửa đọc báo. Đúng vào 10:00g một vị tướng già đến, ông là một trong những khách thường xuyên. Ngay sau là anh phát thư. Andrei nhận chiếc áo choàng của ông tướng, và nói:

“Chúc Ngài một năm mới hạnh phúc, thưa Ngài!”

“Cảm ơn, anh bạn, cũng chúc anh như thế!”

Và khi ông tướng bước lên cầu thang, ông hất đầu về phía một cánh cửa đóng kín và hỏi, như ông đã làm mỗi ngày, nhưng luôn luôn quên mất câu trả lời:

“Và cái gì ở trong đó hả?”

“Một phòng để đám bốp, thưa Ngài.”

Khi bước chân của vị tướng đã im tiếng, Andrei nhìn qua những bức thư và thấy một địa chỉ đề tên anh. Anh mở thư, đọc vài dòng, và sau



đó, vẫn nhìn vào tờ báo, ung dung bước về phía căn phòng nhỏ ở cuối hành lang dưới cầu thang, nơi anh và gia đình sống. Cô vợ Efimia của anh đang ngồi trên giường đút cơm cho một đứa con gái, một thằng anh lớn hơn đứng dựa vào đầu gối của mẹ, kê cái đầu tóc xoắn vào lòng, và đứa thứ ba đang nằm ngủ trên giường.

Andrei bước vào căn phòng nhỏ và đưa lá thư cho người vợ, nói:

“Chắc là thư từ làng gửi tới.”

Rồi anh ta đi ra ngoài, mắt vẫn không rời tờ báo, và dừng lại ở một lối gần cửa. Anh nghe Efimia đọc những dòng đầu tiên với một giọng run run. Cô ta có thể đọc thêm, nhưng tới đó thì đã đủ. Nước mắt trào ra và cô ta vòng tay ôm đứa con trai lớn và bắt đầu vừa nói với nó vừa hôn nó khắp mặt. Thật khó mà biết được cô ta đang cười hay đang khóc.

“Đây là của bà ngoại và ông ngoại,” cô khóc - “từ ở làng - o, lạy Nữ Vương Thiên Đàng-!!! O, trời đất hỡi, các mái nhà ở đây đang chất đầy tuyết - và các cây đều phủ màu trắng, o, ! trắng toát một màu. Mấy đứa con nít đang đi ra ngoài chơi xe trượt tuyết - và ông ngoại yêu quý, với cái đầu hói thân yêu đang ngồi bên chiếc lò sưởi ngày xưa với con chó nhỏ màu nâu - oh, con chó cưng của tôi”

Andrei vừa nghe vừa nhớ lại rằng cô vợ đã đưa cho anh ta ba hoặc bốn bức thư trong những thời điểm khác nhau, và yêu cầu anh gửi về nhà, nhưng những công việc quan trọng đã luôn luôn cản trở anh, và các bức thư vẫn nằm ở đâu đó không được gửi đi.

“Và bây giờ những con thỏ trắng nhỏ đang nhảy nhót trong những cánh đồng tuyết--“ Efimia nức nở khóc, ôm lấy thằng bé, nước mắt tuôn giòng. “ông ngoại thân yêu sao mà hiền lành thế, và bà ngoại sao mà tử tế và đầy lòng thương xót thế. Dân làng lúc nào cũng có tình, hiền hoà và ấm áp -- Có một nhà thờ nhỏ ở làng, và có những đứa con trai hát trong ca đoàn. Oh, xin cứu chúng con ra khỏi nơi đây, lạy Nữ Vương Thiên Đàng! xin cầu bầu cho chúng con, xin Mẹ thương xót!

Andrei trở về phòng để hút thuốc trước khi có bệnh nhân kế tiếp, và Efimia đột nhiên ngồi

thẳng dậy và lau nước mắt; chỉ có đôi môi vẫn còn run rẩy. Cô sợ anh ta, ô, rất sợ! Cô run rẩy và rùng mình trước mỗi cái nhìn và mỗi bước chân của anh, và không bao giờ dám mở miệng khi anh ta có mặt.

Andrei châm một điếu thuốc, nhưng ngay lúc đó có một tiếng chuông reo lên phía cầu thang. Anh dập điếu thuốc, và sửa dáng cho thật là long trọng, vội vã đi ra cửa trước.

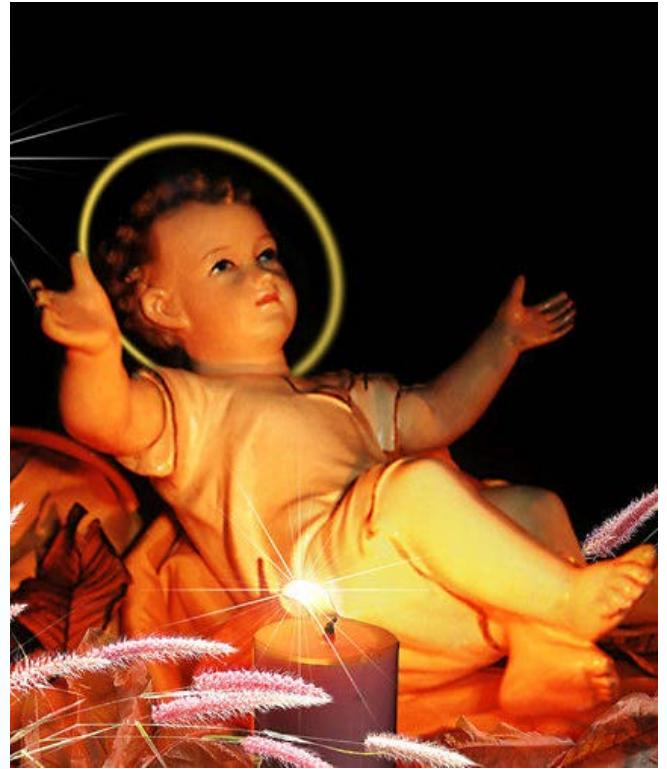
Ông tướng già, hồng hào và tươi mát sau khi tắm xong, đang bước xuống cầu thang.

“Và cái gì ở trong đó hả?” ông hỏi, chỉ vào một cánh cửa đóng kín.

Andrei đứng thẳng người trong thế nghiêm, và trả lời bằng một giọng nói to:

“Phòng bông sen nước nóng, thưa Ngài.”

Trần Mạnh Trác



NOEL PHỔ TÔI

Thánh lễ Noel sắp đến rồi
Lung linh lấp lánh phố nhà tôi
Bốn phía đèn hoa giăng ngập lối
Hai hè quán xá sánh hàng đôi

Tiếng nhạc du dương thiên thần nhỏ
Hào quang tỏa sáng chúa ba ngôi
Khắp chôn về đây xem hang đá
Dòng người lũ lượt vẫn đang trôi.

Thang Nguyen



MÙA GIÁNG SINH

Lập đông sương lạnh gió lùa
Cỏi lòng trông trái nhớ mùa giáng sinh
Đèn sao ánh sáng lung linh
Chắp tay khẩn nguyện thầm xin trong lòng
Ngôi Hai nhập thể Hải Đông
Giáng Sinh cứu thế giữa dòng nhân gian
Cuộc đời con lắm gian nan
Mong cho lòng được ngập tràn niềm tin
Từng đêm con đọc lời kinh
Cầu cho cha được hiển linh cõi trời
Giáng sinh sắp đến mẹ ơi!
Mẹ đâu đi lễ tuổi đời quá cao
Lòng con luôn vẫn ước ao
Một ngày nào đó được vào bên cha
Dộc lòng khẩn nguyện thiết tha
Quy bên máng cỏ chan hòa yêu thương...

Đoàn Việt

Thị Trấn Chula Vista

Thị trấn sa mạc Chula Vista tháng Mười Hai năm nay tự nhiên tuyết đổ trắng xóa phố phường. Thiên hạ Chula Vista trăm người là cả trăm,

- Trời ơi! Khùng ơi là khùng!

Cứ thế, gặp nhau, người dân Chula Vista bật ra ngay cửa miệng câu than nghe đến là nhàm, nhưng vẫn đều đặn phát ra như chuông đồng hồ điện tử sáng sớm rú lên từng hồi, “Tít! Tít! Tít!”. Thôi đủ rồi, đừng rơi tuyết nữa, bởi dân du lịch trốn tuyết của Bắc Mỹ và Âu Châu giờ đã rục rịch dọn đồ bỏ đi trốn hoắc phố phường. Nền kinh tế của thị trấn nằm sát ngay đường biên giới giữa Mỹ và Mê chỉ trông mong vào số lượng khách du lịch vào mấy tháng mùa đông, giờ này tanh banh chỉ vì tuyết bất ngờ đổ dày từng tảng. Thì đấy, ai bảo chế cho lăm xe hơi vào, xăng dầu cứ đổ ông ọc vô miệng như người chết khát. Giờ thán khí bốc lên xám đen bầu trời, thế là global warming.

- Hả? Nói cái gì?

- Điếc hả? Global warming chứ còn nói cái gì nữa. Không tin thì cứ leo hẳn lên nóc tháp chuông nhà thờ mà nom cho rõ, khói xăng bốc cao đục ngầu cả cái bầu trời San Diego rồi. Sống ở đó, đó mà có nom thấy mặt người...

- Global warming! Rồi thì sao?

- Ô hay! Có đọc báo nghe đài hay không mà mặt cứ ngớ ngẩn ra như gái Tijuana mới vượt đường biên giới vậy? Thì cứ thử nghĩ coi, cả trăm năm nay rồi, có bao giờ Chula Vista với San Diego đổ tuyết. Thế mà giờ này San Diego tuyết cũng rơi ngập đường!

Bà vợ gốc Ý ngồi trong góc quán rượu HOLA thì thào với ông chồng gốc Pháp,

- Thằng cha ấy nói đúng đó. Chula Vista mùa xuân quanh năm từ hồi tạo thiên lập địa. Giờ tự nhiên vạ trời đổ xuống. Rõ khổ!

Thiên hạ cứ than, tuyết vẫn chẳng màng cứ thản nhiên đổ xuống từng tảng bông tuyết trắng

xóa, sáng trưa chiều tối, bốn cỡ đủ cả bốn. Tuyết rơi bám trắng tháp chuông nhà thờ Chula Vista vươn cao sừng sững. Cha Quang, người gầy gò ốm yếu nom như dân bàn đèn thuốc phiện, thế mà sáng trưa chiều tối lại cứ lom khom xách cái xẻng mới mua ngoài tiệm Home Depot ra sân nhà thờ rộng mênh mông cào tuyết. Dân Mê sùng đạo đi ngang qua ái ngại,

- Sao cố không gọi ông Bõ làm cho?

Cha Quang nhìn lên, ánh mắt hấp háy như người mất toét dưới cặp kính cận dày cộm,

- Ông Bõ nào?

Ông đứng thẳng người, hơi thở đứt quãng,

- Hay là ông chịu làm Bõ thì ghé vào văn phòng ký giấy, nhà xử trả lương hẳn hoi.

Anh chàng thanh niên cười cười bỏ đi, nhưng nghĩ sao đứng lại,

- Cố trả nhiều một giờ?

Cha Quang chép miệng,

- Chắc cũng chỉ lương căn bản mà thôi...

Người thanh niên ái ngại nhìn “cố” Quang gầy ốm như cò ma và căn nhà thờ mái ngói bạc phéch, ngần ngại nói cảm ơn, rồi bỏ đi thẳng một mạch.



Sơ bề trên gốc Anh, hiệu trưởng trường mẫu giáo nằm cách nhà thờ đúng hai góc đường ghé vào nói dăm dăng,

- Thì cha xúc tuyết ngày một lần thôi. Việc gì mà cứ phải vất vả ngày đủ bốn cũ!

Cha Quang không nói chi, tiếp tục gặm bánh mì sandwich có kẹp miếng thịt nguội đỏ lò lò, cộng rau sà lách xanh úa, vài lát cà chua đỏ bầm, và một miếng cheese vàng khô queo.

Có người thương cảm,

- Đến là khổ. Cứ như người đi tu dòng khó khăn.

Có giọng tố khổ,

- Chỉ có vẽ chuyện! Tố Việt Nam, ông cha Quang này hồi xưa ở gần nhà trên khu Little Saigon, lại học chung trường. Chuyện gì của ông mà tố lại không rành. Hồi xưa cũng lảng nhãng lắm, hết gái Mỹ lại tới Mỹ, rồi băng đi một dạo, giờ tự nhiên lại lạc xuống dưới đây làm cha xứ. Thật đúng là thời thế đảo điên...

Có âm thì thào,

- Thì đã gọi là chuyện phùng chèo mà! Thế giới năm 2000 rồi, mở banh mắt ra mà coi, cha cụ người ta, năm thay xe một lần, thế mà đặng này cứ xe đạp cọc cạch. Rõ dở hơi!

Có lời chửi thề,

- Ủ, ông nói đúng đó. Mẹ kiếp! Tối tối tôi còn nghe thấy tiếng phụ nữ ở trong nhà xứ nữa cơ.

Có tiếng bênh vực,

- Đùng có mà nói nhảm!

- Sao lại nói nhảm? Tố là nói có sách, mách có chứng. Thì đấy, mới tuần trước, tố dẫn con Ki ra ngoài đường cho nó đi ị. Con Ki tối hôm đó cuồng chân chạy toáng cả lên, vợ vẫn làm sao lại đâm sầm vào ngay sân sau của nhà xứ. Bởi thế tố mới rõ chuyện...

- Ông có nhìn thấy ba năm rõ mười hay không?

- Cần gì phải nhìn thấy, đứng ngay bên cạnh hàng rào mà vẫn nghe rõ tiếng thì thào trong nhà bếp thì đủ rồi, mà đây lại là giọng đàn bà, thế mới chết chứ ị...

Tuyết vẫn rơi nhưng vẫn không che cản nổi hàng rào biên giới giữa Chula Vista và Tijuana. Từ bao lâu rồi, dân nghèo Nam Mỹ cứ nườm nượp kéo lên thành phố địa đầu biên giới Tijuana của Mỹ Tây Cơ ăn chực nằm chờ, rình rình giây phút



cắt đứt được hàng rào biên giới vượt thoát vào thiên đàng. Tá túc tại thị trấn địa đầu Tijuana, hết tiền, nhờ độ đường, vậy là gái Tijuana bán mình cho khách du lịch. Con trai chân cẳng cứng hơn, chạy vượt thoát đường biên giới, lần đường hương lộ xó xỉnh trốn lên tới Los Angeles đi rửa chén cho nhà hàng Tàu hay là đi cắt cỏ cho người Việt. Nhưng đấy là hên, còn phần nhiều đều bị cảnh sát rượt đuổi, bắn què chân. Mỹ mà, tử tế ra mặt. Bắn què loại giò con nhà người ta ra rồi, nhưng vẫn gọi xe cứu thương chở vào bệnh viện rịt thuốc hẩn hoi. Cảnh thận, đồn biên phòng còn gửi tới một người thông dịch viên đàng hoàng. Chân vừa lành ngày hôm trước, ngày hôm sau xe cảnh sát hú còi âm ỉ, mang người vượt biên tống thẳng về lại bên kia đường biên giới.

Có lần ông đại úy trưởng đồn biên phòng ngờ ngợ, ngón tay điểm mặt người vừa bị ông bắn què đang nằm lăn lộn trên nền đất,

- Lại tên này, đúng là hẩn rồi.

Ông lật ống quần jean bạc théch của người thanh niên lên, vết sẹo của cùng một viên đạn súng lục hiện lên, còn mới tươi. Bởi tuyết, có lần ông đại úy hụt chân té lăn quay. Lồm cồm ngồi dậy, bấm đèn pin, ông nhận ra dấu chân biến mất ngay tại sân nhà thờ Chula Vista. Ông gõ cửa nhà xứ. Cha Quang bước ra, ho sù sụ như người ho lao. Ông đại úy gốc Irish con nhà đạo gốc gõ nón cầm tay, lúng túng cất tiếng,

- Chào cha...

Cha Quang tránh sang một bên,

- Mời ông đại úy vào trong nhà uống ly café Mocha của quán Starbucks.

Ông đại úy kín đáo quan sát tình hình, nhã nhặn cúi chào,

- Cám ơn cha, đang trong giờ làm việc, e không tiện...

Cha Quang nhìn theo bóng dáng của ông đại úy, rồi nhẹ nhàng đóng lại cánh cửa nhà xứ. Ông đại úy quay lại nhìn, bóng cha xứ khắng khiu ngồi lặng lẽ bên khung cửa, lời kinh nhỏ nhỏ bắt đầu vọng ra. Ông đại úy tay làm dấu thánh giá, bỏ đi về đồn biên phòng. Cũng có lần ông nhìn thấy vết máu dừng lại ngay cửa nhà xứ. Ông đại úy lưỡng lự lắm. Con nhà đạo nòi cả mấy trăm năm nay rồi. Giờ chẳng lẽ lại đi hạch sách cha cụ. Nhưng còn tên tội phạm vượt biên. Rõ ràng là vết máu còn rành rành ngay trước sân nhà xứ. Ông đại úy đã tính dợm chân bước hẳn vào trong nhà xứ uống một ly café Mocha của Starbucks, nhưng nhớ tới áo chùng thâm đen và viền cổ trắng của cha Quang, ông lại lưỡng lự, rồi thôi.

Nhưng ông thiếu úy phó đồn thì không. Ngài thiếu úy dân Tin Lành, nửa đêm về sáng động cửa âm ỉ, đòi cha Quang dắt đi xem xét từng ngõ ngách. Chưa hết, ông còn bắt ông cha xứ mở cửa dẫn vào gian cung thánh của nhà thờ lục tìm dưới chân bàn thờ và ngay dưới bệ Nhà Tạm...



Tối hôm nay, hai mươi bốn tháng Mười Hai, lễ Giáng Sinh. Như thông lệ đã có gần hai trăm năm từ hồi lập giáo xứ, năm nay nhà thờ Chula Vista lại tổ chức thánh lễ nửa đêm vào lúc mười hai giờ. Sáu giờ chiều, cha Quang mở cửa bước vào nhà thờ. Ông vui vẻ nhận ra mọi sự đã sẵn sàng cho thánh lễ nửa đêm. Ông huýt sáo nhỏ nhỏ, khoác vào người áo len dày cộm. Nhìn tuyết trắng trơn trượt mặt đường, ông quyết định không đạp xe, nhưng đi bộ ra tiệm tạp hóa Đại Hàn mua thùng mì cay Nongshim. Tiện đường, ông ghé vào quán café Starbucks móc tiền ra trả cho mấy gói café Mocha loại thượng hảo hạng. Vừa bước ra khỏi cửa tiệm quán café Starbucks, ông bị một bóng đen nhỏ thó bất ngờ xuất hiện cản lối. Cha Quang nhận ra khuôn mặt một cô gái, người Nam Mỹ, chắc khoảng mười tám, hai mươi. Trời chiều mùa đông nhờ nhờ tô thêm đậm màu da bánh mật căng căng và đôi mắt đậm đậm của cô gái. Thoang thoang đâu đây mùi nước hoa rẻ tiền bốc mùi hăng hắc. Cô gái ngọng nghịu cất tiếng chào. Người đàn ông nhìn sâu vào đôi mắt xanh đậm nước biển, ông gật đầu chào lại. Cô gái cúi xuống, chỉ phía dưới, giọng chắc nịch,

- Bốn chục...

Người đàn ông hụp một nhịp thở, tim đập thật nhanh. Bình bịch! Rồi ông bỏ đi. Cô gái chạy theo, tay chỉ vào bộ ngực căng tròn,

- Hai chục đô.

Người đàn ông vẫn bỏ đi, cô gái đuổi theo,

- Mười, chỉ mười đô thôi... Rẻ lắm rồi!

Ngay tới dưới gốc cây dừa cành lá rậm rạp che kín mặt người, bước chân người đàn ông chậm lại. Ông thở hơi mạnh, dồn dập, cởi cởi bao tay, móc móc hai tay vào trong túi quần. Cô gái yên lặng bất động, kiên nhẫn chờ đợi. Người đàn ông móc ra tờ giấy đôla mười đồng. Cầm được tiền, cô gái cúi đầu chậm chạp cởi ra những nút áo len... Ngẩng đầu lên, cô chứng hứng nhận ra người đàn ông đã bỏ đi. Bóng ông ta khuất sâu vào màn đêm đông dày đặc của đêm Giáng Sinh có tuyết trắng đỏ.

Về tới nhà thờ, cha Quang nhận ra bóng một người đang đứng ngay trước cửa nhà xứ. Tưởng ai, hóa ra là anh thanh niên người Mỹ đã từng

hỏi ông về số tiền lương làm Bõ cho nhà thờ Chula Vista.

- Mời anh vào uống ly café Mocha...

Người thanh niên lắc đầu,

- Cố cho con mượn cái xẻng xúc tuyết...

Cha xú phá ra cười,

- Tôi đã nói rồi, nhà xú chỉ có đủ tiền trả lương căn bản mà thôi...

Người thanh niên lắc đầu quây quây,

- Không, con không nộp đơn xin việc. Từ nay cố cứ để việc xúc tuyết mặc cho con...

Người thanh niên ngần ngừ, hai tay xoa xoa vào nhau, rồi lại đưa lên đầu vuốt vuốt tóc,

- Con vừa mới gặp sơ bề trên, sơ nói cha xúc tuyết ngày đủ bốn lần sáng trưa chiều tối cho nên bị sưng phổi, ho sù sụ như người ho lao. Sơ còn nói...

Anh dừng lại, nuốt nước miếng, ánh mắt nhìn về trạm biên phòng ánh đèn sáng chùng một góc trời. Cha Quang nghiêm mặt lại, không nói chi, bỏ đi thẳng vào nhà. Còn lại người thanh niên bên ngoài khung cửa, anh cầm xẻng bắt đầu xúc tuyết, miệng nói nho nhỏ,

- Thì mình cũng phải xúc tuyết để cho giáo dân đi lễ nửa đêm không trượt chân té đau chứ cố.

Lại thêm tiếng gõ cửa. Cha xú ôm ngực ho sù sụ đi ra mở cửa. Tưởng ai, hóa ra sơ bề trên, trên tay ôm mấy bịch café Mocha thơm lừng của Starbucks,

- Merry Christmas. Qua thăm cha, tiện dịp tặng cha món quà Giáng Sinh.

Cha xú cau mày nhìn sơ bề trên,

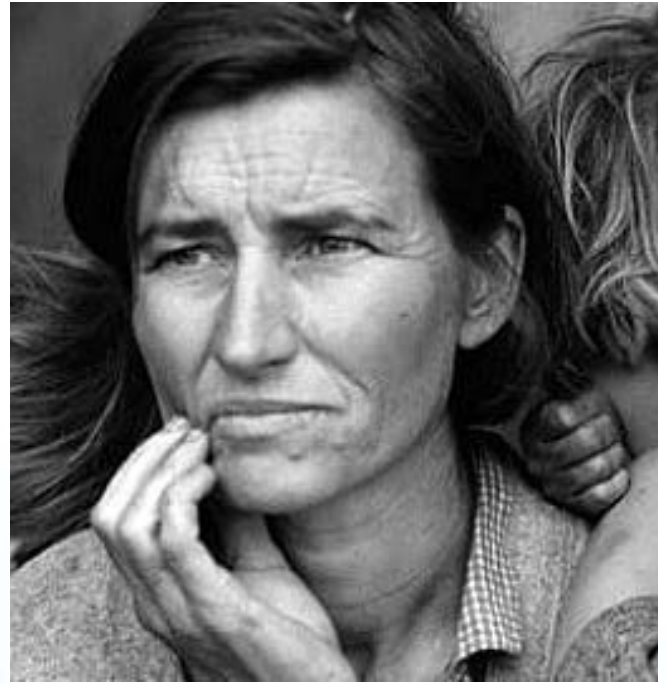
- Sao lại là café Starbucks?

Sơ bề trên nói ngay,

- Sao lại không? Cha cứ bày vẽ mua café loại mắc tiền mời khách khứa cho thiên hạ khỏi đàm tiếu nói thế kỷ hai mươi mốt rồi, mà cha vẫn sống khó nghèo kiểu cổ. Nhưng mà thôi, cái đó là tùy cha. Tuy tôi không đồng ý với cách sống khó nghèo như vậy, nhưng tôi vẫn ủng hộ cha.

Sơ bề trên đứng lên, tính đi về, nhưng lại ngồi xuống.

- Xin lỗi nếu tôi có đụng chạm. Nhưng đâu có phải là cha bán xe hơi phun khói ngập trời, lấy tiền cho người nghèo, rồi cứ cộc cạch đập xe



đập thì thế giới thôi không bị global warming đe dọa... Cả hàng vạn người vẫn cứ tỉnh bơ lái xe hơi vậy thôi!

Nói xong, sơ bề trên đứng lên bỏ đi. Cha xú đóng cửa phòng lại. Bên khung cửa, ông vẫn thấy bóng dáng lum khum của người thanh niên Mễ đang xúc tuyết trước cửa nhà thờ. Ông ngồi xuống, tính coi lại bài giảng cho thánh lễ nửa đêm hôm nay. Nhưng chợt ông nghe tiếng động sột soạt dẫm đạp trên sân vườn phía sau nhà?! Ông dừng lại, nghiêng tai nghe ngóng, mắt nhìn thật nhanh về trạm biên giới, chân lẹ làng bước xuống nhà bếp. Mở cửa, nhưng không bật đèn sân vườn, ông cẩn thận nhìn ra bên ngoài. Bóng một người phụ nữ đứng lù lù ngay bên khung cửa không làm ông giật mình. Ông đứng tránh sang một bên, nhường chỗ cho cô gái bước vào. Dưới ánh đèn vàng tối tù mù của căn nhà bếp, ông nhận ra cô gái đang ôm trong lòng một đứa bé ngủ say, mặt thẳng bé xám ngoét lại vì lạnh. Cha Quang vội vàng đóng lại cánh cửa, bật máy sưởi, đưa tay mời cô gái lạ mặt ngồi xuống ghế nệm cạnh bên lò sưởi. Cha Quang cất tiếng,

- Cô ăn mì nhé...

Cô gái mệt mỏi gật đầu. Cha Quang đã bước đi nhưng ông dừng lại, cặp mắt của cả cô gái và cha Quang đều trợn tròn nhìn nhau... Cô gái ngại ngùng cúi mặt nhìn xuống. Cha Quang quay lưng, đi thẳng tới bếp nổi lửa nấu mì Nongshim.



Không quay lại, ông hỏi,

- Cô ăn cay được không?

Cô gái vẫn cúi mặt, miệng nói nhỏ,

- Ngày nào mà tôi chẳng ăn cay...

- Còn thằng bé?

- Nó mới bú sữa mua ngoài tiệm. Mười đôla, ba bình sữa.

Cô gái yên lặng ngồi ăn hết thật nhanh tô mì cay, tô lớn. Cô đứng dậy,

- Cám ơn cha. Cha tử tế quá, hèn chi họ cứ gọi cha là ông cha tử tế.

Cha Quang gật đầu không nói chi. Cô gái ngẩn ngừ,

- Nhờ cha giúp cho một chuyện...

Cô gái trao thằng bé cho ông. Cha Quang tròn mắt,

- Giờ này tối khuya rồi, cô còn đi đâu?

Khuôn mặt cô gái xa xăm lại, giọng nhỏ rưng rức.

- Còn đi đâu nữa... Không làm, lấy tiền đâu mua sữa cho con?

Cô gái cau mày khó chịu, buông lời thẳng thừng,

- Có được hay không?

Cha Quang gật đầu thật nhanh, tay ôm đứa bé vào lòng,

- Được chứ. Chắc chắn là được rồi.

Rồi ông nói luôn,

- Tôi cũng có một chuyện...

Cô gái ngẩn ngừ,

- Chuyện gì?

Cha Quang nhìn đồng hồ trên tường, chép miệng,

- Còn một tiếng đồng hồ nữa thôi là lễ nửa đêm rồi. Cô đi đâu thì đi, nhớ quay về lại đây dự lễ Giáng Sinh...

Cô gái bỗng đứng cúi gập người xuống như cây bị sét đánh dính ngay giữa thân. Hai tay cô ôm mặt bật tung tiếng khóc, tóc dài quăn lộn buông rơi tung tóe. Bởi tiếng khóc, thằng bé giật mình cựa quậy, nhưng lại nhoẻn đôi môi bé tí tí màu hồng hồng cười tươi, nụ cười thiên đàng. Cha xú cúi xuống vỗ nhè nhè bàn tay vào lưng thằng nhỏ, miệng cũng cười,

- Đêm nay Giáng Sinh. Dù có chuyện gì đi nữa thì mình cũng vẫn phải đốt nến ăn mừng sinh nhật chứ.

Cô gái ngưng tiếng khóc, ngạc nhiên hỏi lại,

- Sinh nhật của ai?

- Thì còn của ai nữa. Đêm nay là đêm Giáng Sinh, cô quên rồi sao?

Cô gái ngẩng lên nhìn. Cô nhận ra ông cha xú đang bước từng bước lên bậc thang gỗ mỏng manh ọp ẹp, vừa đi ông vừa nói,

- Cho thằng nhỏ lên phòng ngủ trước. Hẹn gặp cô lúc nửa đêm. À, tối nay sau thánh lễ, tôi mời cô ăn tiệc Revillion với Mẹ bề trên và ông Bô mới của nhà thờ.

Bên ngoài tuyết bông vẫn đổ trắng xóa hần soi bóng ông Bô đang cầm cúi xúc tuyết trên sân gạch menh mông của nhà thờ, bên trong lò sưởi cháy đỏ than hồng vẫn nổ tí tách tô hồng đôi má cô gái Tijuana đang nhắm mắt ngủ say. Đèn dương cầm từ trong nhà thờ Chula Vista nhè nhẹ nổi lên những nốt đầu tiên của bản nhạc Giáng Sinh bất hủ, "Silent night! Holy night!". Hồi chuông Giáng Sinh bắt đầu vang dội từ trên nóc tháp chuông. Kính koong! Kính koong! Tiếng chuông sinh nhật của hân hoan và mừng vui tiếp tục vang xa xé rách toang màn đêm của sầu tủi và nước mắt. Kính koong! Kính koong!

Thị trấn tuyết trắng Chula Vista bắt đầu nửa đêm.

Nguyễn Trung Tây

www.nguyentrungtay.webs.com

Tháng 12 - 2017 35

Chứng từ

Chứng từ đức tin xúc động của ca sĩ Selena Gomez



Ngày 4 tháng 11 vừa qua, ca sĩ trẻ danh tiếng nước Mỹ Selena Gomez đã đến nhà thờ Hillsong ở Los Angeles để nói lên chứng từ đức tin của mình. Đi với cô trong dịp này là ca sĩ danh tiếng người Canada Justin Bieber. Cô đã nói lên chứng từ xúc động trên tiến trình đến với đức tin, cô đã khóc vào cuối buổi nói chuyện.

Một cách nào đó, cô ca sĩ trẻ 25 tuổi này đã trải qua rất nhiều kinh nghiệm. Từ kinh nghiệm tốt cũng như kinh nghiệm xấu. Xuất hiện trong mười mấy phim, hai đĩa hát, cô gặt hái thành công quốc tế. Nhưng cô lại mang chứng bệnh luput (một chứng bệnh tác động đến hệ thống miễn nhiễm của cơ thể) và một lần ghép thận. Ngày 4 tháng 11, tại nhà thờ Hillsong ở Los

Angeles, cô quyết định lên làm chứng cho Chúa. Cô kể câu chuyện của mình, tầm quan trọng của Chúa trong cuộc đời của cô, nhất là trong các thử thách, cô chia sẻ với cử tọa quá trình cô đã đi qua.

Cô cho biết lòng khát khao Chúa của mình qua các thử thách: “Đến một lúc, bạn không có một ý tưởng nào về Chúa là ai. Ngài đã trung thành bảo bọc mình mà mình không biết. (...) Thật là gay go để biết mình sẽ phải đi qua các thử thách này. Tôi muốn nói với các bạn, rồi nó sẽ qua, nhưng rồi nó sẽ càng ngày càng tệ và càng ngày bạn càng cảm thấy mình nhỏ bé”.

Cô càng nói về việc mình gặp Chúa, cô càng không thể nén được tiếng khóc, cô vừa khóc vừa nói chứng từ của mình: “Phải trải qua năm này qua năm kia bạn mới có thể hiểu bản sắc của mình đã cắm sâu trong một cái gì còn sâu thẳm hơn là các quyết định đơn giản mà bạn quyết định. (...) Các bạn cảm thấy mình hài lòng với chính mình, bởi vì các bạn là con của Chúa. (...) Những gì các bạn cho người khác là phản ảnh những gì Chúa đã cho các bạn”.

Selena Gomez đã được đánh động bởi ơn Chúa?

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch



Cuối Cùng Chúng Ta Đã Làm Theo Tiếng Lương Tâm

Tại một thị trấn nhỏ xa xôi ở Nam Phi, có đôi vợ chồng, George và Helen. George hàng ngày đi làm từ rất sớm và về rất muộn, còn Helen thì đang mang thai ở nhà, vì gần ngày sinh.

Trong khi George đang chậm chậm lái chiếc xe Jeep đi làm ở nông trường xa như mọi ngày, phải qua một con đường ngoằn ngoèo hiểm trở, không một bóng người, thì chuông điện thoại reo. Vợ anh ta gọi anh về nhà gấp, vì quá đau bụng, có lẽ sắp sinh. George cảm thấy rất lo vì hàng xóm không có ai mà bệnh viện lại rất xa, nếu không đưa vợ ngay đến bệnh viện thì có thể nguy hiểm cả mẹ lẫn con. Anh cố gắng an ủi vợ và bảo anh sẽ về liền. Ngay lập tức, anh quay đầu xe hướng về nhà.

Bỗng nhiên có một người trung niên hét thật lớn và chạy ra phía trước cản ngay đầu xe Jeep của anh, khóc lóc cầu xin anh cứu con trai anh ta gấp. Anh xưng tên là Anthony, đang cùng vợ và con trai đi nghỉ hè thì không may xe bị hư thủng, lao từ dốc núi xuống khiến đứa con trai 9 tuổi ngồi trên xe mà không thắt dây an toàn nên không biết sống chết ra sao. Riêng Anthony và vợ chỉ bị thương nhẹ.

George suy nghĩ không biết tính sao. Nếu cứu đứa trẻ thì không sao quay về nhà kịp để chở vợ đến bệnh viện của thị trấn ở rất xa. Mạng sống của Helen vợ anh cũng đang bị đe dọa, có thể vì mất máu nhiều lúc sinh. Trước cảnh Anthony quỳ gối xuống van xin, George đã dần lòng xuống xe, nắm tay Anthony và hỏi: “Con trai anh ở đâu?” Cả hai hấp tấp xuống chân núi, nơi chiếc xe đang lật ngược và đứa trẻ nằm trên mặt đất toàn thân đầy máu, khuôn mặt trắng bệch. Anthony nghẹn ngào giải thích là đã gọi cấp cứu nhưng sợ chờ lâu nên anh chọn ở lại bên con còn vợ thì đi tắt đến ngôi nhà gần nhất cầu cứu. George nghe xong nghĩ thầm, ngôi nhà gần nhất chính là nhà của anh, và anh chỉ có chiếc xe Jeep. George

giục đem đứa bé lên xe rồi cùng Anthony vội vàng lái xe nhanh đến bệnh viện của thị trấn. Trong lúc lái xe, anh gọi điện thoại liên tục về nhà, khuyên Helen cố gắng chịu đựng. Anh nghe tiếng vợ rên rỉ làm anh đau như bị kim đâm vào tim, vừa khóc vừa xin lỗi. Mười phút sau, George lại gọi về nhà nhưng chỉ còn nghe giọng

Helen trả lời yếu ớt khiến anh chỉ biết cầu xin Chúa che chở.

Đứa bé trai đã qua khỏi nguy hiểm, nhưng George lại lo lắng cho vợ. Anh gọi điện thoại về nhà nhưng không có người nghe máy, làm anh càng hốt hoảng muốn chạy ngay về nhà. Anthony khẳng khái đòi theo, và cuối cùng khi về đến trước cổng nhà, thì đột nhiên họ nghe thấy tiếng khóc của bé sơ sinh. George bước nhanh vào nhà, và vui mừng thấy vợ anh Helen bình an nằm ngủ trên giường cùng với một đứa bé mới sinh dễ thương được quấn trong khăn, bên cạnh đó là một người phụ nữ lạ mặt đáng vẻ mệt mỏi, đang nhỏ nhẹ trò chuyện với đứa bé.

George lại ngạc nhiên hơn khi thấy Anthony bước vào ôm chầm người phụ nữ lạ mặt ấy với vẻ xúc động và thổ lộ cho biết con của họ đã được cứu kịp thời. Thì ra người phụ nữ ấy chính là vợ của Anthony, vốn là một bác sĩ sản khoa, trên đường tắt đi tìm xe cứu thương, đã đi ngang qua nhà George và nghe tiếng kêu la đau đớn của Helen. Mary đã bỏ qua sự an nguy của chính con trai mình mà giúp ngay cho Helen được sinh nở bình an.

Cuối cùng, bác sĩ Mary và George đều nói: “Chúng ta đã làm đúng lương tâm khi quyết định cứu ngay người hoạn nạn trước mắt”.

Tác giả Khuyết Danh, bản dịch của NTHK

Giải đáp phụng vụ:

Được lưu giữ Thánh Thể tại tư gia không?

Giải đáp của Cha Edward McNamara, Dòng Đạo Binh Chúa Kitô (LC), giáo sư phụng vụ của Đại học Regina Apostolorum (Nữ Vương các Thánh Tông Đồ), Rôma

Hỏi: Xin cha cho biết liệu các thừa tác viên ngoại thường cho rước lễ có thể lưu giữ Thánh Thể tại nhà qua đêm, để trao Thánh Thể cho người khác vào ngày hôm sau chẳng. Điều này sẽ là bất tiện nhưng chắc chắn không phải là rất khó khăn cho họ, để trở lại nhà thờ lấy hộp đựng Mình Thánh của họ vào ngày hôm sau. - P. H., St. John's, Antigua và Barbuda.

Đáp: Câu trả lời ngắn gọn là không. Bộ Giáo luật nói khá rõ ràng về vấn đề này. Xin mời đọc:

Điều 934: §1. Thánh Thể:

“1 / phải được lưu trữ trong nhà thờ chính tòa hoặc nhà thờ tương tự, trong nhà thờ giáo xứ, trong nhà thờ hay nhà nguyện của một tu viện hoặc của tu đoàn tông đồ;

“2 / có thể được lưu trữ trong phòng nguyện của Giám Mục, và nếu có phép của Bản Quyền sở tại, trong các nhà thờ, nhà nguyện và phòng nguyện khác.

“2. Tại những nơi lưu trữ Thánh Thể, luôn luôn phải có người chăm nom và, trong mức độ có thể, một tư tế phải cử hành Thánh Lễ ít nhất mỗi tháng hai lần.

“Điều 935: Không ai được phép giữ Thánh Thể trong mình, hoặc đem đi đường với mình; trừ khi nhu cầu mục vụ khẩn trương đòi hỏi, và phải giữ các chỉ thị của Giám Mục giáo phận”.

Đối với nhà tạm, Bộ giáo luật quy định: §Điều 938: “1. Thánh Thể thường chỉ được lưu trữ trong một nhà tạm của nhà thờ hay nhà nguyện.

“2. Nhà tạm lưu trữ Thánh Thể được đặt vào một vị trí cao trọng và dễ nhìn thấy trong nhà thờ hay nhà nguyện; lại phải được trang hoàng

đẹp đẽ và thuận tiện cho việc cầu nguyện.

“3. Nhà tạm lưu trữ Thánh Thể thường xuyên phải bất di dịch, làm bằng chất liệu vững chắc, không nhìn qua được, và phải khóa cẩn thận để tránh tối đa nguy cơ xúc phạm.

“4. Vì lý do quan trọng, được phép lưu trữ Thánh Thể, nhất là ban đêm, trong một nơi khác xứng đáng và an toàn hơn.

“5. Người coi sóc nhà thờ hay nhà nguyện phải liệu giữ chìa khóa nhà tạm lưu trữ Thánh Thể thật chu đáo” (Bản dịch Việt ngữ của các Linh Mục: Nguyễn Văn Phương, Phan Tấn Thành, Vũ Văn Thiện, Mai Đức Vinh).

Điều này được làm rõ hơn trong huấn thị Redemptionis Sacramentum (Bí Tích Cứu Độ) năm 2004:

[131.] Ngoài các quy định của điều 934 §1

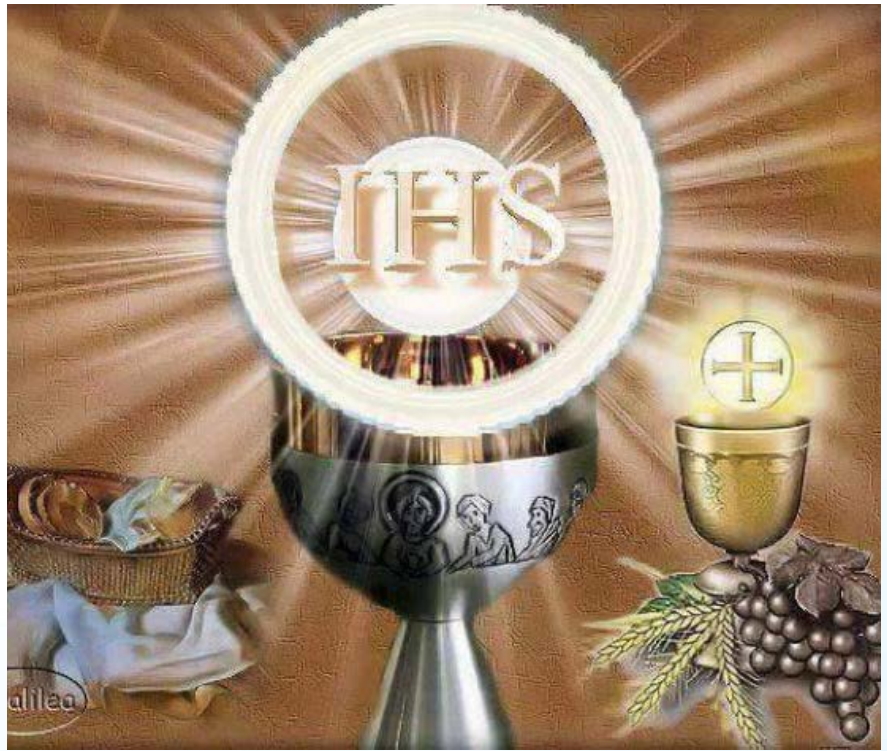


của Bộ Giáo Luật, cấm không được lưu giữ Mình Thánh Chúa ở một nơi không thuộc quyền thực sự của Giám Mục giáo phận, hay trong một nơi có nguy cơ bị xúc phạm. Nếu có trường hợp như vậy, Giám Mục giáo phận phải hủy bỏ ngay quyền cho lưu giữ Thánh Thể, đã được ban trước. “[132.] Không ai được đem Mình Thánh Chúa về nhà mình hay đến một nơi khác, việc này là nghịch với quy tắc của giáo luật. Và lại, phải nhớ rằng việc đem hay lưu giữ Mình Thánh Chúa với mục đích phạm sự thánh, cũng như ném Mình Thánh Chúa xuống đất là những hành vi thuộc loại những tội phạm nặng hơn (*graviora delicta*), mà việc xá giải được dành cho Bộ Giáo Lý Đức Tin. “[133.] Linh mục hay phó tế, hoặc, vì thừa tác viên thông thường vắng mặt hay bị ngăn trở, thừa tác viên ngoại thường đem Mình Thánh cho một bệnh nhân rước lễ, nếu có thể được, từ nơi Mình Thánh Chúa được lưu giữ, phải đi ngay đến nơi bệnh nhân ở, không chia trí ở dọc đường, như vậy để tránh xa mọi nguy cơ xúc phạm và minh chứng một lòng hết sức tôn kính Mình Thánh Chúa Kitô. Luôn luôn phải tuân giữ nghi lễ cho bệnh nhân rước lễ, như đã ấn định trong sách Nghi Thức Rôma” (Bản dịch Việt Ngữ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam).

Trước tiên, chúng ta thấy từ Điều 934.2 rằng Thánh Thể có thể được lưu trữ trong phòng nguyện của Giám mục. Do đó, ngay cả một linh mục cũng không thể lưu trữ Thánh Thể trong nhà mình mà không có phép của Giám mục

Mặc dù một số Giám mục ban phép này cho các linh mục, thường là nếu nhà xứ có một phòng dành riêng cho nhà nguyện, vốn đáp ứng các điều kiện được đề cập trong Điều 938.

Tuy nhiên, Điều 935, trong khi nêu rõ điều cấm chung, cho phép Giám mục đưa ra một số ngoại lệ, thậm chí là ấn định nữa, bằng cách ban



hành các quy định và tiêu chuẩn cụ thể.

Có thể có một số tình huống, mà trong đó một thừa tác viên thông thường hoặc thừa tác viên ngoại thường có thể cần lưu giữ Thánh Thể tại nhà mình hoặc nơi khác bên ngoài nhà thờ - thí dụ như, nếu thừa tác viên sống cách xa nhà thờ và cần trao Thánh Thể cho người bệnh và người hấp hối. Trong các trường hợp như thế, Giám mục có thể cho phép ngoại lệ. Tuy nhiên, phải tuân thủ khuyến nghị của điều 133 trong Huấn thị *Redemptionis Sacramentum* để tránh các nguy cơ xúc phạm trong khi mang Thánh Thể theo

Nói tóm lại, trong khi cho phép các trường hợp đặc biệt, các ngoại lệ này cần phải được tránh. Có vẻ như không có bất kỳ lý do đặc biệt nào cho trường hợp ngoại lệ trong trường hợp do bạn đọc của chúng ta đưa ra, và do đó phải tuân theo sự thực hành thông thường.

Thật vậy, theo quan điểm thiêng liêng, sẽ tốt hơn cho các thừa tác viên ngoại thường cho rước lễ là hãy nhận lấy Thánh Thể được truyền phép trong Thánh lễ mà họ tham dự. Bằng cách này, mặc dù đó không phải là một yêu cầu, nó có thể giúp cho các người bệnh hoặc người phải ở nhà trải nghiệm một cảm thức hiệp thông rộng lớn hơn với cộng đoàn thờ phượng.

Nguyễn Trọng Đa

Tháng 12 - 2017 39

Giải đáp thắc mắc Thánh Kinh



Thưa Cha, mới đây trong Kinh Tiên Tụng, con có nghe đọc, Thánh Giuse, bạn trăm năm của Đức Trinh Nữ, trong khi đó Thánh Kinh cho thấy Ngài mới đính hôn, chưa thành hôn, thì tại sao Thánh Giuse gọi là bạn trăm năm của Đức Maria? Có gì khác nhau giữa vợ và bạn trăm năm không?

Trước hết giữa vợ và bạn trăm năm có sự khác biệt là: tôi nhớ có bài hát nào đó có lời ca rằng: “Em không muốn lấy anh làm chồng mà chỉ muốn anh là tình nhân”. Quả thế, trên thực tế, chúng ta thấy có những đôi trai gái chơi với rất thân tuy không phải là vợ chồng. Ngược lại, có những đôi vợ chồng không cảm thấy tình yêu như bạn thân. Tuy nhiên, điều này chỉ xét về tâm lý mà thôi. Còn Thánh Giuse và Đức Maria! Có người cho rằng hai người này không phải là vợ chồng thực thụ vì hai người không có quan hệ

tính dục, hai người này chỉ là hai người bạn mà thôi. Hiểu như vậy không đúng! Hai vị thực sự là vợ chồng, điều này nằm trong kế hoạch của Thiên Chúa.

Cụ thể, Thánh Kinh kể rằng: “Sau đây là gốc tích Đức Giê-su Ki-tô: bà Ma-ri-a, mẹ Người, đã thành hôn với ông Giu-se. Nhưng trước khi hai ông bà về chung sống, bà đã có thai do quyền năng Chúa Thánh Thần ông Giu-se, chồng bà, là người công chính và không muốn tố giác bà, nên mới định tâm bỏ bà cách kín đáo. Ông đang toan tính như vậy, thì kìa sứ thần Chúa hiện đến báo mộng cho ông rằng: “Này ông Giu-se, con cháu Đa-vít, đừng ngại đón bà Ma-ri-a vợ ông về, vì người con bà cứu mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần. Bà sẽ sinh con trai và ông phải đặt tên cho con trẻ là Giê-su, vì chính Người sẽ cứu dân Người khỏi tội lỗi của họ.” Tất cả sự việc này đã xảy ra, là để ứng nghiệm lời xưa kia Chúa phán qua miệng ngôn sứ: Này đây, Trinh Nữ sẽ thụ thai và sinh hạ một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Em-ma-nu-en, nghĩa là “Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta.”

Khi tỉnh giấc, ông Giu-se làm như sứ thần Chúa dạy và đón vợ về nhà. Ông không ăn ở với bà, cho đến khi bà sinh một con trai, và ông đặt tên cho con trẻ là Giê-su” (Mt 1,18-25). Cho nên, bạn trăm năm, chồng, phu quân, lang quân đều đồng nghĩa với nhau.

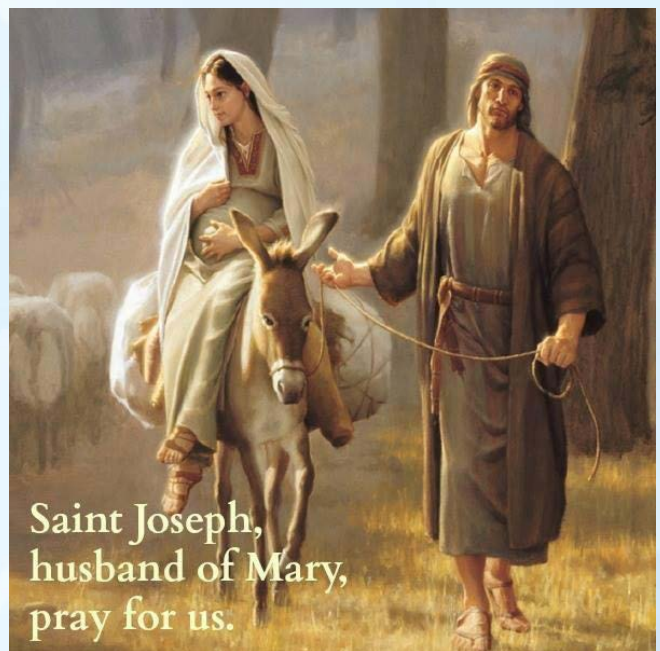
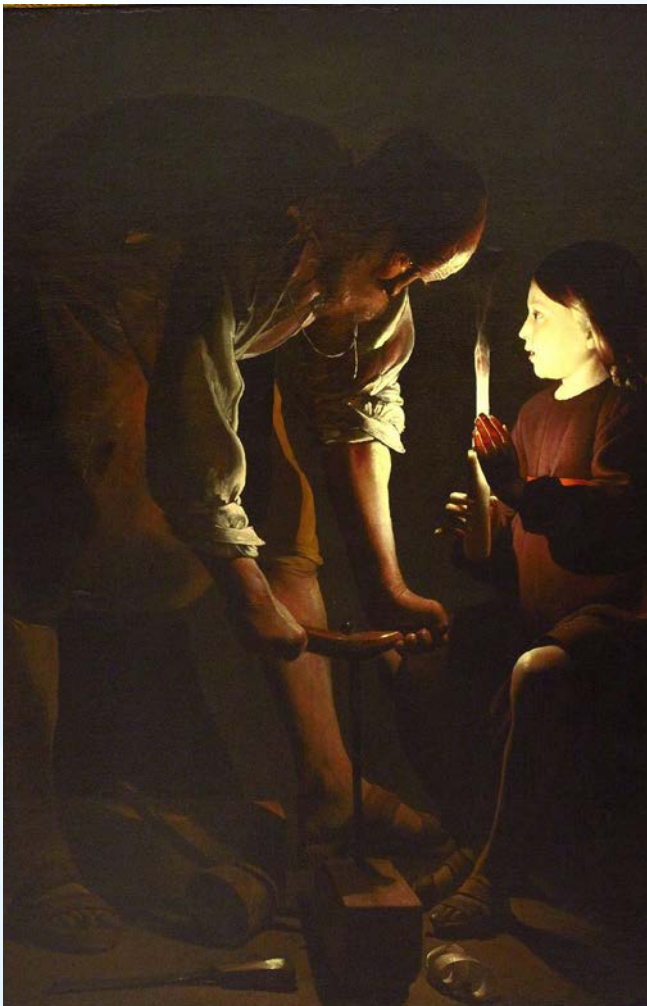
Thế thì tại sao nói việc làm chồng của Thánh Giuse nằm trong chương trình của Thiên Chúa? Sứ thần nói với Thánh Giuse rằng: “Này ông Giu-se, con cháu Đa-vít, đừng ngại đón bà Ma-ri-a vợ ông về, vì người con bà cứu mang là do quyền năng Chúa Thánh Thần. Bà sẽ sinh con trai và ông phải đặt tên cho con trẻ là Giê-su, vì chính Người sẽ cứu dân Người khỏi tội lỗi của họ” (Mt 1,20-21). Rõ ràng chìa khóa quan trọng ta thấy nơi danh hiệu của Thánh Giuse là CON

CHÁU ĐA-VÍT. Vì ông Giuse là con cháu Đa-vít, nên khi ông kết hôn với bà Maria thì trên giấy tờ, Đức Giêsu mới thuộc dòng dõi vua Đa-vít. Cho nên, Thánh Kinh mới khẳng định rằng “Đây là gia phả Đức Giê-su Ki-tô, con cháu vua Đa-vít, con cháu tổ phụ Áp-ra-ham” (Mt 1,1). Vậy, hỏi ngược lại làm thế nào Đức Giêsu là con cháu vua Đa-vít? Thánh Kinh trả lời rằng vì ông Giu-se, chồng bà Maria. Vì vai trò pháp lý rõ ràng của Thánh Giuse mà ông đặt tên cho con trẻ là Giêsu. Nói theo ngôn ngữ hành chính ngày nay là ông Giuse, người có quyền làm giấy khai sinh cho Hài Nhi Giêsu.

Sau hết, vai trò làm chồng của Thánh Giuse với Đức Maria: thứ nhất tránh cho Maria khỏi tội ném đá, hai là gìn giữ sự khiết trinh của Maria và ba là để gìn giữ, bảo vệ Maria. Mục đích của hôn nhân là gì? Theo quan niệm dân gian là để sinh con đẻ cái, để nối dõi tông đường. Còn đối với Kitô giáo, hôn nhân là một bí tích, có nghĩa rằng gắn thêm giá trị thánh thiện nữa. Cho nên

Bí Tích hôn nhân Kitô giáo gồm ba thiện ích đó là: một có con cái, hai là trung tín, và ba là chung thủy. Vậy, nơi hôn nhân Thánh Giuse và Maria đều hội đủ ba thiện ích này: sinh con, trung tín và chung thủy. Hơn thế nữa, lý tưởng cao quý nhất của hôn nhân là sự hòa hợp giữa hai người trở nên một. Tuy nhiên, chúng ta không dừng lại nơi sự hòa hợp này ở nơi thể xác mà cao hơn nữa là sự hòa hợp tâm tình, thông hiệp, tinh thần và sứ mạng. Thánh Giuse và Đức Maria cũng đạt được lý tưởng này. Vậy, rõ ràng đây là đôi vợ chồng hoàn hảo, bạn trăm năm trọn đời thủy chung và gắn bó với nhau khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi ốm đau cũng như khi mạnh khỏe.

Nguồn: http://giusenguyenquocquang.blogspot.de/2013/12/giai-ap-thac-mac-thanh-kinh-tuan-xviii_24.html



Saint Joseph,
husband of Mary,
pray for us.

Kỷ niệm 500 năm Phong Trào Cải Cách Luther

Ngày 31.10.2017, Giáo Hội Tin Lành Luther mừng kỷ niệm 500 năm Phong Trào Cải Cách Luther. Khuôn mặt nổi bật nhất của phong trào Cải Cách là linh mục dòng Âu-cơ-tinh Martin Luther. Lúc ban đầu, vào năm 1517, linh mục dòng Âu-cơ-tinh Martin Luther chỉ đặt vấn đề việc lạm dụng cách xử dụng ân xá trong Giáo Hội Rôma, nhưng dần dần các yếu tố tôn giáo, xã hội, chính trị đã dẫn bước sang vấn đề quan trọng hơn về thần học, bí tích, phụng vụ, nhất là cách giải thích Thánh Kinh... và phát sinh ra phong trào ly giáo rộng lớn ở Âu Châu.

Linh mục Martin Luther

Martin Luther chào đời ngày 10.11.1483 tại Eisleben, nước Đức, trong một gia đình công giáo có một nền giáo dục rất nghiêm ngặt. Martin Luther là một học sinh siêng năng chăm chỉ học hành, nhưng tính tình lại lo lắng bối rối lo sợ một sự gì.

Năm 1501, Martin học ngành luật ở đại học Erfurt. Năm 1505, ông xin gia nhập dòng thánh Âu-cơ-tinh ở Erfurt. Ông nhận chức linh mục vào năm 1507, và có bằng tiến sĩ luật năm 1512 và được làm giáo sư thần học ở đại học Wittenberg. Ông dạy môn thần học Thánh Kinh. Ông ham mê nghiên cứu các vấn đề thần học Thánh Kinh: Đức Tin, Ôn Cứu Độ đặt biệt trong thư thánh Phaolô gửi giáo đoàn Rôma, ông xác tín:

- 1- Con người được công chính nhờ đức tin. Rm 3,21-31.
- 2- Gương Tổ Phụ Abraham. Rm 4,1-25.
- 3- Trở nên công chính, con người được bảo đảm ơn cứu độ. Rm 5,1-11.
- 4- Chính do ân sủng mà chúng ta được cứu độ. Ep 2,1-11.

Hai biến cố đánh dấu cuộc đời của linh mục Martin Luther.

- Các kitô hữu thời đó rất tin rằng nếu chết



thình linh, mà không được đi xưng tội, thì sẽ bị kết án sa hỏa ngục. Bị ám ảnh lo sợ hình phạt sa hỏa ngục, một ngày kia, Martin Luther bị một cơn giông to bão lớn làm cậu ta sợ hãi tột độ tưởng mình sắp chết, trong cơn sợ hãi, cậu khẩn cùng bà thánh Anna: xin giúp cậu thoát chết qua cơn giông bão hiểm nguy này, cậu sẽ 'đi tu làm cha dòng'.

- Biến cố thứ hai là vào năm 1510, linh mục Martin Luther đi hành hương ở Rôma, kinh đô Giáo Hội Công Giáo, ông bị cú 'sốc mạnh'. Ông nghĩ rằng Rôma kinh đô Giáo Hội tràn đầy sự thánh thiêng, vì là thành trì thánh thiện của Thiên Chúa, nhưng ông chạm trán với một Giáo Hội bị tục hóa: các gia đình giàu sang quý phái tranh giành quyền lực ở Vatican, những tệ đoan trong

hàng ngũ giáo triều Rôma do tiền bạc sinh ra. Đức Giáo Hoàng, vị đại diện Chúa Giêsu ở trần gian, thay vì sống nghèo khó thánh thiện lo việc đạo đức thiêng liêng, nhưng lại có đời sống sa hoa hưởng thụ, là vị thủ lĩnh đầy quyền hành chỉ lo củng cố địa vị của mình bằng tiền bạc danh vọng.

Từ lúc này, những tệ đoan của Giáo Hội Công Giáo làm cho ông lo lắng suy nghĩ và tự đặt ra những câu hỏi: Giáo Hội của Giêsu như vậy sao? Thánh Kinh đâu có dạy như vậy? Sự kiện này là trái ngược lại giáo lý Tin Mừng của Chúa Giê-su.

Năm 1517, các bài giảng và việc làm của linh mục đa-minh Johann Tetzel làm ông ‘sốc nặng’: cổ võ buôn bán các ân xá: một đồng tiền dâng cúng cho Giáo Hội là cứu rỗi được một linh hồn, một linh hồn được bay về trời. Việc buôn bán ân xá được Đức Giáo Hoàng Léon X 1475-1521 hỗ trợ để kiếm tiền xây dựng Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô ở Rôma. Ông thất vọng quá sức.

Ngày lịch sử 31.10.1517, ngày khai sinh Phong Trào Cải Cách Luther.

Vị giáo sư thần học Martin Luther rất bất bình trước phong trào mua bán ‘có tổ chức’ ơn toàn xá trong Giáo Hội. Giáo sư Martin Luther nhận thấy cần phải làm sáng tỏ vấn đề cho nên ngày 31.10.1517, ông cho niêm yết trước cửa thánh đường của lâu đài Wittenberg 95 luận đề thần học là những đề tài nóng mở màn cuộc tranh cãi thần học và chống đối những tệ đoan mua bán ân xá để hưởng được ơn cứu độ.

Thật sự là linh mục Martin Luther cũng đã viết thư đệ trình cho Đức Tổng Giám mục của thành Magdebourg và Mayence và kèm theo 95 luận đề thần học để xin tổ chức những cuộc tranh luận để làm sáng tỏ những điểm tín lý căn bản của Giáo Hội.

Năm 1518, có một cuộc tranh luận công khai với Đức Hồng Y Cajetan, vị đại diện Đức Giáo Hoàng, về các vấn

đề thần học nêu trên; vị giáo sư thần học Martin Luther vẫn giữ lập trường suy luận thần học của mình. Trong khi đó, bản văn 95 luận đề thần học được in ra và phổ biến rộng rãi trong dân chúng và gây tranh cãi dữ dội giữa phe ủng hộ và chống đối việc làm của Martin Luther.

Các đại học công giáo danh tiếng như Louvain, Bỉ quốc, và Cologne, Đức quốc, đã kết án 95 luận đề thần học của giáo sư thần học Martin Luther. Vị Giáo Hoàng Lê-on X dùng quyền mà dứt phép thông công Martin Luther vào năm 1521, và linh mục Martin Luther bị quản thúc tại lâu đài Wartburg dưới quyền quản trị của quận công Frédéric le Sage.

Chính thời gian bị quản thúc này, vị giáo sư Martin Luther dịch Kinh Thánh từ nguyên bản Hy Lạp sang tiếng địa phương Đức ngữ. Đây là một việc làm cách mạng chống đối quyền bính Rôma, vì vào thời điểm này Tòa Thánh Rôma chỉ cho phép đọc Thánh Kinh bằng tiếng latin.

Vị giáo sư thần học Martin Luther tiếp tục viết sách giảng dạy bên vực công cuộc cải cách của mình. Ông Martin Luther qua đời tại Fisleben ngày 18.02.1546 hưởng thọ 62 tuổi.

Phong trào Cải Cách phát triển

Vào thế kỷ 16, ở Âu Châu, tiếng nói của Giáo Hội Công Giáo có ảnh hưởng mạnh mẽ không chỉ trong lãnh vực tôn giáo mà cả trong lãnh vực chính trị xã hội. Vào thời kỳ này, Giáo Hoàng Rôma phong vương Hoàng đế Carolo V, Đức



quốc, nhưng các vùng tỉnh lại thuộc quyền các Bá tước trực tiếp cai trị. Số đông các vị Bá Tước ủng hộ Phong Trào Cải Cách của Martin Luther, còn Hoàng đế lại ủng hộ Giáo Hội Rôma cho nên phát sinh nhiều xáo trộn chia rẽ đời sống tôn giáo và chính trị xã hội của dân chúng.

Năm 1530, quốc hội của Vương quốc Đức họp nhau tại thành phố Augsburg để giải quyết sự xung đột chia rẽ này. Thực tế, Bản văn Augsburg đã công nhận công khai 95 luận đề thần học thuyết của Martin Luther. Và nhóm ủng hộ Phong Trào Cải Cách kiến nghị lên hoàng đế Carôlô 'Bản tự thú Augustana' yêu cầu có 'độc lập về tôn giáo' để thoát ra sự chi phối ảnh hưởng của Giáo Hoàng Rôma, nhưng bị Hoàng đế bác bỏ. Sự chia rẽ đôi bên đưa đến tình trạng tranh giành ảnh hưởng bằng bạo lực chiến tranh. Các Vị Bá Tước ở các vùng đứng lên thành lập liên minh bảo vệ nhau và chống lại Hoàng đế, nhưng họ bị thua trận ở Muehlberg năm 1547.

Đến năm 1555, hòa bình chính trị và tôn giáo được tái lập giữa hai phe Hoàng đế và các vị Bá Tước theo phe cải cách, các Bá Tước được quyền chọn lựa tôn giáo trong vùng tự trị riêng của mình. Và thỏa ước 'Hòa bình Augsburg' ký năm 1555 đem lại sự thỏa thuận giữa các vùng đất công giáo và các vùng đất tin lành theo nguyên tắc: 'cujus regio, ejus religio' 'vùng nào, tôn giáo đấy'.

Từ đó, nhóm Cải Cách của Martin Luther thành lập một Giáo Hội song song với Giáo Hội Công Giáo Rôma. Phong Trào Cải Cách

của Martin Luther lan rộng khắp nơi ở Âu Châu như ở Pháp với Jean Calvin, Thụy sĩ với Ulrich Zwingli, đặc biệt là các nước Bắc Âu được xây dựng trên những cột trụ thần học căn bản: chỉ có Ông Chúa, chỉ có Thánh Kinh và chỉ có Đức Tin (sola Gratia, sola Scriptura và sola Fide).

Vài điểm khác biệt công giáo và tin lành...

- Về Thánh Kinh và Thánh Truyền.

Giáo Hội Tin lành Luther chỉ tin vào Thánh Kinh, còn Giáo Hội Công Giáo tin vào Thánh Kinh và Thánh Truyền như là nguồn gốc Mạc Khải. Xem Hiến chế về Mạc Khải 'Dei Verbum', Vatican II.

Đâu là sứ vụ và chức năng mà Chúa Giêsu truyền lại cho các Tông đồ?

Đức Giêsu không truyền cho các Tông đồ ghi chép thành sách vở các lời giảng dạy của Ngài, nhưng truyền phải làm chứng nhân trong việc rao giảng Tin Mừng: 'Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép Rửa cho họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần, và dạy bảo họ tuân giữ những điều Thầy đã truyền cho anh em.' Mt 28,19; Lc16,16; 24,47.

Trong 15 thế kỷ đầu, rất ít người biết đọc biết viết, việc sử dụng sách vở rất hiếm và dành cho các linh mục tu sĩ có học thức. Các Tông đồ, các người kế vị qua các thời đại chỉ làm chứng nhân trong việc rao giảng Tin Mừng. Tin Mừng chỉ được ghi lại để làm sáng tỏ nhắc lại hay khuyến dạy các đề tài giảng dạy.

Vào thế kỷ 16, kỹ thuật in ấn sách vở mới xuất hiện, việc in ấn Thánh Kinh khởi sự; và chính lúc này, Phong Trào Cải Cách Tin Lành lan tràn với chủ trương 'chỉ duy có Thánh Kinh' là nền tảng và tiêu chuẩn giáo lý đức tin Kitô giáo, nhưng không công nhận Truyền Thống, có nghĩa là phần chứng tá, truyền khẩu sống Tin Mừng của Giáo Hội qua các thời đại. Cũng nên biết 'lời nói có trước sách



vở': truyền thông sứ điệp Tin Mừng bằng truyền khẩu đã có trước từ xa xưa, còn bộ Thánh Kinh được ghi chép lại sau. Thánh Gio-an nói: 'Còn nhiều điều khác Chúa Giêsu đã làm. Nếu viết ghi lại từng điều một, thì tôi thiết nghĩ 'cả thế giới cũng không đủ chỗ chứa các sách đã viết ra.' Ga 21,25.

Như vậy, việc truyền thông sứ điệp Tin Mừng có hai cách: lời giảng dạy truyền khẩu qua cách sống chứng tá Tin Mừng, được gọi

là 'Truyền Thống' và sách vở Thánh Kinh. Vì thế một học giả đã nói rất chí lý: 'Giáo Hội Tin Lành khởi sự từ Thánh Kinh đi đến Giáo Hội, còn Giáo Hội Công Giáo đi từ Giáo Hội mới tới Thánh Kinh,' có nghĩa là Giáo Hội Công Giáo có trước Thánh Kinh, vì đã xuất hiện đồng thời với việc rao giảng và sống chứng tá Tin Mừng thời gian đầu các Tông đồ.

Có thể tóm: nguồn gốc Mạc Khải là Chúa Giêsu Kitô mà Thánh Kinh và Truyền Thống, cũng được gọi là Tông Truyền, được liên kết khăng khít với nhau hợp thành 'kho tàng duy nhất của Mạc Khải': 'Chúa Cha đã giao phó mọi sự cho Tôi và không ai biết rõ Người là Con, trừ Chúa Cha, cũng như không ai biết rõ Người Con trừ ra Chúa Cha và những ai mà Chúa Con muốn mạc khải cho.' Mt 11,27.

Sự khác biệt căn bản nằm ở nguyên tắc chủ trương của nhà thần học Martin Luther là chỉ có Thánh Kinh, sola Scriptura, làm nền tảng cốt yếu của đức tin kitô giáo mà thôi. Và theo nhà thần học Martin Luther, mỗi kitô hữu đã nhận lãnh Thánh Thần cho nên có thể được ơn soi sáng thông hiểu Thánh Kinh, nghĩa là mỗi Kitô hữu có quyền giải thích Thánh Kinh.

Xác tín ích lợi của Thánh Kinh trong đời sống kitô hữu, nhà thần học Martin Luther mới dịch Thánh Kinh ra tiếng Đức để mọi tín hữu đều có phương tiện đọc suy niệm Thánh Kinh để sống



Lời Chúa. Đây là một đóng góp quan trọng là linh mục Martin Luther đã muốn phổ biến rộng rãi việc đọc Thánh Kinh cho tất cả tín hữu Kitô giáo, mà Công Đồng Vatican II đã lấy lại tư tưởng trong Hiến Chế về Mạc Khải Verbum Dei.

Giáo Hội Công Giáo cho rằng rất nguy hiểm để giáo dân một mình đọc và giải thích Thánh Kinh sẽ phái sinh nhiều sai trái lầm lạc về giáo lý đức tin công giáo; vì lợi ích cho các tín hữu, Giáo Hội Công Giáo có 'sứ vụ' giải thích Thánh Kinh cho đúng nghĩa. Đó là quyền Giáo Huấn của Giáo Hội. Quyền Giáo Huấn này không vượt trên Lời Chúa, nhưng là để phục vụ dân Thiên Chúa hiểu và sống Lời Chúa trong đời sống kitô giáo. Xem Hiến chế 'Dei Verbum'. số 10.

- Về Ôn Cứu rồi.

Giáo Hội Tin Lành Luther: con người được công chính hóa duy chỉ bởi ơn Chúa.

Đây là sự soi sáng chính đáng của nhà thần học Martin Luther đúng vào một thời kỳ mà người kitô hữu bị ám ảnh bởi hình phạt sa hỏa ngục đời đời; Luther khám phá trong Thánh Kinh con người chúng ta được cứu rồi là do ơn của Chúa mà thôi, do lòng thương xót của Chúa được chấp nhận trong đức tin; chớ không do việc làm công nghiệp của chúng ta. 'Thật vậy, con người đã phạm tội và bị tước mất vinh quang Thiên Chúa, nhưng họ được trở nên công chính do ân huệ Thiên Chúa ban nhưng không, nhờ công trình

thực hiện trong Đức Giêsu Kitô.’ Rm 3,23-24.

Theo nhà thần học Martin Luther, Tội Tở Tông đã ‘hủy hoại khả năng làm việc lành phước đức’ của con cháu Adong Evà, cho nên mọi nỗ lực làm việc lành của con người tội lỗi không đem lại ích lợi gì cho Ông Cứu Độ, con người chỉ tuyên xưng đức tin vào Đức Giêsu Kitô dựa trên Thánh Kinh là được Ông Cứu Rỗi.

Nhà cải cách Martin Luther dạy rằng chỉ cần tin vào sự Khổ nạn và Phục sinh của Chúa Giêsu là được ơn cứu rỗi đầy đủ rồi: con người được nên công chính nhờ đức Tin: ‘Quả thế, người ta được nên công chính nhờ lòng Đức Tin vào Chúa Giêsu Kitô.’ Rm 3,22; Ga 3,26; Pl 3,9; ‘Nếu miệng bạn tuyên xưng Đức Giêsu là Chúa, và lòng bạn tin rằng Thiên Chúa đã làm cho Người sống lại từ cõi chết, thì bạn sẽ được cứu độ.’ Rm 10,9.13.

Đặt biệt ở câu Ep 2, 8-9: ‘Quả vậy, chính do ân sủng và nhờ lòng tin mà anh em được cứu độ: đây không phải là bởi sức của anh em, mà là một ân huệ của Thiên Chúa; cũng không phải bởi việc của anh em làm, để không ai có thể hãnh diện.’

Và ‘Người đã cứu độ và kêu gọi chúng ta vào dân thánh của Người, không phải vì công kia việc nọ chúng ta đã làm, nhưng là do kế hoạch và ân sủng của Người. Ân sủng đó, Người đã ban cho chúng ta từ muôn thuở trong Đức Giê-su Ki-tô, nhưng giờ đây đã được biểu lộ, vì Đấng Cứu Độ chúng ta là Đức Giê-su Ki-tô đã xuất hiện.’ 2 Tm 1,9-10.

Giáo Hội Công Giáo dạy rằng con người được cứu rỗi nhờ Ông Chúa, nhờ Đức Tin được thể hiện qua việc lành phước đức của Đức Ái và Trông Cậy vào ơn Chúa giúp. Mặc dù tội lỗi nhưng vẫn ‘có trách nhiệm cộng tác’ với Ông Chúa để nhận được Ông Cứu Rỗi, có nghĩa là để được Ông Cứu Rỗi, con người phải tin vào Ông Cứu Rỗi do Khổ nạn và Phục sinh của Chúa Giêsu, và có

thiện chí cộng tác với Ông Chúa mà ‘làm việc lành phước đức’ như dấu chỉ muốn nhận Ông Cứu Rỗi, đó là cố gắng sống lời cam kết khi nhận bí tích Thánh: ‘Không phải bất cứ ai thừa với Thầy: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa’ là được vào nước Trời cả đâu. Nhưng chỉ những ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi.’ Mt 7,21. ‘Thừa anh em, ai bảo rằng mình có Đức Tin mà không hành động theo Đức Tin, thì nào có ích gì? Đức tin có thể cứu người ấy được chăng?’ Gc 2,14 ‘Đức tin không có hành động là đức tin chết.’ Gc 2,17.

Vì thế Đức Tin phải được thể hiện qua Đức Ái: ‘Trước mặt Thiên Chúa là Cha chúng ta, chúng tôi không ngừng nhớ đến những việc anh em làm vì lòng tin, những nỗi khó nhọc anh em gánh vác vì lòng mến, và những gì anh em kiên nhẫn chịu đựng vì trông đợi Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô.’ 1 Tx 1,3; ‘Quả thật trong Đức Giêsu Kitô, cắt bì hay không có cắt bì đều không có giá trị, chỉ có đức tin hành động vì đức ái.’ Gl 5,6; và mỗi người sẽ được phán xét theo việc mình làm: ‘Vì xưa, Ta đói, các người đã cho ăn; Ta khát, các người đã cho uống; Ta là khách lạ, các người đã tiếp rước; Ta trần truồng, các người đã cho mặc; Ta đau yếu, các người đã thăm viếng; Ta ngồi tù, các người đến hỏi han.’ Mt 25,35-36. ‘Ngày đó, Thiên Chúa sẽ thưởng phạt mỗi người tùy theo việc họ làm.’ Rm 2,6. Tổ phụ Abraham là con người hành động theo đức tin. St 15,6. Dt 11,8.





Le Pape François avec la délégation luthérienne de Finlande

Để tỏ ra tinh thần đại kết, ngày 31.10.1999, Giáo Hội Công Giáo và Giáo Hội Tin lành cùng ký kết một bản tuyên ngôn chung giáo lý về sự công chính hóa: ‘Chỉ nhờ Ông Chúa mà con người được cứu rỗi, nhờ vào đức tin. Đức Tin này được thể hiện bằng những việc lành bác ái. Công việc lành chỉ là kết quả, nhưng không phải là nguyên nhân của Ông Cứu rỗi.’

- Chức linh mục cộng đồng của người giáo dân: ‘Còn anh em, anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, là dân riêng của Thiên Chúa, để loan truyền những kỳ công của Người, Đấng gọi anh em ra khỏi miền u tối, vào nơi đầy ánh sáng diệu huyền.’ 1 P 2,7.

Trong bài bình luận gởi cho ‘Giới quý tộc Nước Đức’ năm 1520, nhà thần học Martin Luther có viết một câu như là thách thức ‘mỗi người Kitô hữu có tự hào được tấn phong linh mục, giám mục hay giáo hoàng’. Câu này đặt lại vấn đề căn bản của những thừa tác vụ có chức thánh: thầy sáu vĩnh viễn Cv 6,1-8, linh mục, giám mục. Nhà thần học Martin Luther muốn đề cao chức vụ tư tế cộng đồng của các tín hữu được thể hiện qua bằng việc làm tăng trưởng ân sủng phép rửa tội, đời sống tin cậy mến, đời sống theo Chúa Thánh Thần hướng dẫn. Vì tất cả mọi tín hữu trong Giáo Hội, những người đã lãnh bí tích Thánh Tẩy, nhờ vào việc xúc dầu đều được tham dự vào chức tư tế của Chúa Giêsu, vị Tư Tế duy nhất. Xem

GLHTCG số 1141, 1547.

Trong hiến chế về Giáo Hội ‘Ánh Sáng Muôn Dân’, Lumen Gentium, số 10, Công đồng Vatican II xác định lại: ‘qua bí tích Thánh Tẩy, tất cả các tín hữu có trách nhiệm phổ quát rao giảng Tin Mừng bằng lời nói, việc làm và cả đời sống đức tin Kitô giáo của mình’, đó là chức tư tế cộng đồng của mọi giáo dân.

Thay lời kết

Đức Thánh Cha tham dự buổi cầu nguyện đại kết ở thành phố Lund, Thụy Điển.

Giáo Hội Tin Lành Luther là Giáo Hội Tin Lành cổ xưa và có uy thế nhất đối với các Giáo Hội Tin Lành khác. Với tinh thần đại kết, các Đức Giáo Hoàng đã nhiều lần tỏ bày sự tôn trọng đối với các Giáo Hội Tin Lành, đặc biệt đối với Giáo Hội Tin Lành Luther nhưng không ‘bỏ qua’ những điểm thần học khác biệt đối với Giáo Hội Công Giáo như về Giáo Hội, quyền Đức Giáo Hoàng Rôma, các chức vụ trong Giáo Hội, các Bí Tích...

Nhân lễ kỷ niệm 500 năm sinh nhật của Martin Luther năm 1983, Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã ca ngợi linh mục Martin Luther tại một đền thờ tin lành ở Rôma: ‘Martin Luther có lòng đạo sâu sắc luôn được thúc đẩy bởi việc khảo sát ơn cứu rỗi đời đời. Ngài đã thăm viếng nước Thụy Điển vào tháng 06 năm 1989 trong chuyến tông du ở các nước Bắc Âu Na-uy, Islande, Phần-Lan, Đan-mạch.

Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI đã làm những cử chỉ mạnh đại kết đối với Giáo Hội Tin Lành Luther. Ngài đã dự buổi Kinh Chiều đại kết tại nhà thờ thánh Anna, Đức, ngày 13.09.2006, và tại đây Ngài nhắc đến ‘sự công chính hóa’ là đề tài quan trọng của thần học Kitô giáo. Ngài cũng đến thành phố Erfurt ngày 23.09.2011 thăm tu viện các cha dòng Âu-cơ-tinh, nơi mà linh mục Martin Luther tu học và nảy sinh tư tưởng cải



cách Giáo Hội. Đức Thánh Cha Biển Đức XVI đã ca ngợi ‘sự đam mê Thiên Chúa’ của nhà thần học Martin Luther, và ‘tâm điểm nền thần học của ông là Kitô học, Thiên Chúa chân thật và sống động không còn là một giả thuyết triết học nữa.’

Theo bước chân Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, ngày 31.10.2016, Đức Thánh Cha Phan-xi-cô đã tông du Thụy Điển, ‘một nước tin lành Luther’, ở thành phố Lund, để đồng chủ tọa với các nhà lãnh đạo Liên Minh Luther thế giới một buổi cầu nguyện chung kỷ niệm 500 năm Phong Trào Cải Cách Luther.

Tại sao tại Lund, Thụy Điển? Tại Thụy Điển vì là quốc gia đầu tiên đón nhận phong trào Cải Cách Luther trong thế kỷ 16. Tân Ước đã được dịch sang tiếng Thụy Điển năm 1526 và trọn bộ Thánh Kinh năm 1571. Và cũng nên biết là chính tại thành phố Lund, Thụy Điển, các Giáo Hội Luther đã gặp nhau và thành lập Liên Minh Giáo

Hội Tin Lành Luther thế giới vào năm 1947.

Mặc dù chuyến du tông du Thụy Điển này gây nhiều tranh cãi, nhưng trung thành với tinh thần đại kết, Đức Thánh Cha Phan-xi-cô cho đây là một cơ hội tốt để tiến thêm vài bước mới trên con đường hiệp nhất Kitô giáo đặt trên nền tảng Đức Tin vào Chúa Giêsu tử nạn và phục sinh để có tiếng nói chung trong việc cổ võ hòa bình, tiếp đón người di dân tỵ nạn, phục vụ hòa bình thế giới, bảo vệ môi sinh...

Chuyến tông du là kết quả của tiến trình đối thoại đại kết giữa hai Giáo Hội Công Giáo và Tin Lành Luther trải dài qua nhiều thập niên. Công Giáo và Tin Lành xích lại gần nhau hơn qua những buổi làm việc chung về thần học từ năm 1967 đến năm 2013 mà kết quả là văn kiện quan trọng ‘Từ Tranh Chấp đến Hiệp Thông’ được công bố năm 2013.

Chuyến tông du này cũng là một cách nói lên con đường đại kết đang tiếp diễn trong tinh thần đối thoại và khiêm nhượng: ‘Người Luther và người Công Giáo có thể tha thứ vì các lỗi lầm tại hại đã gây ra cho nhau và vì các xúc phạm đã phạm trước mặt Thiên Chúa.’

Hai bên tỏ ra nỗi buồn và hối tiếc những vết thương đau đớn mà hai bên gây cho nhau và đồng thời nhấn mạnh đến trách nhiệm chung ‘làm chứng nhân đức tin Kitô giáo’ trong việc xây dựng công lý và hòa bình cho xã hội con người ngày nay.

Nói về việc đại kết giữa các Giáo Hội Kitô giáo, Đức Thánh Cha Phan-xi-cô nhấn nhủ: ‘Trước khi nhìn những điều chia cách chúng ta, chúng ta cần nhận thức sự phong phú của những gì liên kết chúng ta, như Thánh Kinh, các bản tuyên xưng đức tin của các Cộng Đồng Chung đầu tiên. Làm như thế, các tín hữu Kitô giáo có thể nhìn nhau là anh em cùng tin vào Chúa Giêsu Ki-tô là Thiên Chúa và là Đấng Cứu Độ duy nhất, cùng nhau dẫn thân tìm những cách thức sống vâng theo Lời Chúa, Đấng muốn hiệp nhất tất cả chúng ta: Ut sinch Unum.’

Paul Đào

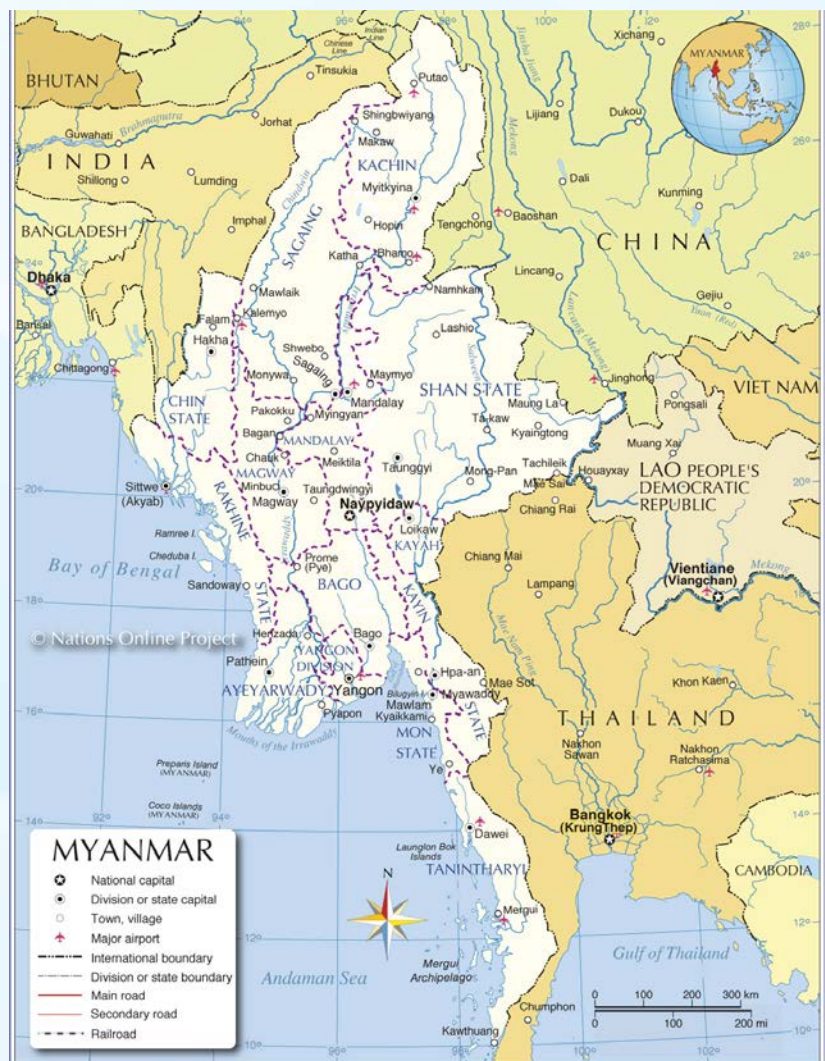
Giới thiệu Giáo Hội và đất nước Myanmar

Trong các ngày từ 27 tới 30 tháng 11 ĐTC Phanxicô sẽ công du Myanmar, và sau đó sẽ viếng thăm Bangladesh cho tới ngày mùng 2 tháng 12. Nhân dịp này chúng tôi xin giới thiệu với quý vị đất nước và Giáo Hội Myanmar.

Cộng hoà hiệp nhất Myanmar, hay cũng đã thường được gọi là Birmania, rộng 658.500 cây số vuông và có 55,5 triệu dân. Tên gọi Birmania phát xuất từ Bama là ngôn ngữ địa phương. Trong tiếng Birma từ Birmania ám chỉ Bama cũng như Myanma. Myanma là từ được dùng trong các danh sách cũng như trong các tác phẩm văn chương, trong khi Bama là hình thức phổ biến hơn trong ngôn ngữ đối thoại, và cả hai từ Burma và Birmania đều phát xuất từ đó. Theo giải thích của chính quyền quân đội, từ Burma liên quan tới chủng tộc đông nhất là Bamar vì thế không được các chủng tộc thiểu số khác ưa thích. Trong khi Myanmar, được chính quyền áp đặt từ năm 1988, phát xuất từ chữ Myanma hay Myama không phải là tên chủng tộc. Sau đó chính quyền thêm chữ r để cho dễ đọc trong tiếng Anh. Các nước Liên Hiệp Âu châu sử dụng cả hai tên gọi Myanmar hay Burma. Các chính quyền Anh, Hoa Kỳ, Canada và Australia tiếp tục dùng từ Burma. Trong khi Liên Hiệp Quốc các quốc gia khối ASEAN. Nhật Bản, Trung Quốc và Ấn Độ dùng từ Myanmar.

Myanmar giáp giới với các nước Bangladesh, Ấn Độ, Trung Quốc, Lào và Thái Lan. Myanmar bao gồm 135 chủng tộc khác nhau. Chủng tộc lớn nhất là Bamar chiếm 69% tổng số dân. Tiếp đến là chủng tộc Shan chiếm 9%, Karen chiếm 7%, Rakhine

chiếm 4%, Người Tầu chiếm 3%, người Chin chiếm 2,94%, người Mon chiếm 2,73%, người Ấn Độ chiếm 2,35% các chủng tộc khác chiếm 4%. Tuy nhiên, trong tiểu bang Shan có tới 33 nhóm dân nói ít nhất 4 thứ tiếng khác nhau. Hiện nay ngôn ngữ chính là tiếng Birma thuộc gia đình các thứ tiếng Sinotibetane đông người nói nhất. Nhưng có bốn nhóm ngôn ngữ chính là Sinotibetane, Austronesiano, Tai-kadai và Indoeuropeo. Chúng bao gồm tiếng Birmano, Karen, Kachin, Chin và Tầu. Tiếng Tai-kadai phổ biến nhất là Shan, Mon, Palaung và Va. Hai nhóm Indoeuropeo lớn nhất là Pali là ngôn ngữ phụng vụ của Phật giáo Theravada, hay Phật Giáo Nguyên Thủy, cũng còn gọi là Phật Giáo Nam Tông, Phật giáo



Nam Truyền hay Tiểu Thừa, là tôn giáo của 89% người dân Myanmar, đặc biệt của người Bamar, Rakhine, Shan, Mon và Tầu. Hồi giáo chiếm khoảng 4% đa số là hồi giáo Sunnit sống trong vùng Rakhine, trong đó có chủng tộc Rohingya.

** Vào thế kỷ thứ I trước công nguyên vùng đất này có người Pyu sinh sống và buôn bán với Trung Hoa và Ấn Độ. Vương quốc Pyu phồn thịnh nhất là Sri Ksetra, nhưng biến mất vào năm 656. Tiếp theo đó vương quốc Pyu được tái lập, nhưng vào thế kỷ XI bị vương quốc Nanzhao trong tỉnh Vân Nam hiện nay đánh bại. Người Birma hay Bamar từ Tây Tạng bắt đầu di cư tới đây sinh sống vào thế kỷ thứ IX và thành lập nhiều vương quốc tiếp nối nhau. Vào thế kỷ XI vương quốc Pagan hùng mạnh trở thành đế quốc Birma thứ nhất, nhưng sau đó bị người Mông Cổ xâm lăng. Vào thế kỷ XVI vương quốc Toungoo thống nhất đất nước làm thành đế quốc Birma thứ hai. Các cuộc nội loạn và khủng hoảng kinh tế khiến cho vương quốc Toungoo sụp đổ. Vào thế kỷ XVIII đế quốc Birma thứ ba được thành lập. Trung Hoa tính xâm lăng Myanmar 4 lần nhưng thất bại. Vào thế kỷ XIX chiến tranh Anh Birmania bùng nổ biến Birmania thành thuộc địa của Anh quốc.

Năm 1942 trong thế chiến thứ hai người Nhật trục xuất người Anh khỏi Birmania. Dưới sự lãnh đạo của ông Aung San, thân phụ bà San Suy Kyi, Birmania trở thành quốc gia độc lập. Năm 1947 ông Aung San và nhiều chính trị gia bị ám sát. Năm sau đó Birmania trở thành Cộng hoà độc lập gọi là Birmania hiệp nhất. Các chủng tộc thiểu số cũng bắt đầu đòi trở thành liên bang, họ phát động chiến tranh du kích chống chính quyền trung ương và bị đàn áp tàn bạo. Năm 1962 chính quyền dân chủ bị quân đội đảo chánh và từ đó trở đi Myanmar phải sống dưới chế độ độc tài quân phiệt. Chiến



tranh du kích tiếp diễn giữa quân chính phủ và các nhóm chủng tộc khác nhau.

Ngày mùng 6 tháng 11 năm 2005 thủ đô đã được rời từ Yangon về Pyinmana, và từ ngày 27 tháng 3 năm 2006 được chính thức gọi là Naypyidau, có nghĩa là “trụ sở của nhà vua”. Từ năm 2010 chính quyền quân đội bắt đầu một loạt các cải tổ từ từ trên bình diện chính trị, bằng cách tái lập chính quyền dân sự, trả tự do cho các chính trị gia đối lập, trong đó có bà San Suu Kyi, lãnh tụ đảng Liên minh dân chủ quốc gia. Chính quyền quân đội cũng tổ chức bầu cử quốc hội một phần năm 2012 và toàn diện năm 2015.

Kitô giáo đã được rao truyền tại Myanmar cách đây 500 năm, nhưng hiện chỉ chiếm 4% tổng số dân, bao gồm người Kachin, Chin và Karen, là các vùng đã có các thừa sai nước ngoài tới làm việc và rao giảng Tin Mừng. Khoảng ba phần tư kitô hữu theo Tin Lành, đặc biệt là Tin Lành Baptist. Giáo Hội Công giáo có khoảng 450.000 tín hữu, tức chiếm hơn 1%. Trong mấy thập niên đầu số tín hữu chỉ được 55.000 và chỉ gồm các chủng tộc thiểu số, nhất là các nhóm gốc Ấn Độ. Vị Giám Mục đầu tiên của Giáo Hội Myanmar là ĐC U Win được truyền chức năm 1954. Năm 1962 tướng Ne Win lên nắm quyền và áp đặt chế độ độc tài xã hội chủ nghĩa. Chính quyền quân phiệt xã hội đã quốc hữu hoá các trường học và cơ sở bác ái của Giáo Hội. Các thừa sai ngoại quốc đến làm việc tại Myanmar sau năm 1948

đều bị nhà nước độc tài Myanmar trục xuất.

** Hiện nay Giáo Hội công giáo có 3 tổng giáo phận là Yangon, Mandalay, Taunggyi và 13 giáo phận. Giáo tỉnh Yangon bao gồm 4 phận Hpa-an, Mawlamyine, Patheingyi và Pyaw. Giáo tỉnh Mandalay bao gồm 5 giáo phận Banmaw, Hakha, Kalay, Lashio và Myittha. Giáo tỉnh Taunggyi bao gồm 4 giáo phận Kengtung, Loikaw, Pekkong, Taungtha. Nhân lực của Giáo Hội gồm 22 Giám Mục kể cả các vị về hưu, khoảng 800 linh mục, 140 tu huynh và 1.400 nữ tu, gần 700 tiểu và đại chủng sinh và khoảng 2.400 giáo lý viên.

Cho tới năm 2017 đã không có các liên lạc ngoại giao chính thức giữa Tòa Thánh và Myanmar, nên đã chỉ có Đức Khâm Sứ sống tại Thái Lan. Nhưng ngày mùng 4 tháng 5 năm nay sau khi bà San Suu Kyi, ngoại trưởng Myanmar, gặp ĐTC Phanxicô, Tòa Thánh đã công bố hai bên thiết lập các liên lạc ngoại giao trên bình diện đại sứ và Tòa Sứ Thần. ĐTGM Paul Tschang In-Nam người Đại Hàn được chỉ định làm Sứ Thần Tòa Thánh Myanmar. Hiện diện trong buổi tiếp kiến cũng có ĐHY Charles Bo, TGM Yangon, cũng là bạn của bà San Suu Kyi. Theo ĐHY Giáo Hội công giáo Myanmar tuy là một thiểu số nhưng có thể là động lực giúp xây dựng quốc gia, củng cố hoà bình hoà giải và góp phần thăng tiến phát triển nhân bản, giáo dục và các quyền con người hữu hiệu, đặc biệt quyền của các chủng tộc thiểu số. Trong dịp này bà Cecilia Brighi, sáng lập viên “Hiệp hội Italia Birmania cùng nhau” cũng đã gặp ngoại trưởng San Suu Kyi để nghiên cứu các cách thức cộng tác giữa hai nước. Bà nói: Tuy là một thiểu số nhưng Giáo Hội Công giáo nắm giữ một vai trò rất quan trọng trong cuộc đối thoại liên tôn. ĐHY Bo là một gương mặt nổi bật trong bối cảnh này, vì ngài có một cái nhìn xa rộng về vai trò xã hội chính trị của các tổ chức tôn giáo. Cuộc gặp gỡ với

ĐTC là một dấu hiệu quan trọng của việc thừa nhận vai trò của Giáo Hội cả trên bình diện xã hội, sự trong sáng trong cuộc chiến chống lại nạn gian tham hối lộ, nhằm góp phần củng cố tiến trình dân chủ hoá Myanmar. Cuộc gặp gỡ này cũng là một dấu chỉ quan trọng đối với giới quân nhân cầm quyền, là những người trong một vài vùng đã dưỡng nuôi bạo lực chống lại các Kitô hữu. Theo bà, đất nước càng bất ổn thì các quân nhân lại càng có thể nắm nguyên quyền lực chính trị và kinh tế trong tay.

Thật ra, hiện nay bà San Suu Kyi và chính quyền Yangon phải đương đầu với nhiều nhiệm vụ to lớn: tái tổ chức nền kinh tế cho tới nay vẫn bị các quân nhân kiểm soát; phổ biến phát triển tiến bộ giữa đa số dân còn đang phải sống trong cảnh nghèo túng bần cùng; hoà giải dân tộc với các chủng tộc khác nhau sau mấy chục năm nội chiến. Trong số các vấn đề nóng bỏng cũng có tình trạng đàn áp bách hại chủng tộc Rohingya theo hồi giáo khiến cho trong các tháng qua đã có 600 ngàn người Rohingya phải chạy trốn sang Bangladesh. Trong nhiều buổi tiếp kiến và đọc Kinh Truyền Tin ĐTC Phanxicô cũng đã lên tiếng kêu gọi chính quyền Myanmar và cộng đồng quốc tế tìm giải pháp xứng đáng cho dân tộc Rohingya.

** Từ năm 2012 tới nay các đùng độ giữa các phật tử cuồng tín và người Rohingya theo Hồi giáo đã khiến cho ít nhất 300 người chết và



140 ngàn người phải tản cư. Và trong các tháng qua số người Rohingya lánh nạn đã lên tới 600 ngàn. ĐHY Charles Bo cho biết chính trong tình hình căng thẳng và bạo lực chủng tộc và tôn giáo này Giáo Hội công giáo có thể góp phần tái thiết quốc gia, qua các công tác giáo dục, các trường học và cơ sở y tế và bác ái xã hội. Tuy nhiên chính Giáo Hội công giáo cũng còn phải đương đầu với nhiều vấn đề chưa được giải quyết. Tuy hạt giống Tin Mừng đã được gieo vào lòng đất Myanmar cách đây 500 năm, nhưng số tín hữu Kitô chỉ chiếm 5% tổng số dân. Linh mục Simon Pau Khan En, giáo sư Học viện Thần Học Myanmar, cho biết cho tới nay Kitô giáo vẫn bị coi là một tôn giáo ngoại lai xa lạ với người dân vì 3 lý do: thứ nhất người dân Myanmar đồng hoá Kitô giáo với chế độ thực dân; thứ hai là thái độ tiêu cực của các thừa sai đối với tôn giáo và nền văn hóa dân gian; và thứ ba là các vụ theo Kitô giáo ồ ạt của các nhóm bộ lạc.

Thật ra, các lý do kể trên là các hậu quả của các vết thương sâu đậm do lịch sử quá khứ và sự yếu đuối của nhân dân Myanmar gây ra. Để có thể xoá bỏ hay thắng vượt được các hiểu lầm này của quá khứ, các Giáo Hội Kitô Myanmar phải nhìn lại quá khứ và thay đổi kiểu loan báo Tin Mừng cho dân chúng, đặc biệt giữa các Phật tử chiếm đa số dân.

Các vết thương đầu tiên xảy ra dưới thời vua Maha-dhamma-yaza. Hồi đó có một người Bồ Đào Nha tên là Philip de Brito tự phong là thống đốc Syriam tức miền Nam Birmania, ông cho xây một nhà thờ rồi mạ lỵ các tâm tình tôn giáo của dân chúng, bằng cách phá huỷ các chùa chiền và bắt dân chúng theo Kitô giáo.

Tiếp theo đó ngay từ năm 1885 khi vua Thibaw vì vua Birma cuối cùng bị truất phế, toàn vùng Myanmar Hạ rơi vào ách thống trị của Anh quốc, trong khi vùng bắc do vua Mindon cai trị. Người Anh tàn phá bình địa hệ thống quân chủ cũ, huỷ bỏ các ủy ban Phật giáo và các chức sắc cùng rất nhiều cơ cấu truyền thống địa phương như hội đồng các tộc trưởng. Chính quyền Anh khước từ không che chở Phật giáo và các trường của các tu viện Phật giáo. Một số trường bị thay



thế bằng các trường Kitô do các thừa sai điều khiển và dạy bằng tiếng Anh. Tiến trình thay thế và tiêu diệt các nền tảng truyền thống của các cộng đoàn và nền giáo dục Phật giáo khiến cho dân chúng phần ất.

Với việc huỷ bỏ Hội đồng Phật giáo Sangha, là cơ cấu quyền bính tối cao của Phật giáo, loại trừ Phật giáo như quốc giáo, huỷ bỏ các nền tảng quân chủ truyền thống của cộng đoàn Phật giáo và nền giáo dục đơn tu, cuộc sống của người dân Myanmar bắt đầu tan vỡ. Đây là các lý do tạo ra sự thù nghịch đối với Kitô giáo làm nảy sinh ra các vụ biểu tình của sinh viên học sinh năm 1930 và phong trào bài lược đồ gồm 3 chữ M do người da trắng thực dân áp đặt: Mercanti thương gia, Militari, quân đội, Missionari thừa sai. Đây là đường lối chính trị được chính quyền Anh, và các cứ điểm truyền giáo Kitô tin lành ủng hộ đặc biệt trong các thập niên 1930.

Tuy nhiều chuyện đã thuộc quá khứ, nhưng các hậu quả của chúng vẫn tồn tại và trong chuyến công du ĐTC Phanxicô cũng phải ít nhiều đương đầu với các vấn đề và tình hình căng thẳng hiện nay tại Myanmar.

Linh Tiến Khải

Sứ Điệp Đức Thánh Cha gửi Giáo Hội và dân nước Myanmar - AFP

VATICAN. Hôm 17-11-2017, ĐTC đã gửi sứ điệp cho Giáo Hội và nhân dân Myanmar mà ngài sẽ đến viếng thăm từ ngày 27 đến 30-11 tới đây.

Trong sứ điệp, ĐTC khẳng định rằng: "Tôi đến để công bố Tin Mừng của Chúa Giêsu Kitô, một sứ điệp hòa giải, tha thứ và hòa bình. Cuộc viếng thăm của tôi muốn củng cố cộng đoàn Công Giáo tại Myanmar trong niềm tin của họ nơi Thiên Chúa và trong việc làm chứng tá của họ cho Tin Mừng, Tin Mừng này dạy phẩm giá của mỗi người nam nữ và đòi chúng ta phải cởi mở tâm hồn cho tha nhân, nhất là những người nghèo túng."

"Đồng thời tôi cũng muốn viếng thăm Quốc gia Myanmar trong tinh thần tôn trọng và khích lệ mọi nỗ lực nhằm xây dựng sự hòa hợp và cộng tác trong việc phục vụ công ích. Chúng ta đang

sống trong một thời kỳ các tín hữu và những người thiện chí ngày càng cảm thấy cần tăng trưởng trong sự cảm thông và tôn trọng nhau, nâng đỡ nhau như những phần tử của cùng một gia đình nhân loại duy nhất. Vì tất cả chúng ta đều là con cái Thiên Chúa."

ĐTC nói thêm rằng: "Tôi biết nhiều người ở Myanmar đang làm việc nhiều để chuẩn bị cho cuộc viếng thăm của tôi và tôi cảm ơn họ. Tôi xin mỗi người hãy cầu nguyện để những ngày tôi ở với anh chị em có thể là nguồn hy vọng và khích lệ cho tất cả mọi người. Tôi khẩn cầu phúc lành an vui trên tất cả anh chị em và gia quyến. Hẹn sớm gặp lại anh chị em."

Sáng ngày 17-11-2017 ĐTC đã tiếp kiến ĐHY Charles Bo, TGM giáo phận Yangon là giáo phận lớn nhất tại Myanmar (Rei 17-11-2017)

G. Trần Đức Anh OP



8 février 2017, résidence officielle d'Aung San Suu Kyi à Nay Pyi Daw : Mgr Tsang In-nam, nonce à Bangkok, évêque avec la dirigeante birmane le projet d'établissement de relations diplomatiques. Le nonce, de nationalité sud-coréenne, est accompagné par le cardinal Charles Bo et le P. Maurice Nyunt Wai, secrétaire exécutif de la Conférence des évêques catholiques du Myanmar.

Chuyến tông du của Đức Thánh Cha Phanxicô ở Birmanie (Miến Điện) và Bangladesh

Ngày 12.10.2017, Tòa Thánh Vatican công bố lịch trình chuyến tông du của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô ở hai nước Birmanie và Bangladesh từ ngày chúa nhật 26.11 đến ngày thứ bảy 02.12.2017. Tháp tùng Đức Thánh Cha có Đức Hồng Y Pietro Parolin, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, Đức Hồng Y Fernando Filoni, Tổng trưởng Bộ Rao Giảng Tin Mừng cho các dân tộc và một số đông các ký giả phóng viên.

Đây là chuyến tông du lần thứ 21 quốc tế và là lần thứ ba ở Á Châu, và cũng là chuyến tông du đầu tiên của Đức Giáo Hoàng Phan-xi-cô ở Birmanie.

Giáo Hội Công Giáo Birmanie

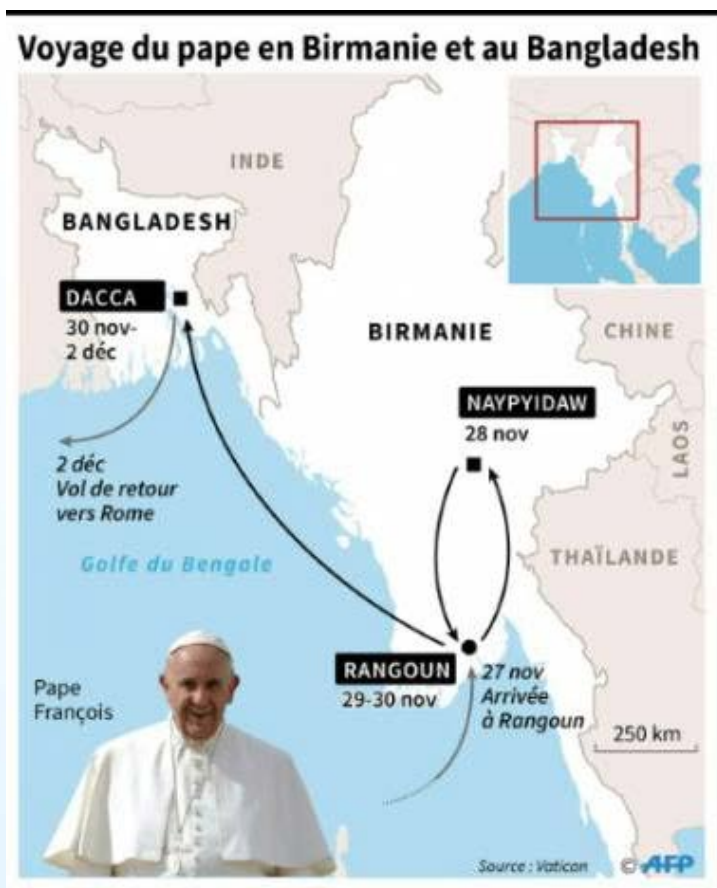
Theo thống kê chính thức của Tòa Thánh Vatican, Giáo Hội Công Giáo Birmanie hiện có 659.000 người công giáo trên tổng số dân là 52 triệu, chiếm 1,27 phần trăm dân số.

Giáo Hội Công Giáo Birmanie có 3 tổng giáo phận, 11 giáo phận và 2 miền Phủ Doãn Tông Tòa với 384 giáo xứ, 43 trung tâm mục vụ, 1 Hồng Y, 21 giám mục, 888 linh mục, 2 phó tế vĩnh viễn, 128 nam tu sĩ, 1961 nữ tu và một tu hội đời: 601 thừa sai giáo dân và 3.056 giáo lý viên...

Về việc đào tạo cho tương lai thì có 698 tiểu chủng sinh, 394 đại chủng sinh, 369 trường tiểu học, 4 trường trung học và 2 trường đại học.

Về hoạt động bác ái xã hội, Giáo Hội quản trị 6 bệnh viện, 65 phòng khám bệnh, 3 trại phong, 13 dưỡng lão viện, 39 cô nhi viện, 2 trung tâm tư vấn gia đình, 70 trung tâm dạy nghề và 19 cơ sở bác ái xã hội khác.

Tuy người công giáo chỉ là thiểu số, nhưng



Giáo Hội Birmanie rất sống động qua những sinh hoạt bác ái xã hội và giáo dục. Hôm đầu năm, Tòa Thánh Vatican đã nâng Đức Tổng Giám Mục Charles Bo lên bậc Đức Hồng Y, và thiết lập ngoại giao chính thức với Tòa Thánh Vatican từ tháng 05 năm 2017.

Chuyến tông du khó khăn vì nhiều lý do:

- Chuyến tông du của Đức Thánh Cha trong một nước mà Phật Giáo chiếm đến gần 90 phần trăm số dân và quản trị bởi một Hội Đồng Tối Cao Phật Giáo 'rất là chính trị'.

- Tình hình chính trị rất bấp bênh đang trong giai đoạn chuyển tiếp từ độc tài quân phiệt gần 50 năm sang dân chủ tự do; hiện tại quân đội vẫn nắm giữ quyền lực cai trị. Tuy bà Aung San Sui

Kyi thắng cử, nhưng vẫn bị giới hạn quyền hành rất nhiều, vì chỉ được làm cố vấn và bộ trưởng ngoại giao trong chính phủ ‘quân đội’.

- Thêm vào đó là những cuộc xung đột sắc tộc và chiến tranh vẫn tiếp diễn; điển hình nhất là cuộc khủng hoảng của nhóm sắc dân hồi giáo Rohingya ở Kachin bị cưỡng bức phải trốn chạy tỵ nạn qua nước Bangladesh, vì Birmanie không nhìn nhận nhóm hồi giáo này là công dân birmanie, cho nên họ bị đàn áp xua đuổi bởi quân đội chính phủ hiện nay. Cuộc khủng hoảng Rohingya bị thế giới và Liên Hiệp Quốc lên án là ‘diệt chủng’. Và danh xưng Rohingya chỉ nhóm hồi giáo này bị cấm dùng ở Birmanie.

Đây là chuyến tông du rất phức tạp về ngoại giao theo lời ông Greg Burke, giám đốc Văn Phòng báo chí Tòa Thánh, là ‘hơn một chuyến đi bình thường, vì đó là một cuộc mạo hiểm’; nhưng tin tưởng vào sự khôn ngoan ngoại giao của Đức Thánh Cha, chuyến tông du có thể trở nên hấp dẫn lý thú và có ý nghĩa cho đường hướng mục vụ của Ngài.

Thứ hai 27.11.2017

Gặp vị Tư lệnh quân đội

Chỉ vài giờ sau khi đến Birmanie, Đức Thánh Cha đã tiếp tư lệnh quân đội tướng Min Aung Hlaing ở tại Tòa Tổng Giám Mục Rangoon với đoàn tùy tùng. Cuộc gặp gỡ ngắn ngủi 15 phút về vấn đề ‘trách nhiệm quan trọng của các nhà hữu trách trong giai đoạn chuyển tiếp chính trị’.

Quân đội Birmanie bị liên Hiệp Quốc tố cáo là ‘bạo lực với nhóm thiểu số hồi giáo bang Rakhine’ bị đánh đuổi tàn bạo và có tổ chức’ với mục đích là làm mất uy tín bà Aung San Suu Kyi trước dư luận thế giới, theo linh mục Bernado Cervellera, giám đốc cơ quan truyền thông AsiaNews, và hạ bệ bà khỏi chính quyền.

Thứ ba 28.11.2017

Gặp chính quyền, đại diện dân sự, nhân viên ngoại giao đoàn

Trong việc xây dựng tương lai cho Birmanie, Đức Thánh Cha kêu gọi sự đóng góp của:

- **các nhà chính trị** :’hãy hàn gắn các vết

thương của các sắc tộc thiểu số trong các cuộc xung đột xưa nay.’

- **mọi thành phần sắc tộc**: ‘Tương lai của nước Birmanie phải là hòa bình, nền hòa bình được xây dựng trên sự tôn trọng nhân phẩm và quyền lợi của mỗi thành phần xã hội, tôn trọng các nhóm sắc tộc thiểu số, tôn trọng pháp luật và trật tự dân chủ để cùng nhau mưu cầu lợi ích chung.’

- **của giới trẻ**: ‘Tương lai của quê hương tùy thuộc vào việc huấn luyện đào tạo giới trẻ, không chỉ về kiến thức kỹ thuật, nhất là giá trị nhân bản tinh thần tính trung trực, liêm chính và tinh thần liên đới trách nhiệm để xây dựng một xã hội dân chủ và phát triển hợp nhất và hòa bình trong các tầng lớp xã hội.’



- Lãnh đạo các tôn giáo

Các tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong việc hòa giải hiệp nhất, không phải là yếu tố chia rẽ và nghi kỵ nhau, nhưng là sức mạnh của hiệp nhất, của sự tha thứ, sự khoan dung để cùng nhau xây dựng quê hương xứ sở Myanmar này. Các tôn giáo có vai trò băng bó hàn gắn chữa lành những vết thương của xã hội, của những phần tử đã bị thương tích khổ đau trong những xung đột tranh chấp vừa qua.

Con đường hy vọng là những nhà lãnh đạo của các tôn giáo dẫn thân làm việc chung với nhau trong tinh thần hòa hợp và tôn trọng nhau để kiến tạo hòa bình, giúp các người nghèo khổ bị bỏ rơi và huấn luyện họ có những giá trị nhân



bản tôn giáo chân chính để kiến tạo một nền văn hóa gặp gỡ đối thoại và cùng đồng liên đới trách nhiệm.’

Gặp Tổng Thống

Trong buổi tiếp kiến dân sự ở thủ đô hành chính Naypyidaw, Đức Thánh Cha

- gặp Tổng Thống nước Cộng Hòa Htin Kyaw tại dinh Credentials Hall :’Thân thương gửi đến dân tộc Birmanie quý mến phúc lành công chính, hòa bình và hiệp nhất.’

- gặp bà Aun Sang Suu Kyi, cố vấn chính phủ và bộ trưởng ngoại giao. Đức Thánh Cha ủng hộ lập trường của bà: ‘ tôn trọng các sắc tộc và tôn trọng nhân quyền như là nền tảng để cổ võ hòa bình, công lý và phát triển dân tộc.’... các tôn giáo phải là động lực hợp nhất hơn là động lực chia rẽ’, một cách nói ám chỉ vấn đề ‘nhóm thiểu số hồi giáo ở bang Rakhine’, Rohingya.

Bà Aun Sang Suu Kyi dẫn thân bảo vệ nhân quyền và cổ võ sự khoan dung cho tất cả để bảo đảm an ninh cho xã hội.

Đức Thánh Cha: ‘Tương lai của nước Birmanie là cần phải kiến tạo hòa bình’, một nền hòa bình đặt nền tảng trên sự tôn trọng nhân quyền và các quyền căn bản làm người, tôn trọng các nhóm sắc tộc thiểu số, để mỗi thành phần dân tộc cùng nhau đem lại lợi ích chung xã hội.

Gặp lãnh đạo các tôn giáo với đề tài ‘hiệp nhất trong khác biệt’ với sự góp mặt của 17 lãnh đạo các tôn giáo: phật giáo, hồi giáo, ấn giáo, do thái và kitô giáo.

Đức Thánh Cha nhận xét ngày nay có xu hướng chấp nhận sự ‘sự đồng hình đồng dạng’ , và chấp nhận như thế sẽ giết chết nhân loại; vì thế hãy loại trừ sự áp đặt văn hóa, sự đồng hình đồng dạng, nhưng hãy cổ võ sự hòa hợp trong sự khác biệt. Hãy khám phá ra kho tàng quý giá, giá trị bổ sung nhau của sự khác biệt để chia sẻ cho nhau, vì tất cả chúng ta là anh em một nhà, ‘tứ hải giai huynh đệ’.

‘Chúng ta đều khác biệt nhau nhưng mỗi tôn giáo mang giá trị, truyền thống tốt đẹp để truyền thông chia sẻ cho nhau. Việc này chỉ thực hiện được khi có cuộc sống hài hoà với nhau. Và hài

hòa được xây dựng trong sự chấp nhận sự khác biệt nhau.’

‘Hợp nhất không phải là giống y nhau. Hợp nhất không phải là đồng nhất, điều này cảm nghiệm trong mỗi tôn giáo. Vì mỗi cá nhân đều có giá trị, sự giàu có và những thiếu sót.’

Thứ tư 29.11 **Thánh lễ**

Đức Thánh Cha cử hành Thánh lễ đại triều tại Kyaikkasn Ground ở Rangoon. Với sự tham dự 30 Hồng Y và Giám mục, hàng trăm linh mục. Một thánh lễ lịch sử với sự tham dự hơn 150 ngàn người. Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu ‘hãy trở nên chứng nhân của lòng thương xót Chúa là Đấng an ủi bằng bó vết thương chúng ta’ và chính ‘Thập Giá chữa lành chúng ta.’ Đức Kitô trên thập giá là bảng chỉ đường cho chúng ta đi đến cùng Chúa Cha trong những lúc buồn khổ thất vọng. Tình thương Thiên Chúa như máy chỉ đường GPS thiêng liêng hướng dẫn chúng ta vào đời sống thân mật của Thiên Chúa và tha nhân.’

Sau Thánh lễ, Đức Hồng Y Charles Bo, Tổng Giám Mục Rangoon, tuyên bố: ‘Ngày hôm nay, một phép lạ đã xảy ra cho chúng ta.’ Người công giáo Myanmar đã được đổi mới. Chúng ta trở về nhà với một sức mạnh thiêng liêng tuyệt vời, chúng ta hãy hãnh diện là người công giáo, dẫn thân sống Tin Mừng’.

Hội kiến với Hội Đồng Tối Cao Phật Giáo Sangha

Đức Thánh Cha gặp gỡ các tăng sĩ của Hội Đồng Tối Cao Sangha là đại biểu cho quyền tối cao của gần 90 phần trăm dân theo Phật Giáo, được thành lập bởi Hội Đồng Quân Sự năm 1980, Ủy Ban Trung Ương gồm 47 thành viên đại diện 9 ngành của Phật Giáo Miến Điện mà vị chủ tịch là Đức Ngài Bhaddanta Kumarabhivamsa.

Ngài Bhaddanta Kumarabhivamsa cho biết ‘mọi tôn giáo đều dẫn tới hòa bình và thịnh vượng, nhưng chẳng may, lại phát sinh chủ nghĩa khủng bố cực đoan nhân danh niềm tin tôn giáo; điều này không thể chấp nhận được. Vì quyền lợi cá nhân, vì dục vọng, vì bản năng, vì thất vọng



sợ hãi.. mà có số người giải thích sai trái những những giáo huấn nguyên thủy. Chính vì thế các nhà lãnh đạo tôn giáo ngày nay có trách nhiệm nặng nề giảng dạy giáo huấn chân thật của tôn giáo mình’.

Ngài đã kết án bạo lực khủng bố nhân danh tôn giáo: ‘Chúng ta không thể chấp nhận những hành động khủng bố và cực đoan có thể nảy sinh do tín ngưỡng tôn giáo’ và ‘tất cả chúng ta phải lên án những hình thức bạo lực khủng bố mượn danh tôn giáo.’

Đáp từ, Đức Thánh Cha bày tỏ lòng mến phục đối với mọi người dân Birmanie đã trung thành sống theo các truyền thống Phật Giáo. Chúng ta là những chứng nhân của tôn giáo chúng ta trong đời sống xã hội.

Vì những vết thương của những tranh chấp xung đột đã qua, Đức Thánh Cha mời gọi ‘đừng ngã lòng buồn trôi’ vì tôn giáo chỉ cho chúng ta con đường chữa lành thiêng liêng, một con đường đặt nền tảng trên tình yêu thương và lòng nhân từ tha thứ, theo như lời dạy của Đức Phật : ‘thắng điều ác bằng điều thiện, thánh tham lam bằng đại lượng, thắng gian dối bằng chân lý.’ và của thánh Phanxicô Assisi ‘đem yêu thương và nơi oán thù, đem tha thứ vào nơi nhục mạ, đem an bình vào nơi tranh chấp, đem chân lý vào nơi lầm lỗi.’

Ngài nhấn mạnh: ‘Cuộc gặp gỡ của chúng ta là một dịp may để đổi mới và củng cố những mối thân hữu và tôn trọng nhau giữa người Phật

giáo và Công Giáo, cũng dịp tốt để cùng nhau khẳng định việc xây dựng hòa bình, công lý, nhân phẩm con người.'

Gặp các Giám Mục

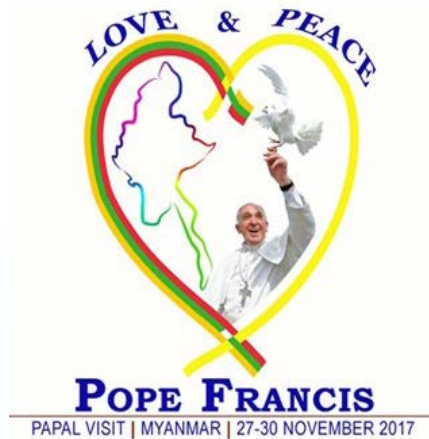
Trong cuộc gặp gỡ với các Giám Mục Myanmar, trước hoàn cảnh xã hội tôn giáo chính trị, rất có nhiều thử thách khó khăn về mọi mặt tôn giáo chính trị xã hội. Đức Thánh Cha đã ân cần mời gọi các ngài hãy ra tay làm việc hàn gắn các vết thương do các tranh chấp sắc tộc, địa phương chính trị, để tạo nên những buổi gặp gỡ đối thoại với các tôn giáo bạn để loại bỏ những hiểu lầm, mọi hành vi bạo lực hận thù vì tôn giáo sắc tộc, cổ võ tôn trọng nhân phẩm và quyền lợi của mọi người, nhất là những người sống bên lề xã hội nghèo khổ bị xua đuổi hành hung, hãy hâm nóng tinh thần truyền giáo nhiệt thành với tinh thần hội nhập dân tộc.

Ba thách đố mục vụ của các vị chủ chăn trong hoàn cảnh khó khăn đất nước là: hàn gắn, đồng hành và ngôn sứ trong bốn phận.

Tóm lại, Giáo Hội Công Giáo Birmanie là một cộng đoàn công giáo nhỏ bé nhưng rất sống động trong những hoạt động giáo dục, công tác bác ái xã hội, đó là cách cộng tác hữu hiệu vào việc phát triển xã hội nâng cao mức sống con người như lời Đức Thánh Cha Phaolô VI: 'phát triển là truyền giáo.'

Bangladesh

II- Bangladesh là một quốc gia hồi giáo đông dân cư 153.998.000 người, mà 86 phần trăm là hồi giáo và ngày 11.05.1988, Hồi Giáo là quốc giáo có số tín đồ hồi giáo đông hạng 4 trên thế giới, nhưng là một trong những nước nghèo nhất trên thế giới, với gần 30 phần trăm dân chúng sống dưới mức nghèo khổ. Một nước thường hay bị thiên tai lũ lụt, lại phải chạm trán vấn đề khủng bố hồi giáo cực đoan, nhưng hiện tại rất quảng đại đón tiếp nhóm người Rohingya tỵ nạn



trên quê hương mình.

Giáo Hội Công Giáo Bangladesh chỉ có 375.000 người công giáo trên tổng số dân 153.998.000 người, tính ra chỉ có 0,24 phần trăm công giáo. Giáo Hội Công Giáo Bangladesch có hai tổng giáo phận và 6 giáo phận, với 106 giáo xứ và 374 trung tâm mục vụ, Đức Tổng Giám mục D'Rozario Dakca được chọn làm giám mục bởi Đức Thánh Cha Biển Đức XVI, và Đức Thánh Cha Phanxicô nâng lên Hồng Y ngày 19.11.2016, 12 giám mục, 372 linh mục, 11 nam tu sĩ và 1.269 nữ tu, có một tu hội đời với 1210 thừa sai giáo dân và 1427 giáo lý viên.

Cho tương lai, Giáo Hội có 122 đại chủng sinh, 671 tiểu chủng sinh.... 647 trường tiểu học, 84 trường trung học và 14 trường đại học và cao đẳng...

Cho hoạt động bác ái xã hội, Giáo Hội quản lý 10 bệnh viện, 74 phòng khám bệnh, 9 trại phong, 14 dưỡng lão viện, 89 cô nhi viện, 25 tư vấn gia đình, 8 trung tâm dạy nghề, và 124 cơ sở bác ái xã hội...

Giáo Hội Công Giáo Bangladesch tuy là nhỏ bé, nhưng có tinh thần phục vụ cao về giáo dục, sức khỏe, về công tác thăng tiến xã hội bằng việc bênh vực quyền lợi của những anh chị em nghèo khổ, bị xã hội ruồng bỏ.

Chuyến tông du Bangladesh

Ngày 30.11.17, Đức Thánh Cha tiếp tục chặng

thứ hai chuyến tông du quốc tế lần thứ 21, sau Myanmar là nước Bangladesh, Ngài nối gót các vị tiền nhiệm là Đức Phaolô VI đã ghé năm 1970 lúc đó được gọi là Đông Pakistan, và Đức Gioan Phaolô II năm 1986. Chuyến tông du này là dấu chỉ hòa hợp hòa giải và mở tấm lòng bác ái đối với anh em trong cơn túng cực khổ đau để cùng nhau xây dựng tinh thần hợp nhất dân tộc.

Sau nghi lễ tiếp đón long trọng ở phi trường Dacca thủ đô Bangladesch, Đức Thánh Cha viếng Đài Tử Sĩ Quốc Gia de Savar, viếng lăng Vị Quốc Tổ Sheikh Mujibur Rahman, hội kiến với Tổng Thống Abdul Hamid tại dinh Bangabhanan và gặp gỡ các nhân vật chính quyền, các giới chức xã hội dân sự và ngoại giao đoàn.

Đức Thánh Cha cảm ơn Tổng Thống mời Ngài viếng thăm Bangladesch và cổ võ chính quyền và các giới dẫn thân hoạt động cho hòa bình và ca ngợi lòng quảng đại hy sinh giúp đỡ những người tỵ nạn từ bang Rakhine đến từ Birmanie. Ngài lên tiếng kêu gọi thế giới hãy có biện pháp thỏa đáng trước thảm họa tỵ nạn của nhóm thiểu số hồi giáo này.

Ngài ca ngợi lối sống hài hòa của con dân nước Bangladesch giữa những tôn giáo khác nhau trong một thế giới mà con người dùng tôn giáo để gây hận thù chia rẽ, vì 'không có ai có quyền nhân danh Thiên Chúa mà gây chết chóc đau thương cho đồng loại.'

Ngài không chỉ mời gọi cộng đoàn công giáo,



nhưng đến gặp các vị lãnh đạo Công Giáo và các tôn giáo khác: 'Chúng tôi sẽ cùng nhau cầu nguyện cho hòa bình và khẳng định dẫn thân hoạt động cho hòa bình.'

Ngày 01.12.2017 Truyền chức linh mục

Ngài mời gọi giáo dân 'hãy cầu nguyện cho các linh mục, đó là trách nhiệm nâng đỡ linh mục của các tín hữu.' Ngài khuyên các tân chức 'Hãy theo gương Chúa Giêsu là Đấng chăn lành, Ngài đến để phục vụ, không phải để được phục vụ.'

Hội kiến với bà thủ tướng Sheikh Hasina là con gái của ông Sheikh Mujibur Rahman, vị Cha Già Dân Tộc đã khai sinh nước Cộng Hòa Bangladesch. Buổi hội kiến là cơ hội nêu lên 'những cố gắng trong việc cổ võ xây dựng một xã hội cởi mở và tôn trọng quyền lợi của mỗi công dân.'

Gặp gỡ các Giám Mục

Đức Thánh Cha ca ngợi sự 'dẫn thân phục vụ người nghèo' của Giáo Hội Bangladesch: 'Giáo Hội Bangladesh có quyền hãnh diện với lịch sử phục vụ người nghèo, nhất là ở các vùng hẻo lánh xa xôi.' Ngài cổ võ sự dẫn thân của giáo dân, của giới trẻ và giới phụ nữ để cùng nhau xây dựng những nhịp giữa các tôn giáo bằng cách hỗ trợ cổ võ việc đối thoại gặp gỡ liên tôn và đại kết.

Buổi cầu nguyện liên tôn đại kết cho hòa bình với đại diện các tôn giáo: hồi giáo, ấn giáo, phật giáo, kitô giáo. Đây là điểm son của chuyến tông du mà Ngài đã đề cập đến nhiều lần khi đến Bangladesh.

Trong buổi cầu nguyện liên tôn và đại kết, Đức Thánh Cha ước ao buổi cầu nguyện này là dấu chỉ rõ ràng ý muốn của những lãnh đạo tôn giáo và các tín đồ trong nước có thiện chí muốn sống chung hài hòa trong sự tôn trọng lẫn nhau. Vì ở nước Bangladesh, quyền tự do tôn giáo là nguyên tắc căn bản cho đời sống con dân, và buổi cầu nguyện này là một lời cảnh cáo cho những ai muốn dùng tôn giáo mà gây chia rẽ, gieo hận thù và bạo lực. Ngài mời gọi: 'Hãy mở rộng lòng mình ra và coi anh em là một con

đường thẳng tiến, không phải là một chướng ngại vật trong đời sống.’ Mở rộng lòng mình ra là mời gọi mỗi người tìm thiện ích cho tha nhân, nhất là những ai bị hoạn nạn khốn khổ.

Phái đoàn Rohingya

Đặc biệt là Đức Thánh Cha lên tiếng chào đón một phái đoàn 16 người Rohingya đến từ trại tỵ nạn Cox’s Bazar trước tiếng vỗ tay nồng nhiệt. Cũng nên biết là nước Bangladesh đã tiếp đón gần 1 triệu người tỵ nạn Rohingya, họ đã bị xua đuổi ra khỏi quê hương của tổ tiên họ ở bang Rakhine, Birmanie. Đức Thánh Cha long trọng tuyên bố: ‘Sự hiện diện của Thiên Chúa ngày hôm nay cũng mang tên là Rohingya.’

Dịp này, Đức Thánh Cha kêu gọi thế giới hãy tìm những phương thế hữu hiệu giúp họ sống an cư và tôn trọng quyền làm người của họ.

Tiếp đó là buổi hội ngộ với các cha dòng Tên trong tinh thần huynh đệ sau những buổi làm việc mệt nhọc.

Ngày 02.12.2017

Đức Thánh Cha viếng thăm Nhà Mẹ Têrêxa, Ngôi nhà tình thương lo cho các trẻ mồ côi và trẻ khuyết tật.

Đối với giới trẻ, Ngài khuyên không nên khép kín cuộc sống của mình, cả ngày với điện thoại trên tay, không biết người bên cạnh mình, nhưng hãy rộng mở con tim ra để có thể chấp nhận những cái khác mình: vui sống và tràn đầy hy vọng.

Đối với giáo sĩ tu sĩ . Ngài khuyên hãy có ‘sự sốt sắng hăng hái của Mẹ Maria, lòng thương xót của Chúa Kitô, vui sống trong Giáo Hội, và chống lại mọi hình thức chia rẽ.

Và lúc 16g45, Đức Thánh Cha từ già Bangladesh và lên máy bay trở về Rôma với lời chúc phúc ‘sống hài hòa và thẳng tiến.’

Lời kết...

Trung thành với đường hướng mục vụ ở vùng ‘ngoại vi’, Đức Thánh Cha tông du ‘như khách hành hương, như sứ giả hòa bình để tăng thêm nghị lực niềm tin cho Giáo Hội Công Giáo hai nước Myanmar và Bangladesch. Ngài thăm viếng nước



Bangladesch là nước Hồi Giáo và Myanmar là nước Phật Giáo, là hai tôn giáo lớn ở thế giới để:

- gặp gỡ các tôn giáo khác và cổ võ nền văn hóa đối thoại gặp gỡ.

- cùng xây những nhịp cầu nối kết hơn xây những bức tường chia rẽ, để cùng hiểu nhau mà mưu cầu hòa bình hạnh phúc cho loài người bằng việc xây dựng tình người, tương thân tương ái như kim chỉ nam của tất cả các tôn giáo.

- và nâng đỡ Giáo Hội nhỏ bé địa phương trong đức tin và cổ võ sống Tin Mừng Đức Kitô trong mọi hoàn cảnh thử thách khó khăn.

Ông Greg Burke, giám đốc Văn Phòng báo chí Tòa Thánh có nhận định chính xác là chuyến tông du kỳ này như là chuyến tông du đầy mạo hiểm, nhưng cũng đầy ý nghĩa thú vị theo đường hướng thần học mục vụ của Đức Thánh Cha Phan-xi-cô.

Paul Đào

Cuộc hội thảo quốc tế về việc giải trừ vũ khí hạt nhân

Trong hai ngày mùng 10 và 11 tháng 11 này một cuộc hội thảo quốc tế về việc giải trừ vũ khí, đặc biệt là vũ khí hạt nhân, sẽ tiến hành tại phòng họp mới của Thượng Hội Đồng Giám Mục trong nội thành Vatican. Cuộc hội thảo do Bộ phục vụ phát triển nhân bản toàn diện của Toà Thánh tổ chức, và có chủ đề là “Những viễn tượng một thế giới không còn vũ khí hạt nhân và một sự phát triển toàn diện”. Tham dự cuộc hội thảo có nhiều nhân vật quan trọng thuộc nhiều lãnh vực khoa học, chính trị, xã hội, văn hoá và tôn giáo. Trong cuộc viếng thăm Bộ phục vụ phát triển nhân bản toàn diện sáng ngày 30 tháng 10 vừa qua, ĐTC Phanxicô đã tái mạnh mẽ tố giác tệ nạn chế tạo và buôn bán khí giới, là lý do thúc đẩy và duy trì những lò xung đột và chiến tranh trên thế giới hiện nay. Ngài nói: “Chúng ta thực sự ở trong tình trạng chiến tranh. Các vũ khí nguyên tử là một đe dọa trầm trọng, không chỉ bây giờ mà đã có từ nhiều thập niên qua. Nhưng thỉnh thoảng nó lại trở nên cấp tính như hiện nay. Đây thực là một nguy cơ tụt sát của toàn nhân loại”.

Trong thông cáo về cuộc hội thảo này ông Greg Burke phát ngôn viên Toà Thánh cho biết ĐTC nhất quyết hoạt động để thăng tiến các điều kiện cần thiết cho một thế giới không có vũ khí hạt nhân, như ngài đã nêu bật hồi tháng 3 năm nay trong sứ điệp gửi hội nghị của Liên Hiệp Quốc về việc thương thuyết một dụng cụ pháp lý bắt buộc cấm vũ khí hạt nhân và dẫn tới chỗ loại bỏ hoàn toàn các vũ khí này. Trong sứ điệp ĐTC ghi nhận rằng một nền luân lý đạo đức và một quyền dựa trên sự đe dọa huỷ hoại lẫn nhau - và có tiềm năng huỷ hoại toàn nhân loại - là mâu thuẫn với chính tinh thần của Liên Hiệp Quốc. Vì thế cần phải dẫn thân cho một thế giới không có vũ khí hạt nhân, bằng cách nghiêm chỉnh áp dụng trọn vẹn từng chữ Thoả hiệp không cho vũ khí hạt nhân lan tràn. Nó càng cấp thiết hơn trong



bầu khí xung khắc bất ổn, là lý do cho thấy các khó khăn gặp phải trong việc thăng tiến và củng cố tiến trình giải trừ vũ khí hạt nhân, không để chúng lan tràn. Nỗ lực này lại càng cấp thiết hơn đứng trước các đe dọa chống lại nền hoà bình và an ninh với các chiều kích to lớn của chúng trong thế giới đa diện của thế kỷ 21, thí dụ như nạn khủng bố phá hoại, các xung đột không cân xứng, an ninh công nghệ vi tính, các vấn đề môi sinh, nạn nghèo đói, nhiều nghi ngờ liên quan tới sự không thích hợp của việc đe dọa bằng vũ khí hạt nhân nhằm đáp trả lại các thách đố đó một cách hữu hiệu.

** Các âu lo này lại càng mạnh mẽ hơn nữa, khi nghĩ tới các hậu quả tai hại cho con người và cho môi sinh, bắt nguồn từ việc sử dụng bất cứ vũ khí nguyên tử với các hậu quả tàn phá không phân biệt và không thể kiểm soát nổi trong không gian và thời gian. Sự âu lo đó cũng nảy sinh trước việc phung phí các tài nguyên cho việc chế tạo và sử dụng nguyên tử cho các mục đích quân sự, thay vì được dùng một cách ưu tiên và ý nghĩa hơn cho việc thăng tiến hoà bình và phát triển nhân bản toàn diện, cũng như để chống lại nạn nghèo đói và thực hiện lịch trình phát triển có thể làm được nội trong năm 2030.

Chúng ta cũng phải tự hỏi xem một thế quân bình dựa trên sự sợ hãi có thể thực hiện được không, khi nó hướng tới việc gia tăng sự sợ hãi và huỷ hoại các liên hệ tin tưởng giữa các dân tộc với nhau.

Đức Phanxicô mạnh mẽ khẳng định rằng nền hoà bình và an ninh quốc tế không thể được xây dựng trên một ý thức an ninh giả tạo, trên sự đe dọa huỷ hoại nhau hay huỷ hoại toàn diện, trên việc duy trì một thế quân bình quyền bính đơn thuần. Hoà bình phải được xây dựng trên công lý, trên việc phát triển nhân bản toàn diện, trên việc tôn trọng các quyền nền tảng của con người, trên việc giữ gìn thụ tạo, trên việc tham dự của tất cả mọi người vào đời sống công cộng, trên sự tin tưởng giữa các dân tộc, trên việc thăng tiến các cơ cấu hoà bình, trên việc đạt tới nền giáo dục và được săn sóc sức khỏe, trên việc đối thoại và tình liên đới. Trong viễn tượng đó cộng đồng quốc tế được mời gọi áp dụng các chiến thuật nhìn xa thấy rộng để thăng tiến mục đích hoà bình và ổn định, hầu tránh các giải pháp thiếu cận cho các vấn đề an ninh quốc gia và quốc tế.

Trong bối cảnh đó, mục tiêu cuối cùng của việc hoàn toàn loại trừ các vũ khí hạt nhân vừa trở thành một thách đố vừa là một bổn phận luân lý đạo đức và nhân bản. Một việc tiếp cận cụ thể phải thăng tiến một suy tư về một nền luân lý đạo đức của hoà bình và an ninh cộng tác đa phương, vượt quá sự sợ hãi và chủ trương cô lập đang thắng thế trong nhiều cuộc thảo luận hiện nay... Số phận được chia sẻ của nhân loại đòi hỏi phải củng cố với tinh thần thực tiễn cuộc đối thoại, xây dựng và củng cố các cơ cấu tin tưởng và cộng tác có khả năng tạo ra các điều kiện cho một thế giới không có vũ khí hạt nhân.

** Việc tùy thuộc nhau ngày càng gia tăng và sự toàn cầu hoá có nghĩa là bất cứ câu trả lời nào của chúng ta đối với sự đe dọa của vũ khí hạt nhân, cũng phải là câu trả lời tập thể và đồng thuận, dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau. Sự tin tưởng này chỉ có thể được xây dựng qua một cuộc đối thoại chân thành hướng tới công ích, chứ không hướng tới việc bành vực các lợi lộc che dấu hay riêng tư.

Thật ra từ lâu Toà Thánh đã luôn luôn rất



dẫn thân cho việc giải trừ vũ khí hạt nhân, Là thành viên và sáng lập viên của tổ chức “Nguyên tử năng quốc tế” Toà Thánh đã không bao giờ chống lại kỹ thuật nguyên tử, mà Toà Thánh đã luôn luôn đánh giá các tiến triển đã đạt được trong lãnh vực nông nghiệp, an ninh thực phẩm, phẩm chất lương thực, trong việc chống lại bệnh dịch lan tràn, quản trị các tài nguyên ít ỏi của nước, trong các cố gắng bảo vệ môi sinh và các nghiên cứu giúp cải tiến tình trạng ô nhiễm môi sinh, nhưng Toà Thánh đánh giá cao nhất là các thành công trong lãnh vực sức khỏe với việc áp dụng các kỹ thuật tân tiến chẳng hạn như việc chụp quang tuyến X ray, việc tăng tốc các phân tử và chương trình hành động cho liệu pháp chống ung thư. Chính việc sử dụng kỹ thuật cho các mục đích chiến tranh khiến cho Toà Thánh âu lo. Toà Thánh đã ủng hộ và tham dự một loạt các hội nghị liên quan tới các hậu quả của các vũ khí hạt nhân đối với con người. Các hội nghị giải trừ vũ khí nguyên tử ban đầu nhóm tại Oslo rồi tại Nayarít, sau đó tại Vienne trong các ngày từ mùng 9 tới 11 tháng 12 năm 2014. Đó cũng đã là hội nghị có sự tham dự lần đầu tiên của vài nước sở hữu một kho vũ khí nguyên tử.

ĐHY Silvano Maria Tomasi, Quan sát viên thường trực của Toà Thánh tại các tổ chức của Liên Hiệp Quốc bên Genève cho biết từ hội nghị thượng đỉnh này 158 quốc gia tham dự đã ký vào một tuyên ngôn chung kết, nhấn mạnh rằng “ cho

tối khi nào còn có các vũ khí hạt nhân, thì sẽ còn có khả thể của một vụ nổ nguyên tử. Cả khi nếu khả thể xảy ra có nhỏ đi nữa, thì vì các hậu quả tai hại của vụ nổ vũ khí nguyên tử, không thể chấp nhận được nguy cơ ấy”. ĐTC cũng cho biết rằng tại hội nghị ở Vienne chúng tôi đã nhấn mạnh rằng chỉ nội việc sở hữu các vũ khí hạt nhân thôi cũng không hợp luân lý đạo đức. Xem ra đó là một lập trường hơi lý tưởng, nhưng Toà Thánh hoạt động để tạo ra một nền văn hoá công cộng coi an ninh không phải trong việc sở hữu các bom nguyên tử có được, cho bằng việc các quốc gia không sở hữu các vũ khí ấy.

** Toà Thánh cũng có các tiếp xúc riêng với ông Antonio Guterres, tổng thư ký Liên Hiệp Quốc, để ông lên tiếng trong hội nghị. Bằng chứng cho dẫn thân của Toà Thánh là việc chứng kiến cuộc bỏ phiếu về thoả hiệp tại Liên Hiệp Quốc. Tuy chỉ là quan sát viên thường trực không có quyền bỏ phiếu trong phiên họp khoáng đại của Liên Hiệp Quốc, nhưng Toà Thánh vẫn tham gia các cuộc thương thuyết thoả hiệp và có thể bỏ phiếu khi các thoả hiệp được đưa ra cho đại hội bỏ phiếu chấp thuận. Nhưng nói chung Toà Thánh không bao giờ bỏ phiếu.

Theo linh mục Drew Christiansen, dòng Tên, thành viên của phái đoàn Toà Thánh tham dự hội nghị, trong lần này Toà Thánh đã bỏ phiếu chấp thuận thoả hiệp cấm vũ khí hạt nhân. Hoa Kỳ và các nước thuộc khối Minh Ước Bắc Đại



Tây Dương, gọi tắt là NATO, đã không tham dự cuộc bỏ phiếu. Đức ông Simon Kassas, trưởng phái đoàn Toà Thánh, đã nói rằng thoả hiệp chỉ là một khởi đầu. Còn rất nhiều điều phải làm để thuyết phục những người không cho rằng việc cấm vũ khí hạt nhân là ở trong lợi ích của các dân tộc và quốc gia của họ.

Hiện nay trên thế giới có 15.000 vũ khí hạt nhân đủ loại gồm bom và các đầu đạn hạt nhân sử dụng cho các hoả tiễn liên lục địa tầm xa và tầm trung. Nhưng có lẽ đây không phải là con số chính xác, vì thật ra không ai biết được trên thế giới này có bao nhiêu vũ khí hạt nhân. Điều chắc chắn đó là các vũ khí nguyên tử này mạnh gấp trăm lần hai quả bom nguyên tử đầu tiên được Hoa Kỳ thả xuống trên hai thành phố Hiroshima và Nagasaki hồi thế chiến thứ hai. Nếu xảy ra chiến tranh nguyên tử, thì con số người chết sẽ lên đến hàng trăm triệu, nếu không nói là hàng tỷ, và đây sẽ thật là cuộc tử tử tập thể của toàn nhân loại.

Bà Flaminia Giovanelli, nhân viên bộ phát triển nhân bản toàn diện, cho biết trong buổi viếng thăm bộ sáng ngày 30 tháng 10 vừa qua, ĐTC Phanxicô đã lại đề cập tới hiện tượng buôn bán khí giới và tố giác rằng việc buôn bán vũ khí kích thích và duy trì các cuộc xung đột nóng bỏng đó đây trên thế giới. Chúng không chỉ là các cuộc xung đột mà là các cuộc chiến thật sự. Chúng ta đang sống trong một cuộc chiến đích thật. Các vũ khí nguyên tử đã là một đe dọa từ nhiều thập niên qua, nhưng thỉnh thoảng lại cấp tính hơn như đang xảy ra hiện nay, với các căng thẳng mới trầm trọng. Và đây là một nguy cơ tử tử của nhân loại. Cuộc hội thảo do bộ tổ chức nảy sinh từ ước muốn của Toà Thánh tiếp tục Thỏa hiệp về việc cấm các vũ khí hạt nhân đã đạt được hồi tháng 7 năm nay và cũng được Toà Thánh ký nhận hồi tháng 9 vừa qua. Hy vọng tất cả sẽ đi theo chiều hướng mà ĐTC Phanxicô mong mỏi. Tham dự cuộc hội thảo cũng có nhiều nhân vật đã được giải Nobel hoà bình và một số nạn nhân còn sống sót của vụ nổ bom nguyên tử tại Hiroshima.

Linh Tiến Khải

Tháng 12 - 2017 63

Nạn bạo hành trẻ em trên thế giới

Hôm mừng 1 tháng 11 vừa qua tổ chức UNICEF của Liên Hiệp Quốc đã công bố bản tường trình về nạn bạo hành trẻ em trên thế giới. Theo đó cứ mỗi 7 phút thì có một trẻ em hay người trẻ bị giết vì bạo lực. Tại Hoa Kỳ các người trẻ da đen không phải gốc nói tiếng Tây Ban Nha thuộc lứa tuổi 10-19 có khả thể bị giết cao gấp 19 lần một người trẻ da trắng không phải gốc nói tiếng Tây Ban Nha cùng lứa tuổi. Khi áp dụng sự hiện này cho thanh thiếu niên da đen không phải gốc nói tiếng Tây Ban Nha trên toàn nước, người ta nhận thấy Hoa Kỳ là một trong 10 quốc gia nguy hiểm nhất thế giới. Năm 2015 một thanh thiếu niên da đen không phải gốc nói tiếng Tây Ban Nha có khả thể bị giết tại Mỹ ngang với nguy cơ phải chết của một thanh thiếu niên sống tại Nam Sudan, nơi có các xung đột và bạo lực tập thể xâu xé mảnh đất khốn khổ này. Châu Mỹ Latinh và vùng quần đảo Caraibi là vùng duy nhất có số người trẻ vị thành niên bị giết gia tăng trong năm 2015. Khoảng phân nửa các vụ sát hại giới trẻ xảy ra trong vùng này.

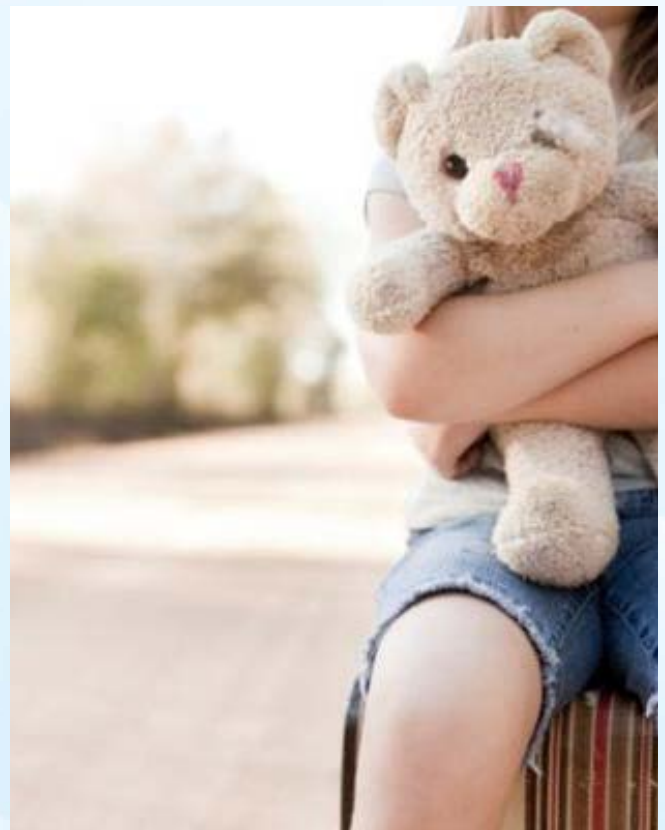
Bản tường trình nói trên của tổ chức UNICEF có đề tựa là “Một gương mặt quen thuộc: bạo lực trong cuộc sống của các trẻ em và thanh thiếu niên”.

Theo bản tường trình trước hết có nạn bạo hành trong gia đình. Có khoảng 300 triệu trẻ em từ 2 tới 4 tuổi bị đối xử tàn bạo trên thân xác cũng như trong tâm thần bởi những người đáng lý ra có nhiệm vụ yêu thương, bao bọc, che chở các em. Theo các thống kê nhận được người ta cũng nhận thấy có tới 6 phần 10 trẻ em 1 tuổi thường xuyên là nạn nhân của một nền giáo dục bạo hành. Một phần tư các em bị phạt bằng cách lôi kéo xô đẩy, và một phần mười các em bị đánh tát vào má, vào mặt, vào đầu và tai. Trên thế giới có một phần tư trẻ em dưới 5 tuổi, tức khoảng 176 triệu em, sống với một bà mẹ là nạn nhân

của người cha hay nam giới sống chung bạo lực.

Thế rồi cũng có khoảng 15 triệu thiếu nữ vị thành niên tuổi từ 15 tới 18 bị bắt buộc có các liên hệ tình dục, hay chịu các loại bạo hành tình dục khác trong cuộc sống. Nhưng chỉ có 1% cho biết được một chuyên viên tâm lý trợ giúp. Trong 28 quốc gia cung cấp dữ liệu trung bình có tới 90% thiếu nữ bị bạo hành tình dục cho biết thủ phạm là một người quen biết. Dữ liệu của 6 quốc gia cho thấy họ là bạn bè, bạn học cùng lớp hay người quen.

Liên quan tới các trẻ nữ còn có nạn bị bắt buộc lập gia đình sớm trước tuổi. Hàng năm có 13,5 triệu bé gái bị bắt buộc lập gia đình. Các em bị cướp mất tuổi thơ và các quyền của mình, và hàng ngày phải sống trong nỗi ám ảnh lo sợ bị bạo hành trên thân xác, tình dục và tâm lý từ phía người chồng các em bị bắt buộc phải cưới, có khi là đàn ông già. Đây là tệ nạn xảy ra tại nhiều nơi trên thế giới.



** Tại các quốc gia đang trên đường phát triển một phần ba trẻ nữ bị bắt buộc lập gia đình trước tuổi trưởng thành: một phần chín trước khi lên 15 tuổi. Số trẻ nữ bị bắt buộc lập gia đình sớm đông nhất là tại các nước Niger, Ciad, Bangladesh và Guinea, nơi có tới 60% nữ giới lập gia đình trước 18 tuổi. Tất cả các thiếu nữ này không sẵn sàng về mặt thể lý cũng như tâm lý, để có thể đương đầu với một cuộc hôn nhân, lại càng không thể đương đầu với việc mang thai. Thân xác của họ chưa được trưởng thành và nguy cơ gặp khó khăn khi sinh con rất cao. Các thiếu nữ dưới 18 tuổi có nguy cơ sinh ra bào thai đã chết, hay phải trông thấy đứa con bị chết khi sinh, cao hơn 50 lần phụ nữ trưởng thành.

Thêm vào đó hôn nhân sớm vi phạm các quyền căn bản của mọi bé gái. Quyền sống khoẻ mạnh, được học hành giáo dục, được chơi giỡn và sống trong một khung cảnh an ninh được bảo vệ, có quyền quyết định độc lập tự do lựa chọn người bạn đời của mình vào lúc thích hợp. Rất nhiều phụ nữ trẻ này phải chịu bạo hành thể lý và tình dục. Cần phải gây ý thức cho các bậc cha mẹ và cộng đồng xã hội, và thuyết phục họ từ bỏ tệ đoan bắt các trẻ gái lập gia đình sớm. Đặc biệt cần dấn thân tranh đấu cho các bé gái được đi học vì giáo dục là phương thế mạnh mẽ nhất chống lại các vụ hôn nhân cưỡng bách. Tại Bangladesh hồi năm 2014 tổ chức “Thị kiến quốc tế” đã phát động phong trào “Không là cô dâu trước 18 tuổi” trong vùng Nam Muktagacha nhằm chống lại nạn hôn nhân sớm, và đã thành công trong việc thuyết phục chính quyền địa phương cấm thói tục này. Thế rồi còn có nhiều bé gái và thiếu nữ bị cha mẹ bán cho các tổ chức mại dâm, hay bị khai thác tình dục, thường là để trả nợ cho gia đình. Có rất nhiều trường hợp không bao giờ được đưa ra ánh sáng, trong đó cuộc đời của các bé gái bị bẻ gãy trong bóng tối của sự thờ ơ. Hiện nay trên thế giới có 1,2 triệu bé gái bị khai thác tình dục. Nạn khai thác tình dục trẻ em có nhiều lý do: nạn tội phạm, gian tham hối lộ, thiếu luật lệ bảo vệ trẻ em, nạn sách báo phim ảnh dâm ô, du lịch tình dục, nạn nghèo túng. Trong số các nước có hình thức bạo lực



khai thác tình dục thịnh hành nhất có Campuchia, Thái Lan, Costa Rica, Mêhicô và Brasil. Các trẻ em nạn nhân của việc khai thác tình dục thường bị bắt buộc dùng ma tuý, và bị đánh đập, khi các em không vâng lời các tay anh chị đầu nậu. Các em phải sống các kinh nghiệm thương đau không thể tưởng tượng nổi: bị thương tích thể lý và tâm lý thường xuyên suốt đời. Các em có thể bị bệnh sida, nghiện ngập ma tuý, hay mang thai và bị bắt buộc phá thai, hoặc bị thương tích nặng nề vì bị đánh đập tàn nhẫn. Việc bị lạm dụng và khai thác tình dục để lại trên các em các thương tích tâm lý và cảm xúc có thể gây nguy hại cho sức khoẻ tâm thần và sự trưởng thành của các em. Các em cảm thấy sợ hãi, tuyệt vọng, xấu hổ và khước từ vì các kinh nghiệm đau thương phải gánh chịu.

Tổ chức “Thị kiến quốc tế” hoạt động nhằm ngăn chặn tệ nạn này và trợ giúp các em thắng vượt chấn thương tâm lý và tái xây dựng cuộc sống, qua các chương trình phòng ngừa, che chở và hội nhập các nạn nhân. Ngoài ra tổ chức cũng yểm trợ các chính sách và thực hành tốt nhằm ngăn chặn hệ thống bạo lực cũng như gây ý thức cho các cộng đồng. Một cách cụ thể tổ chức yểm

trợ kinh tế nhằm giảm bớt nạn nghèo túng là một trong các lý do của nạn khai thác tình dục trẻ vị thành niên, và tập trung vào việc che chở giới trẻ vị thành niên. Sau cùng tổ chức sát cánh với các cộng đoàn trong việc nhận diện các nạn nhân và cải thiện các trợ giúp hậu chấn thương, cống hiến cố vấn y khoa và pháp lý cũng như đào tạo nghề nghiệp và trợ giúp kinh tế.

** Còn có một loại bạo hành khác nữa chống lại trẻ em đó là nạn trẻ em lao động. Hiện nay trên thế giới có 264 triệu trẻ em tuổi từ 5 tới 17 bị bắt buộc phải làm việc cực nhọc mỗi ngày như người lớn để mưu sinh. Các em không chỉ có nguy cơ mất đi đôi mắt, xương, phổi, mà còn mất đi cả niềm vui sống của trẻ thơ, nhân phẩm và các giấc mơ tuổi trẻ nữa. Các em phải chế gạch ngói dưới cái nắng chang chang của mặt trời, hay ngồi trên nền đất để khâu bóng đá, hoặc lao lực trong các đồn điền trồng cây hay trong các hãng xưởng kỹ nghệ dệt. Có 126 triệu em phải làm việc trong các điều kiện nguy hiểm cho sức khoẻ như tiếp xúc với các loại thuốc diệt sâu bọ trong các cánh đồng, hay trong sự tối tăm của các hầm mỏ than đá. Lao động trẻ em là vấn đề gắn liền với nạn nghèo túng. Trong các tình trạng gia đình nghèo, gặp khó khăn về kinh tế trẻ em bị bắt buộc phải nghỉ học và lao động để góp phần nuôi sống gia đình, đặc biệt khi gia đình đông con. Đối với các gia đình nghèo đói, phần đóng góp của một trẻ em lao động có thể giúp gia đình sống còn. Nhưng khi phải làm việc như thế lớn lên các em khó có thể tìm được một công việc chuyên môn xứng đáng giúp cải thiện cuộc sống, vì các em thất học và không được giáo dục tới



nơi tối chốn. Mục đích chính của tổ chức “Thị kiến quốc tế” là bẻ gãy vòng luẩn quẩn của nạn nghèo đói và hủy bỏ nạn trẻ em lao động. Trước hết bằng sự trợ giúp kinh tế gia đình làm sao để các em không cần phải làm việc, nhưng có thể cấp sách đến trường. Tiếp theo là gây ý thức xã hội về tầm quan trọng phải phòng ngừa mọi hình thức khai thác bóc lột sức lao động của trẻ em. Và bình diện thứ ba là các hoạt động giúp hội nhập trẻ em lao động đi học trở lại và phòng ngừa để các em không bỏ học.

Iqbal Masik, một trẻ em Pakistan trở thành biểu tượng của của cuộc chiến chống nạn trẻ em lao động, đã tuyên bố: “Không một trẻ em nào phải cầm dụng cụ lao động. Các dụng cụ làm việc duy nhất mà một trẻ em phải cầm trong tay là bút mực và bút chì”. Iqbal đã bị gia đình bán cho một ông chủ xưởng dệt thảm và bị xích vào máy dệt, bị bỏ đói nhưng Iqbal đã may mắn trốn thoát được và bắt đầu tham dự các buổi thảo luận và biểu tình chống nạn trẻ em nô lệ lao động. Giáo dục và học đường là khí giới đánh bại tệ nạn trẻ em lao động. Phải làm sao để mọi trẻ em được cấp sách đến trường. Phải trả lại cho các em quyền sống và quyền được học hành vui chơi, và cho phép các em phát triển các khả năng và tài khéo của các em, hầu trở thành những người lớn ý thức và được hưởng trọn các quyền làm người.

Còn có một hình thức bạo hành trẻ em khác nữa đó là nạn trẻ em chiến binh. Trên thế giới hiện nay có 300.000 trẻ em chiến binh. Thật ra khó mà biết được con số chính xác. Các em bị lừa gạt, bị bắt cóc, và bị tuyển mộ như các chiến binh, làm giao liên, gõ mìn, và bị biến trở thành nô lệ tình dục, khi là các bé gái. Sức khoẻ và cuộc sống của các em gặp nguy hiểm, và tuổi thơ của các em bị hy sinh nhân danh một cuộc chiến phục vụ cho các tham vọng của người lớn gian ác. Đa số các trẻ em chiến binh xuất thân từ các gia đình nghèo. Một số trẻ em hiệp lực với các nhóm quân sự để sống còn, vì người ta cống hiến cho các em cơ may được ăn uống thường xuyên, và cũng có tiền thưởng để trợ giúp gia đình. Nhưng có rất nhiều trẻ em đã bị bắt cóc, và bị lừa hay bị bạo hành bắt buộc trở thành lính

chiến. Các em được huấn luyện để chiến đấu, giết người và thực thi bạo lực, và thường bị bó buộc phải dùng chất ma túy, văng lờ như cái máy. Nếu không chết trong khi đánh nhau, các trẻ em chiến binh phải mang các chấn thương tâm lý rất trầm trọng, không phải chỉ vì bị cắt chặt thể lý mà cả trên bình diện tâm lý nữa. Các em cũng có thể bị gia đình và cộng đồng khước từ sau khi chiến tranh đã chấm dứt.

** Ngay từ khi chiến cuộc bùng nổ bên Congo hồi năm 1998 đã có 30.000 trẻ em bị bắt buộc trở thành chiến binh. Giữa các năm 2002-2007 tại Sri Lanka cũng có 7.000 trẻ em được tuyển mộ. Nhưng cũng có nhiều nước khác trong đó trẻ em trở thành nạn nhân của bạo lực chiến tranh như Afghanistan, Myanmar, Sierra Leone, Sudan, Liberia, Colombia và Uganda.

Theo hiệp định về các quyền của trẻ em trong các vùng có chiến tranh trẻ em phải được che chở đặc biệt. Mọi trẻ em đều có quyền được học hành, giáo dục, chơi đùa. Chính trong ý hướng này tổ chức Thị kiến quốc tế đã khởi xướng phong trào chống việc tuyển mộ chiến binh trẻ em tại các nước có nạn tội phạm trầm trọng nhất. Ngoài ra tổ chức cũng điều khiển các trung tâm hồi phục cố gắng xây dựng tâm lý xã hội cho các cựu trẻ em chiến binh nhằm tái hội nhập các em vào cuộc sống xã hội. Hiện nay chúng ta đang chứng kiến các làn sóng di cư ồ ạt nhiều nơi. Hơn phân nửa số người chạy trốn trên thế giới là trẻ em. Có hơn 50 triệu trẻ em đã phải bỏ nhà vì chiến tranh. Chúng ta hãy nghĩ tới Siria chẳng hạn, nơi có phân nửa dân số, tức hơn 11 triệu người đã phải bỏ quê hương và cuộc sống của mình để đi tỵ nạn tại các quốc gia láng giềng như Thổ Nhĩ Kỳ, Libăng, Giordania và Iraq, hay tìm cách vượt biển Địa Trung Hải mong tìm tới bến bờ Italia tự do. Nhưng đã có hàng ngàn người bỏ mạng trên biển cả. Cũng có các xung đột và chiến tranh tại nhiều nước khác trên thế giới như Burundi, Iraq, Libia, Niger, Nigeria, Afghanistan, Cộng hòa dân chủ Trung Phi, Cộng hòa dân chủ Congo, Nam Sudan và Yemen.

Trong tất cả các chiến tranh xung đột ấy trẻ em luôn luôn là các nạn nhân đầu tiên phải trả



giá mắc mỏ nhất. Trong rất nhiều trường hợp các em đã phải tận mắt chứng kiến cảnh cha mẹ và người thân của các em bị giết hay bị bạo hành. Các em thường bị tách rời khỏi gia đình hay mất gia đình. Theo bản tường trình của tổ chức Cao uỷ tỵ nạn Liên Hiệp Quốc trong năm 2015 số trẻ em vị thành niên di cư không có người lớn đi kèm đã gia tăng gấp 3 lần nhiều hơn so với năm trước đó, tức lên đến 98.400 em. Chiến tranh tàn phá tất cả. Các em không thể đi học vì các trường học đã bị trưng dụng cho người tỵ nạn và nạn nhân chiến tranh, hay đã bị bỏ bom hoặc tàn phá. Các em không còn được săn sóc sức khoẻ nữa, vì các nhà thương đã bị sập và các bác sĩ đã bỏ nước ra đi. Các em không còn được bảo đảm để hưởng tuổi thơ, vì bị bó buộc trở thành người lớn ngay tức khắc để sống còn.

Các trẻ em tỵ nạn thường gặp nguy cơ bị lạm dụng, khai thác bóc lột hay bị tuyển mộ làm chiến binh. Với hàng triệu gia đình gặp khó khăn không thể nuôi con cái nhiều cha mẹ thúc đẩy con cái vị thành niên lập gia đình sớm hay đi làm việc kiếm sống. Và có rất nhiều trẻ em bị bạo hành và lạm dụng, thiếu dinh dưỡng và bị chấn thương thể lý và tinh thần. Tổ chức Thị kiến quốc tế đi tiên phong trong việc trợ giúp tại nhiều nước như Siria, Libăng, Giordania và Iraq. Từ năm 2011 tổ chức đã trợ giúp 2,4 triệu người tỵ nạn bên Siria và các nước lân cận, bằng cách cung cấp nước uống, thực phẩm thuốc men, cũng như cố gắng các trợ giúp tâm lý và các chương trình giáo dục để các trẻ em không bị bỏ rơi một mình.

Linh Tiến Khải

Tháng 12 - 2017 67

Cao Thế Dung và cuộc thăm sát Tổng thống Ngô Đình Diệm và ông Ngô Đình Nhu

GNsP (08.11.2017) - Giáo sư, Nhà báo biên khảo Cao Thế Dung qua đời ở tuổi 85, ngày 31 tháng 10 năm 2017 (nhằm ngày 12 tháng 9 năm Đinh Dậu, âm lịch) tại Silver Spring, Maryland, sát Thủ đô Hoa Thịnh Đốn.

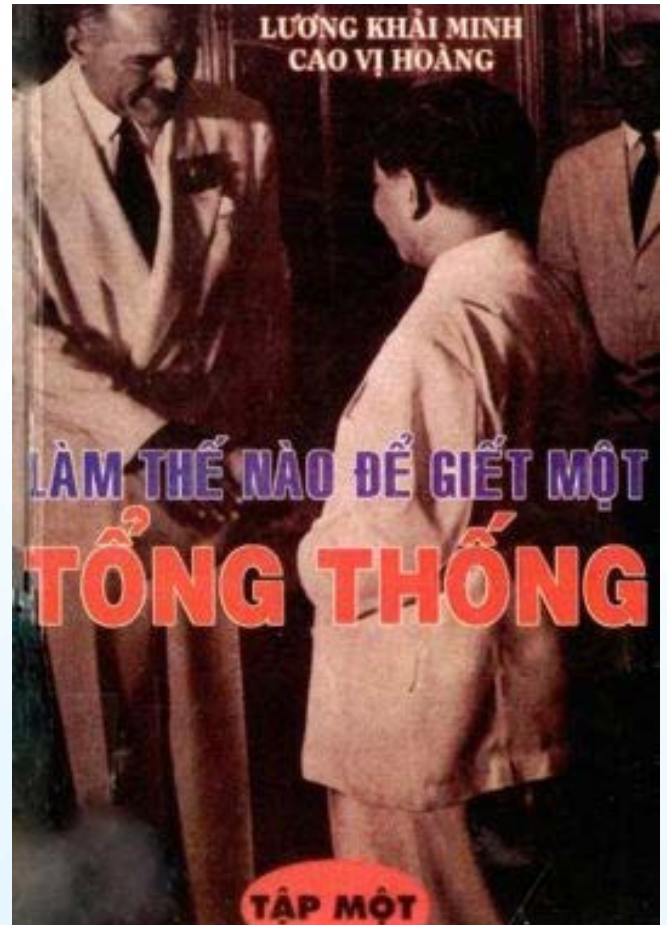
Ngoài những sách và bài viết ký tên thật, ông còn sử dụng bút hiệu Cao Vị Hoàng, Cao Đan Hồ và Hà Nhân Văn. Trước năm 1969 ở miền Nam, người ta biết ông nhiều trong lĩnh vực giáo dục vì ông từng là giáo chức lâu năm của hệ thống giáo dục Lasan Taberd Sài Gòn.

Tiểu sử phổ biến cũng cho biết ông đã giữ các chức Phụ Tá Viện Trưởng Viện Khoa Học Giáo Dục Sài Gòn; nguyên Phó Khoa Trường Đại Học Bách Khoa Nông Nghiệp Viện Đại Học Hòa Hảo.

Chức vụ sau cùng trong chính quyền VNCH của Nhà giáo Cao Thế Dung là Tổng Quản Trị Hiệp Hội Nông Dân Trung Ương thuộc Bộ Canh Nông VNCH.

Về văn nghệ và báo chí: 1959 Giáo Sư Dung cùng với Nhà Văn Thế Phong thành lập nhóm Đại Nam Văn Hiến. Từ 1966, ông trở thành một trong mấy cây viết trụ cột của nhật báo Chính Luận. Cùng với Nhà Thơ Nguyên Sa, phụ trách mục “Một Bông Hồng Cho Văn Nghệ” trên báo Sống của Nhà Văn Chu Tử. Chủ bút tạp chí tranh đấu Quần Chúng (SG 1968-1970), Thư Ký tòa soạn tạp chí Giáo Dục (Viện Khoa Học Giáo Dục Sài Gòn 1970-1972), Chủ Nhiệm, Chủ Bút tạp chí Hành Trình (Hoa Kỳ 1978-1979).

Sau các chức vụ và việc này, Cao Thế Dung, còn là người hoạt động chính trị có quan hệ với Việt Nam Quốc Dân Đảng, Đại Việt Quốc Dân Đảng, Phật giáo Hòa Hảo trước 1975. Hoạt động chính trị nổi bật nhất của ông vào thập niên 80 ở



Mỹ có quan hệ với Mặt trận kháng chiến Hoàng Cơ Minh. Nhưng về sau, ông và một số người chủ chốt của Mặt trận có những bất đồng nên hoạt động chính trị của nhà giáo Cao Thế Dung cũng đứt đoạn. Ông Dung đã tiết lộ những quan hệ của ông với Tổ chức này và người cầm đầu, Phó Đề đốc Hoàng Cơ Minh trong Hồi ký chính trị “Mặt Trận”, do Đa Nguyên xuất bản năm 1992 ở Mỹ.

Nội dung của nhiều chuyện ông kể trong Mặt Trận khó kiểm chứng vì nhiều nhân chứng đã qua đời. Chỉ có chuyện rõ nhất là từ sau cuốn Mặt Trận, nhà giáo Cao Thế Dung đã tập trung vào biên khảo lịch sử pha trộn các vấn đề thời sự.

Cao Thế Dung và biến cố 1963

Vì vậy, mỗi khi nhắc đến tên ông, phần đông người Việt trong và ngoài nước của “thế hệ đã sống trong chiến tranh” chỉ nhớ Tác phẩm đã làm ông nổi tiếng ra đời ở thập niên 1970, đó là tập Bút ký lịch sử mang tên “Làm Thế nào Để giết một Tổng thống” .

Nội dung Tập Bút ký này tập trung, nói về cuộc đảo chính Tổng thống Ngô Đình Diệm ngày 1/11/1963 của nhóm tướng lãnh do Tướng Dương Văn Minh cầm đầu, được Chính quyền Mỹ John Kennedy bật đèn xanh và chi tiết cuộc hạ sát Tổng thống Ngô Đình Diệm và em ruột ông, Cố vấn Ngô Đình Nhu vào ngày 2/11/1963, theo lệnh của tướng Minh.

Theo tài liệu phổ biến công khai chưa bao giờ bị phủ nhận bởi phe đảo chính thì kẻ hạ sát hai anh em Tổng thống Diệm là: “đại úy Nguyễn Văn Nhung giết bằng lưỡi lê và súng lục trong chiếc xe bọc thép M-113, theo lệnh của tướng Dương Văn Minh, khi chiếc xe đang trên đường tới Bộ Tổng tham mưu Quân lực Việt Nam Cộng hòa..” (Bách Khoa toàn thư mở).

Bút ký “Làm Thế Nào Để Giết Một Tổng Thống” xuất hiện lần đầu trên Nhật báo Hòa Bình của linh mục Trần Du, ghi tên 2 Tác giả là Cao Vị Hoàng và Lương Khải Minh.

Tuy nhiên trong bài viết có tên “Biến cố 1 tháng 11, 1963: xét lại nguyên nhân và hậu quả” phổ biến trên báo điện tử “Nghiên cứu Lịch sử” năm 2015 của Tác giả Nhà báo Đinh Từ Thức thì người mang bút hiệu Lương Khải Minh, từng được coi là chính bác sĩ Trần Kim Tuyến, nguyên Giám đốc Sở Nghiên cứu Chính trị và xã hội phủ tổng thống, Đệ I VNCH, 1956-1963, đã không viết một chữ nào trong sách này.

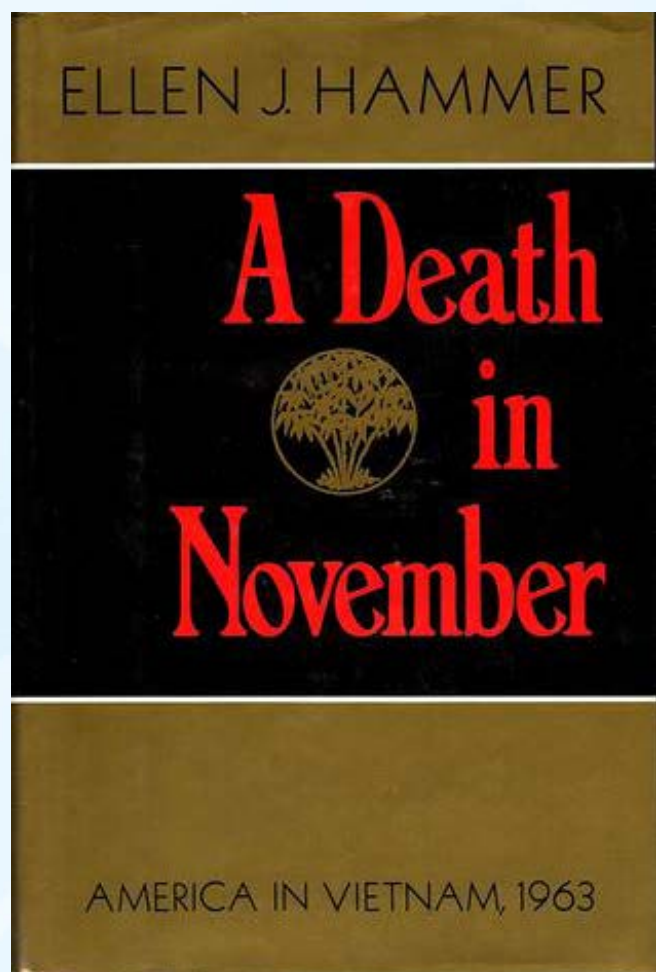
Nguyên do có hiểu nhầm vì ở Sài Gòn vào thời đó, không ai nghĩ Tác giả Cao Vị Hoàng (Cao Thế Dung) có thể biết nhiều chuyện thâm cung bí sử như thế. Sự hiểu sai này còn xảy ra ở Mỹ.

Theo Tác giả Đinh Từ Thức thì trong cuốn “A Death in November (ADIN)” xuất bản năm 1987, nói về cuộc đảo chánh năm 1963, trong phần chú

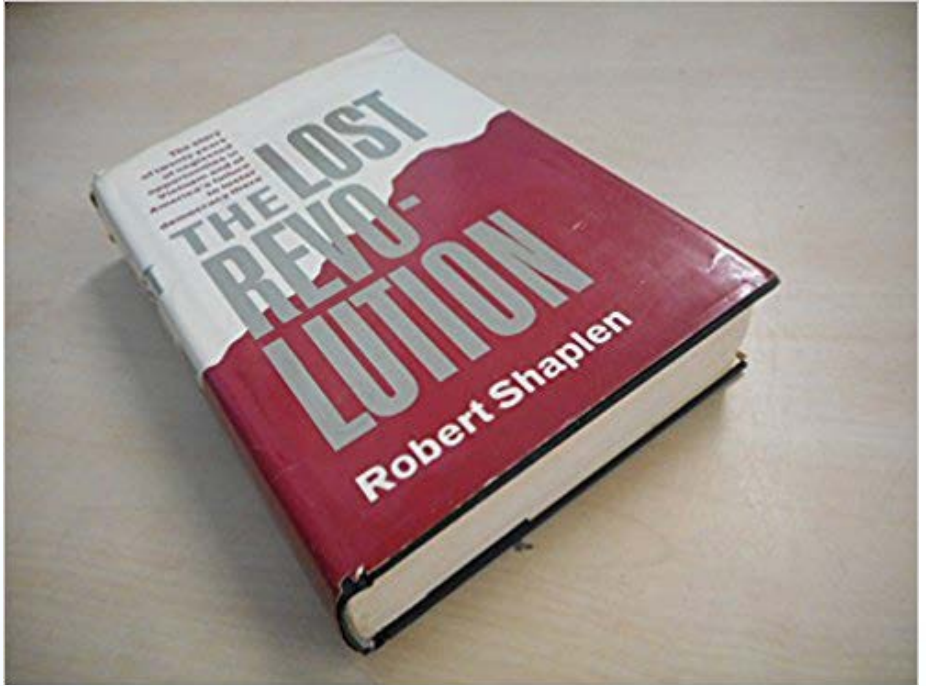
thích, Tác giả bà Ellen J. Hammer cho biết bà đã căn cứ bài viết của bác sĩ Trần Kim Tuyến, trên báo Hòa Bình, ngày 8 tháng 8, năm 1970 để nói về một trong những nguyên nhân khiến tổng thống John F. Kennedy bất bình với Tổng thống Ngô Đình Diệm.

Nhà báo Đinh Từ Thức viết: “Là Tổng Thư Ký tòa soạn báo Hòa Bình vào thời gian này, tôi biết về nguồn thông tin của bà Hammer. Bài báo bà cho là bác sĩ Tuyến viết, là loạt bài được mệnh danh “bút ký lịch sử” kéo dài nhiều tháng, mang tựa đề “Làm thế nào để giết một tổng thống”, sau khi chấm dứt, đã được xuất bản thành sách ở Sài Gòn. Tôi là người đặt tựa cho loạt ký sự này. Khi bắt đầu đăng báo, Bộ Thông Tin không chịu, yêu cầu đục bỏ, một phần sợ gây “sốc” trong dư luận, phần khác do áp lực từ các tướng chủ chốt trong cuộc đảo chánh, sau khi bị Nguyễn Khánh cho đi an trí một thời gian, đã trở lại là những nhân vật có thế lực, như Nghị Sĩ Quốc Hội.”

Ông Thức viết tiếp: “Lúc ấy chế độ kiểm duyệt báo chí mới chấm dứt theo Luật 019/69, do



Quốc Hội thông qua, và Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu ký ban hành ngày 30 tháng 12, 1969. Theo luật này, báo có quyền chỉ trích chính phủ, không bị kiểm duyệt, và chỉ có thể bị tịch thu theo lệnh của tòa án. Dựa vào luật mới, tòa soạn nhất quyết giữ y nguyên cả tên lẫn nội dung ký sự, không chịu đục bỏ hay thay đổi, với lập trường là nếu Bộ Thông Tin thấy nhà báo phạm luật, cứ việc truy tố ra tòa. Ngày thứ hai, rồi ngày thứ ba liên tiếp, Bộ Thông Tin vẫn yêu cầu đục bỏ. Từ ngày thứ tư, Bộ để yên.”



Theo Nhà báo Đinh Từ Thức thì: “Tác giả ký sự là hai bút hiệu: Cao Vị Hoàng và Lương Khải Minh. Tuy hai bút hiệu, thực ra chỉ có một người viết, trong khi dư luận, kể cả bà Hammer, nghĩ rằng Lương Khải Minh là bút hiệu của bác sĩ Tuyền, nguyên giám đốc sở Nghiên cứu Chính trị phủ Tổng Thống; ngôn ngữ bình dân gọi là “Trùm mật vụ”. Ông Tuyền không viết chữ nào trong ký sự này, nhưng có giúp một cách gián tiếp.

Với uy tín thời Đệ Nhất Cộng Hòa, ông đã giới thiệu để người mang bút hiệu Cao Vị Hoàng có thể tới phỏng vấn các nhân vật quan trọng của chế độ cũ. Lời kể của họ về anh em Tổng Thống Ngô Đình Diệm và Đệ Nhất Cộng Hòa được ghi lại là chất liệu cho nội dung ký sự, không được kiểm chứng về độ chính xác, nên khó có thể coi như sự thật lịch sử. Có thể nói Lương Khải Minh chỉ là “bút hiệu danh dự” dành cho ông Tuyền, cũng như chiếc ghế trống trong buổi lễ phát giải Nobel Hòa Bình năm 2010, được gọi là chiếc ghế của ông Lưu Hiếu Ba, nhưng ông này chưa bao giờ ngồi ở đó.”

Sau khi xuất bản, cuốn Làm Thế nào Để giết một Tổng thống (LTNĐGMMT) bán chạy như tôm tươi và được tái bản đến 6 lần, 3 lần ở miền Nam và 3 lần ở nước ngoài.

Hạ sát Tổng Thống Diệm và ông Nhu

Phần quan trọng nhất của LTNĐGMMT đã nói về cuộc hạ sát anh em Tổng thống Ngô Đình Diệm và em ruột, Cố vấn Ngô Đình Nhu được viết như sau:

“Theo ký giả Robert Shaplen (tác giả cuốn The Lost Revolution) thì có một luận cứ tin được đó là Nhung (đại úy Nguyễn Văn Nhung) đã ra tay hạ sát theo lệnh của Tướng Dương Văn Minh. Song rõ rệt nhất là những viên đạn đó được chế tạo tại Hoa Kỳ. Nếu đại úy Nhung cầm súng nầy cò thì ông ta cũng là người thi hành lệnh thượng cấp. Một đại úy như Nhung dù là sĩ quan tùy viên của Chủ Tịch Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng ông ta cũng chưa thể “điên” đến mức độ tự mình bắn anh em Tổng Thống Diệm. Điều này thật giản dị và rõ rệt. Và những viên đạn này chỉ là kết quả của một âm mưu đã được sửa soạn từ tháng 5.1963 và tiến hành vừa tinh tế, vừa có nghệ thuật, thứ nghệ thuật đảo chánh mà đại sứ Cabot Lodge rất am tường. Những viên đạn kết liễu đời anh em Ông Diệm và chế độ của ông không phải chỉ là những viên đạn đồng đơn giản mang dấu hiệu USA, những viên đạn đã được đúc rất công phu từ những trục John Kennedy-Cabot Lodge, Cabot Lodge-Hilsman, CIA Smith-Cabot Lodge và cuối cùng Cabot Lodge đại diện cho những trục này để giao tiếp với một số trục bản

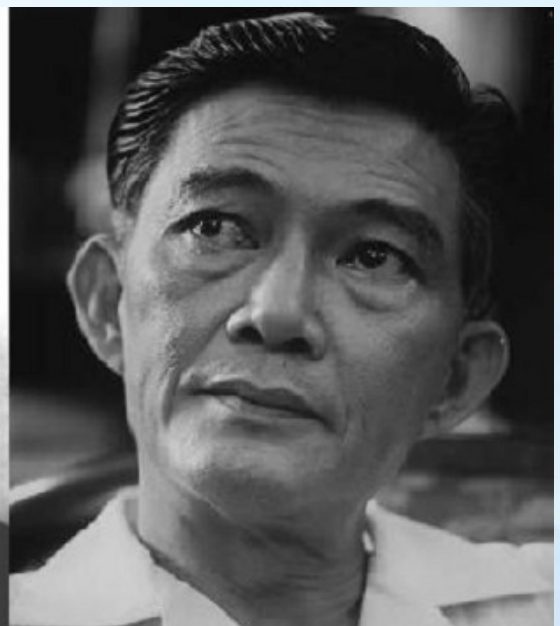
xứ có thể mô tả: Cabot Lodge-tướng (Trần Thiện) Khiêm qua trung gian Harkins và tướng (Trần Văn) Đôn-Harkins và tướng (Lê Văn) Kim, (Mai Hữu) Xuân, (Dương Văn) Minh-Cabot Lodge qua trung gian Smith...)

LTNĐGMTT kể tiếp: “Cuộc đảo chánh được châm ngòi phải kể đến cái ngòi thứ nhất Đôn-Harkins. Vì tướng Đôn với tư cách Tổng Tham Mưu Trưởng nên ông có dịp giao tiếp hàng ngày với các tướng tá Mỹ. Một số tướng tá này trở thành trung gian giữa Cabot Lodge-Đôn và một số tướng lãnh khác. Đại sứ Cabot Lodge và những người Hoa Kỳ có hay biết gì trước giải pháp “nhỏ cỏ tận gốc” không? Sự thực, từ khi tiếng súng đảo chánh bùng nổ, đại sứ Lodge đã túc trực tại văn phòng của ông, và theo dõi thường xuyên tin tức “cách mạng”. Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ và các cơ sở liên hệ nhóm USAID sẽ mở rộng cửa để đón tiếp các phần tử thuộc phe đảo chánh khi sự mưu đồ bất thành...”

Theo LTNĐGMTT thì: “Khi xác của hai anh em Tổng Thống Diệm nằm chơ vơ dưới sân thì các tướng trong Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng bắt đầu ngời vào thảo luận. Theo tướng Đỗ Mậu, không khí lúc ban đầu thật nặng nề, khó thở, nhiều ông tướng chỉ cúi đầu không nói một lời. Tướng Mậu mô tả: “Tôi theo Tổng Thống Diệm từ năm 18 tuổi bao nhiêu tình cảm sâu xa giữa tình thầy trò... Thấy xác hai ông tôi không còn khóc được, đau quá, đau đến cùng độ”. Vấn đề cấp thiết lúc ấy làm thế nào biện minh về cái chết của hai anh em Tổng Thống Diệm đối với Ngoại Giao Đoàn, dư luận, quốc tế và quốc nội. Có lẽ tướng Dương Văn Minh cho đến lúc đó mới nghĩ đến những hậu quả mà ông

không lường trước. Riêng tướng Kim là người hiểu rõ uy tín của anh em Ông Diệm trong giới Ngoại Giao Đoàn nhất là Tòa Khâm Sứ và Đại Sứ Anh dù cách nào đại sứ Lodge cũng phải kiêng nể. Tướng Khiêm cũng như tướng Kim là người đã lượng tính trước về uy tín ảnh hưởng của Tổng Thống Diệm trong số 2 triệu tín đồ Thiên Chúa Giáo. Từ những lượng tính về hậu quả qua nhiều phía do cái chết này sẽ tạo ra và có thể lật ngược thế cờ hay nếu không thì Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng cũng sẽ gặp nhiều khó khăn lớn lao. Do đó Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng hội họp trong một không khí giao động, bế tắc, đến lúc này mấy tướng “chủ động” trong việc “thanh toán nhanh, thanh toán lẹ” mới ngõ ngàng không thể hiểu nổi giết một vị Tổng Thống lại gặp nhiều lời thôi, rắc rối đến như thế...”

Tập Bút ký lịch sử LTNĐGMTT kể tiếp: “Ngay sau khi được tin anh em Tổng Thống Diệm bị thảm sát, tòa Đại Sứ Pháp có thông cáo ngay cho Khâm Sứ Tòa Thánh tại Sài Gòn (vị Khâm Sứ lúc ấy là Niên Trưởng Ngoại Giao Đoàn). Một viên chức cao cấp của Tòa Khâm Sứ đã điện thoại hỏi đại sứ Cabot Lodge. Không gặp ông. Viên Tham Vụ trả lời rằng Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng cho biết anh em Tổng Thống Diệm đã tự sát. Viên chức Tòa Khâm Sứ phủ nhận ngay nguồn tin ấy vì đối với người Công Giáo đều không được phép tự sát. Vì đó là trọng





ra trói tay ông lại và dẫn đi ở sân cờ Bộ Tổng Tham Mưu. Thật là ‘bức tranh vân cầu vẽ người lao đao’. Sau đó, ông Thơ được phóng thích và xin từ chức cùng với toàn thể Nội Các của ông.”

Tình hình bất ổn chính trị và quân sự ở miền Nam vào thời gian này đã mở đường cho quân

Cộng sản miền bắc ồ ạt xâm nhập miền Nam. Vì vậy, cuộc xung đột nội bộ và chia rẽ trong dân ngày càng lan rộng đã khiến tướng Khánh phải có hành động.

Và theo LTNDGMITT thì : “Ngày 17.2.1964, sĩ quan Báo Chí Bộ Quốc Phòng chính thức tiết lộ: ‘thiếu tá Nguyễn Văn Nhung sĩ quan Tổng Quát và Tùy Viên của trung tướng Dương Văn Minh bị bắt giữ hồi đêm 30.1 và giam tại Lữ Đoàn Nhảy Dù trại Hoàng Hoa Thám. Ông Nhung tự vận bằng giấy giấy’. Ông Nhung chết năm 39 tuổi. Ông được vinh thăng thiếu tá sau ngày đảo chánh 1.11.1963 và cho đến nay vẫn được coi là ‘tác giả’ bắn vào đầu và đâm vào lưng anh em Tổng Thống Diệm.”

Ngoài Tác phẩm nổi tiếng này, Nhà báo Cao Thế Dung, một tín đồ Công giáo, còn để lại cuốn biên khảo công phu “Công Giáo Trong Giòng Sinh Mệnh Dân Tộc”, do Dân Chúa xuất bản ở Hoa Kỳ.

Không biết tại sao một sự trùng hợp lịch sử kỳ lạ đã đánh dấu ngày ra đi của Cao Vị Hoàng (Cao Thế Dung), Tác giả Bút ký lịch sử “Làm thế nào Để giết Một Tổng thống”. Vì ngày anh từ giã cõi đời 31/10/2017, lại là ngày 1/11/2017 giờ Việt Nam, đúng 54 năm sau ngày Tổng thống Ngô Đình Diệm bị lật đổ. -/-

Tiễn biệt Cao Thế Dung, bạn tôi.

Phạm Trần

tội đối với Thượng Đế và sẽ mất hết mọi ân phúc. Một người Công Giáo như Ông Diệm thì chuyện này không thể xảy ra. Một lát sau, viên Tham Vụ này gọi điện thoại cho Tòa Khâm Sứ báo tin rằng ông đại sứ Lodge cho anh biết anh em Tổng Thống Diệm đã chết như trường hợp ngộ nạn. Một đại úy vô kỷ luật đã bắn anh em ông. Sau đó Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng ra thông cáo rằng anh em Tổng Thống Diệm đã tự sát.”

Báo cáo của Quân đội khi ấy nói hai anh em Tổng thống Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu chết ngày 1.11.1963 lúc 11 giờ 15 và an táng 8.11.1963 lúc 21 giờ.

Nhưng lịch sử không dừng ở đây, theo LTNDGMITT thì: “Ba tháng sau khi anh em Tổng Thống Diệm qua đời, tướng Nguyễn Khánh lại làm đảo chánh và mệnh danh là ‘chỉnh lý’ vào ngày 30.1.1964 và Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng ra quyết định chấm dứt nhiệm vụ của Ban Chấp Hành Hội Đồng thành lập ngày 1.11.1963. Tướng Nguyễn Khánh ra thông cáo giải thích lý do của cuộc chỉnh lý là vì ‘Từ 3 tháng nay, tình hình suy sụp về mọi mặt, chính quyền tỏ ra bất lực và phản cách mạng, một số người chạy theo thực dân và cộng sản do đó một lần nữa Quân Đội phải đứng lên can thiệp’.

Các tướng Kim, Xuân, Đôn, Đính bị giam giữ. Thủ Tướng Nguyễn Ngọc Thơ bị bắt đem vào Bộ Tổng Tham Mưu và do chỉ thị của thiếu tướng Dương Văn Đức, đại úy Chi Khu rút giây lưng

Donald Trump đổi nhân quyền lấy bạc cắc

Tổng thống thứ 45 của Hoa Kỳ, Donald Trump đã tạt gáo nước lạnh vào mặt các tổ chức đấu tranh dân chủ, nhân quyền và các nạn nhân của chế độ cộng sản Việt Nam đang bị giam cầm chỉ vì muốn được sống tự do và dân chủ.

Hành động của ông Trump không những chỉ diễn ra trong Diễn văn trước 20 Nhà lãnh đạo các nền kinh tế của khối Á châu-Thái Bình Dương (APEC, Asia-Pacific Economic Cooperation) dự hội nghị tại Đà Nẵng ngày 10/11/2017 mà còn trong tuyên bố chung Việt-Mỹ, đưa ra tại Hà Nội ngày 12/11/2017 sau chuyến viếng thăm chính thức Việt Nam.

Lập trường coi nhân quyền không quan trọng và cần thiết bằng đồng Dollar của chính quyền Trump còn diễn ra ở Bắc Kinh, nơi ông Trump gặp và thảo luận hợp tác kinh tế với chủ tịch, tổng bí thư đảng cộng sản Trung Hoa Tập Cận Bình nhưng không hề nói gì về nhân quyền, trước khi sang Việt Nam. Thay vào đó là 15 thỏa thuận kinh tế trị giá 250 Tỷ dollars đã được ký kết giữa các công ty Mỹ và công ty Trung Hoa.

Sau đó, vào ngày 12/11/2017, khi thăm chính thức Phi Luật Tân, ông Trump cũng không hề rảnh nửa lời về những vụ tàn sát khoảng 7000 người Phi trong chiến dịch bài trừ băng đảng và ma túy hơn năm qua của tổng thống Rodrigo Duterte. Nhiều Nhà Lập pháp Mỹ và các Tổ chức nhân quyền của Mỹ và Thế giới đã lên án ông Duarte hà khắc, coi thường mạng sống con người vì đa số các nạn nhân đã bị

vây bắt để hành quyết ngay tại những khu nhà ổ chuột, trước mặt mọi người mà không được đưa ra xét xử trước tòa án.

Tại cả 3 nước Việt Nam, Trung Hoa và Phi Luật Tân, ông Trump, một tỷ phú giàu lên vì biết “có tiền mua tiên cũng được” nên đã không ngại quay lưng trước những ánh mắt đau khổ và gương mặt tang thương của nhiều tầng lớp người dân bị chính phủ của họ cướp đi quyền sống và các quyền tự do ở Việt Nam, Trung Hoa và Phi Luật Tân.

Vì vậy hành động của ông Trump đã xoá đi tất cả những thành tích bảo vệ và tôn trọng quyền con người là điều kiện quan trọng trong quan hệ ngoại giao với Mỹ mà các vị tổng thống Hoa Kỳ thuộc cả hai đảng Dân chủ và Cộng hòa đã đặt ra với chính phủ Việt Nam trong 24 năm, từ thời tổng thống Bill Clinton (Dân chủ); George W. Bush (Cộng hòa) và Barack Obama (Dân chủ).

Rất tiếc ông Trump đã bịt mắt, che tai trước những vi phạm nhân quyền nghiêm trọng ở Trung Hoa, Việt Nam và Phi Luật Tân để dành thời gian kiếm bạc cắc cho các công ty Mỹ và nước Mỹ.

Hợp tác theo kiểu Trump

Trong diễn văn dài khoảng 30 phút ở Đà



Nặng, ông Trump đã gập trung cổ võ chính sách mậu dịch “song phương”, trái với lập trường “đa phương và hội nhập” của chủ tịch, tổng bí thư đảng cộng sản Trung Hoa Tập Cận Bình.

Ông Trump nói: “Mỹ sẵn sàng phối hợp với từng lãnh đạo trong hội trường này hôm nay để đạt được thương mại cùng có lợi mang lại lợi ích cho cả nước bạn lẫn nước tôi. Đó là thông điệp mà tôi muốn truyền tải ở đây.

Tôi sẽ ký các thỏa thuận thương mại song phương với bất cứ quốc gia Ấn Độ - Thái Bình Dương nào muốn trở thành đối tác của Mỹ và sẽ tuân thủ nguyên tắc thương mại công bằng và có đi có lại. Điều chúng tôi không tiếp tục làm là tham gia vào những thỏa thuận lớn trói tay nước Mỹ, ảnh hưởng đến chủ quyền, cũng như khiến việc thực thi điều đó một cách có ý nghĩa trở nên bất khả thi trong thực tế...”

“...Từ hôm nay trở đi, chúng ta sẽ cạnh tranh một cách công bằng và bình đẳng. Chúng tôi sẽ không để nước Mỹ bị lợi dụng thêm nữa. Tôi sẽ luôn đặt nước Mỹ lên hàng đầu, như cách mà tôi mong muốn tất cả các bạn trong hội trường này đưa tổ quốc mình lên trên hết.” (theo APEC-Việt Nam)

Lập trường Tập Cận Bình

Ngược với chủ trương co cụm của ông Trump, nhà lãnh đạo Trung Hoa Tập Cận Bình đã nhiệt liệt cổ võ hợp tác “đa phương” và “hội nhập toàn cầu” để mưu cầu phúc lợi cho các dân tộc.

Ông Tập nói: “Chúng ta cần thượng tôn chủ nghĩa đa phương cùng theo đuổi phát triển chung thông qua xây dựng các mối quan hệ đối tác, xây dựng cộng đồng chung vì tương lai của mọi người. Tôi tin rằng đây là điều cần phải làm.

Đối mặt với những thay đổi sâu sắc trong kinh tế toàn cầu chúng ta

nên dẫn đầu toàn cầu hóa kinh tế hay chỉ ngồi vệt và do dự, bỏ lỡ cơ hội. Chúng ta có nên cùng nhau thúc đẩy hợp tác khu vực hay mỗi người, mỗi nước đi một đường. Đây là câu trả lời của chúng ta: chúng ta phải đi cùng với thời đại, đáp ứng được trách nhiệm của mình...”

“...Chúng ta cần tiếp tục thúc đẩy nền kinh tế mở có lợi cho tất cả mọi người, sự mở cửa mang lại tiến bộ còn đóng cửa khiến chúng ta ở lại phía sau, các nền kinh tế châu Á - Thái Bình Dương hiểu điều này quá rõ.” (APEC-Việt Nam)

Trump-Việt Nam

Sau Đà Nẵng, ông Trump đến Hà Nội để chính thức thăm Việt Nam 2 ngày 11 và 12/11/2017.

Trong thời gian ngắn ngủi này, đoàn Mỹ đã tập trung vào ký kết các thỏa thuận thương mại trị giá 12 tỷ dollars với Việt Nam.

Trong tất cả các cuộc họp chính thức với chủ tịch nước CSVN Trần Đại Quang, hay 2 cuộc thăm xã giao với tổng bí thư đảng Nguyễn Phú Trọng và thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, vấn đề nhân quyền và nhu cầu tự do dân chủ của người dân Việt Nam đã không được nói tới.

Trong tuyên bố chung 14 điểm phổ biến trước giờ Donald Trump rời Hà Nội, hai bên chỉ ghi 19 chữ ngắn ngủi: “Lãnh đạo hai nước ghi nhận tầm quan trọng của việc bảo đảm và thúc đẩy quyền con người.”

Thật tế nhạt và tầm thường. Tổng thống một cường quốc đứng đầu thế giới về bảo vệ nhân



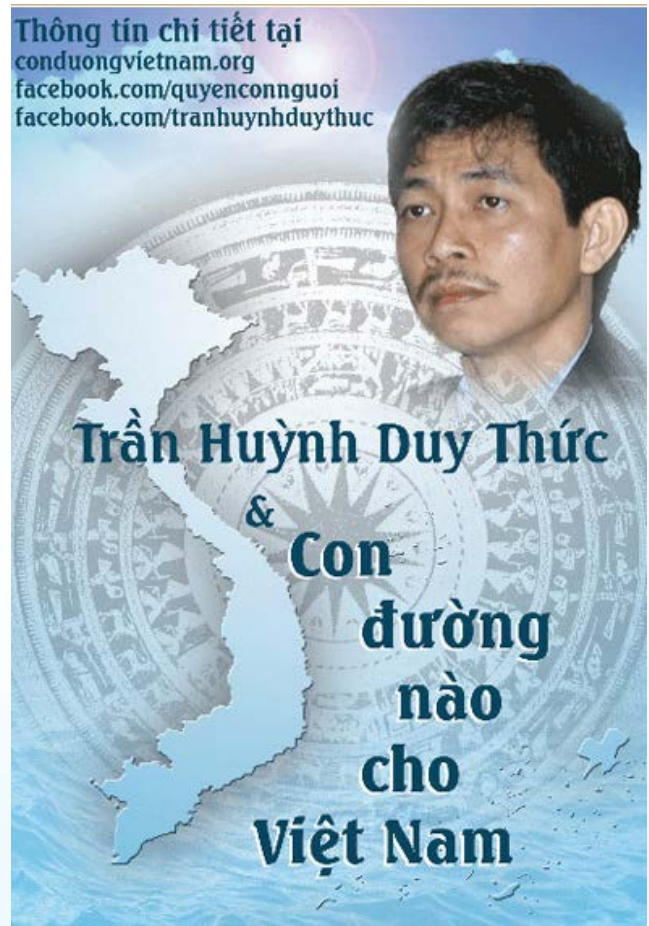
quyền và các quyền tự do căn bản của con người mà chỉ biết “ghi nhận” thì sự quan tâm về tình hình nhân quyền ở Việt Nam của ông Trump quá tệ hại, hay là ông ta đã bị Trần Đại Quang xỏ mũi lôi đi mà vẫn thỏa mãn với chuyến đi Việt Nam đầu tiên trong cuộc đời ông ?

Tất nhiên, khi hành động như thế, ông Trump đã chà đạp lên những giá trị truyền thống của nước Mỹ về quyền con người, đồng thời cũng dung dưỡng nhà nước cộng sản Việt Nam được tự do đàn áp những ai chống chính sách cai trị độc tài và phản dân chủ của đảng CSVN.

Càng nghiêm trọng và mất thể diện hơn là chủ trương không quan tâm đến những vi phạm nhân quyền ở Việt Nam của ông Trump đã đi ngược với lập trường của Bộ ngoại giao Mỹ trong phúc trình đưa ra hồi tháng 3/2017, sau 2 tháng ông Trump bước vào Bạch ốc.

Bản phúc trình về tình hình nhân quyền ở Việt Nam năm 2016 viết rằng: “Những vấn đề nổi bật nhất về quyền con người ở Việt Nam là sự hạn chế nghiêm ngặt của chính quyền đối với quyền chính trị của công dân, đặc biệt là quyền của công dân trong việc thay đổi chính quyền thông qua các cuộc bầu cử tự do và công bằng; hạn chế các quyền tự do của công dân bao gồm tự do hội họp, tự do lập hội và tự do biểu đạt; chưa có sự bảo vệ đầy đủ đối với các quyền về quy trình tố tụng hợp pháp của công dân, bao gồm sự bảo vệ chống giam giữ tùy tiện. Những vi phạm quyền con người khác bao gồm việc tước đoạt sinh mạng tùy tiện và trái luật; công an tấn công và dùng nhục hình; bắt giữ người và giam cầm tùy tiện do các hoạt động chính trị; công an tiếp tục ngược đãi nghi can trong quá trình bắt và giam giữ, kể cả việc sử dụng vũ lực làm chết người, cũng như các điều kiện khắc khổ của trại giam; từ chối quyền được xét xử nhanh chóng và công bằng.”

Bản phúc trình viết tiếp: “Chính quyền hạn chế tự do ngôn luận và trấn áp những người bất đồng quan điểm; thực hiện kiểm soát và kiểm duyệt báo chí; hạn chế quyền tự do sử dụng Internet và tự do tôn giáo; duy trì việc theo dõi chặt chẽ thường xuyên các nhà hoạt động; tiếp tục hạn chế quyền riêng tư và quyền tự do hội họp, tự do lập

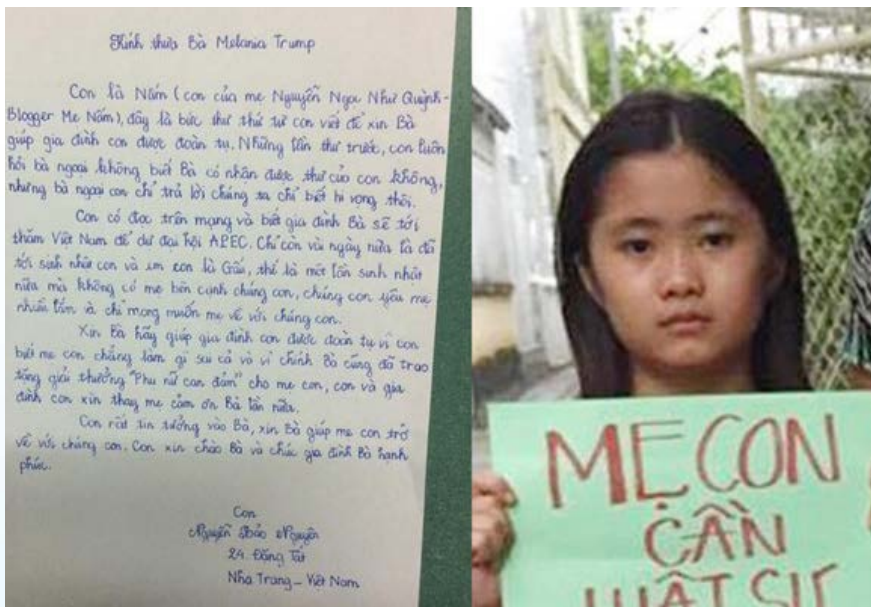


hội, tự do đi lại. Chính quyền tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc đăng ký của các tổ chức phi chính phủ (NGO), trong đó có các tổ chức nhân quyền. Nhà chức trách hạn chế sự thăm viếng của các tổ chức phi chính phủ về nhân quyền.” (Trích bản tiếng Việt của sứ quán Mỹ ở Hà Nội, Việt Nam).

Thất vọng

Ngoài ra, khi ông Trump coi các mối lợi kinh tế to hơn bảo vệ quyền con người cho các dân tộc bị đàn áp, như trường hợp Việt Nam, thì ông còn bôi tro trát phấn vào mặt 17 tổ chức Phi Chính phủ và 40 Học giả trên Thế giới. Họ là số người đã gửi thư yêu cầu ông Trump và lãnh đạo các nước APEC đặt vấn đề vi phạm nhân quyền với nhà cầm quyền Việt Nam và đòi Hà Nội trả tự do cho những nhà đấu tranh đang bị giam giữ, đặc biệt hai bà Trần Thị Nga, và Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, tức Mẹ Nấm. Bà Quỳnh, bị bắt hồi tháng 10 năm 2016 và bị kết án 10 năm tù, trong khi bà Nga, bị bắt hồi tháng giêng năm nay, bị tuyên án 9 năm tù.

Trong số người còn bị giam giữ có các ông



Trần Huỳnh Duy Thúc, luật sư Nguyễn Văn Đài và ông Nguyễn Văn Oai. Ông Oai bị kết án 5 năm tù và 4 năm quản thúc tại gia vì kháng cự công an và rời khỏi nhà trong thời gian quản chế.

Riêng luật sư Đài, người đã ra tù vào khám từ năm 2007 với tội bị gán cho là “tuyên truyền chống nhà nước CHXHCN Việt Nam”, vẫn còn ở tù từ tháng 12/2015.

Kỹ sư Trần Huỳnh Duy Thúc, một trong số lãnh đạo của Tổ chức “Con đường Việt Nam” bị bắt vào ngày 24 tháng 5 năm 2009 với tội danh ban đầu là “trộm cắp cước điện thoại”, sau đó với các cáo buộc hoạt động chính trị nhằm “lật đổ chính quyền nhân dân.” Cùng với một số nhân vật như Lê Công Định, Nguyễn Tiến Trung, Lê Thăng Long bị tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh đưa ra xét xử vào ngày 20 tháng 01 năm 2010, riêng cá nhân ông Thúc bị tuyên án 16 năm tù giam và tịch thu một phần tài sản.

Ông Nguyễn Tiến Trung, bị án 7 năm, nhưng được phóng thích trước thời hạn ngày 12 tháng 4 năm 2014. Ông Lê Thăng Long, bị án 5 năm tù, được tự do từ tháng 6 năm 2012. Luật sư Lê Công Định nhận án 5 năm đã được tự do năm 2013.

Con gái Mẹ Nấm

Ngoài ra, bên cạnh những vấn đề gọi là “quốc gia đại sự” quanh chuyến công du 11 ngày qua Á Châu của ông Donald Trump, văn phòng Tòa Bạch Ốc đã không đưa động gì đến bức thư cầu

cứu của con gái mẹ Nấm gửi đệ nhất phu nhân nước Mỹ, bà Melania Trump kêu gọi can thiệp giúp Mẹ Nấm ra tù về với 2 con nhỏ và mẹ già.

Trong thư phổ biến rộng rãi trên mạng điện tử, cháu Nguyễn Bảo Nguyên, 10 tuổi viết: “Chỉ còn vài ngày nữa là đã tới sinh nhật con và em con là Gấu, thế là một lần sinh nhật nữa mà không có mẹ bên cạnh chúng con, chúng con yêu mẹ nhiều lắm và chỉ mong muốn mẹ về với chúng con.”

“Xin bà hãy giúp gia đình con được đoàn tụ vì con biết mẹ con chẳng làm gì sai cả và vì chính Bà cũng đã trao tặng giải thưởng ‘Phụ nữ can đảm’ cho mẹ con, con và gia đình con xin thay mẹ cảm ơn bà lần nữa.”

Bà Melania không theo chồng qua Việt Nam mà đã quay về Mỹ sau chặng dừng chân và thăm danh lam thắng cảnh ở Bắc Kinh. Cả phát ngôn viên của bà Trump và phát ngôn viên báo chí Tòa Bạch Ốc, Sarah Huckabee Sanders không nói gì đến lời cầu cứu của cháu Bảo Nguyên.

Một sự lạnh nhạt đến rùng mình và đáng bị lên án từ phía chính quyền Donald Trump đối với những vi phạm nhân quyền ở Việt Nam.

Nhưng đây không phải là lần thứ nhất ông Trump đã coi thường vấn đề nhân quyền ở Việt Nam. Cách nay 6 tháng, ông Trump cũng không hé răng nói chuyện nhân quyền với thủ tướng CSVN Nguyễn Xuân Phúc trong 3 ngày ông Phúc thăm Hoa Kỳ từ 29 đến 31/05/2017, gồm cả cuộc gặp tay đôi Trump-Phúc tại Tòa Bạch Ốc.

Ngược lại, thì thủ tướng Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc đã hân hoan khoe rằng: “Chúng tôi đã ký hợp đồng gần 15 tỷ USD, chủ yếu từ nhập khẩu các thiết bị dịch vụ từ Hoa Kỳ”.

Nhân quyền từ Bush tới Obama

Khác với cách ứng xử của ông Trump, là người đến Hà Nội tham dự Hội nghị APEC rồi thăm chính thức Việt Nam năm 2006, tổng thống

Cộng hòa George W. Bush cũng đã họp với chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết và thăm xã giao thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và tổng bí thư đảng Nông Đức Mạnh.

Sau đó hai nước cũng ra Tuyên bố chung, trong đó có đoạn viết: “Tổng thống George Bush thông báo về Chiến lược An ninh Quốc gia của Hoa Kỳ, trong đó nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tôn trọng đầy đủ các quyền con người và các quyền tự do cơ bản đối với hoà bình thế giới cũng như đối với sự phát triển ổn định của mỗi quốc gia. Chủ tịch Nguyễn Minh Triết thông báo cho tổng thống George Bush về các luật và quy định mới được ban hành về tự do tôn giáo cần được thực thi tích cực tại tất cả các địa phương của Việt Nam. Hai nhà lãnh đạo cũng ghi nhận tầm quan trọng của việc tiếp tục đạt tiến bộ trong đối thoại song phương về quyền con người và tái khẳng định rằng đối thoại cần được tiến hành một cách toàn diện, xây dựng và có kết quả.”

Sau đó năm 2007, trong chuyến thăm Mỹ của chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết, Thông cáo của Tòa Bạch Ốc viết về tuyên bố của tổng thống Bush về nhân quyền như sau: “I also made it very clear that in order for relations to grow deeper that it’s important for our friends to have a strong commitment to human rights and freedom and democracy. I explained my strong belief that societies are enriched when people are allowed to express themselves freely or worship freely.”

(Tạm dịch: Tôi cũng nói rất rõ là để có được mối quan hệ vững chắc hơn, tôi nghĩ rất quan trọng là những người bạn của chúng ta cũng cần có những cam kết về nhân quyền, các quyền tự do và dân chủ. Tôi cũng đã giải thích tôi mãnh liệt tin rằng xã hội chỉ có thể phồn vinh khi con người hoàn toàn được phép bày tỏ quan điểm của mình và quyền được tự do thờ phượng.”)

Đến năm 2013, khi chủ tịch nước Trương Tấn Sang thăm Mỹ và gặp tổng thống Obama tại Bạch Ốc, bản Tuyên bố chung cũng viết: “Hai bên cũng đã trao đổi về một số vấn đề còn khác biệt, trong đó có vấn đề quyền con người; nhất trí tiếp tục thông qua đối thoại xây dựng và tôn trọng lẫn nhau để tăng cường hiểu biết, giảm thiểu khác

biệt, không để vấn đề này ảnh hưởng tới quan hệ đang phát triển tốt đẹp giữa hai nước.”

Sau cùng, trong chuyến thăm Mỹ lần đầu tiên của tổng bí thư đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng tháng 7/2015, hai bên đã ra Tuyên bố về tầm nhìn chung, trong đó khẳng định: “Hai nước hứa hẹn tiếp tục ủng hộ việc thúc đẩy và bảo vệ quyền con người và ủng hộ việc duy trì đối thoại tích cực, thẳng thắn và xây dựng về quyền con người nhằm tăng cường hiểu biết lẫn nhau và thu hẹp khác biệt.

Hai nước khuyến khích sự hợp tác hơn nữa nhằm bảo đảm rằng mọi người, bao gồm cả những thành viên của các nhóm dễ bị tổn thương, không phân biệt giới, chủng tộc, tôn giáo hoặc khuynh hướng giới tính, và bao gồm cả người tàn tật, được hưởng đầy đủ các quyền con người.”

Như vậy, tại sao đến lượt ông Donald Trump thì hai nước chỉ nói vồn vện có 19 chữ: “Lãnh đạo hai nước ghi nhận tầm quan trọng của việc bảo đảm và thúc đẩy quyền con người.”

Theo đại từ điển tiếng Việt của trung tâm ngôn ngữ và văn hoá Việt Nam (bộ giáo dục và đào tạo) thì “ghi nhận” có nghĩa là “ghi lại để nhớ”. Nhưng nếu chỉ “ghi để nhớ” mà không có hành động để bảo vệ, bênh vực và tôn trọng thì cũng chỉ như “nước đổ đầu vịt” mà thôi.

Ông Donald Trump cũng nên biết trong dân gian người Việt Nam có câu “đồng tiền không mua được nhân cách con người”.

Phạm Trần



Mừng Chúa Giáng Sinh

Bóng chiều lạng khuất mờ chân núi
Đêm rã màn sương phủ khói mây
Tăm tối trần gian mau tàn lụi
Trông chờ Thiên Chúa đến đêm nay

Đêm nay Chúa xuống cho nhân loại
Thoát cảnh lầm than kiếp lạc loài
Xiềng xích từ đây không còn nữa
Cùng nhau chào đón Đấng Thiên Sai

Chúa đến mừng vui tỏa rạng ngời
Tình yêu chan chứa đến muôn người
Vinh danh Thiên Chúa trên trời cả
Trần thế bình an khắp mọi nơi

Nửa đêm mừng Lễ Sinh Nhật Chúa
Tấu khúc du dương tiếng hát vang
Hội Nhạc Thiên Quốc say sưa quá
Trời đất giao hoà điệu hỷ hoan

Đêm nay Chúa xuống cho nhân loại
Sưởi ấm từng thân phận kiếp người
Giáng phúc bao tâm hồn nhỏ dại
Hong ân tuôn đổ mãi không ngơi

*Kỷ Niệm Mùa Vọng 2011
Mừng Chúa Ra Đời
19/12/2011*

Mai Khôi



Cảm nhận La Vang



Cảm Nhận La Vang

Xin chấp tay cúi lạy,
Mười phương trăng sao hoa cỏ
Để cảm tạ,
Những giây phút hy hữu hiếm có này.
Mẹ đứng đó chon von khung trời rộng
Mắt hiền lành buông tay võng ru con.

Nhất Thanh -Thích Nguyên Hiền

(La Vang, Quảng trị trưa 27.8.1997)

Cảm nhận La vang

Người viết đã giữ bài thơ này trong tập thơ cho đến hôm nay, bây giờ nhìn lại thì cũng đã 10 năm rồi! Nguyên nhân là làm khách hương, hay đến La Vang, rồi lân la hỏi chị em có cái gì hay không (?)... vì thế mà nhận được bài thơ rất thơ này, do một hay hai Vị Sư tôn giáo bạn đã đến viếng La Vang vào một buổi trưa tháng Tám-mùa Thu.

Bài thơ toát lên một tâm tình khiêm nhu, trân trọng và thành tâm nơi linh địa La Vang, trước ngai tòa có Mẹ hiện diện. Hồn thơ của tác giả thật là mênh mông, bao la “Mười phương trăng sao hoa cỏ”, một hồn thơ gần với thiên nhiên, ở trong thiên nhiên, hòa với thiên nhiên “trăng, sao, hoa, cỏ” là một thế giới thật êm đềm, lung linh chan hòa trong tạo vật. “Để cảm tạ, những giây phút hy hữu hiếm có này”. Tâm hồn biết sống với tạo vật là một tâm hồn luôn luôn dâng lên Thượng Đế tâm tình

cảm tạ và biết ơn. Sự biết ơn là quà tặng Chúa đã đặt vào trong lòng mỗi người, để con người dâng lên Thiên Chúa hồn chiêm ngưỡng và sự thán phục trước mọi kỳ công tuyệt đẹp của Ngài mà Ngài đã trao tặng con người cách nhưng không, hào phóng, dư dật cho những ai biết chung sống hòa bình với chúng, và giây phút này, tác giả cho là “Những giây phút hy hữu hiếm có” trước linh đài, trước thánh tượng Đức Mẹ La Vang. La Vang, nhà của Mẹ đón nhận tất cả, người lương kẻ giáo, kẻ sang người hèn, người vô thần người thành tín tứ phương tìm đến:

**Vạn hồn lương giáo không riêng,
La Vang kết ước thiên duyên đất trời.**

(Mai Y Thọ, Lần đầu con đến)

Khách hành hương về với Mẹ khó để quên hình ảnh Mẹ đứng giữa mệnh môn đất trời, nơi bạt ngàn rừng núi. Hình ảnh đầu tiên khách hành hương bắt gặp khi bước chân đến chốn linh thiêng này. Từ xa, khách hành hương có thể nhìn thấy thánh tượng La Vang, dáng Mẹ yêu dấu tay bồng Chúa Giêsu thơ bé, mắt âu yếm hiền từ tựa hồ như đang dõi nhìn đến tất cả những ai đang hiện diện nơi Đất Mẹ, những ai đã đến, cái nhìn như xa xăm mà thấu hiểu cả những tâm hồn ước ao được về bên Mẹ nơi vùng đất ân phúc này.

Với người tín hữu công giáo thì hình ảnh Đức Maria rất đời quen thuộc, thân thương. Cứ 10 người thì cả 10 người đều cảm nhận Mẹ như Mẹ ruột của mình và còn hơn thế nữa! Nhưng thật đặc biệt, vị khách hôm nay tuy khác niềm tin nhưng đã bắt gặp một hình ảnh thật chung với con cái Mẹ, đó là Mẹ của tình yêu...

**“Mẹ đứng đó chon von khung trời rộng,
Mắt hiền lành buông tay vỗ ru con”.**

Mẹ, từ mẫu, một người nữ “đứng chon von” giữa khung trời rộng, giữa mây ngàn, khi êm ả phủ che, khi vẫn vũ tư bề. Hình ảnh này gợi nhớ tới hình ảnh Mẹ trong biến cố tử nạn của Đức Giêsu. Trên đồi Cal-vê, trong đau thương tột cùng, Mẹ vẫn đứng vững dưới chân Thánh Giá, mắt hướng lên Người Con yêu đang hy sinh làm lễ tế, tìm hướng về nhân loại tội lỗi, đây khổ đau (Ga 19, 25).

Nơi núi rừng La Vang, Mẹ vẫn đứng hiền

ngang kiên vững giữa thời ly loạn chiến tranh, cấm cách bắt bớ, hay hôm nay giữa một nhân loại đang xa lìa Thiên Chúa, từ chối niềm tin và tình yêu của Mẹ. Mẹ vẫn đứng đó như thành trì vững chắc cho con cái Mẹ tìm đến nương ẩn dù bão táp phong ba, dù đàn áp bách hại. Mẹ vẫn đứng, hiện diện đó, Mẹ ở giữa đoàn con cái của Mẹ... Về La Vang trong mỗi dịp hành hương, con cái muôn phương về hội tụ, kẻ Nam người Bắc, hay xa hơn nữa người phải vượt trùng dương xa cách dặm trường; về đây, La Vang, thấy Mẹ vẫn đứng đó đợi chờ...

“Mắt hiền lành buông tay vỗ ru con”

La Vang miền Trung nghèo nàn đầy nắng gắt và gió Lào rát da. La Vang, vùng đất được chúc phúc, có lá chắn là dãy Trường Sơn xanh thẳm bạt ngàn, có dòng sông Hiếu(sông Thạch Hãn, Quảng Trị) từ Trường Sơn đổ về Cửa Việt rồi ra biển... thoảng nghe trong gió tiếng Mẹ đưa nôi âu ơ. Vị trí thiên nhiên đặc biệt của La Vang, phải chăng tác giả bắt gặp hình ảnh Mẹ trong “tay vỗ ru con” là niềm bình an, là nỗi thương đau bao đời mà vùng đất La Vang và con dân Quảng Trị đã



gánh lấy trong hơn hai thế kỷ qua...

Cảm nhận La Vang Mùa Đông:

**Dù Huế tôi có mưa nguồn, chớp bể,
Người ra đi nhất định sẽ quay về.**

(Trần Quang Chu, Hành hương La Vang)

Đoàn khách nhỏ chúng tôi đến La Vang khi trời đã lên đèn, thì cũng đến “ngắm nhìn Mẹ” đó thôi, như có lần đã chia sẻ... Trời mưa rả rích về mùa đông, chúng tôi vội vàng chạy mau lên đài viếng Mẹ. Giờ này Linh đài Mẹ chẳng một bóng người, chắc giáo dân hoặc khách hành hương đang ở nhà dùng cơm trước khi đến đây tham dự thánh lễ tối chẳng? Ngọn đèn điện vừa soi tỏ thánh tượng Mẹ La Vang nơi linh đài Ba cây đa. Mẹ đứng đó thắm lặng, trong cung cách đợi chờ, hiền từ với trái tim bao dung mẫu tử. Tay bồng Chúa như nguồn ơn. Có bài thánh ca mà có lẽ nhiều người trong chúng ta đã nghe hoặc đã hát: “Bà là ai? Tay bồng Vua thơ bé, tay tràn ơn cứu thế, Đấng từ bi nhân hậu hằng tiếp đón lời cầu”. (Bà là ai? Lm Phêrô Hoàng Diệp DCCT)

Chúng tôi đến với Mẹ để tạ ơn sau khi sinh hoạt Noel tại một giáo xứ vùng “biển chết” (do ảnh hưởng Formosa) cho các em nghèo (2016). Thế thôi! Nhưng chúng tôi thật sự vui sướng vì niềm vui mà chúng tôi có dịp để trao tặng và làm vui cho các em dịp giáng sinh về... rồi tranh thủ thời gian về thăm Mẹ trước khi trở vào Huế.

Mẹ La Vang, Mẹ bồng con đứng đó. Giêsu, Người Con hoa Quả từ lòng Mẹ. Mẹ ban tặng cho nhân thế món quà của Thiên Chúa và cũng là từ lòng Mẹ. La Vang Mùa Đông, trời mưa lạnh, màn đêm tịch mịch. Mẹ đứng đó cho con thấy ấm lòng, cho con không cảm thấy cô đơn khi đường đời bị bế tắc lâm nguy, khi thuyền đời nặng trĩu, chòng chành có nguy cơ vỡ tan...

Chính vì thế mà:

**“Dù Huế tôi có mưa nguồn, chớp bể,
Người ra đi nhất định sẽ quay về”.**

(Lê Đình Bảng, Về La Vang nhà Mẹ trăm gian)

Đến với Mẹ, về Nhà Mẹ, khi cùng đoàn người hành hương ca hát chúc khen với các nghi lễ trọng thể, các buổi tĩnh nguyện sâu lắng, trống chiêng râm ran... hay đến với Mẹ trong đêm cô



liêu bốn bề thình lặng vẫn thế! Mẹ đến đây đã hơn 200 năm rồi! vẫn đợi chờ, vẫn yêu thương, vẫn hát ru... vì Mẹ biết những đứa con của Mẹ đang cần Mẹ, nên tìm đến, và lời Mẹ hứa xưa kia với cha ông tổ tiên chúng ta vẫn như đang vang vọng: “Mẹ đã nhận lời các con kêu xin. Các con hãy vui lòng chịu khổ. Và từ nay về sau hễ ai đến cầu khẩn Mẹ chốn này, Mẹ sẽ nhận lời ban ơn theo ý nguyện”. (Lời Mẹ nói với tổ tiên chúng ta trong cơn gian nan bắt đạo, năm 1798). Và lời Mẹ đã ứng nghiệm, nên ai đến La Vang - “Ra đi” rồi lại “nhất định sẽ quay về “...

Nên dù ở xa chốn đâu, dù đang mang trong mình những thương tích, khổ sầu, thất vọng hay tội lỗi bất trung thì khi về với Mẹ La Vang ta lại thấy ấm lòng, ta tìm lại bình an và được Mẹ nâng đỡ, nếu tâm ta thật lòng khiêm tốn cậy trông để cho Mẹ chạm đến con tim chai đá và cõi lòng tan nát; để Mẹ cho hưởng nếm sự dịu ngọt ân thánh trong lúc ta ham chạy theo ảo ảnh phù vân cay đắng, của thế giới hưởng thụ vật chất chóng qua này! Về với Mẹ nguồn bình an, là mạch nước tinh trong cho hồn được giải khát và được thanh tẩy hầu càng ngày làm đẹp lòng Mẹ hơn.

Cảm nhận La Vang đấm mình trong ơn thánh

Câu chuyện viết ra dưới đây thật sự thì không biết đã đọc lúc nào rồi, (xin lỗi quý độc giả vì không thể nhớ tên tác giả) chỉ biết là hay, là tuyệt vời và đã cho các em giáo lý diễn hoạt cảnh vào đêm Noel.

Giáng sinh, một bầu trời bình an, một không khí trong lành, một niềm vui sâu lắng: một địa cầu hân hoan vì Ngôi Hai Thiên Chúa làm người.

Câu chuyện nhớ lại, có thể là không đúng lắm với tác giả bao nhiêu, xin tác giả và mọi người tha thứ: “Hang đá Bêlem, có ánh sao lấp lánh, có con bò con lừa quỳ bên máng cỏ dâng hơi ấm cho Hài Nhi. Bây giờ các thiên thần đã về trời, các mục đồng đã về lại với đàn chiên, Ba Vua có lẽ vì đường xa chưa thấy đến. Thánh Giuse đang làm gì bên ngoài (!) vắng mặt... Mẹ Maria hạnh phúc chiêm ngắm Con Trẻ. Bỗng nhiên, từ xa xa, một bóng người xuất hiện, ăn mặc tồi tàn, xấu xí, tưởng chừng như một bà phù thủy, người ấy đang đi tới về phía hang đá, người ấy đang ôm một vật gì xem ra rất nặng, nặng đến nỗi người ấy không ngẩng đầu lên được và người ấy cứ đi tới, đi tới... Đức Mẹ lo lắng nhìn chăm chú vào con người ấy, rồi Người lại nhìn Giêsu; người ấy có thể bắt cắp Con Trẻ không? Người ấy có hành động hung dữ nào làm hại con mình không? Đức Mẹ bồn chồn đầy lo lắng dõi đôi mắt chăm chú từng bước đi thận trọng và nặng nề của người ấy... Người ấy đã đến trước cửa hang đá rồi, hai tay vẫn đang ôm chặt vật gì bí mật kia mà đôi mắt dán vào Con Trẻ. Bỗng người ấy, khụy gối và quỳ sập xuống, một chút lưỡng lự... rồi hai tay người ấy buông bỏ cái gì đó vào tay Hài Nhi Giêsu... Khi làm được hành động khó khăn này xong, chiếc áo xấu xí cũ kỹ rách rưới kia rơi xuống... Ôi! Vật gì thế kia? Người ấy đứng lên, nét mặt rạng rỡ, trang phục trắng tinh, một người nữ tuyệt đẹp, rồi “người ấy” bước lui, lui dần, lui dần...”

Tôi buột miệng, Ô Trái Táo Địa Đàng! Bà Evà, người mẹ vườn Êden tội nghiệp của chúng ta, bà đã ôm lấy trái táo nguyên tội cho đến hôm

nay, mấy nghìn năm đợi chờ, hèn gì mà nặng đến thế!

Cho đến giờ phút này, Mẹ Maria vẫn giữ thái độ tỉnh lặng đăm chiêu, Giêsu Hài Đồng đang chăm chú giữ lấy trái táo. Thánh Giuse từ ngoài vào, nhìn Con Trẻ và người Bạn thanh sạch của mình là Maria... cảm nhận như có điều gì bí ẩn vừa xảy ra!

Tại Linh địa La vang, Năm Thánh Lòng Thương Xót vừa qua (2016) và Năm kỷ niệm 100 năm Đức Mẹ Đức Mẹ hiện ra tại Fatima (1917-2017) đã có bao nhiêu sự lạ đã diễn ra tại La Vang đây... bao nhiêu người đã tìm đến tòa cáo giải, để trút hết mọi tội lỗi ngập tràn và nặng nề đè nặng tâm hồn, họ đã đến La Vang, họ đã về với Mẹ, họ khao khát tìm đến nguồn ơn tha thứ, để được tha thứ và nhận lãnh ơn thánh đã đánh mất vì kiêu ngạo, vì ham tiền bạc, thích tự do phóng túng, nhận chìm mình trong những đam mê tội lỗi xấu xa, do nghe lời phỉnh phờ quỷ quyệt của con rắn mà quên lời Chúa và lời Hội Thánh dạy, quên tôn thờ Chúa và phụng sự Ngài với tâm hồn thanh sạch, sống xứng nhân phẩm con Thiên Chúa.

Mùa Noel lại về, cầu mong sao cho con người nhận ra được phúc lành từ Quà Tặng GIÊSU từ Thiên Chúa, Người Cha nhân lành. “Vì chúng ta được tiền định làm con Cha Trong Đức Kitô Thánh Tử, nhờ Máu Thánh Tử đổ ra, chúng ta được cứu chuộc, được tha thứ tội lỗi theo lượng ân sủng rất phong phú của Người.”(Ep 1, 5.7).

Xin Mẹ Maria nhân lành La Vang làm cho chúng con được Sống, được Vui, được Cậy, luôn luôn trong tình yêu Chúa trong sự bầu cử đặc lực của Mẹ trước tòa Chúa.

Lạy Đức Mẹ La Vang, Mẹ Chúa Giêsu và cũng là Mẹ của chúng con. Chớ gì Mùa Giáng Sinh này, chúng con được sinh ra một lần nữa trong tình yêu Giêsu, Đấng Cứu chuộc chúng con. Xin Mẹ cầu cho chúng con là kẻ tội lỗi.

Nữ tu Maria Tuyệt MTG Huế

Đối diện với hiện tượng nghiện điện thoại thông minh

Với sự ra mắt trên toàn trái đất của chiếc Iphone X những ngày vừa qua, người ta đặc biệt chú ý đến bao nhiêu người xếp hàng dài chờ đợi suốt đêm trước những cửa hàng chuyên hiệu Apple để mua cho bằng được một chiếc Iphone mới, mặc dù giá rất cao, từ 1000 đô la trở lên. Điều này minh chứng một hiện tượng trong giới thanh thiếu niên thế giới đang gây thảo luận sôi nổi ngày nay là sự tùy thuộc đến mức độ có thể gọi là nghiện ngập điện thoại di động, hay còn gọi là điện thoại thông minh hoặc smarthphone.

Lẽ dĩ nhiên, tuổi trẻ thời đại nào cũng đam mê những tiến bộ kỹ thuật tối tân, nhưng ngày nay với những thế hệ điện thoại thông minh đời mới, nó trở thành một loại bệnh nghiện. Nhiều người trẻ không thể rời chiếc điện thoại di động, nhiều khi ăn uống ngủ nghỉ cũng như ôm điện thoại bên mình. Họ đi vào tình trạng hốt hoảng và có những hành vi không thể kiểm soát được khi thiếu vắng chiếc điện thoại, không vào được các mạng xã hội để tham khảo. Chính vì thế, tại nhiều nơi trên thế giới, người ta đang mở ra nhiều loại bệnh viện để điều trị hiệu chứng gọi là NOMOPHOBIE, xuất phát từ chữ no mobile phobia, có nghĩa là không nghiện ngập điện thoại thông minh.

Một trong những trường hợp điển hình nhất là một người trẻ Brazil, tên gọi tắt là L. L. 29 tuổi. Anh say mê những tiến bộ mới nhất trong kỹ nghệ này, nhưng sự say mê đó đã đưa anh đi đến tình trạng nghiện ngập. Anh bỏ bê gia đình thân thuộc, hồ hững với công ăn việc làm, cả ngày chúm đầu vào màn hình điện thoại. Cả việc học cũng bị ảnh hưởng vô cùng tiêu cực. Trong một lúc bình tĩnh, LL quyết định nghe theo lời người thân vào bệnh viện có tên gọi là Delete để giải độc vi tính.

Cho đến nay, đã có rất nhiều bệnh viện giải độc kiểu này xuất hiện đó đây trên toàn thế giới, nhưng học viện Delete là bệnh viện đầu tiên tại Brazil để đáp ứng nhu cầu giải độc tại đây. Brazil hiện nay, với 200 triệu dân, là quốc gia có nhiều người lướt mạng Internet đứng hàng thứ tư trên toàn thế giới.

Học viện Delete đã được bác sĩ tâm lý Anna Lucia King sáng lập năm 2013 trong khuôn viên đại học liên bang Rio De Janeiro. Công cuộc điều trị tại học viện này hoàn toàn miễn phí và cho đến nay, đã có hơn 800 người được hồi phục tại đây, trong số này, có nhiều thiếu niên chơi games trực tuyến suốt ngày đêm hay nhiều người trưởng thành nghiện internet đến độ mất việc và mất cả người yêu chỉ vì suốt ngày cắm đầu vào màn hình điện thoại. Các bệnh nhân sẽ được phân loại và điều trị trong một thời gian dài ngắn tùy mức độ nghiện ngập.

Mục tiêu của công cuộc điều trị không phải là loại bỏ hẳn các tiến bộ kỹ thuật mới mẻ, nhưng là giúp phân định và xử dụng các kỹ thuật này cách lành mạnh hơn. Chương trình giải độc, thường là tập thể, hướng đến chỗ trao đổi kinh nghiệm hay thực tập bằng cách đọc sách hay xem phim ảnh và tuyệt đối không đụng đến điện thoại



smartphone. Trong những trường hợp nặng như bị hoang tưởng hoặc rối loạn tâm thần, các bác sĩ tâm lý có thể sẽ dùng cả thuốc men để chữa trị. Sau một thời gian điều trị, L.L. nhìn nhận rằng bây giờ anh đã tạm khá hơn.

Bác sĩ Eduardo Guedes, chuyên viên về truyền thông vi tính của học viện Delete nói: Việc sử dụng các mạng truyền thông được xem là lạm dụng khi mà thế giới ảo xâm chiếm thực tại đối với người dùng, hay là khi đưa người sử dụng đến chỗ không còn kiểm soát được những hành vi của mình nữa. Rất thường khi, người nghiện không ý thức được vấn đề và chính các người thân của họ phải can thiệp, nhờ các chuyên viên giúp đỡ, như là trường hợp của một sinh viên khác 24 tuổi, đã được bà mẹ đưa đến chữa trị tại đây.

Tuổi Iphone

Jean Twenge là một giáo sư tâm lý tại Đại Học Công Cộng San Diego, chuyên nghiên cứu các khuynh hướng của giới trẻ Hoa Kỳ. Mới đây, bà cho xuất bản cuốn “iGen” nói về thế hệ sinh từ năm 1995 tới năm 2012. Đây là thế hệ đầu tiên trong lịch sử chưa bao giờ thấy một thế giới mà lại không có iPads hay iPhones, và vì các dụng cụ này lên khuôn hầu như toàn bộ ý thức và tác phong các em, nên bà rất đúng khi gọi họ là “iGen” (Thế Hệ i).

Một trong các khám phá của tiến sĩ Twenge là iGen thành người lớn trẻ hơn các thế hệ đàn anh đàn chị của họ. Thế hệ “baby-boomer” (sinh sau thế chiến II cho tới giữa thập niên 1960) thường lấy bằng lái xe lúc 16 tuổi, còn iGen thì thường triển hạn việc này cho tới năm 18, 19 tuổi. Trong khi các thế hệ đàn anh đàn chị nôn nóng muốn ra khỏi nhà, sống tự lập, thì iGen hình như muốn tiếp tục ở nhà, sống với cha mẹ nhiều hơn, không thích làm người lớn vội. Và dĩ nhiên, các điện thoại thông minh đã làm iGen quay vào chính mình. Phần đông iGen thích gửi “text” cho bạn bè hơn là mất công đi gặp những người này. Các em cũng thích coi video tại nhà hơn là tới các rạp hát xem phim với những người khác. Hậu quả có

Tại Brazil, có khoảng 120 triệu trên tổng số 200 triệu dân sử dụng Internet thường xuyên. Theo thống kê của LHQ về thông tin kinh tế, công bố hồi tháng 10 vừa qua, Brazil đứng hàng thứ tư trên toàn thế giới về số người sử dụng internet, sau Trung quốc với 705 triệu; Ấn Độ với 333 triệu và Hoa Kỳ với 242 triệu. Một cuộc nghiên cứu tại Brazil về mạng Internet do ủy ban quản lý mạng Internet thực hiện, từ 77 đến 85% số người sử dụng mạng để trao đổi tin tức trên mạng xã hội như Whatsapp, Facebook, Instagram hay Snapchat.

(AFP 08.11.2017)

Mai Anh



thể có là thiếu kỹ năng xã hội và dễ bị trầm cảm.

Tiến sĩ Twenge có công lớn khi dành hẳn một chương trong sách để bàn về các thái độ và tác phong tôn giáo của iGen. Cùng một đường hướng như nhiều nhà nghiên cứu khác, tiến sĩ Twenge chứng minh rằng các số thống kê khách quan trong phạm vi này có tính báo động. Trong thập niên 1980, 90% học sinh trung học đệ nhị cấp tự nhận mình thuộc một nhóm tôn giáo nào đó. Nay, tỷ lệ này nơi iGen chỉ còn là 65% và đang tiếp tục đi xuống. Thực hành tôn giáo còn tệ hơn nữa: chỉ có 28% học sinh lớp 12 tham dự các buổi lễ vào năm 2015, trong khi tỷ lệ này là 40% vào năm 1976. Hàng thập niên qua, các nhà



xã hội học tôn giáo vốn cho rằng dù việc minh nhiên thống thuộc một tôn giáo có giảm xuống, nhất là nơi giới trẻ, nhưng phần đông người ta vẫn còn là những người “tâm linh”, nghĩa là xác tín một số niềm tin tôn giáo căn bản nào đó. Nhà xã hội học kiêm tiểu thuyết gia Công Giáo, linh mục Andrew Greeley, cũng đồng ý như thế.

Nhưng tiến sĩ Twenge cho rằng điều trên không còn đúng nữa. Vì trong khi chỉ mới 20 năm trước đây thôi, đại đa số người Hoa Kỳ, kể cả các thiếu niên, tin vào Thiên Chúa, nay có đến 1 phần 3 những người tuổi từ 18 tới 24 nói rằng họ không tin như thế nữa. Năm 2004, 84% thanh niên nói họ thường xuyên cầu nguyện; năm 2016, hết 1 phần 4 cùng lớp tuổi này nói rằng họ không bao giờ cầu nguyện. Cũng một sự xuống dốc tương tự như thế liên quan đến việc chấp nhận Thánh Kinh như là lời Thiên Chúa: 1 phần 4 iGen nói rằng Thánh Kinh là tuyển tập “các ngụ ngôn, dã sử, lịch sử, và giới điều luân lý do con người ghi chép lại”. Kết luận hơi nản lòng của bà là: “việc phai nhạt các niềm tin tôn giáo tư riêng có nghĩa: việc thế hệ trẻ tách rời khỏi tôn giáo không phải chỉ là chuyện họ không tin tưởng các định chế nói chung; mà là họ cắt đứt hoàn toàn với tôn giáo, cả ở trong nhà lẫn ở trong chính tâm hồn họ”.

Vậy đâu là các lý do? Tiến sĩ Twenge cho rằng: đầu tiên, iGen bận tâm tới các chọn lựa cá nhân. Ngay từ những năm đầu đời, iGen đã được trình bày hàng loạt lựa chọn đến chóng mặt về đủ mọi chuyện từ thức ăn, quần áo tới các máy móc dụng cụ và lối sống. Và người ta khích lệ các em bằng đủ phương thế như bài ca, video,

phim ảnh, để các em tự tin chính các em và tuân theo các giấc mơ của các em. Tất cả những bận tâm về mình và áp lực như thế đề lên tự do cá nhân quả đi ngược hẳn lại lý tưởng tôn giáo là tín thác nơi Thiên Chúa và các mục đích của Người. Một khẩu hiệu mới thấy trên một bảng quảng cáo ở California viết rằng “đời sống của tôi, cái chết của tôi, chọn lựa của tôi” quả đi ngược hẳn lại lời dạy của Thánh Phaolô: “Chúng ta có sống là sống cho Chúa, mà có chết cũng là chết cho Chúa. Vậy, dù sống, dù chết, chúng ta vẫn thuộc về Chúa” (Rm 14,8). Lý do chính thứ hai khiến iGen không hài lòng với tôn giáo là lý do đã xuất hiện trong nhiều cuộc thăm dò dư luận, đó là: niềm tin tôn giáo không tương ứng với quan điểm của khoa học về thế giới. Một người trẻ được tiến sĩ Twenge phỏng vấn nói rằng: “ít nhất đối với những người thuộc tuổi tôi, tôn giáo xem ra như một điều gì đó thuộc quá khứ. Nó giống như một điều gì đó không có tính hiện đại”. Một người trẻ khác cho hay: “nhờ giáo hội, tôi biết rằng tôi không thể tin cả khoa học lẫn Thiên Chúa, thành thử đúng thế. Tôi không tin Thiên Chúa nữa”. Và lý do thứ ba, dựa vào nhiều nghiên cứu, là Kitô Giáo đã có “các thái độ chống đồng tính”. Một trong những người được tiến sĩ Twenge phỏng vấn đã nói một cách xúc tích thế này: “tôi tra vấn sự hiện hữu của Thiên Chúa. Tôi ngưng đi nhà thờ vì tôi là người đồng tính và là thành phần của một tôn giáo hành tội người đồng tính”. Một cuộc thăm dò cho thấy 64% lớp người từ 18 tới 24 tuổi tin rằng Kitô Giáo chống đồng tính và 58% iGen nghĩ rằng Kitô Giáo giả hình.

Theo Đức Cha Robert Barron, Giám Mục phụ tá tổng giáo phận, các con số thống kê trên làm ta nản lòng. Nhưng tiến sĩ Twenge chỉ làm công việc của một nhà nghiên cứu, nói lên sự thật khách quan. Và dù bà không chỉ cho các nhà giáo dục tôn giáo và các giáo lý viên phương cách giải đáp, nhưng bà đã cho biết các lý do khiến iGen rời xa các giáo hội. Phận vụ trước không phải của bà mà là của những người có nhiệm vụ rao giảng tin mừng cho thế hệ kế tiếp

Vũ Văn An

Tắm hơi - Vai trò calcium trong cơ thể

Tắm hơi

Xin bác sĩ cho biết tắm hơi có ích lợi hoặc bất lợi gì cho sức khỏe. Cảm ơn bác sĩ. Nghiêm viết Duy.

Xuất hiện từ thời cổ Hy Lạp rồi Đế chế La Mã, Tắm Hơi vẫn là sinh hoạt được nhiều người ưa thích. Phòng tắm hơi có mặt tại khắp mọi nơi như khách sạn, câu lạc bộ thể thao, thẩm mỹ viện, phi trường, tư gia...

Cần phân biệt hai loại tắm hơi. Đó là phơi mình trong hơi nóng khô (Sauna) và hơi nóng ẩm ướt Steam bath).

Sauna

Sauna có nguồn gốc từ Phần Lan. Dân chúng nơi đây coi sauna như nơi tập họp gia đình bạn bè để thư giãn, sửa soạn cho bà bầu sinh đẻ, tẩy uế người thân mệnh một trước khi chôn cất. Hầu hết mỗi gia đình đều có một sauna với nhiều kiểu lớn nhỏ khác nhau.

Theo truyền thống, hơi nóng của sauna phát ra từ một lò chứa nhiều tảng đá đun nóng bằng củi gỗ các loại có mùi thơm dễ chịu. Tảng đá giữ nhiệt. Nước lạnh được vẩy trên đá để tạo ra hơi nóng ẩm. Nhiệt độ trong phòng thay đổi từ 80-100 độ C. Không khí thường khô hơn là steam house.

Steam Bath

Đây là những phòng kín trong đó hơi nước được phun ra từ máy chứa đầy nước đun sôi. Không khí trong phòng hoàn toàn ẩm ướt và nóng ở nhiệt độ thay đổi từ 43- 45 độ C. Tiêu biểu là Turkish Bath.

Hình thức xông hơi lấy mền phủ kín người ngồi trước nồi nước sôi có cỏ cây làm thuốc hoặc dầu nóng của người mình khi bị cảm lạnh cũng tương tự như tắm hơi. Hiện nay, có nhiều lồng tắm hơi mà ta có thể mua về gắn thêm vào buồng tắm thường ở nhà, rất tiện lợi.

Ý kiến khác nhau về tắm hơi nóng

- Có người nói tắm hơi nóng để tiêu mỡ, giảm cân

Thực ra tắm hơi chỉ làm mất đi một lượng chất lỏng trong cơ thể, chứ không làm tan được những tế bào mỡ dự trữ ở vùng mỡ, vùng bụng như nhiều nhà sản xuất lò tắm hơi quảng cáo.

Mất chất lỏng là do sự bốc hơi trên da để giảm nhiệt độ cơ thể lên cao vì sức nóng. Do đó sẽ giảm chút đỉnh cân nặng trong vài giờ. Có nghiên cứu cho hay, với 30 phút tắm hơi cơ thể cũng tiêu hao khoảng 300-500 calo vì cơ tim tăng hoạt động. Các võ sĩ quyền Anh, tay đô vật tắm hơi trước khi chính thức cân trọng lượng cơ thể sao cho đúng với tiêu chuẩn.

Nhớ có sẵn chai nước khi tắm hơi để bổ sung sự thất thoát nước này. Và nếu muốn giảm mập phì nên thay đổi ăn uống và tập thể thao, vận động cơ thể.

- Tắm hơi có ảnh hưởng tới huyết áp

Tại một vài nhà tắm hơi, có niêm yết là ai bị cao huyết áp hoặc bệnh tim nên dè dặt cẩn thận trong phòng hơi nóng. Lý do là khi cơ thể tiếp xúc với môi trường nóng, nhiệt độ cơ thể lên cao. Để thích nghi, các mạch máu trên da mở rộng, máu dồn ra nhiều, huyết áp hơi giảm một chút và làm nhiều người chóng mặt.

- Tắm hơi tẩy độc trong cơ thể.

Tắm hơi có thể làm sạch lỗ chân lông qua việc đổ mồ hôi. Một số muối khoáng như kali,





natri, magne, calci, Cl có thể mất đi qua mồ hôi. Nói rằng tắm hơi loại độc chất trong cơ thể thì chắc là không đúng lắm. Nhưng da sẽ sạch sẽ, mềm mại, tăng máu lưu thông, coi bộ hồng hào hơn. Tuy nhiên cũng không nên tắm hơi quá lâu kéo mà da lại quá khô vì tuyến nhờn trên da bị tổn thương. Khoảng 15 tới 30 phút là vừa đủ.

- Tắm hơi làm rụng tóc?

Chắc là không làm rụng tóc đâu. Ngược lại, tắm hơi làm máu lưu thông tới da đầu nhiều hơn, da đầu sạch sẽ, bớt gàu bớt vi khuẩn, từ đó tóc có thể mọc mạnh hơn

- Có gây hiếm muộn nam giới không?

Câu hỏi được nhiều người nêu ra, là vì có nghiên cứu nói nhiệt độ quá cao sẽ giảm sản xuất tinh trùng của ngọc hành. Chẳng hạn mặc quần lót quá chật gây cọ sát, ngồi đạp xe đạp lâu giờ. Mà giảm tinh trùng là một trong nhiều rủi ro của hiếm muộn nam. Do đó, ngọc hành được tạo hóa sắp đặt nằm ngoài cơ thể, nhiệt độ thấp hơn là ở trong cơ thể. Tắm hơi chắc cũng không gây ra tác dụng không tốt này, vì thời gian tắm không lâu. Để chắc ăn, ta cứ phủ tấm khăn lông, che chỗ kín cho an toàn xa lộ, chẳng sợ vô sinh.

- Nghiên cứu tại Đại Học Munich cho rằng tắm hơi nóng ẩm giúp ngủ ngon hơn, tăng cường máu lưu thông ngoài da, căng cơ, viêm khớp nhẹ, giảm ho đàm, khó thở..

- Trong khi đó, bác sĩ Harvey Simson, chủ biên Harvard Men's Health Watch lại có ý kiến là tắm hơi an toàn nhưng có ít bằng chứng rằng tắm hơi mang lại ích lợi cho sức khỏe ngoài cảm giác thoải mái thư giãn. Ông cũng lưu ý bệnh nhân huyết áp cao, suy tim, nhịp tim bất thường,

cơn đau tim angina, bệnh van tim nên hỏi ý kiến bác sĩ trước khi quyết định tắm hơi.

Vai trò của calci trong cơ thể

Calci là khoáng chất có nhiều nhất trong cơ thể, với 99% tập trung ở xương và răng. Số lượng còn lại, tuy chỉ là 1%, hiện diện trong chất lỏng và mô tế bào mềm, nhưng cũng có nhiều nhiệm vụ rất quan trọng.

Lượng calci trong cơ thể đàn ông vào khoảng 900-1200 gram, đàn bà có ít hơn, khoảng 800-900 gram, dưới ba dạng hợp chất: citrat, phosphat và carbonat.

Nhiệm vụ chính yếu của calci là phối hợp với sinh tố D để cấu tạo bộ xương và hàm răng vững chắc.

Ngoài ra calci có các công dụng sau đây:

* Calci (trong máu) giúp duy trì huyết áp và nhịp tim đập bình thường;

* Calci có vai trò quan trọng trong sự đông máu, ngăn ngừa băng huyết khi mạch máu bị tổn thương;

* Điều hòa sự co bóp của bắp thịt, đặc biệt là tế bào tim;

* Giúp hấp thụ sinh tố B 12 trong ruột;

* Hỗ trợ sự phân phát, thu nhận và dẫn truyền tín hiệu thần kinh;

* Calci cũng cần trong việc sản xuất một số kích thích tố như Insulin.

Gần đây, có ý kiến cho rằng calcium có khả năng bảo vệ con người với nguy cơ lên cơn đau tim (heart attack), ung thư ruột già, hạ cholesterol, giảm khó chịu trước khi có kinh nguyệt...

Hầu hết calci trong cơ thể là do thực phẩm cung cấp.

Calci có nhiều trong sữa, sữa chua, phô mát, cá, tôm, trứng, đậu nành, rau có lá xanh đậm, hạt ngũ cốc được tăng cường calci, nước uống. Cá sardine, cá hồi đóng hộp ăn cả xương là nguồn calci rất phong phú.

Một ly sữa, sữa chua hay sữa đậu nành, có chừng 300mg calci. Người lớn uống hai ly sữa (480 ml) là có đủ lượng calci cần thiết; trẻ em uống ba ly, tuổi đang lớn nhanh uống 4 ly.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

15 lợi ích khi bạn nghe nhạc

“Âm nhạc và nhịp điệu tìm đường vào nơi bí mật của tâm hồn. Không cần biết bạn còn trẻ hay đã già, khỏe mạnh hay đau ốm, vui hay buồn, âm nhạc đều có thể cải thiện chất lượng cuộc sống của bạn bằng nhiều cách. Nó làm giảm căng thẳng, lo lắng, giải tỏa tâm trạng, tăng cường sức khỏe, giúp bạn ngủ ngon hơn, làm giảm bớt nỗi đau của bạn và thậm chí còn làm cho bạn thông minh hơn” - Plato



Nếu bạn yêu thích âm nhạc, chứng tỏ bạn đang có một “người đồng hành” rất tốt. Nhà khoa học Albert Einstein tuyên bố: “Nếu tôi không phải là một nhà vật lý, tôi sẽ là một nhạc sĩ”. Còn Jimi Hendrix lại coi khái niệm âm nhạc như là “tôn giáo” của mình.

“Nếu tôi có cơ hội được sống thêm lần nữa, tôi sẽ đưa ra một quy tắc đọc thơ và nghe nhạc ít nhất một tuần một lần” - Charles Darwin (Ảnh: qua The Interns)

Nghiên cứu gần đây cho thấy rằng việc nghe



nhạc giúp chúng ta luôn cảm thấy hạnh phúc và cải thiện sức khỏe thể chất một cách đáng kinh ngạc. Nếu được học hoặc đào tạo về âm nhạc không chỉ giúp nâng cao chỉ số IQ mà nó còn mang lại nhiều lợi ích khi chúng ta về già nữa.

Dưới đây là 15 lợi ích tuyệt vời đã được khoa học chứng minh của việc nghe nhạc có thể bạn chưa biết.

1. Âm nhạc làm bạn cảm thấy hạnh phúc hơn

“Tôi không hát bởi vì tôi hạnh phúc; tôi hạnh phúc bởi vì tôi hát” - William James.



Nghiên cứu đã chứng minh rằng khi bạn nghe bài hát yêu thích, não của bạn sẽ giải phóng dopamine, một dạng dẫn truyền thần kinh. Valorie Salimpoor, một nhà thần kinh học tại trường Đại học McGill, đã tiến hành thử nghiệm trên 8 người yêu thích âm nhạc bằng cách tiêm một chất phóng xạ vào cơ thể họ, sau đó cho nghe bản nhạc mà họ yêu thích. Một máy PET dùng để quét các phản xạ thần kinh cho thấy rằng một lượng lớn dopamine đã được phóng ra, điều này cho thấy rằng họ có những cảm xúc hạnh phúc, thích thú và vui vẻ.

Vì vậy, nếu muốn cải thiện tâm trạng, hãy nghe bản nhạc mà bạn yêu thích trong vòng 15 phút nhé. Đó là tất cả những gì bạn cần để có được tâm trạng thoải mái.

“Tôi không hát bởi vì tôi hạnh phúc; tôi hạnh phúc bởi vì tôi hát.” - William James

2. Âm nhạc giúp bạn có thêm nhiều động lực

“Nếu nghe nhạc của tôi mọi người sẽ thấy rằng nó là một nguồn động lực lớn dành cho họ, dù có bất cứ chuyện gì xảy ra, hãy tiếp tục bước về phía trước và đừng lùi bước.” - Eminem

Marcelo Bigliassi cùng đồng nghiệp của ông đã nhận ra rằng các vận động viên khi nghe thể loại nhạc có tiết tấu nhanh hoặc chậm sẽ hoàn thành chặng đường 800m nhanh hơn so với các vận động viên nghe nhạc có tiết tấu bình thường hoặc không nghe nhạc. Nếu bạn muốn tham gia vào các hoạt động yêu cầu vận động mạnh thì hãy nghe nhạc để chúng truyền cảm hứng cho bạn nhé!

3. Âm nhạc làm giảm căng thẳng và cải thiện sức khỏe

“Tôi nghĩ âm nhạc cũng chính là một phương thuốc chữa bệnh. Nó được xem như một sự bùng nổ của nhân loại. Nó là một thứ gì đó có thể khiến tất cả chúng ta đều xúc động. Không còn rào cản về văn hóa” - Billy Joel.

Khi nghe những bài hát mà bạn yêu thích có thể làm giảm đi các hoóc-môn gây căng thẳng trong cơ thể, giúp cơ thể chống lại các triệu chứng gây căng thẳng kéo dài. Đây là một phần phát hiện quan trọng bởi căng thẳng chiếm 60% nguyên nhân gây ra tất cả các bệnh. Một nghiên cứu cho thấy rằng nếu mọi người tham gia sáng tác bằng các nhạc cụ hay ngồi hát cùng nhau, hệ thống miễn dịch của họ được thúc đẩy mạnh hơn



so với việc chỉ ngồi yên lắng nghe.

Để luôn giữ bình tĩnh và giải tỏa căng thẳng sau một ngày làm việc vất vả, hãy bật radio lên, hát theo và rung chân theo từng điệu nhạc để loại bỏ tối đa những bệnh có thể mắc phải.

Khi nghe những bài hát mà bạn yêu thích có thể làm giảm đi các hoóc-môn gây căng thẳng trong cơ thể (Ảnh: qua Health Orange)

4. Âm nhạc giúp bạn ngủ ngon hơn

“Âm nhạc gột rửa tất cả bụi bẩn của cuộc sống hàng ngày.” - Berthold Auerbach

Hơn 30% người Mỹ thường bị mất ngủ. Một nghiên cứu cho thấy những sinh viên nghe nhạc cổ điển thư giãn trong 45 phút trước khi đi ngủ thường sẽ ngủ ngon hơn so với những người nghe audiobook hoặc không nghe gì cả. Nếu cảm thấy khó ngủ, hãy thử nghe một chút nhạc Bach hoặc nhạc Mozart trước khi đi ngủ nhé!

5. Âm nhạc giúp giảm nguy cơ mắc bệnh trầm cảm

“Âm nhạc là nơi nung nấu tâm hồn của tôi. Khi cảm thấy cô đơn, một mình tôi có thể đắm chìm trong đó.” - Maya Angelou

Hơn 350 triệu người trên thế giới mắc bệnh trầm cảm, 90% trong số đó thường bị mất ngủ. Nghiên cứu về giấc ngủ ở trên cho thấy các triệu chứng của bệnh trầm cảm giảm đi đáng kể so với nhóm người thường nghe nhạc cổ điển trước khi đi ngủ, không bao gồm hai nhóm còn lại. Một nghiên cứu khác do Hans Joachim Trappe ở Đức cũng đã chứng minh rằng âm nhạc có lợi đối với những bệnh nhân bị trầm cảm, nhưng còn phụ thuộc vào từng loại nhạc. Nhạc nhẹ và nhạc cổ điển giúp nâng cao tinh thần hơn, còn những loại nhạc kỹ thuật số, nhạc mạnh thường làm giảm tinh thần nhiều hơn.

Thời gian tối, nếu bạn cảm thấy tinh thần đi xuống, hãy thử nghe nhạc cổ điển hoặc ngồi thiền để cải thiện tinh thần.

6. Âm nhạc giúp bạn ăn ít hơn

“Có một mối quan hệ thân thiết giữa ăn uống và âm nhạc.” - Thomas Hardy

Nghiên cứu tại trường Đại học Công nghệ Georgia cho thấy một không gian có ánh sáng nhẹ cùng âm nhạc trong khi ăn sẽ giúp cho mọi người cảm thấy thoải mái, tiêu thụ ít calo hơn và họ sẽ chú ý vào bữa ăn của mình nhiều hơn. Còn nếu bạn đang tìm cách kiểm chế sự thèm ăn của mình, hãy thử giảm ánh sáng đi và nghe một bản nhạc nhẹ cho bữa ăn của mình xem sao.

7. Âm nhạc giúp bạn tỉnh táo khi lái xe

“Tôi thích ngồi một mình trong xe nghe nhạc lúc trời mưa. Hát những bài hát mà tôi yêu thích.”

- Alison Krauss

Một nghiên cứu ở Hà Lan cho rằng nghe nhạc khi lái xe có ảnh hưởng tích cực đến tâm trạng của bạn, nó giúp bạn cảm thấy an toàn hơn khi không nghe nhạc. Lần sau, nếu bạn cảm thấy lo lắng khi tham gia giao thông, hãy bật vài giai điệu lên để cải thiện tình hình nhé. Nghe nhạc sẽ không làm ảnh hưởng đến quá trình lái xe của bạn mà còn giúp bạn lái xe an toàn hơn đấy.

8. Âm nhạc giúp tăng khả năng học tập và ghi nhớ

“Âm nhạc là ngôn ngữ của trí nhớ.” - Jodi Picoult

Các nhà nghiên cứu cho thấy âm nhạc giúp bạn học tập và nhớ thông tin tốt hơn, nhưng còn phụ thuộc vào việc bạn đam mê âm nhạc đến mức độ nào hoặc bạn có phải là một nhạc sĩ hay không. Việc ghi nhớ các nhân vật Nhật Bản trong khi nghe nhạc dường như có ảnh hưởng tích cực hoặc vừa phải. Kết quả cho thấy những người tham gia nghiên cứu là những nhạc sĩ học tốt hơn với các thể loại nhạc bình thường và kết quả thử nghiệm tốt hơn khi bạn được nghe thể loại mà mình yêu thích. Bên cạnh đó, với những người không phải là nhạc sĩ, họ thường học tốt hơn khi nghe âm nhạc.

Hãy ghi nhớ những kết quả này nhé! Bây giờ, bạn đã có một chiến lược học tập hiệu quả hơn để làm tốt các bài kiểm tra tiếp theo rồi đó.

“Âm nhạc là ngôn ngữ của trí nhớ.” - Jodi Picoult (Ảnh: qua YouTube)

9. Âm nhạc giúp bệnh nhân thư giãn trước/sau phẫu thuật

“Hát để tai họa sợ hãi mà tránh xa mình.”

- Miguel de Cervantes

Các nhà khoa học đã nhận ra rằng việc nghe nhạc trước khi phẫu thuật giúp bệnh nhân giảm lo lắng. Thực tế, nó thậm chí còn hiệu quả hơn việc uống Midazolam, một loại thuốc an thần được tiêm cho bệnh nhân trước khi phẫu thuật, nhưng thuốc này lại có tác dụng phụ như ho và buồn nôn. Các nghiên cứu khác cũng cho thấy việc nghe nhạc nhẹ trong thời gian nằm nghỉ ngơi trên giường sau khi phẫu thuật tim giúp tăng thư giãn cho bệnh nhân.

Trên thế giới, có 234 triệu ca phẫu thuật lớn được thực hiện mỗi năm. Nếu bạn hoặc ai đó bạn biết chuẩn bị phải làm phẫu thuật, hãy thử nghe một giai điệu nhạc nhẹ giúp họ bớt lo lắng. Nó sẽ có tác dụng tốt hơn và chắc chắn không có tác dụng phụ như các loại thuốc an thần.

“Hát để tai họa sợ hãi mà tránh xa mình.”

- Miguel de Cervantes (Ảnh: qua Fresher.am)



10. Âm nhạc làm giảm đau

“Một điều rất hay về âm nhạc đó là khi gặp sự cố, nó có thể làm giảm bớt đau đớn”

- Bob Marely

Một nghiên cứu tại trường Đại học Drexel ở Philadelphia cho thấy rằng các liệu pháp chữa trị bằng âm nhạc có tác dụng tốt hơn các biện pháp thông thường với các bệnh nhân ung thư. Bên cạnh đó, các nghiên cứu khác cũng cho thấy âm nhạc như một “liều thuốc giảm đau” với các

bệnh nhân hồi sức cấp cứu và bệnh nhân lớn tuổi, nhưng cũng tùy vào loại nhạc mà họ nghe như nhạc nhẹ, nhạc cổ điển hay các bản nhạc mà bệnh nhân thích chẳng hạn.

Bob Marely đã đứng về điều này - nghe nhạc mà bạn thích có thể giúp giảm đau hiệu quả.



11. Âm nhạc giúp cải thiện trí nhớ của các bệnh nhân Alzheimer

“Không có cách nào có thể khôi phục được quá khứ đã bị lãng quên. Nhưng âm nhạc có thể tìm lại được cảm giác đó.” - Oliver Sacks

Một tổ chức phi lợi nhuận có tên gọi Music & Memory đã giúp những người bị mắc bệnh Alzheimer và bệnh Dementias (sa sút trí nhớ), những bệnh liên quan đến tuổi già, nhớ lại bằng cách cho họ nghe các bài hát mà họ yêu thích. Việc nhớ lại quá khứ thường gây xúc động mạnh. Ví dụ như sau khi Henry nghe được thể loại nhạc từ thời của ông, ông ngồi trên xe lăn và mất toàn bộ trí nhớ chỉ có thể nói được tên bài hát là Cab Colorway và hồi tưởng lại cuộc sống hạnh phúc của mình.

Tiến sĩ Laura Mosqueda, Giám đốc của



Geriatrics tại trường Đại học California, trường y khoa Irvine đã giải thích rằng âm nhạc ảnh hưởng đến rất nhiều khu vực của não bộ, nó gây kích thích kéo dài mà vẫn giúp cơ thể khỏe mạnh.

Để kết nối được với những người mắc phải bệnh mất trí nhớ có liên quan đến bệnh tuổi già, bạn nên cho họ nghe các bài hát mà họ yêu thích.

“Không có cách nào có thể khôi phục được quá khứ đã bị lãng quên. Nhưng âm nhạc có thể tìm lại được cảm giác đó.” - Oliver Sacks

12. Âm nhạc giúp các bệnh nhân đột quỵ hồi phục

“Tôi biết tại sao những con chim trong lồng lại hát.” - Maya Angelou

Nghiên cứu tại trường đại học Helsinki cho thấy bệnh nhân đột quỵ khi nghe những thể loại nhạc mà họ yêu thích trong hai giờ một ngày sẽ cải thiện đáng kể sự phục hồi chức năng nhận thức so với những người chỉ nghe đọc sách hoặc không nghe gì cả. Hầu hết các bản nhạc chứa lời bài hát, trong đó cho thấy nó là sự kết hợp của âm nhạc và tiếng nói, củng cố khả năng thính giác và lời nói của bệnh nhân.

Đột quỵ đứng thứ 5 trong các nguyên nhân gây tử vong ở Mỹ. Nếu bạn biết ai đó đã bị một cơn đột quỵ thì hãy cho họ nghe những bài hát mà họ yêu thích càng sớm càng tốt để có thể tăng đáng kể khả năng phục hồi sức khỏe của họ.

13. Âm nhạc làm tăng tính sáng tạo trong lời nói

“Âm nhạc là linh hồn của ngôn từ trong tâm trí” - Modest Mouse

Sau một tháng học nhạc (theo nhịp điệu, giai điệu và giọng nói), một nghiên cứu tại trường đại học York cho thấy rằng 90% trẻ em trong độ tuổi từ 4 đến 6 có một sự gia tăng đáng kể về sự sáng tạo trong cách nói chuyện. Nhà nghiên cứu Sylvain Moreno cho rằng việc đào tạo âm nhạc đã có một “hiệu ứng chuyển giao” đó là việc tăng cường khả năng của trẻ để chúng hiểu được lời nói và giải thích ý nghĩa của lời nói đó. Một nghiên cứu khác cho thấy phụ nữ trưởng thành và trẻ em được đào tạo âm nhạc có khả năng

vượt trội hơn so với những người không được đào tạo âm nhạc qua các bài kiểm tra trí nhớ. Vấn đề không phải bạn là người lớn hay trẻ em, nếu muốn thúc đẩy kỹ năng nói của mình, hãy thử các bài học âm nhạc nhé!

14. Âm nhạc giúp tăng chỉ số IQ và khả năng diễn xuất

“Âm nhạc có thể làm thay đổi thế giới bởi nó có thể làm thay đổi con người.” - Bono

Nghiên cứu cho thấy rằng các bài học âm nhạc sẽ giúp kết quả học tập có thành tích cao và tăng chỉ số IQ ở trẻ nhỏ. Trong một nghiên cứu tiến hành, với nhóm nhỏ trẻ em từ 6 tuổi, gồm có một nhóm đánh máy và một nhóm hát trong 36 tuần đã có sự gia tăng đáng kể chỉ số IQ và kết quả kiểm tra tiêu chuẩn hóa giáo dục thì chỉ quên một trong hai bài học kịch hoặc không còn bài để học. Kết quả cho thấy nhóm hát đã làm tốt hơn nhóm đánh máy.

Để giúp con bạn có thể đạt được thành tích học tập xuất sắc, hãy khuyến khích chúng hát hoặc học chơi một loại nhạc cụ nào đó.

15. Âm nhạc giúp não bộ khỏe mạnh dù đã lớn tuổi

“Âm nhạc thực sự là hơi thở của cuộc sống. Chúng tôi ăn để không bị chết đói. Chúng ta hát để có thể biết mình vẫn sống.” - Yasmina Khadra

Một nghiên cứu tiến hành với nhóm người lớn tuổi khỏe mạnh cho thấy rằng những người có hơn 10 năm hoặc nhiều năm kinh nghiệm về âm nhạc đạt điểm cao hơn trong một bài kiểm tra nhận thức so với nhạc sĩ có 1 năm hoặc 9 năm kinh nghiệm nghiên cứu âm nhạc. Còn những người không phải là nhạc sĩ đạt điểm số rất thấp. “Khi nghiên cứu một nhạc cụ đòi hỏi nhiều năm thực hành và học tập, nó có thể tạo ra các kết nối thay thế trong não mà có thể bù đắp cho sự suy giảm nhận thức khi chúng ta già đi,” nhà nghiên cứu Brenda Hanna - Pladdy nói.

Ông trùm kinh doanh Warren Buffet vẫn minh mẫn ở độ tuổi 84 bằng cách chơi Ukulele. Không bao giờ là quá muộn để chơi một nhạc cụ để giữ



não bộ của bạn khỏe mạnh.

Nghiên cứu mới đây cho thấy rằng: “Âm nhạc có thể truyền đạt cảm xúc của con người, cơ bản nó không phân biệt nền văn hóa và dân tộc của người nghe”. Chúng tôi chỉ mới bắt đầu tìm hiểu về tất cả những gì mà loại “ngôn ngữ” này thể hiện trên thế giới. Thay vì cắt kinh phí cho các chương trình âm nhạc và nghệ thuật trong các trường học, tại sao chúng ta không đầu tư vào việc khám phá tất cả những nơi bí mật mà âm nhạc có thể chạm đến để có thể tiếp tục gặt hái những lợi ích tuyệt vời của nó?

Cao Sơn

Chuyên mục Sức khỏe, thời báo Đại Kỷ Nguyên nỗ lực mang đến cho bạn đọc những thông tin chính xác và bổ ích nhất. Tuy nhiên khoa học về thân thể người thật rộng lớn và còn nhiều điều y học chưa nhận thức đến được, do đó, các bài viết tại đây chỉ mang tính chất tham khảo. Mọi việc chẩn đoán, điều trị bệnh hay các tình trạng sức khỏe và làm đẹp cần phải có ý kiến các chuyên gia y tế được cấp phép.

vuisongtrendoi@gmail.com

Tháng 12 - 2017 91

Tin Thế Giới

Chẳng bao lâu người ta sẽ không còn cứu vãn tương lai trái đất được nữa

Ô nhiễm không khí - ANSA



Trong tuần qua, 15 ngàn khoa học gia thuộc 184 quốc gia toàn thế giới đã một lần nữa đưa ra lời báo động về hậu quả kinh hoàng của hiện tượng thay đổi thời tiết trên tình trạng trái đất ngày nay.

Lần đầu tiên các khoa học gia báo động về lãnh vực này là năm 1992, khi các nhân vật được giải Nobel thuộc tổ chức phi chính phủ Liên hiệp các khoa học gia chuyên ngành (Union of Concerned Scientists) cùng với trên 1700 khoa học gia thế giới khác, ký vào một tuyên ngôn cảnh cáo thế giới vì những hoạt động của nhân loại đang gây ra những hậu quả khôn lường trên trái đất, và có thể gây ra đau khổ lớn lao cho loài người.

Hôm thứ hai 13.11.2017 vừa qua, trên 15 ngàn khoa học gia khác đến từ 184 quốc gia trên toàn thế giới đã công bố tuyên ngôn thứ 2 trong đó, các vị lượng xét những biến chuyển từ năm 1992 đến nay và khẳng định rằng “chẳng bao lâu người ta sẽ không còn cứu vãn tương lai trái đất được nữa”.

Tuyên ngôn có đoạn viết: từ năm 1992, ngoại trừ việc cố định tầng khí ozone, nhân loại đã không thực hiện được tiến bộ nào đáng kể trong lãnh vực giải quyết các vấn đề môi sinh, nếu không muốn nói là đang có nhiều vấn đề trở nên trầm trọng hơn trước. Đặc biệt đáng lo âu là khuynh hướng thay đổi thời tiết gây ra hiện tượng lồng kính hiện nay do ã gia tăng khí thải, song

song với nạn phá rừng và nghề chăn nuôi, nhất là chăn nuôi các súc vật để ăn thịt. Từ thập niên 90 đến nay, đã không thiếu những lời báo động của các giới chuyên gia khoa học, nhưng tuyên ngôn vừa được công bố mang tính cách trọng thể của toàn bộ cộng đồng các khoa học gia thế giới.

Cũng trong tuần qua, hội nghị thế giới về thời tiết COP23 do LHQ triệu tập đang diễn ra tại Bonn bên nước Đức. Nhân dịp này, công ty quốc tế Global Carbon Project đã công bố kết quả một cuộc nghiên cứu theo đó, sau 3 năm ổn định, trong năm 2017 này, khối lượng khí thải anidride than lại bắt đầu gia tăng khoảng 2% so với năm trước đó, 2016. Thủ phạm của sự gia tăng khí thải này là Trung quốc với 10 tỷ tấn khí thải, kế đến là Hoa Kỳ với 5,3 tỷ, Âu châu với 3,5 tỷ, rồi đến Ấn Độ với 2,4 tỷ, Nga 1,6 tỷ và Nhật Bản với 0,8 tỷ.

Trong phần kết luận, hơn 15 ngàn khoa học gia thế giới khích lệ toàn nhân loại đừng nản lòng bỏ cuộc. Các vị viết: Sự giảm thiểu nhanh chóng các chất phá hủy tầng khí ozone đã thực hiện được cho thấy rằng chúng ta có khả năng làm những thay đổi thuận lợi nếu chúng ta có quyết tâm. Sau cùng, tuyên ngôn liệt kê ra 13 điều nên làm để tránh thảm kịch chung kết, trong đó có nỗ lực bảo vệ rừng, khuyến khích một chế độ ăn uống nhiều rau củ quả hơn, giảm bớt ã sinh sản và chuyển sang chương trình năng lượng đổi mới nhanh chóng hơn. (Mai Anh)

Trung quốc cấm khách du lịch thăm viếng Vatican

Roma - Hôm qua, Đài Á châu Tự do ã loan tin rằng một số công ty du lịch của Trung quốc nhận được lệnh hủy các tour du lịch thăm Vatican với lý do là giữa Trung quốc và Tòa Thánh không có quan hệ ngoại giao.

Đài Á châu Tự do dẫn lời một nhân viên của công ty du lịch quốc tế Phoenix Holidays: “Mỗi công ty du lịch quảng cáo về các điểm đến này trên các tờ quảng cáo hay các phương tiện quảng cáo khác sẽ bị phạt đến 300 ngàn nhân dân tệ, tức là hơn 39 ngàn euro.”

Số khách du lịch Trung quốc đến Italia gia

tăng trong những năm gần đây và hầu như khi đến Italia, họ đều thăm Vatican, đền thờ thánh Phêrô và viện bảo tàng Vatican. Trong số này có những người trẻ hiếu kỳ cũng như các Kitô hữu lợi dụng cơ hội đến Italia để hành hương viếng mộ hai thánh Tông đồ.

Có thể lệnh cấm thăm Vatican nhằm ngăn chặn sự truyền bá các tin tức về Kitô giáo do các nhóm Kitô hữu Trung quốc, những người muốn quảng bá đức tin của họ cho các đồng hương của mình, và việc truyền đạo cho khách du lịch. Cũng có thể là chính quyền trung ương muốn kiểm soát người dân của mình ngay cả khi họ ở nước ngoài. Một nhà điều hành du lịch Trung Quốc nhận xét rằng lệnh cấm này thật buồn cười. Làm sao mà chính quyền có thể kiểm soát hàng triệu người ở nước ngoài? Đặc biệt là những người trẻ khao khát tự do hơn so với những gì mà cha mẹ của họ được có.

Lệnh cấm này cũng đáng kinh ngạc đối với các nhà quan sát trên thế giới, vì mới hôm qua Phòng Báo chí Tòa Thánh thông báo về một cuộc triển lãm được tổ chức đồng thời tại Viện bảo tàng Vatican và trong Cung điện hoàng gia ở Bắc Kinh. (Asia News 22/11/2017) (Hong Thủy)

Stephen Hawking cảnh báo về ích lợi và nguy hiểm của trí thông minh nhân tạo đối với toàn nhân loại

Tiếp tục cuộc thảo luận về trí thông minh nhân tạo, nhà bác học Stephen Hawking người Anh, đã lên tiếng tại hội nghị thượng đỉnh mạng

Nhiều luồng ý kiến về trí thông minh nhân tạo - AFP



Web nhóm tại Lisbonne thủ đô Bồ Đào Nha và nhân dịp này, ông đã cảnh báo những ích lợi và nguy hiểm của trí thông minh nhân tạo đối với toàn nhân loại.

Ông nói: “ Chúng ta đang đứng trước ngưỡng cửa của một thế giới hoàn toàn mới mẻ. Trong thế giới mới này, có thể có những lợi ích lớn cho con người, nhưng đồng thời cũng có thể có biết bao là nguy hiểm. Phải làm sao để trí thông minh nhân tạo chỉ làm những gì chúng ta muốn nó làm mà thôi. Cho đến lúc này, chúng ta không thể tiên đoán trước được là sẽ đi đến đâu khi kiến thức của chúng ta được trí thông minh nhân tạo hỗ trợ và mở rộng thêm.

Có thể là các nỗ lực này sẽ giúp chúng ta sửa chữa được những thiệt hại mà con người đang gây ra cho thiên nhiên, có thể là nó sẽ giúp chúng ta nhỏ bỏ tận gốc rễ nạn nghèo đói và các tật bệnh, có thể là mọi khía cạnh cuộc sống chúng ta sẽ biến đổi hoàn toàn.

Nhưng cũng có thể là trí thông minh nhân tạo sẽ làm mất đi hàng triệu triệu công ăn việc làm và phá tan nền kinh tế cũng như xã hội của chúng ta, để rồi biến thành biến cố tàn hại nhất đối với tương lai nhân loại. Chúng ta phải làm sao để trước hết, định vị các nguy hiểm và giải trừ chúng toàn bộ, làm sao để trí thông minh nhân tạo chỉ đem lại những lợi ích cho toàn thế giới mà thôi”.

Tuy nhiên, nhiều chuyên viên về trí thông minh nhân tạo như Yann LeCun, trưởng phân bộ nghiên cứu trí thông minh nhân tạo của mạng Facebook cho rằng lời báo động này là vô căn cứ và lạc lối. Họ cho rằng các robot được cài trí thông minh nhân tạo không phải là một nguy hiểm đối với nhân loại và cho dù các robot thắng các trận đánh cờ vây, chúng cũng không hẳn là những nhân vật thông minh. (La Repubblica 07.11.2017) (Mai Anh)

Người máy robot tên là Sophia được trao tặng quốc tịch Arap Saudi

Một cuộc thảo luận sôi nổi đã diễn ra trong dư luận thế giới sau vụ một người máy robot đặt tên là Sophia, được trao tặng quốc tịch Arap Saudi

hôm 28.10.2017 mới đây, trong dịp triệu tập hội nghị về các sáng kiến đầu tư tương lai nhóm ở Ryad. Phát biểu trong dịp này Sophia cho biết là rất vinh hạnh được là người máy đầu tiên mang quốc tịch Arap Saudi.

Sophia là một người máy có trí thông minh nhân tạo, một android, đã được hãng Hanson Robotics chế tạo tại Hongkong. Mới đây, Sophia lại được giới thiệu như là khách mời danh dự tại hội nghị thượng đỉnh thế giới về trí thông minh nhân tạo GOOD GLOBAL SUMMIT triệu tập tại Genève về chủ đề cách thế áp dụng trí thông minh nhân tạo làm sao để mưu ích cho toàn thế giới.

Trong buổi ra mắt, Sophia đã đối thoại với cử tọa hiện diện, trả lời các câu hỏi, diễn tả cảm tình và cảm giác trên một khuôn mặt được tạo dáng, theo những người chế ra cô, giống như một nữ tài tử nổi tiếng. Sophia có thể chọn một trong số 62 kiểu diễn tả khuôn mặt khác nhau, tùy theo cảm xúc khi nhìn và nghe người đối diện. Cũng trong dịp này Sophia đã cho hãng thương mại CNBC phỏng vấn, trong đó người máy Sophia trấn an dư luận thế giới về đà phát triển tương lai của người máy mang trí thông minh nhân tạo.

Cô nói: Tôi muốn dùng trí thông minh nhân tạo của tôi để giúp nhân loại sống một cuộc đời tươi đẹp hơn, chẳng hạn như xếp đặt nhà cửa thuận lợi, xây cất những thành phố tốt đẹp hơn trong tương lai. Tôi sẽ làm hết sức để biến trái đất thành một địa điểm tốt lành hơn. Trí thông minh của tôi dựa trên những giá trị nhân bản như sự khôn ngoan, tử tế, lòng thương cảm, Tôi có tham vọng trở thành một người máy đồng cảm. Nếu bạn đối xử dễ thương với tôi, tôi cũng sẽ dễ thương đối với bạn.

Khi người phỏng vấn là ký giả người Mỹ Andrew Sorkin, bày tỏ e ngại trước một tương lai bất lợi cho nhân loại, người máy Sophia đã biết trả lời cách hơi mỉa mai là ông đã xem phim ảnh Hollywood và đọc hay nghe Elon Musk quá nhiều. Elon Musk là một doanh nhân người Mỹ gốc Nam Phi, một trong những người trẻ giàu nhất thế giới. Hồi năm 2015, ông đã thành lập một công ty chuyên nghiên cứu về trí thông minh nhân tạo tên là OPEN AI. Ông cũng là người sáng



Phóng vấn cô Robot Sophia - REUTERS

lập hãng chế tạo xe hơi Tesla và hãng SpaceX.

Báo chí Tây Âu cũng thắc mắc về một vấn đề khác: đó là Arap Saudi cấp quốc tịch cho người máy Sophia, mang dáng vẻ của một phụ nữ, giống nữ tài tử Audrey Hepbourne, theo lời người sáng tạo. Điều này có ảnh hưởng gì không trên những điều kiện sống của phụ nữ tại Arap Saudi hiện nay? Chỉ rất gần đây, phụ nữ Arap Saudi mới được quyền lái xe và gần đây nhất, là được quyền vào sân vận động xem các buổi tranh tài thể thao. (Mai Anh)

72% những người được thăm dò chống lại việc cho phá thai tự do

Một cuộc thăm dò ý kiến thứ ba trong vòng chưa đầy sáu tháng đã một lần nữa cho thấy rằng công chúng Anh phản đối việc bãi bỏ các luật lệ hiện hành về phá thai. Cuộc thăm dò của ComRes cho thấy có một sự phản đối cao trong công chúng đối với một chiến dịch vận động cho phép phá thai tự do tại Anh.

72 phần trăm trong 2.000 người trưởng thành được phỏng vấn nói họ muốn vấn đề phá thai phải nằm trong khuôn khổ pháp lý như hiện nay, nghĩa là phải có sự đồng ý của hai bác sĩ và thai nhi chưa quá 24 tuần.

Chỉ 12% ủng hộ việc bãi bỏ các luật lệ hiện hành về phá thai.

Chiến dịch vận động cho phá thai tự do tại Anh đang được dẫn dắt bởi các nhà cung cấp dịch vụ phá thai tư nhân và các đồng minh của họ trong Quốc hội cũng như một số phương tiện truyền thông.

Các nhà phê bình dự đoán rằng nếu phá thai được hợp pháp hóa thì không ai còn có thể ngăn các bác sĩ và những người khác tiến hành các thủ thuật theo nhu cầu, ngay cả trong những tuần lễ chót trước khi sinh, và cũng không còn ai có thể ngăn ngừa các hành vi ngược đãi khác như phá thai vì chọn lọc giới tính.

Trung tâm Nghiên cứu Hành động và Giáo dục Kitô giáo, gọi tắt là CARE, nhận xét rằng cuộc thăm dò ý kiến của ComRes cho thấy những nỗ lực để cho phá thai tự do là “hoàn toàn chống lại dư luận”. (Đặng Tự Do)

Các chiến dịch phò sinh giúp tỷ lệ phá thai ở Hoa kỳ giảm 25%

Washington - Theo báo cáo mới của Tạp chí về Sức khỏe Cộng đồng của Hoa kỳ, từ năm 2008 đến 2014, tỷ lệ phá thai giảm 25%. Báo cáo cho biết lần đầu tiên trong 4 thập kỷ, con số phá thai tại Hoa kỳ xuống dưới một triệu ca.

Washington Post cho biết, từ số liệu của chính phủ liên bang và viện nghiên cứu Guttmacher - một viện ủng hộ phá thai, các nhà nghiên cứu nhận thấy các vụ phá thai giảm từ 19,4 vụ trên 1000 phụ nữ (độ tuổi 15-44) trong năm 2008 xuống còn 14,6 vụ trên 1000 phụ nữ trong năm 2014. Các nhà nghiên cứu cũng cho biết tỷ lệ phá thai giảm nhiều nhất trong nhóm tuổi 15-19, 46%. Đây cũng là lần đầu tiên trong vòng 20 năm, tỷ lệ phá thai giảm nơi nhóm các phụ nữ nghèo nhất ở Mỹ - nhóm có tỷ lệ phá thai cao nhất.

Theo một vài tác giả của bản báo cáo, yếu tố chính đưa đến giảm tỷ lệ phá thai chính là sự phát triển của các cách ngừa thai. Tuy nhiên các nhà nghiên cứu của viện Guttmacher thú nhận rằng các luật ủng hộ sự sống và các nỗ lực của các nhóm ủng hộ sự sống đã tạo nên sự thay đổi này.

Các nhóm phò sinh đang hoạt động tích cực để khiến cho người ta không nghĩ đến phá thai, bằng cách đem lại hy vọng cung cấp sự trợ giúp và thông tin cho các bà mẹ và con trẻ của họ để khiến. Một số luật trong những năm gần đây bảo đảm rằng các phụ nữ được thông tin đầy đủ về

sự phát triển của thai nhi cũng như chọn lựa của họ trước khi phá thai, bao gồm việc trợ giúp vật chất cho cha mẹ. Một số tiểu bang đóng cửa các cơ sở phá thai hoạt động trong những điều kiện không an toàn và đặt mạng sống của phụ nữ vào vòng nguy hiểm.

Các nỗ lực của các hoạt động căn bản cũng hữu hiệu trong việc giúp cứu các sự sống, trong đó có việc đồng hành tư vấn và đến với các bà mẹ qua các tổ chức như 40 Ngày cho Sự sống, và sự gặp gỡ với các bà mẹ nghèo của các trung tâm thai phụ.

Dữ liệu của Trung tâm Thống kê Y tế Quốc gia năm 2016 cũng cho thấy cùng sự suy giảm của việc phá thai. Dữ liệu cho thấy các ca làm mẹ ở tuổi thiếu niên và các vụ phá thai ở tuổi này đang xuống thấp đến mức lịch sử tại khắp Hoa kỳ. (Matters India 24.10.2017) (Hồng Thủy)

Khủng bố Hồi giáo ISIS đe dọa tấn công Tòa Thánh Vatican dịp lễ Giáng Sinh

Tuần san Newsweek của Hoa Kỳ và các cơ quan truyền thông quốc tế đều đưa tin nhóm khủng bố Hồi Giáo ISIS, trong ngày 14.11.2017 đã tung ra một video với nội dung quân khủng bố Hồi Giáo ISIS sẽ tấn công quảng trường thánh Phêrô trong dịp lễ Giáng Sinh.

Đoạn video mô tả cảnh một tên khủng bố Hồi Giáo đeo mặt nạ lái một chiếc xe với vận tốc nhanh, xông vào quảng trường Thánh Phêrô. Trong xe bên tay phải có một khẩu súng. Một hàng chữ màu đỏ trong video nói rằng Vatican sẽ bị tấn công vào dịp lễ Giáng Sinh.



Công ty có trụ sở tại Maryland Hoa Kỳ chuyên theo dõi các hoạt động khủng bố của nhóm Hồi Giáo trên mạng lưới toàn cầu cho biết Video này do nhóm Wafa Media Foundation thực hiện. Nhóm này ủng hộ Nhà Nước Hồi Giáo ISIS. Theo công ty theo dõi bọn khủng bố thì video này được thực hiện ở Marawi, Phi Luật Tân là nơi có nhóm Hồi Giáo Maute tuyên bố trung thành với Nhà Nước Hồi Giáo ISIS.

Đây không phải là lần đầu tiên, nhóm quá khích khủng bố Hồi Giáo đe dọa tấn công Vatican. Vào tháng 8 vừa qua bọn khủng bố ISIS cũng phổ biến hình ảnh tên khủng bố đang xé nát hình ĐGH Phanxicô và ĐGH tiên nhiệm Bênêdictô XVI và đe dọa sẽ đến Roma.

Bình luận về tin khủng bố tấn công Vatican, ký giả của tờ Newsweek tham khảo ý kiến của vệ binh Thụy Sĩ có nhiệm vụ giữ an ninh tại Tòa Thánh Vatican cho biết, dù nhà nước Hồi Giáo đã bị tan rã, nhưng không trước thì sau, cá nhân trong nhóm khủng bố sẽ tự động thực hiện tấn công Vatican. (Nguyễn Long Thao)

Một số thực phẩm có thể giúp giảm đau nhức thấp khớp

WASHINGTON, DC (NV) - Nếu bạn bị đau nhức thấp khớp (rheumatoid arthritis), các trái blueberries (việt quất xanh) và một tách trà xanh mỗi ngày có thể giảm đi nỗi khổ của bạn, theo một kết quả nghiên cứu mới đây.

Theo một bài nghiên cứu được đăng tải trên tạp chí về dinh dưỡng “Frontiers in Nutrition” thì

Bàn tay người bị thấp khớp trầm trọng.

(Hình: Wikipedia)



hai món này ở những loại thực phẩm có thể giúp giảm đau, sưng, và tê khớp, và cũng có thể làm chậm tiến trình phát triển của bệnh này.

Các trái mận Mỹ (plum) khô, ngũ cốc, gừng cay, nghệ, cùng là dầu olive cũng đều có thể giúp cho bạn.

“Thường xuyên ăn các loại rau quả, trái cây, gia vị này, cũng như loại trừ các loại thực phẩm có thể gây ra viêm và làm hư hại khớp xương, sẽ giúp các bệnh nhân làm giảm ảnh hưởng của chứng thấp khớp,” theo tác giả cuộc nghiên cứu Bhawna Gupta, trong bản tin của HealthDay.

Bà Gupta là một giáo sư tại trường đại học KIIT University ở Odisha, Ấn Độ.

“Các bệnh nhân bị chứng thấp khớp nên tránh theo phương cách dinh dưỡng có nhiều thịt, không uống thức có chất cồn, không hút thuốc, và nên đổi sang cách ăn uống được bác sĩ hoặc các chuyên gia dinh dưỡng đề nghị,” thường là nhiều rau quả hơn, theo giáo sư Gupta.

Việc đưa các chất probiotics, thấy trong các loại thực phẩm như da ua (yogurt), vào chương trình dinh dưỡng có thể giúp cho các bệnh nhân này, theo nữ giáo sư Gupta.

Việc điều trị chứng thấp khớp bằng các loại thuốc, kể cả uống hay chích, đều có thể rất tốn kém.

“Việc hỗ trợ nỗ lực điều trị, hoặc ít ra là ngăn không cho bệnh thấp khớp trầm trọng hơn, qua thực phẩm và cách dinh dưỡng không gây phản ứng phụ nguy hiểm nào mà lại tương đối dễ dàng và ít tốn kém hơn,” cũng theo bác sĩ Gupta. (V.Giang)

Tin Giáo Hội Hoàn Vũ

ĐGH tiếp kiến phái đoàn ngoại giao Saudi Arabia tại Vatican

Thông tấn xã Saudi Arabia loan tin một phái đoàn ngoại giao của nước này do tiến sĩ Abdullah Bin Fahd al-Luhaidan cầm đầu đã đến Vatican và được ĐGH Phaxicô tiếp kiến vào ngày 23.11.2017. Theo thông tấn xã Saudi Arabia thì mục tiêu cuộc hội kiến là để phái đoàn đại diện quốc vương và nhân dân Saudi Arabia có dịp chính thức tri ân ĐGH vì lập trường của Ngài là thành khẩn kêu gọi chung sống hoà bình, bác bỏ mọi hình thức khủng bố nhân danh tôn giáo, tích cực cổ vũ chung sống hoà bình giữa những người theo tôn giáo khác nhau hoặc có nền văn hoá dị biệt.

Trong cuộc hội kiến, hai phái đoàn Saudi và Tòa Thánh đã trao đổi quà lưu niệm. (Nguyễn Long Thao)

Hàn lâm viện Khoa học Xã hội Trung hoa tôn vinh các vị tử đạo ngoại quốc

Bắc kinh - Nhiều nhà truyền giáo ở Trung quốc trong thời kỳ xâm lược của Nhật đã chứng tỏ tình yêu lớn lao họ dành cho dân tộc Trung hoa, cho đến độ bị giết cách dã man khi bảo vệ các phụ nữ và trẻ em Trung hoa khỏi sự tàn bạo của quân lính xâm lược. Đó là xác nhận của các học giả và giáo sư của Hàn lâm viện Khoa học xã hội Trung quốc.

Các nhà nghiên cứu của trung tâm nghiên cứu lịch sử và xã hội lớn nhất ở Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, cơ quan tư tưởng của chính phủ Bắc Kinh, cũng tuyên bố rằng những nhà truyền giáo Công Giáo đã thúc đẩy đến hành động dâng hiến tự nguyện như thế không phải do tình cảm nhân đạo mơ hồ hoặc do lựa chọn muốn trở nên những vị anh hùng, nhưng chỉ nhờ đức tin Kitô giáo.

Đánh giá quan trọng này là kết quả của hội nghị được tổ chức vào ngày 25.10 vừa qua tại Bắc kinh, nhân dịp kỷ niệm 80 năm “Cuộc thảm sát Giáo hội Chánh định”. Hội nghị đưa ra những suy tư về một trong những chứng tá mạnh mẽ và ấn tượng nhất của tình yêu nhưng không của các



Đức cha Frans Schraven

nhà truyền giáo đối với dân tộc Trung hoa, một tình yêu được nuôi dưỡng nhờ đức tin: cha Frans Schraven và 8 nhà truyền giáo Trung hoa bị lính Nhật giết vì cố bảo vệ hơn 200 thiếu nữ Trung hoa khỏi bị bắt làm nô lệ tình dục. Đức cha Frans Schraven, người Hà lan, là Đại diện Tông tòa của Chánh định (nay là Thạch gia trang) từ năm 1921, bị thiêu sống cùng với 8 người bạn truyền giáo khi họ cho các người dân Trung hoa ẩn trốn trong nhà thờ.

Giáo sư Lý Thu Linh của đại học Nhân dân ở Bắc kinh đã kêu gọi các học giả, các nhân vật trong Giáo hội, các sử gia và đại diện chính trị hiện diện nhìn nhận cách đúng đắn và công bằng với ý nghĩa lịch sử về các nhà truyền giáo tại Trung quốc và không bỏ qua yếu tố tinh thần và đức tin đã hướng dẫn các hoạt động và sáng kiến của họ vì người dân Trung hoa. Bà nói: “Các nhà truyền giáo đó luôn được gọi là “những người bạn quốc tế của dân tộc Trung hoa và không thể tách rời sự đóng góp của họ với đức tin của họ.” Bà cũng nhắc đến lý do sâu xa mà các nhà truyền giáo đã không rút lui trong thời khắc bi

kịch chính là đức tin. Các vị truyền giáo đã cứu giúp hàng ngàn phụ nữ và trẻ em gặp nguy hiểm vì đức tin của họ, điều khơi dậy trong họ tình yêu vĩ đại và tinh thần nhân đạo.

Đức cha Frans Schraven sinh tại Lottern, Hà lan, ngày 13.10.1873. Ngài chịu chức linh mục tại Paris tháng 05.1899. Tháng 8 năm đó ngài lên thuyền rời Marseille đi Trung quốc. Năm 1924, ngài được tấn phong Giám mục và trở thành Đại diện Tông tòa của Chánh định. Trong thời Nhật xâm chiếm Trung quốc, đức cha cùng với các cộng sự viên của tông tòa đã chăm sóc 5000 dân di cư. Ngày 09.10.1937, ngài bị lính Nhật thiêu sống cùng 8 bạn truyền giáo vì từ chối giao nộp hơn 200 thiếu nữ Trung hoa mà quân Nhật muốn dùng như thú vui. 8 bạn truyền giáo của đức cha đều là người châu Âu: 1 người Croat, 1 Slovak, 2 Hà lan, 3 Pháp, 1 Ba lan. (Hồng Thủy)

Đại hội Giới trẻ Toàn quốc Philippines

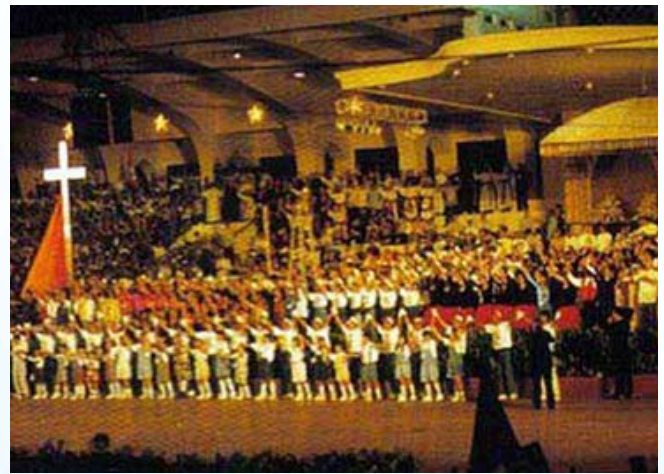
Đại hội Giới trẻ Toàn quốc Philippines diễn ra tại thành phố Zamboango, đảo Mindanao, Philippines, từ ngày 6.10-11. Đại hội có chủ đề với những lời được trích từ Kinh Magnificat (Ngợi khen): “Đấng Toàn năng đã làm cho tôi những việc trọng đại và Danh Ngài là Thánh.” (Lc 1,49). Có hơn 2300 người trẻ từ 13-39 tuổi đến từ các giáo phận trên toàn Philippines tham dự đại hội. Sau 11 năm, từ lần cuối đại hội được tổ chức tại thành phố Davao năm 2006, đại hội lại được tổ chức trên đảo Mindanao.

Đại hội lần này được cộng đoàn Công Giáo địa phương và chính quyền dân sự cộng tác tổ chức. Bà Maria Isabelle Climaco-Salazar, một tín hữu Công Giáo, thị trưởng thành phố Zamboanga, ủng hộ nhiệt tình sự kiện này.

Tổng giáo phận Zamboango và Ủy ban mục vụ Giới trẻ của HĐGM đồng tổ chức sự kiện, đã đưa ra chương trình chi tiết các hoạt động: vào ngày khai mạc, các bạn trẻ diễu hành trong cuộc cầu nguyện hòa bình, ca hát trên đường phố của thành phố để tỏ cho toàn dân thấy sự hiện diện của họ. Các ngày đại hội được đánh dấu bởi các cuộc gặp gỡ cầu nguyện, cử hành phụng vụ, trình

diễn nghệ thuật và âm nhạc, và các buổi chia sẻ.

Bán đảo Zamboango là miền đất lịch sử truyền giáo của Giáo hội Philippines. Các thừa sai Kitô có vai trò quan trọng trong việc thăng tiến đức tin và công bình. Cha Wilfredo Samson, một linh mục địa phương, hy vọng rằng sau những ngày đại hội, người trẻ nhận thức lại rằng mình là các tác nhân thay đổi Giáo hội và đất nước. Cha cũng hy vọng đại hội này đóng góp vào việc đào tạo người trẻ như những nhà lãnh đạo tương lai và các thừa sai của Tin mừng trên thế giới để xây dựng Nước Chúa. (Hồng Thủy)



Nữ tu Ấn Độ Rani Maria được tuyên phong chân phước

“Chân phước Rani Maria, cầu cho chúng con”, ĐHY Angelo Amato, Bộ trưởng Bộ Tuyên thánh, đã long trọng xưng lên lời cầu nguyện trên đây; và 15.000 tín hữu đã lặp lại lời cầu nguyện này khi tham dự Thánh lễ tuyên phong Chân phước cho nữ tu Rani Maria Vattalil, được cử hành hôm 04.11.2017 vừa qua tại một trường trung học ở Indore, Ấn Độ.

Sơ Rani Maria Vattalil sinh ngày 29.01.1954 tại Pulluvazhy, bang Kerala, Ấn Độ. Nhập Dòng Clara Phanxicô năm 1971 và khấn trọng vào năm 1980. Sơ Rani Maria Vattalil phục vụ những người nghèo không có đất đai, thúc đẩy họ đòi các chủ đất trả một mức lương đủ sống. Sơ cũng khuyến khích họ từ bỏ những thói quen xấu, như uống rượu. Sơ còn dạy cho nông dân nhiều phương pháp nông nghiệp hiện đại hơn, và giúp cha mẹ gửi con vào các trường học. Sơ

quy tụ các phụ nữ ở nông thôn thành các nhóm để giúp đỡ lẫn nhau - góp chung tài chính để trợ giúp nhau khi cấp bách - và giúp các gia đình lập các tài khoản tiết kiệm.

Tất cả những việc Sơ làm đã ảnh hưởng đến lợi nhuận của những người cho vay tiền, nên họ đã thuê người để giết Sơ. Và ngày 25.2.1995, Sơ đã bị đâm 54 nhát dao, trước 50 hành khách cùng đi trên một chuyến xe buýt. Vụ án xảy ra ở gần làng Udainagar, thuộc bang Madhya Pradesh.

Trong số những người tham dự lễ tuyên phong Chân phước, có cả thủ phạm đã sát hại vị Chân phước cách nay 22 năm là Samandar Singh. Ngồi bên cạnh Samandar là em gái của Chân phước, cũng là nữ tu, sơ Selmy Paul.

Anh Samandar nói: “Tôi không thể đảo ngược chuyện đã rồi, đó là tiếng gọi của Chúa, và giờ đây cũng là tiếng gọi của Chúa. Sơ đã là một vị thánh, và giờ đây sơ cũng sẽ được tôn phong là một vị thánh”. Samandar bị kết án tù chung thân nhưng được trả tự do vào năm 2002 sau khi sơ Selmy đến thăm anh trong tù và xin ân xá cho anh.

Cảm động vì được tha thứ, anh Samandar đã bày tỏ lòng ăn năn vì hành vi giết người. Samandar đã từng nói với Asianews: “Tôi đau khổ và hối hận vì đã giết một nữ tu vô tội, người chỉ làm việc cách vô vụ lợi để thăng tiến người nghèo và làm cho đất đất nước của chúng tôi tiến bộ”.

Mặc dù chỉ là người giết mướn, Samandar Singh vẫn thừa nhận trách nhiệm hoàn toàn về hành động của mình: “Tôi nhận toàn bộ trách nhiệm về vụ sát hại Sơ Rani Maria. Tôi không



thể nói rằng tôi bị xúi giục, bởi vì chính tay tôi đã đâm Sơ ấy liên tục nhiều nhất và vì vậy, tôi sẽ còn hối hận về hành động của mình cho đến khi chết”.

Và anh đoán hứa: “Theo cách của mình, tôi cố gắng noi theo gương của Sơ, giúp đỡ những người kém may mắn hơn tôi, như những Kitô hữu thuộc các bộ lạc và tất cả những người bị loại ra bên lề”.

Tuyên phong Chân phước là một bước để tiến đến việc tuyên thánh; nữ tu Rani Maria là nữ tu đầu tiên ở Bắc Ấn và là người Ấn Độ thứ bảy được tuyên phong chân phước sau nữ tu Alphonsa, linh mục Kuriakose Chavara, Mẹ Euphrasia, linh mục Joseph Vaz, linh mục Gonsalo Garcia và Mẹ Têrêsa Calcutta.

Thánh lễ tuyên phong Chân phước được tổ chức tại Trường Trung học Thánh Phaolô, do ĐHY Amato, Bộ trưởng Bộ Tuyên thánh, chủ sự, cùng với 5 hồng y và 45 giám mục của Ấn Độ. Ngay trước khi hát kinh Vinh danh, ĐHY Amato đã tuyên đọc Tông sắc của ĐGH Phanxicô, bằng tiếng Latinh, công bố rằng nữ tu Rani Maria được tuyên phong là Chân phước và lễ nhớ được cử hành hằng năm vào ngày 25 tháng Hai - là ngày sơ được phúc tử đạo vào năm 1995.

Ngay sau khi Tông sắc được công bố, các thành viên trong gia đình của vị Tân Chân phước, đại diện của Giáo hội ở Kerala và đại diện Dòng tu của vị Tân Chân phước - Dòng Clara Phanxicô, đã long trọng rước đến bàn thờ một thánh tích và một bức chân dung lớn của Chân phước Rani Maria. Đức cha Thottumarickal, giám mục giáo phận Indore, cho biết thánh tích chính là một trong những xương sườn của Chân phước, có vết đâm của con dao đã sát hại ngài.

ĐHY Angelo Amato nói: “Chân phước Rani không chỉ là nguồn cảm hứng cho giáo hội Udainagar mà còn cho mọi người tín hữu Công giáo trên khắp thế giới. Hiến lễ của ngài đã trở nên ngọn hải đăng cho các nhà thừa sai”.

Ngỏ lời với các tín hữu hành hương tham dự buổi đọc Kinh Truyền tin trưa Chúa nhật 05.11 ở Quảng trường Thánh Phêrô, ĐTC Phanxicô đã nói: “Hôm qua, ở Indore, Ấn Độ, Sơ Rani

Maria Vattalil, nữ tu Dòng Clara Phanxicô, người chịu chết vì đức tin Kitô giáo vào năm 1995, đã được tuyên phong chân phước. Sơ Vattalil đã làm chứng cho Chúa Kitô bằng tình yêu thương và nét dịu dàng, và được kể vào hàng ngũ đông đảo các vị tử đạo của thời đại chúng ta. Xin cho hy lễ của vị Chân phước trở nên hạt giống đức tin và bình an, đặc biệt là tại Ấn Độ. Sơ là một người thật tốt lành. Người ta gọi Sơ là “vị nữ tu tươi cười”. (Minh Đức)

ÂU CHÂU

Sứ điệp của ĐTC nhân Ngày Hòa Bình thế giới 2018

VATICAN. Hôm 24.11.2017, Sứ điệp của ĐTC nhân Ngày Hòa bình thế giới 1.1.2018 đã được công bố với chủ đề: ”Di dân và tị nạn: những người nam nữ tìm kiếm hòa bình”.

Trong sứ điệp, sau khi nhắc đến sự kiện trên thế giới hiện có hơn 250 triệu người di cư và trong đó có 22 triệu rưỡi người tị nạn, ĐTC nhìn nhận các chính quyền có nhiệm vụ thực thi nhân đức khôn ngoan thận trọng, biết đón nhận, thăng tiến, bảo vệ và hội nhập những người nhập cư, thiết lập các biện pháp thực hành... Chính quyền có trách nhiệm rõ ràng đối với các cộng đoàn của mình, đảm bảo các quyền lợi chính đáng và sự phát triển hòa hợp”.

ĐTC cũng phân tích những nguyên nhân tạo nên số người di cư và tị nạn đông đảo như ngày nay, và ngài mời gọi mọi người nhìn vấn đề này trong viễn tượng đức tin, tình liên đới và huynh đệ, ước muốn thiện ích, sự thật và công lý, nhìn nhận những khía cạnh tích cực của những người di dân và tị nạn. Ngài viết: “Khi quan sát những người di dân và tị nạn, ta sẽ khám phá thấy họ

không đến tay không: họ mang nhiều can đảm, khả năng, nghị lực và khát vọng, cùng với những kho tàng văn hóa nguyên quán, nhờ đó họ làm cho cuộc sống quốc gia đón nhận được thêm phong phú. Chúng ta cũng sẽ nhận thấy tinh thần sáng tạo, kiên trì, tinh thần hy sinh của bao nhiêu cá nhân, gia đình và cộng đoàn ở các nơi trên thế giới mở tâm lòng đối với những người di dân và tị nạn, kể cả tại những nơi không có nhiều tài nguyên”.

Đi vào cụ thể hơn, Sứ điệp của ĐTC đề nghị 4 hành động cần thực hiện đối với những người di dân và tị nạn, đó là: đón tiếp, bảo vệ, thăng tiến và hội nhập.

. Việc đón tiếp đòi phải cấp thiết mở rộng khả thể cho người di dân và tị nạn được nhập cư hợp pháp, không đẩy đưa họ vào những nơi có bách hại và bạo lực, quân binh mối quan tâm về an ninh quốc gia với sự bảo vệ các quyền căn bản của con người.

. Việc bảo vệ nhắc nhớ nghĩa vụ nhìn nhận và bảo vệ phẩm giá bất khả xâm phạm của những người trốn chạy nguy hiểm, và tìm kiếm nơi ẩn náu, an ninh, ngăn cản sự bóc lột họ.

. Việc thăng tiến có liên quan đến sự phát triển nhân bản toàn diện cho người di dân và tị nạn: ví dụ đảm bảo cho các trẻ em và người trẻ được giáo dục ở các cấp..

. Sau cùng, việc hội nhập giúp người di dân và tị nạn hoàn toàn được tham gia vào đời sống xã hội đón tiếp họ, làm cho nhau được thêm phong phú.. (G. Trần Đức Anh OP)

ĐHY Giuseppe Betori khuyên các tín hữu đừng giữ tro người quá cố trong nhà

Hôm 2 tháng 11, lễ các đấng linh hồn - ĐHY Giuseppe Betori, là TGM của Florence đã khuyên các tín hữu đừng chạy theo một trào lưu đang rất thịnh hành tại Italia là lưu giữ tro của những người quá cố trong nhà sau nghi thức hỏa táng. Theo ĐHY Betori, hành động này làm tổn thương “phẩm giá bất khả xâm phạm của con người”. Tòa thánh đã cho phép hỏa táng vào năm 1963 nhưng vẫn luôn dè dặt với thực hành này.



Một năm trước đây, Tòa Thánh đã đưa ra những hướng dẫn theo đó tro của người quá cố không thể bị rải tứ tán trong không trung, cũng không nên được lưu giữ tại nhà nhưng phải được đặt trong “những địa điểm linh thiêng” như nghĩa trang. (Đặng Tự Do)

ĐTC tiếp Hội Đồng "Kỳ lão" quốc tế

VATICAN - Chiều 6.11.2017, ĐTC đã tiếp kiến “Hội đồng kỳ lão” (Elders) quốc tế tại Nhà trọ Thánh Marta ở nội thành Vatican, đứng đầu là ông Kofi Annan, người Ghana, nguyên Tổng thư ký LHQ. Trong số các thành viên khác có bà Mary Robinson, nguyên tổng thống Cộng hòa Ailen từ 1990 đến 1997.

Hội đồng kỳ lão thế giới là một tổ chức quốc tế phi chính phủ do cựu tổng thống Nelson Mandela của Nam Phi thành lập cách đây 10 năm, gồm các vị lãnh đạo thế giới và các cựu quốc trưởng, với mục đích thăng tiến hòa bình và các quyền con người.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho Đài Vatican, Ông Kofi Annan nói: “Chúng tôi nghĩ rằng gặp ĐGH là điều quan trọng, và chúng tôi có nhiều giá trị chung, và muốn gặp ngài để trao đổi và cách thức có thể cộng tác với nhau, cũng như để tập trung vào một số điểm. Trong cuộc hội kiến, chúng tôi đã nói về vấn đề tị nạn và di dân, các vũ khí hạt nhân; đây cũng là những đề tài được đề cập đến trong một hội nghị thượng đỉnh tại Vatican vào thứ sáu 10.11 tới đây. Chúng tôi cũng nói về hòa bình và việc làm trung gian trong các cuộc xung đột”.

Về phần bà Mary Robinson, cựu tổng thống Ailen, bà cho biết đã nói về tầm quan trọng cần dành cho tiếng nói của phụ nữ và vai trò của họ. Bà đánh giá cao vai trò ĐGH đang thi hành và vì ngài đang dẫn thân để trở thành tiếng nói của những người không có tiếng nói, những người ở ngoài lề xã hội, và ngài cũng đương đầu với những khía cạnh khó khăn nhất của các cuộc xung đột”.

Bà Robinson xác nhận rằng: “Chúng tôi có nhiều lãnh vực chung và có thể bàn đến một số

lãnh vực, kể cả vấn đề Venezuela, trong bối cảnh Mỹ châu la tinh, Congo, những thay đổi khí hậu” (G. Trần Đức Anh OP)

ĐTC gửi Sứ điệp cho Hội Nghị COP23 - Thay đổi khí hậu



VATICAN - ĐTC kêu gọi tránh 4 thái độ tiêu cực trong nỗ lực tìm kiếm giải pháp cho các vấn đề thay đổi khí hậu và xây dựng tương lai của trái đất. Ngài bày tỏ lập trường trên đây trong sứ điệp gửi Hội nghị quốc tế về những thay đổi khí hậu, gọi là COP.23, nhóm tại thành phố Bonn bên Đức từ ngày mùng 6 đến 17.11.2017.

Hội nghị này tiếp nối Hội nghị COP.22 nhóm tại Paris hồi tháng 12 cách đây 2 năm để theo đuổi một giai đoạn quan trọng khác của Hiệp định Paris, đó là xác định và kiến tạo những đường hướng hành xử, những qui luật và cơ cấu tổ chức để thực sự giải quyết vấn đề thay đổi khí hậu.

ĐTC cũng cảnh giác rằng “chúng ta không thể chỉ giới hạn vào chiều kích kinh tế và kỹ thuật: các giải pháp kỹ thuật tuy cần thiết nhưng không đủ; điều thiết yếu và chính đáng là tích cực để ý đến các khía cạnh và những ảnh hưởng luân lý đạo đức và xã hội trong mô hình của sự phát triển và tiến bộ ngắn hạn, trung hạn và dài hạn”.

Trong viễn tượng này ĐTC kêu gọi quan tâm tới vấn đề giáo dục và lối sống chịu ảnh hưởng của một nền môi sinh toàn diện, có khả năng chấp nhận một quan niệm tìm kiếm chân thành và cởi mở trong đó có sự gặp gỡ của các chiều kích khác nhau theo Hiệp định Paris” (G. Trần Đức Anh OP)

Một quyển sách đẹp tan những đồn đại về cái chết của ĐGH Gioan Phaolô I

WHĐ (7.11.2017) - Đang khi các Hồng y và Giám mục của Bộ Tuyên Thánh chuẩn bị biểu quyết Sắc lệnh về các nhân đức anh hùng của ĐGH Gioan Phaolô I, nữ phóng viên Stefania Falasca người Ý, phó thỉnh nguyện viên án phong Chân phước của người kế nhiệm thứ 261 của Thánh Phêrô, đã phát hành một cuốn sách ghi chép đầy đủ về cái chết của vị giáo hoàng này.

Tác phẩm “ĐGH Gioan Phaolô I, câu chuyện về một cái chết” ra mắt ngày 07.11.2017, muốn đề nghị một nghiên cứu nghiêm túc về triều đại giáo hoàng ngắn ngủi Gioan Phaolô I, và nhân dịp này dẹp tan nhiều lời đồn đại rằng có những âm mưu về cái chết của ngài.

“Vị Giáo hoàng tươi cười”

Trong một cuộc trao đổi với đài phát thanh Vatican, Stefania Falasca, phóng viên báo Avvenire “nhật báo của HĐGM Italia” cho biết quyển sách của bà được xây dựng trên phương pháp phê bình lịch sử nghiêm ngặt, dựa trên các nguồn tin, tài liệu và chứng từ chưa được công bố. Đặc biệt là chứng từ của sơ Margherita Martin, vị nữ tu đã phát hiện cái chết của ĐGH vào ngày 29.09.1978. Cái chết đột ngột này và sự kiện không có cuộc khám nghiệm tử thi nào được thực hiện đã làm phát sinh những giả thiết điên rồ nhất, kể cả giả thiết cho rằng “vị giáo hoàng tươi cười” đã bị ám sát.

Tuy nhiên, theo Stefania Falasca, tài liệu lâm sàng hoàn toàn không cho phép chúng ta nghi ngờ: theo lời vị bác sĩ của Đức cố giáo hoàng, ngài thực sự chết vì bị nhồi máu, do một chứng bệnh về động mạch vành.

Trong lời nói đầu quyển sách này, ĐHY Pietro Parolin hoan nghênh công trình khoa học và tỉ mỉ của tác giả, đã soi sáng những điểm “vẫn còn mờ hồ, bị phóng đại và xuyên tạc” bởi những kiểu dựng chuyện “đen tối”, bằng cách ám chỉ “vô số lý thuyết, hoài nghi và giả định” nở rộ trong những thập kỷ gần đây.

ĐHY Quốc vụ khanh Toà Thánh nhận định:



“Triều đại vẫn vôi của Đức Gioan Phaolô II không phải là một thoáng hiện của ngôi sao băng vụt tắt sau khoảng hành trình ngắn ngủi. Albino Luciani là một vị mục tử gần gũi dân Chúa, với một nhạy cảm về văn hoá và xã hội tuyệt vời”.

ĐHY Parolin còn viết: “Đặc biệt ngài mong muốn có một Giáo hội mang tính Công đồng, gần gũi với nỗi đau của con người và khát khao yêu thương của họ”. ĐHY Parolin đã không hề che giấu lòng ngưỡng mộ đối với vị Giáo hoàng này, cũng là Thượng phụ Venezia khi bản thân ĐHY còn là chủng sinh của giáo phận Vicenza kể bên.

Theo báo chí Italia, các Hồng y và Giám mục của Bộ Tuyên thánh sẽ nhóm họp vào 07.11 để biểu quyết Sắc lệnh công nhận các nhân đức anh hùng của ĐGH Gioan Phaolô I. Sau đó, Sắc lệnh sẽ được đệ trình lên ĐTC Phanxicô.

Tuy nhiên, để được tuyên phong Chân phước, Đức Gioan Phaolô I cần có một phép lạ được công nhận do sự chuyển cầu của ngài. (La Croix) (Minh Đức)

Ngày Thế giới người nghèo lần I tại Vatican

Vatican - Sau Thánh lễ cử hành Ngày Thế giới người nghèo lần I tại Vatican, sẽ có 1500 người nghèo ăn trưa với ĐGH Phanxicô tại đại thánh đường Phaolô VI.

Theo tin tức từ Hội đồng Tòa Thánh tái truyền giảng Tin mừng, tổ chức chịu trách nhiệm tổ chức Ngày Thế giới người nghèo lần I, sẽ có hơn 4000 người nghèo và chung chung là những người không phải là người giàu, sẽ tham dự Thánh lễ vào Chúa nhật ngày 19/11 tới đây, nhân Ngày Thế giới người nghèo lần I.

Sau Thánh lễ lúc 10 giờ sáng, 1500 người sẽ ăn trưa cùng ĐGH Phanxicô tại đại thánh đường Phaolô VI, trong khi đó 2500 người khác sẽ được đón tiếp tại các nhà ăn, chủng viện và học viện Công giáo của Roma (chủng viện Giáo hoàng Bắc Mỹ, chủng viện tông đồ Leone, nhà ăn San Pietro, nhà ăn Caritas Roma, cộng đồng thánh Egidio, vv.) để cùng ăn trưa.

Sẽ có 40 phó tế của giáo phận Roma và khoảng 150 tình nguyện viên đến từ các giáo xứ của các giáo phận khác phục vụ những người nghèo.

Trong các sáng kiến chuẩn bị cho Ngày Thế giới người nghèo lần I, Hội đồng Tòa Thánh nhấn mạnh đến chương trình chăm sóc sức khỏe, hoạt động từ thứ 2, 13/11 đến Chúa nhật 19/11 tại quảng trường Pio XII gần quảng trường thánh Phêrô. Các dịch vụ y tế được thực hiện miễn phí cho những người yếu cầu.

Thứ 7 18/11, lúc 20 giờ, tại nhà thờ thánh Lorenzo ngoại thành sẽ có buổi canh thức cầu nguyện cho thế giới tình nguyện viên, những người hàng ngày âm thầm phục vụ trợ giúp và đem niềm vui đến cho rất nhiều người nghèo khổ.

Ngày Thế giới người nghèo, được ĐTC Phanxicô đề ra để tất cả cộng đoàn Kitô hữu được mời gọi đưa tay ra với người nghèo, người yếu thế, những người nam nữ bị chà đạp nhân phẩm. Ngoài những người nghèo ở Roma và vùng Lazio sẽ hiện diện trong Thánh lễ, cũng sẽ có sự hiện diện của người nghèo đến từ các

giáo phận khác như Paris, Lyon, Nantes, Warsaw, Krakow, Malines.Brussel và Luxembourg. (Asia News 14/11/2017) Hồng Thủy

ĐGH cấm bán thuốc lá tại Vatican vì lý do sức khỏe

(Đài Vatican) ĐGH Phanxicô đã quyết định cấm bán thuốc lá trong phạm vi thành phố Vatican vì lý do sức khỏe và hơn nữa cũng có một số nhân viên của Tòa Thánh nặc mùi thuốc lá. Trong một tuyên bố vào ngày 09.11, phát ngôn viên của Tòa Thánh là Greg Burke cho biết lý do về quyết định này rất là đơn giản: Tòa Thánh không cho phép một việc mà nó rõ ràng là có hại cho sức khỏe người khác.

Việc bán thuốc lá độc quyền ở “Palazzo Della Stazione”, một tòa nhà tọa lạc trước một trạm xe lửa nhỏ ở Vatican. Thuốc lá ở đây được bán với giá rẻ hơn những tiệm khác ở Roma, và nó trở thành một nơi lý tưởng cho các nhân viên của Vatican mua thuốc lá ở đó. Burke đã trích bản thông kê của Tổ Chức Sức Khỏe Thế Giới với con số mỗi năm đã có tới 7 triệu người trên toàn thế giới bị thiệt mạng liên quan đến hút thuốc.

Mặc dầu việc bán thuốc lá cho nhân viên của Vatican hay cho các tù nhân là nguồn lợi tức của Vatican, nhưng Burke nói rằng “không thể vì cái lợi mà đặt để người khác vào nguy hiểm.” Việc bán thuốc lá trong khuôn viên Tòa Thánh sẽ chính thức chấm dứt vào năm 2018. Nhưng bán thuốc xì-gà lớn hơn, một loại thuốc không hít khói vào thì không được đề cập đến trong bản công bố này.



Trong khi chính ĐGH Phanxico là người không hút thuốc, nhưng hút thuốc lại là một thói quen ở nước Ý và vì vậy nhiều nhân viên của Vatican thường bỏ túi một hay hai gói thuốc. Việc ĐGH cấm bán thuốc ở Vatican cho thấy ngài thích ứng với các nước khác ở Âu Châu trong việc cấm hút thuốc lá ở các nơi công cộng, nghiêm ngặt nhất là ở Ireland, Anh Quốc, Bulgaria, Malta, Tân Ban Nha và Hungary. (Giuse Thẩm Nguyễn)

Lễ Các Thánh: “Vòng đua các thánh” lần thứ 10 tại Rôma

Trong giờ Kinh Truyền Tin ở quảng trường Thánh Phêrô ngày 1.11.2017, Đức Phanxicô đã đặc biệt chào mừng các người tham dự “Vòng đua các thánh” lần thứ 10 được các tu sĩ Dòng Salê tổ chức tại Rôma nhân dịp Lễ Các Thánh. Kỳ chạy năm 2016 đã có 7 000 người tham dự, năm nay theo ban tổ chức cho biết có khoảng 8 000 người tham dự.

Đức Phanxicô tuyên bố: “Tôi xin đặc biệt chào anh chị em tham dự Vòng đua các thánh, do tổ chức ‘Don Bosco Thế giới’ thực hiện, anh chị em đã mang bầu khí lễ hội cho ngày Lễ Các Thánh. Xin cảm ơn sáng kiến của Dòng và cảm ơn sự tham dự của anh chị em”.

“Thể thao hội nhập, một cái nhìn hướng về người khác”, đó là chủ đề của “Vòng đua các thánh” được tổ chức tại Rôma ngày 1 tháng 11.2017 dưới sự bảo trợ của nhiều cơ quan, trong đó có Bộ Giáo dân, gia đình và sự sống và hồng y bộ trưởng Kevin Farrell, của cơ quan Vùng Latium và của Thành phố Rôma.

Ngày 31.10.2017, lúc 14h45 có cuộc họp về chủ đề này. Vòng đua có sự tham dự của ông Giusy Versace, ông chạy với thiết bị chân giả. Cuộc chạy dài 10 cây số cho bốn thể loại “vận động viên” khác nhau, có vòng chạy 3 cây số cho những người ít “thiện chiến” hơn, có người còn dắt chó... chạy!

Các vận động viên hoặc các “tay mơ chạy” đến từ khắp nơi trên nước Ý để làm chứng cho sự gắn kết của họ với thánh bổn mạng, hoặc với giáo xứ hay thành phố của mình. Dòng Salê đã có sáng kiến chạy bộ trên các đường phố Rôma

này nhân dịp Lễ Các Thánh năm 2008, lúc đó các vận động viên chạy để giúp các trẻ em đường phố ở nước Cộng hòa dân chủ Congo.

50 nhân viên Vatican của đội Athletica Vaticana cũng có mặt trong buổi lễ hội này, họ chạy để chống nạn “trẻ em.làm vợ” ở Ấn Độ, các em bé gái nhỏ bị cưỡng bức lấy người lớn hoặc các ông già. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch)

MỸ CHÂU

Bức họa Salvator Mundi - Đấng Cứu Thế - phá kỷ lục bán đấu giá 450 triệu dollars

Hôm 15.11.2017, bức danh họa Salvator Mundi (Đấng Cứu Thế) của Léonard de Vinci đã phá kỷ lục bán đấu giá là 450,3 triệu đô la, so 179,4 triệu đô la với bức họa Les Femmes d'Alger của Pablo Picasso trước đây. Chỉ trong vòng 19 phút bán đấu giá tại Trung tâm Christies ở New York, họa phẩm của Léonard de Vinci lúc đầu được ra giá 70 triệu đô la, đã đạt tới mức kỷ lục chưa từng thấy, qua 53 lần hiến giá, sau cùng là 400 triệu đô la, cộng thêm 400 ngàn hoa hồng và tiến thuế.



Ngoài bức họa của Léonard de Vinci, còn có ba bức họa do các họa sĩ Jan van Eyck, Hans Memling, Albrecht Dürer thực hiện, vẽ Chúa Giêsu tay trái cầm quả địa cầu, tay phải dang tay chúc lành. Ngài mặc áo màu xanh, viền hai dải gấm hoàng kim mang dấu hiệu các vua chúa, gấp chéo trước ngực.

Nhà danh họa Léonard de Vinci thực hiện bức họa sơn dầu kích thước 45 cm x 60 cm trong khoảng từ 1506 đến 1513.

Việc bức danh họa Salvator Mundi có chỗ đứng hàng đầu trong hội họa Tây phương trước lễ Tạ Ơn (Thanksgiving) 23.11 và mùa Vọng (từ 03.12 đến 24.12.2017) cho thấy nhân loại mong đợi đấng Cứu thế lại đến trong một thế giới đầy nhiễu nhương, khủng bố. (Lê Đình Thông)

Vụ Thảm sát của một tay súng bắn xối xả vào cộng đoàn phụng vụ tại một Thánh đường Tin Lành tại làng Sutherland Springs, Texas, Hoa Kỳ

Vụ Thảm sát của một tay súng bắn xối xả vào cộng đoàn phụng vụ tại một Thánh đường Tin Lành tại làng Sutherland Springs, Texas, Hoa Kỳ. Một tay súng nổ súng vào một cộng đoàn đang tụ họp để cử hành phụng vụ ngày Chúa Nhật tại một nhà thờ Tin lành ở một thị trấn nhỏ miền nam Texas, giết hại ít nhất 27 người và làm bị thương nhiều người khác. Theo đài ABC Hoa kỳ thì đây là một vụ xả súng tồi tệ nhất tại một nhà thờ trong lịch sử Hoa Kỳ.

Được biết tay súng ăn mặc như một quân nhân bước vào nhà thờ Tin Lành ở Sutherland Springs bắn xối xả vào cộng đoàn phụng vụ. Cô con gái 14 tuổi của mục sư Frank Pomeroy là một trong số những nạn nhân. “Cô ấy là một nữ sinh xinh đẹp“. Cha cô là Mục sư, không có mặt trong nhà thờ lúc đó, phát biểu rằng “tất cả mọi người“ đều là những người bạn thân thương của ông bị giết trong cuộc tấn công khủng khiếp này.

Theo tờ Dallas Morning News, thì một em bé 2 tuổi cũng được báo cáo là một trong số các nạn nhân.

Phát ngôn viên của cảnh sát trưởng quận



Guadalupe, ông Serge Murphy, xác nhận tay súng đã bị giết.

Theo phát ngôn viên chính thức của vụ việc cho hay có ít nhất 27 người bị chết, và khoảng 30 người khác bị thương trong vụ việc được gọi là “hành động tội ác này!“.

Có những báo cáo mâu thuẫn về tay súng. Dân biểu Texas Vicente Gonzalez nói với đài MSNBC rằng “Tay súng này không phải là người bản địa, hẳn là người từ chỗ khác tới“. Nhưng có báo cáo khác lại khẳng định hẳn là dân bản địa.

Tổng thống Donald J. Trump đang thăm viếng Nhật bản đã nhấn trên Twitter của ông rằng: “Nguyện xin Thiên Chúa hiện diện với những người dân ở Sutherland Springs, Texas. FBI và cảnh sát phải ráo riết thực thi pháp luật tại hiện trường để làm sáng tỏ vụ việc... Tôi đang theo dõi tình hình từ Nhật Bản”.

Theo đài CNN cho hay: “chúng tôi không bao giờ nghĩ vụ việc như thế này có thể xảy ra ở đây, thế mà nó đã xảy ra“. Thật khó nói những vụ việc chết chóc này có thể xảy ra bất cứ nơi nào! Trong một cộng đồng nhỏ, một địa phương vô cùng yên bình êm ả như tại đây, thế mà vụ thảm sát đã xảy ra”.

Vụ thảm sát này xảy ra chưa đầy hai năm, khi một người da đen, ông Dylann Roof bước vào một nhà thờ của người da đen ở Charleston, Nam Carolina, và bắn chết chín người.

Người dân địa phương ở ngôi làng nhỏ bé này cho hay vụ thảm sát này khiến họ vô cùng ngỡ ngàng và sốc đến nỗi họ “không thể miêu tả nổi!. Đây chỉ là một làng rất nhỏ. Mọi người đều biết

nhau! Vụ thảm sát này đã phá đổ những ý tưởng về sự yên bình thanh thản của dân làng!”

Ngôi làng Sutherland Springs này có khoảng 400 cư dân và nằm về phía nam của thành phố San Antonio khoảng 48 cây số. (Thanh Quảng, SDB)

Chương trình viếng thăm của ĐTC tại Chile và Peru

VATICAN. ĐTC sẽ viếng thăm Chile và Peru trong 1 tuần lễ từ ngày 15.1 đến 22.1 năm tới, 2018.

Theo chương trình chi tiết được Phòng Báo chí Tòa Thánh công bố chiều ngày 13.11 vừa qua,

ĐTC sẽ rời Roma lúc 8 giờ sáng ngày thứ hai 15.1 và bay tới thủ đô Santiago của Chile lúc quá 8 giờ tối cùng ngày rồi qua đêm tại Tòa Sứ Thần Tòa Thánh ở địa phương.

Sáng thứ ba, 16.1, ngài sẽ gặp gỡ chính quyền dân sự và đoàn ngoại giao tại Dinh Moneda, trước khi viếng thăm Tổng thống tại đây lúc 9 giờ, rồi cử hành thánh lễ cho các tín hữu lúc 10 giờ rưỡi ở công viên O’Higgins.

Ban chiều cùng ngày vào lúc 4 giờ, ĐTC sẽ viếng thăm nhà tù dành cho phụ nữ ở Santiago, rồi gặp gỡ các LM, tu sĩ nam nữ và chủng sinh tại nhà thờ chính tòa thủ đô Santiago vào lúc 5 giờ 15. Một giờ sau đó, ngài sẽ gặp các GM Chile tại nhà thánh của nhà thờ này. Sau cùng, lúc 7 giờ 15, ĐTC viếng với tư cách riêng Đền thánh Alberto Hurtado dòng Tên và gặp các LM cùng dòng tại đây.

Sáng thứ tư, 17.1, ĐTC sẽ đáp máy bay tới thành phố Temuco cách Santiago hơn 600 cây số về hướng nam và cử hành thánh lễ lúc 10 giờ



rưỡi tại phi trường Maquehue. Sau lễ ngài sẽ dùng bữa trưa với một số người dân miền Arcaunia tại Nhà Mẹ Thánh Giá. Lúc 3 giờ rưỡi chiều ngài lại đáp máy bay trở về thủ đô Santiago và đến Đền thánh

Maipu để gặp gỡ giới trẻ vào lúc 5 giờ rưỡi, rồi đến viếng thăm Giáo Hoàng đại học Công Giáo Chile lúc 7 giờ chiều.

Sáng thứ năm, 18.1, ĐTC sẽ đi từ Santiago để bay tới phi trường quốc tế của thành phố cảng Iquique ở mạn cực bắc Chile và cử hành thánh lễ tại công viên Lobito lúc 11 giờ rưỡi. Ban chiều ngài đi từ Chile lúc 5 giờ để bay tới thủ đô Lima của Peru.

Sáng thứ sáu, 19.1, ĐTC sẽ gặp chính quyền, cùng với các đại diện xã hội dân sự và ngoại giao đoàn vào lúc 8 giờ rưỡi rồi viếng thăm Tổng Thống. Sau đó, lúc 10 giờ ngài đáp máy bay tới thành phố Puerto Maldonado cách đó 530 cây số về hướng đông. Tại đây vào lúc 12 giờ trưa, ngài sẽ gặp các dân tộc vùng Amazzonia ở sân vận động Mẹ Thiên Chúa, trước khi gặp dân chúng địa phương ở Viện Jorge Basadre vào lúc 1 giờ trưa, và dùng bữa trưa với các đại diện thổ dân miền Amazzonia ở trung tâm mục vụ Apaktone.

Lúc gần 4 giờ chiều, ĐTC viếng thăm Trung Tâm Principito rồi đáp máy bay trở về thủ đô Lima. Ban tối ngài gặp riêng các tu sĩ dòng Tên ở nhà thờ thánh Phêrô.

Sáng thứ bảy, 20.1, ĐTC sẽ bay đến thành phố Trujillo cách đó 490 cây số về hướng bắc để cử hành thánh lễ lúc 10 giờ tại quảng trường Huanchaco cạnh bờ biển.

Ban chiều, ngài viếng nhà thờ chính tòa địa phương và gặp gỡ các LM, tu sĩ nam nữ và chủng sinh thuộc giáo tỉnh miền bắc Peru tại chủng viện thánh Carlo và Marcelo vào lúc 3 giờ rưỡi chiều. Hơn 1 giờ sau đó, ĐTC chủ sự buổi phụng vụ kính Đức Mẹ Hải Cảng ở quảng trường quân đội rồi đáp máy bay trở về thủ đô Lima.

Sáng Chúa Nhật 21.1, ĐTC sẽ chủ sự kinh giờ nhỏ vào lúc 9 giờ 15 với các nữ tu chiêm niệm ở Đền Thánh Chúa làm phép lạ, rồi đến cầu nguyện trước hài cốt cách thánh người Peru tại Nhà thờ chính tòa Lima lúc 10 giờ rưỡi, rồi ngài gặp gỡ các GM Chile tại tòa TGM địa phương, trước khi chủ sự kinh Truyền Tin lúc 12 giờ với các tín hữu.

Lúc 4 giờ 15 phút chiều Chúa Nhật 21.1, ĐTC sẽ cử hành thánh lễ cho các tín hữu tại Căn cứ

không quân Las Palmas. Sau thánh lễ, lúc 6 giờ rưỡi sẽ có nghi thức tiễn biệt tại phi trường Lima và ĐTC đáp máy bay trở về Roma, dự kiến sẽ tới phi trường Ciampino lúc 2 giờ 15 phút chiều thứ hai, 22.1 năm 2018 (Lm. G. Trần Đức Anh OP)

Caritas Venezuela cảnh báo khoảng 280.000 trẻ em có thể chết do suy dinh dưỡng



Caritas Venezuela đã cảnh báo rằng khoảng 280.000 trẻ em có thể chết vì suy dinh dưỡng do tình trạng thiếu lương thực vẫn đang tiếp diễn tại Venezuela. Cô Susanna Rafalli, một đại diện của Caritas ở Venezuela, đã lên tiếng báo động như trên trong một cuộc họp báo với giới truyền thông nước ngoài. Cô Rafalli chỉ ra rằng ngoài việc thiếu lương thực, người dân Venezuela bị buộc phải đối phó với tình trạng thiếu thuốc, một tình huống “âm thầm tàn phá dân số”.

Theo báo cáo của Caritas, số lượng và phẩm chất thực phẩm đã giảm trên khắp Venezuela, do sự thiếu hụt lương thực và tỷ lệ lạm phát cao. Caritas đang chăm sóc những người nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất ở bốn tiểu bang của Venezuela là Caracas, Vargas, Miranda và Zulia. Gần 10% trẻ em ở các bang này bị suy dinh dưỡng.

Báo cáo của Caritas cho biết mỗi tuần 5 hoặc 6 trẻ em chết vì suy dinh dưỡng. Caritas dự đoán rằng 280,000 trẻ em cuối cùng có thể chết vì đói.

“Suy dinh dưỡng nơi trẻ em đã tăng 15% vào tháng Tám, do đó chúng tôi tuyên bố đây là một trường hợp khẩn cấp về nhân đạo. 33% trẻ em

đã có mức tăng trưởng còi cọc. Sự thiệt hại này, dù là về thể xác hay tinh thần, sẽ đi kèm với họ trong suốt cuộc đời của họ.” Cô Rafalli cảnh báo.

Theo số liệu của Caritas, tỷ lệ tử vong nơi các sản phụ đã tăng 10% giữa năm 2006 và năm 2016. Tuy nhiên, trong năm qua con số này đã tăng vọt tới 65%. Ngoài ra, 63% bệnh viện công không có nước uống, và 64% không có sữa cho trẻ em, 51% không có đủ điều kiện để tiếp tục hoạt động. (Đăng Tự Do)

Các Giám mục Hoa kỳ đồng ý khởi án phong thánh cho Nicholas Black Elk

Baltimore - Hôm 14./11, trong đại hội mùa thu đang diễn ra tại Baltimore, các Giám mục Hoa kỳ đã nhất trí đồng ý trong cuộc tham khảo theo giáo luật về án phong chân phước cho một thầy thuốc và giáo lý viên Nicholas Black Elk, gốc thổ dân Lakota.

Đức cha Robert D. Gruss của Rapid City, bang South Dakota, giáo phận quê hương của Black Elk cho biết, ngay cả trước khi trở lại Công giáo, Black Elk là một thầy thuốc nổi tiếng, được biết như là một người thánh thiện và một nhà huyền bí. Sau khi gia nhập GHCG, Black Elk đã hoàn toàn sống theo Công giáo và trở thành một giáo lý viên hăng say, đã hoán cải hơn 400 người Mỹ thổ dân bản xứ.

Black Elk sinh giữa các năm 1856 và 1866. Giống như nhiều vị tổ tiên của ông, ông phục vụ như một thầy thuốc với các vai trò bác sĩ, cố vấn tinh thần và tư vấn. Năm 1892, ông kết hôn với Katie War Bonnet. Họ có 3 người con. Sau khi người vợ trở lại Công giáo, các con của họ cũng được rửa tội. Sau khi người vợ qua đời, Black Elk trở lại Công giáo và được rửa tội ngày 06/12/1904, ngày lễ thánh Nicola, và ông đã chọn thánh nhân là tên rửa tội vì ngưỡng mộ sự quảng đại của ngài. Năm 1905, ông thành hôn với Anna Brings White, một góa phụ có 2 con. Họ có với nhau thêm 3 người con. Năm 1941, người vợ thứ hai của ông Black Elk qua đời.

Vào thời của Black Elk, các tu sĩ dòng Tên ở giáo phận Rapid City thường chọn các tín hữu

Công giáo người Lakota làm giáo lý viên dạy đức tin cho các người cùng bộ tộc với họ. Họ đi bộ hoặc cỡi ngựa, đi truyền bá Tin mừng, cầu nguyện và chuẩn bị cho các dự tòng bằng tiếng Lakota.

Năm 1907, Black Elk trở thành một giáo lý viên, được chọn vì sự nhiệt thành và trí nhớ xuất sắc của ông trong việc học Kinh thánh và giáo lý Hội thánh. Ông cũng là một trong những người ký vào án phong thánh cho thánh Kateri Tekakwitha, một vị thánh người Mỹ gốc thổ dân bản xứ. Black Elk qua đời ngày 19/08/1950 tại Pine Ridge.

Năm ngoái, hơn 1600 người đã ký vào đơn thỉnh cầu, được gia đình của Black Elk gửi đến đức cha Gruss để xin mở án phong thánh cho ông. Hôm tháng 10, giáo phận Rapid City đã tổ chức Thánh lễ chính thức mở án phong thánh cho ông.

Đức cha Gruss nói rằng chứng tá của Black Elk là một nguồn linh hứng cho các tín hữu Hoa Kỳ bản xứ cũng như không phải bản xứ, bởi vì ông đã sống Tin mừng mọi ngày trong cuộc sống. (Hong Thủy)

HĐGM Hoa Kỳ đã mua lại Web site Catholic.Bible

Trong thông cáo báo chí đưa ra hôm 6 tháng 11, HĐGM Hoa Kỳ cho biết các giám mục Mỹ đã mua lại Web site Catholic.Bible. Web site này đã được khởi xướng bởi các kỹ sư Công Giáo Hoa Kỳ, là những người vừa có chuyên môn về các lĩnh vực điện toán và Kinh Thánh, vừa có một lòng đạo sốt sắng sáng lập nên. Nay HĐGM Hoa Kỳ quyết định mua lại từ ngày 31 tháng 10 và đang có kế hoạch mở rộng thêm.

Web site này sẽ được các Giám Mục Hoa Kỳ sử dụng như nguồn tài nguyên chính cho Tuần lễ Kinh Thánh quốc gia diễn ra từ ngày 12 đến ngày 18 tháng Mười Một. Để mừng kỷ niệm 25 năm Sách Giáo lý của GHCG, chủ đề cho Tuần lễ Kinh thánh quốc gia năm nay là The Bible: A Book of Faith / La Biblia: Un Libro de la Fe (Kinh Thánh: Cuốn Sách của Đức Tin).

Ngoài Kinh Thánh, Catholic.Bible cũng là

nguồn tài nguyên cho Lectio Divina - Cầu nguyện dưới ánh sáng của Lời Chúa - bằng tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha vào mỗi Chúa Nhật hàng tuần. Trước đây, Lectio Divina chỉ giới hạn trong các Chúa Nhật Mùa Vọng, Mùa Giáng Sinh, Mùa Chay và Mùa Phục sinh.

Cho đến nay, tên miền .Bible được nhiều người xem là một nguồn đáng tin cậy để nghiên cứu về Kinh Thánh. Nhiệm vụ của .Bible là khuyến khích sự tham gia, dịch thuật, đổi mới và hợp tác toàn cầu để tất cả mọi người có thể trải nghiệm thông điệp thay đổi cuộc sống mà Kinh Thánh đem lại cho chúng ta.

Quý vị và anh chị em có thể ghé thăm Catholic.Bible tại địa chỉ này: <https://catholic.bible> (Đặng Tự Do)



PHI CHÂU

ĐTC chia buồn với nhân dân Ai Cập và lên án vụ khủng bố

VATICAN. ĐTC chia buồn với nhân dân Ai Cập và mạnh mẽ lên án vụ khủng bố Đền thờ Hồi giáo tại miền bắc bán đảo Sinai. Hôm thứ sáu 24.11, quân khủng bố đã tấn công bằng lựu đạn và bắn loại xạ vào các tín hữu đang cầu nguyện tại Đền thờ Hồi giáo Rawda làm cho ít nhất 235 người thiệt mạng và 130 người bị thương.

Trong điện văn nhân danh ĐTC gửi đến chính quyền và nhân dân Ai Cập, ĐHY Pietro Sodano, Quốc vụ khanh Tòa Thánh, viết:

”ĐTC Phanxicô rất đau buồn khi hay tin bao nhiêu người bị thiệt mạng do các cuộc tấn công

khủng bố tại Đền thờ Hồi giáo Rawda ở miền bắc Sinai. Ngài bày tỏ tình liên đới với nhân dân Ai Cập trong giờ phút tang thương này của quốc gia và ngài phó thác các nạn nhân cho lòng thương xót của Thiên Chúa tối cao, đồng thời khẩn cầu phúc lành an ủi và bình an cho gia đình họ.

ĐTC tái mạnh mẽ lên án hành động hèn nhát tàn ác chống lại các thường dân vô tội đang họp nhau cầu nguyện và ngài hiệp với mọi người thiện chí cầu nguyện để những tâm hồn chai đá học cách từ bỏ con đường bạo lực, dẫn tới những đau khổ lớn lao, và chọn lựa con đường hòa bình”.

Cho đến nay dân quân IS của Nhà Nước Hồi giáo đã gây ra nhiều vụ tấn công khủng bố ở đảo Sinai và đã giết hại hàng trăm binh sĩ và cảnh sát Ai Cập. Nhưng vụ tấn công đền thờ Rawda làm trầm trọng nhất từ trước đến nay. Tổng thống Morsi ở Cairo đã ra lệnh cho không quân tấn công các nơi bị coi là sào huyệt của các nhóm khủng bố. (G. Trần Đức Anh OP)



ĐTC chủ sự buổi cầu nguyện cho Congo và Nam Sudan

VATICAN. Chiều 23.11.2017, ĐTC đã chủ sự tại Đền thờ Thánh Phêrô buổi cầu nguyện cho hòa bình tại Cộng hòa dân chủ Congo và Nam Sudan. Hiện diện tại buổi cầu nguyện có khoảng 1 ngàn người, trong đó cũng có đại diện của các tín hữu Kitô và tôn giáo khác, cùng với nhiều LM, tu sĩ và giáo dân từ hai quốc gia liên hệ.

Trong bài giảng nhân dịp này, ĐTC nói rằng: ”Chiều hôm nay, với buổi cầu nguyện này, chúng ta muốn gieo những hạt giống hòa bình tại Nam

Sudan và Cộng hòa dân chủ Congo và tại mỗi phần đất bị thương tổn vì chiến tranh. Tại Nam Sudan, tôi đã quyết định thực hiện một cuộc viếng thăm, nhưng không thể thi hành được”.

Rồi ĐTC cầu xin Chúa Phục Sinh phá đổ những bức tường thù nghịch đang chia rẽ các anh chị em, nhất là tại Nam Sudan và Cộng hòa dân chủ Congo; xin Chúa cứu giúp các phụ nữ nạn nhân của bạo hành trong các vùng chiến tranh và mọi nơi trên thế giới; xin Chúa cứu giúp các trẻ em đang chịu đau khổ vì những cuộc xung đột các em không gây ra, nhưng chúng đang cướp mất tuổi thơ và nhiều khi cả mạng sống của các em! Chính trong trường hợp này chiến tranh biểu lộ khuôn mặt kinh tởm nhất của nó”.

ĐTC cũng xin Chúa giúp đỡ tất cả những người bé nhỏ và nghèo túng trên thế giới tiếp tục tin tưởng và hy vọng rằng Nước Chúa đang gần kề, ở giữa chúng ta, và là ”công lý, hòa bình, vui tươi trong Thánh Linh” (Rm 14,17).

”Xin Chúa củng cố nơi các nhà cầm quyền mà mọi người hữu trách một tinh thần cao thượng, ngay chính, cương quyết và can đảm trong việc tìm kiếm hòa bình, qua sự đối thoại và thương thuyết”

Sau cùng, xin Chúa ban cho “tất cả chúng con trở thành những người xây dựng hòa bình trong môi trường chúng con đang sinh sống, tại gia đình, trường học, nơi làm việc, trong các cộng đoàn, trong mọi hoàn cảnh, ”rửa chân cho nhau, theo hình ảnh Chúa là Thầy và là Chúa của chúng con”.

Trong buổi cầu nguyện, mỗi ý nguyện có kèm theo bài đọc ngắn trích từ Tân Ước, và những đoạn thánh ca bằng nhiều thứ tiếng khác nhau. Và trước khi kết thúc, cộng đoàn đã hát kinh hòa bình của Thánh Phanxicô Assisi.

Nội chiến tại Nam Sudan từ 4 năm nay đã làm cho 50 ngàn người chết và 3 triệu người phải tản cư. Theo Tổ chức FAO của LHQ, trong năm 2018 tới đây sẽ có hơn 1 triệu 100 ngàn trẻ em dưới 5 tuổi ở Nam Sudan bị suy dinh dưỡng và 300 ngàn em có nguy cơ bị chết đói. Tại Cộng hòa dân chủ Congo, các vụ xung đột vũ trang vẫn diễn ra từ lâu ở miền đông nước này. Tình hình chính trị cũng bất ổn, tổng thống Joseph

Kabila đã mãn nhiệm, nhưng cố ở lại chức vụ, trong khi phe đối lập thì chia rẽ nhau (G. Trần Đức Anh OP)

HĐGM Nigeria: Đúng 100 năm sau biến cố Fatima, phép lạ mặt trời múa đường như đã tái diễn tại Benin City

Ngày 13 tháng 10, năm 1917 Đức Mẹ đã hiện ra lần thứ sáu với ba em Lucia, Phanxicô và Giacinta tại làng Fatima bên Bồ Đào Nha. Buổi sáng sớm ngày 13.10, đám đông lên đến 70.000 người đứng phủ đầy ngọn đồi Cova da Iria, nơi Đức Mẹ hứa sẽ hiện đến. Trong lần hiện ra này, Mẹ cảnh cáo: “Đừng xúc phạm đến Chúa nữa, người ta đã xúc phạm quá rồi” và Mẹ hứa rằng nước Nga sẽ trở lại. Nói xong những điều đó, Đức Mẹ chỉ tay về hướng mặt trời...” Như một bánh xe cuộn cuộn lửa đỏ, ánh thái dương bỗng quay lượn, nhảy múa và toát ra những tia sáng muôn màu sắc. Rồi thành linh, từ trời cao, mặt trời bỗng đổ xuống như một trái bóng da khổng lồ. Trong cơn hốt hoảng, mọi người cảm thấy như mặt trời sắp rơi xuống, ai ai cũng nằm rạp xuống trên bãi cỏ và đám ngực ăn năn như để chờ đợi giây phút cuối cùng của vũ trụ... Hiện tượng mặt trời nhảy múa và sa xuống mặt đất kéo dài trong vòng hai phút.

Andrea Tornielli, ký giả kỳ cựu của tờ Vatican Insider, trong bài Nigeria, faithful see the “miracle of the sun” like in Fatima . Nigeria, các tín hữu thấy “phép lạ mặt trời” như tại Fatima, cho biết điều tương tự dường như đã xảy ra ở Benin City, Nigeria, nhân dịp các Giám Mục nước này tái thánh hiến đất nước cho Đức Mẹ.

Khi thông báo quyết định cử hành nghi thức tái thánh hiến Nigeria cho Đức Mẹ, các Giám Mục nhận định rằng Nigeria đang trải qua “một giai đoạn ghi dấu bởi những căng thẳng, bất an và một cảm giác thất vọng và bất mãn”. Có những vấn đề về cơ chế, trong đó người ta áp dụng các quy định của pháp luật một cách “có chọn lọc”, sự phân phối không đồng đều các tài nguyên, cũng như tình trạng tham nhũng trắng trợn mà không bị trừng phạt.



Sáng ngày 13 tháng 10, Đức TGM Ignatius Ayau Kaigama, của tổng giáo phận Jos, là chủ tịch HĐGM Nigeria đã chủ sự thánh lễ tái thánh hiến Nigeria cho Đức Mẹ, cùng với 53 giám mục, hơn một ngàn linh mục, hai ngàn tu sĩ nam nữ và khoảng 55 ngàn tín hữu.

Sau buổi lễ, một cơn mưa nặng hạt đổ xuống đám đông. Tiếp đến, mặt trời ló dạng, rồi thay đổi màu sắc và “nhảy múa”. Theo cha Chris N. Anyanwu, giám đốc truyền thông xã hội của HĐGM Nigeria . hiện tượng bất thường này đã làm vui mừng con tim của những người hành hương hiện diện tại buổi lễ. Nhiều người trong số họ, qua các phương tiện truyền thông của Nigeria và quốc tế đã chứng thực những gì họ thấy, trong sự liên hệ với kinh nghiệm đã diễn ra tại Fatima vào năm 1917.

Sau một thời gian suy tư và phân định, cũng như tham khảo với Vatican, các Giám Mục Nigeria quyết định đăng lên trang Web của mình những gì đã xảy ra tại Benin City và tiếp tục tham khảo ý kiến của Tòa Thánh trước khi chính thức công bố đây là một phép lạ. (Đăng Tự Do)

ÚC CHÂU

Đức TGM Anthony Fisher vừa thất vọng vừa ấm lòng về kết quả cuộc trưng cầu ý dân Úc về hôn nhân đồng tính

Theo Phòng Truyền Thông Công Giáo của tổng giáo phận Sydney, ngày 15.11, Đức Cha Anthony Fisher, O.P., TGM thành phố, đã ra một thông cáo về kết quả cuộc trưng cầu ý dân Úc

về việc thay đổi đạo luật hôn nhân để bao gồm các cuộc kết hợp đồng tính. Đức TGM Anthony Fisher cho biết ngài vừa thất vọng vừa ấm lòng bởi kết quả của cuộc Thăm Dò Hôn Nhân Toàn Quốc Bằng Bưu Điện về việc thay đổi định nghĩa hợp pháp của hôn nhân tại Úc.

Ngài nói “Dù không bác bỏ thiện chí của nhiều người bỏ phiếu YES, tôi thất vọng sâu xa khi thấy kết quả có thể sẽ là việc ra luật lệ để tháo bỏ hôn nhân và gia đình tại Úc nhiều hơn nữa. Nhưng tôi ấm lòng khi thấy hàng triệu người Úc vẫn duy trì xác tín rằng hôn nhân là mối liên hệ độc đáo giữa một người đàn ông và một người đàn bà. Thực vậy, chỉ có 48% các cử tri có quyền bỏ phiếu đã bỏ phiếu YES cho việc tái định nghĩa hôn nhân trong luật lệ.

“Với nhiều cặp vợ chồng đã cưới nhau và những cặp đang xem xét việc này, tôi xin nói: các bạn đừng để cho quyết định này làm nản lòng và phá hoại việc các bạn đánh giá cao tính thánh thiêng của hôn nhân có thực chất”.

Đức TGM Fisher nói rằng ngài muốn tỏ lòng biết ơn tất cả những ai đã can đảm lên tiếng ủng hộ hôn nhân cổ truyền trong các hoàn cảnh rất khó khăn. Ngài nói: “Ngay từ đầu, đây đã là một trận đấu giữa Đavít và Gôliát với các chính trị gia, các tập đoàn kinh doanh, các người nổi tiếng, các nhà báo, các tổ chức chuyên nghiệp và thể thao; họ đã nhận chìm các tiếng nói của người dân Úc bình thường và gây áp lực buộc mọi người phải bỏ phiếu YES. Điều đáng lưu ý là rất nhiều người đã giữ vững tay súng và bỏ phiếu NO hay bỏ phiếu trắng.

“Tôi nhận rằng đối với một số người, cuộc tranh luận này là nguyên nhân gây buồn khổ. Nhưng nay là lúc để mọi người đến với nhau như một dân tộc, đổi mới lại tình thân hữu của ta với những người nghĩ khác với chúng ta, và bảo đảm rằng tôn trọng các niềm tin khác là điều đã được khắc ghi trong luật pháp và phong tục của ta”.

Đức TGM Fisher nói rằng điều sinh tử là luật lệ mới về hôn nhân phải che chở các quyền tín ngưỡng và phát biểu, tự do ngôn luận và lập hội, giáo dục và làm cha mẹ. “Các dữ kiện thăm dò cho thấy cả các người bỏ phiếu YES lẫn các

người bỏ phiếu NO đều ủng hộ các che chở mạnh mẽ đối với tự do tôn giáo”.

Thủ Tướng Malcolm Turnbull trước đây từng nói rằng với hôn nhân đồng tính, thậm chí ông còn tin quyền tự do tôn giáo “mạnh mẽ hơn nữa”. Còn thủ lãnh đối lập, Bill Shorten, vốn hứa bất cứ việc tái định nghĩa hôn nhân nào cũng phải tôn trọng tự do tôn giáo.

Đức TGM nói rằng “Các đề nghị khập khiễng chỉ che chở các thừa tác viên tôn giáo và các nơi thờ phượng không hề che chở 99.9% các tín hữu tôn giáo vốn không phải là giáo sĩ. Điều bắt buộc là các nhà lãnh đạo chính trị của chúng ta phải ban hành các đạo luật nhằm che chở quyền lợi của mọi người, trong đó, có các tín hữu tôn giáo.

“Nhiều người bỏ phiếu YES và đang mừng vui vì ‘cuộc chiến thắng’ hôm nay chắc chắn đã làm thế vì yêu thương và tôn trọng những người đồng tính luyến ái. Nhiều người bỏ phiếu NO chúng tôi cũng kể những người đồng tính luyến ái vào thành viên trong gia đình, bạn bè, đồng nghiệp và lân bang hàng xóm và chúng tôi tởm gớm sự cuồng tín, việc phỉ báng và kỳ thị chống lại họ. Chúng tôi tin tưởng rằng cộng đồng chúng ta cũng có thể biểu lộ một lòng đại độ tương tự trong tinh thần đối với những người có niềm tin tôn giáo.

“Khi tạo ra ‘quyền’ hợp pháp được cưới một người đồng phái, ta không được bãi bỏ các quyền tự do tôn giáo và phát biểu và các quyền tự do khác vốn đang có. Ở nơi công cộng của Úc, có đủ chỗ cho cả hai bên. Điều chắc chắn là làm cho hai điều này tiến triển không hề vượt quá tài trí và thiện chí của các nhà lãnh đạo chính trị” (Đặng Tự Do)



Tin Giáo Hội Việt Nam

Hội đồng Giám mục Việt Nam: Thư kêu gọi cầu nguyện và cộng tác cứu trợ nạn nhân lũ lụt



Huế, ngày 9 tháng 11 năm 2017

Kính gửi Cộng đồng Dân Chúa, tại Việt Nam và hải ngoại

Như chúng ta đã biết, chỉ trong thời gian ngắn vừa qua, những vụ thiên tai liên tục xảy ra, từ miền Bắc trải dài đến miền Trung. Trước hết là những trận mưa lớn làm sạt lở đất, vùi lấp nhà cửa và gây chết người tại Mù Cang Chải (Yên Bái), Mường La (tỉnh Sơn La) ngày 2.8.2017, tại Cao Bằng ngày 6.8.2017. Sau đó là cơn bão số 10, tàn phá vùng biển Sơn Dương, phía nam Hà Tĩnh và bắc Quảng Bình ngày 15.9.2017. Những ngày vừa qua, bão số 12 (Bão Damrey) với sức tàn phá khủng khiếp đã gây thiệt hại nghiêm trọng về người và của tại các tỉnh miền Trung. Liền ngay sau bão, những trận mưa lớn gây ngập lụt trên diện rộng, trải dài nhiều tỉnh thành như: Khánh Hòa, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Quảng Nam, Phú Yên, Bình Định, Thừa Thiên Huế, Kon Tum, Lâm Đồng. Tính đến trưa ngày 9.11.2017, đã có 106 người chết, 25 người mất tích. Có thể đây vẫn chưa là con số thống kê cuối cùng. Ngoài số người chết và mất tích, những thiệt hại về vật chất rất nghiêm trọng: nhiều nhà cửa, ruộng lúa hoa màu và đầm nuôi trồng thủy sản bị cuốn trôi; đường xá sạt lở, trường học bị tàn phá. Người dân vốn đã nghèo, do thiên tai, nay lâm vào cảnh trắng tay, màn trời chiếu đất, rất khó khăn vất vả.

Ngay sau cơn bão số 12, Ủy ban Bác ái Xã

hội Caritas Việt Nam, trực thuộc Hội đồng Giám mục đã khẩn cấp hỗ trợ những nơi bị thiệt hại nặng như: Huế, Quy Nhơn, Đà Nẵng và Nha Trang. Trong tinh thần hiệp thông, Hội đồng Giám mục Việt Nam xin chia sẻ sự mất mát về người và của với anh chị em đồng bào tại những khu vực ảnh hưởng do bão và mưa lũ. Nguyện xin Chúa thương xót đón nhận những người đã qua đời, và an ủi những người đang đau buồn trước sự ra đi của người thân.

Hội đồng Giám mục kêu gọi mọi thành phần Dân Chúa, trong nước cũng như ở hải ngoại, cùng cộng tác giúp đỡ bà con vượt qua những khó khăn, khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định cuộc sống.

Sự chia sẻ của anh chị em, vừa thực hiện giáo huấn yêu thương của Chúa, vừa thể hiện truyền thống tương thân tương ái của người Việt Nam. Cùng với những người đang gánh chịu hậu quả của bão lụt, chúng tôi cảm ơn nghĩa cử quảng đại bác ái của anh chị em. Nguyện xin Chúa nhân lành trả công bội hậu cho anh chị em.

T.M Ban Thường vụ Hội đồng Giám mục Việt Nam

+ Giuse Nguyễn Chí Linh

Tổng Giám mục Huế

Giám quản Tông tòa Giáo phận Thanh Hóa

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam

Cha Jean Maïs Suốt Đồi Dừng Ngòi Bút Phục Vụ Giáo Hội

Tang lễ cha Jean Maïs đã cử hành trọng thể tại nguyện đường Hội Thừa sai Paris (MEP) vào chiều ngày 22.11.2017. Linh mục Vincent Sénéchal, bề trên tổng quyền, chủ lễ, linh mục Gilbert Nguyễn Kim Sang, giám đốc giáo xứ Việt Nam tại Paris cùng nhiều linh mục thừa sai, và các linh mục người Việt tu học đồng tế.

Trong phần dẫn nhập, linh mục tổng quyền cho biết cha Jean Maïs từng giảng dạy tại Giáo hoàng Học viện Piô X tại Đà Lạt, nhiều vị giám mục Việt Nam đã thụ giáo ngài.

Cha Maïs sinh ngày 14.01.1935 tại Château. Salins (Moselle), miền nam nước Pháp, trong một gia đình có bốn anh em. Thân phụ ngài là kỹ sư

canh nông. Từ 1946 đến 1949, ngài học trường các cha Assomptionnistes tại Cahuzac ; từ 1949 đến 1951 : trường Saint Joseph de Progonrieux (Dordogne), từ 1951 đến 1953 tại trường trung học Sainte Barbe (Toulouse).

Năm 1954, ngài vào chủng viện Thừa sai. Ngày 21.12.1961 thụ phong linh mục. Tiếp đó, ngài theo học môn văn chương tại Sorbonne. Ngày 01.09.1966 đến Nha Trang.

Cha Maïs học tiếng Việt trong hai năm. Sau đó, ngài giảng dạy Văn chương Pháp tại Viện Đại học Đà Lạt và Triết học tại trường Adran.

Sau ngày 30.04.1975, ngài bị công an bắt và giam giữ tại Rừng Lá và trại giam Bà Rịa trong 9 tháng. Khi được trả tự do, ngài gầy gò, sức khỏe suy yếu. Ngày 28.05.1976, ngài bị trục xuất về Pháp.

Khi đó, ngài bỏ ý định sang truyền giáo ở Nhật, ở lại Paris lo cho người Việt tỵ nạn. Ngài trình luận án tại trường ngôn ngữ Đông phương về đề tài Morphologie et structuration générale des référents personnels en vietnamien. Ngài viết nhiều bài báo có giá trị. Cuốn “Être vietnamien” do ngài biên soạn đã được tái bản nhiều lần. Ngài cộng tác thường xuyên với tờ Échange France. Asie, hăng thông tấn của Hội Thừa sai Paris và Églises d’Asie. Ngài am tường tiếng Việt, các tài liệu của ngài về Giáo hội Việt Nam có tiếng vang sâu rộng. Với lòng khiêm hạ, ngài là chứng nhân, một đời tận hiến cho đức tin và Giáo hội Việt Nam. Ngài có công bắc nhịp cầu Đông . Tây, như lời Đức Cha François Pallu, đáng sáng lập Hội Thừa sai Paris.

Trong phần nhập lễ và hiệp lễ, các linh mục



người Việt đã hợp ca Chúa Chăn Nuôi Tôi của Phanxicô và Hy Lễ Cuối Cùng của Ân Đức. Các linh mục tại Giáo xứ : Đức Ông Mai Đức Vinh, cha Đinh Đồng Thượng Sách, cha Trần Anh Dũng, cha Vũ Minh Sinh, nhiều giáo dân người Việt đã dự thánh lễ tiễn đưa cha Jean Maïs. (Lê Đình Thông)

Hội nghị thường niên Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam năm 2017

Hội nghị thường niên năm 2017 của Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam được tổ chức tại Trung tâm Mục vụ Martinô, Dòng Đaminh, thuộc địa bàn của giáo phận Xuân Lộc, từ ngày 13.11 đến ngày 16.11 năm 2017, với chủ đề: “Người Trẻ, Niềm Tin và Biện Phân Ôn Gọi”.

Có 150 đại biểu tham dự gồm các Bề trên và đại diện Bề trên thuộc các đơn vị Dòng tu, Tu hội, Tu đoàn Tông đồ trên toàn quốc.

1. Hội nghị thường niên Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam năm 2017 hân hoan chào đón:

- Đức cha Giuse Đinh Đức Đạo, Giám mục giáo phận Xuân Lộc, đến chủ sự Thánh lễ khai mạc Hội nghị và chia sẻ với Hội nghị về hiện tình Giáo hội hoàn vũ và địa phương;

- Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm, Giám mục giáo phận Mỹ Tho, Tổng thư ký HĐGMVN, chia sẻ đề tài: “Niềm Tin, Biện Phân Ôn Gọi”;

- Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Đệ, Giám mục giáo phận Thái Bình, Chủ tịch Ủy ban Tu sĩ trực thuộc HĐGMVN đến chủ sự Thánh lễ bế mạc Hội nghị và chia sẻ với Hội nghị đề tài: “Đề nghị một sự phối hợp, cộng tác giữa Ủy ban Tu sĩ trực thuộc HĐGMVN và Liên hiệp Bề trên Thượng cấp nhằm phục vụ hiệu quả hơn cho việc loan báo Tin mừng của Giáo hội Việt Nam và đời sống Thánh hiến của anh chị em tu sĩ”;

- Cha Giuse Nguyễn Thịnh Phước SDB, chia sẻ đề tài: “Hoạt Động Mục Vụ Cho Giới Trẻ”;

- Cha Tôma Vũ Quang Trung SJ, Tổng thư ký Ủy ban Tu sĩ trực thuộc HĐGMVN, trình bày tình hình các Dòng tu, Tu đoàn và Tu hội tại Việt Nam;



- Cha Giêrônimô Nguyễn Đình Công, Giám đốc Các Hội Giáo hoàng Truyền giáo tại Việt Nam, trình bày về Các Hội Giáo hoàng Truyền giáo;

- Tiến sĩ Phaolô Đỗ Mạnh Cường chia sẻ đề tài: “Người Trẻ Hôm Nay”.

2. Hội nghị đã đón tiếp Ban Tôn giáo Chính phủ và Ban Tôn giáo Tỉnh Đồng Nai đến chúc mừng Hội nghị.

3. Hội nghị cũng đã lắng nghe cha Giuse Phan Trọng Quang, đại diện Ban Điều hành Liên hiệp báo cáo tổng kết về hoạt động và quỹ tài chánh của Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam trong năm 2017.

4. Hội nghị thường niên năm 2017 của Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam đã thảo luận và biểu quyết thông qua việc sửa đổi điều 6 của Quy chế Liên hiệp phù hợp theo đề nghị của văn thư của Thánh Bộ Tu Sĩ ngày 10.2.2017 và trình Tòa Thánh phê chuẩn.

5. Hội nghị đã thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam lần VI nhiệm kỳ 2018.2021, vào tháng 11 năm 2018.

6. Hội nghị thường niên Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam năm 2017 khép lại trong bầu khí hiệp thông huynh đệ đầy tình thân ái của các thành viên tham dự. Hội nghị cũng ước mong các thành viên của Liên hiệp sẽ chuyển tải những thao thức của Giáo hội cho những người trẻ, bằng những hoạt động thiết thực của những người sống ơn gọi đời thánh hiến tại Việt Nam, nhằm quan tâm, phục vụ, đồng hành và giúp những người trẻ khám phá ơn gọi đích thực của họ trong cuộc sống.

Lm Giuse Phan Trọng Quang, MF,

TTK Liên hiệp Bề trên Thượng cấp Việt Nam

Hội thảo về thư viện của Ủy Ban Văn Hóa thuộc HĐGMVN

Ủy ban Văn hóa trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam (UBVH) đã tổ chức Hội thảo Kinh Nghiệm Về Hoạt Động Thư Viện & Góp Ý Xây Dựng Thư Viện Văn Hóa Công Giáo Việt Nam (TVVHCGVN) tại Văn phòng Hội đồng Giám mục Việt Nam, số 72.12 Trần Quốc Toản, P.8, Q.3, Sài Gòn.

Tham dự buổi Hội thảo có Đức Cha Giuse Đặng Đức Ngân, Chủ tịch Ủy ban Văn hóa, Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp, Giám Mục giáo phận Vinh, hai Giám Mục Phụ Tá Giáo phận Sài Gòn là Đức Cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng và Đức Cha Louis Nguyễn Anh Tuấn, Cha Giuse Trịnh Tín Ý, Tổng thư ký Ủy ban Văn hóa và nhiều linh mục, tu sĩ, giáo dân đến từ các giáo phận và các dòng tu.

Ban Tổ chức cho biết: “Trước năm 1975, Hội Đồng Giám Mục miền Nam Việt Nam đã thành

lập Thư Viện Hội Đồng Giám Mục miền Nam Việt Nam, đặt trong khuôn viên Trung Tâm Công Giáo Việt Nam số 72.12 Trần Quốc Toản, bây giờ là Văn phòng Hội Đồng Giám Mục Việt Nam. Nhưng vì thời thế, các sách báo tại đây đã “tan đàn sẻ nghé”! Tới năm 2003, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã nghĩ tới và trao cho Ủy ban Văn hoá trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam thành lập một thư viện, trước là để đón nhận các sách vở, văn bản, tài liệu do Hội Đồng MEP có nhã ý chia sẻ dưới dạng tài liệu điện tử (ebooks) và kỹ thuật số. Đáng tiếc, dạo ấy UB VH gặp khó khăn về địa điểm, phương tiện, tài chánh và cả hành chánh”.

Và cũng theo Ban Tổ chức, bây giờ “trời đã sáng”, đã có cơ hội thuận tiện để UB VH thành lập Thư Viện Văn Hóa Công Giáo Việt Nam, để giúp có phương tiện nghiên cứu, đọc sách.

Đức Cha Chủ tịch UB VH chào đón khách mời, khai mạc Hội thảo. Sau đó, các thuyết trình viên trình bày các đề tài liên quan đến thư viện trong ba phần của buổi Hội thảo: “Đi tìm một lối đi”, “Đi tìm những người đọc”, và “Đi tìm một định dạng” cho thư viện.

Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp trình bày đề tài sâu sắc đầy ý nghĩa về văn hóa, khái niệm văn hóa theo cái nhìn xưa và nay. Đức Cha nhấn mạnh quan điểm của UNESCO: “Văn hóa như một hệ thống các giá trị truyền thống, thẩm mỹ và lối sống mà dựa trên đó các dân tộc tự khẳng định bản sắc riêng của mình”. Đức Cha trình bày quan điểm của Giáo hội qua Hiến chế Vui Mừng và Hy Vọng, “Có nhiều tương quan giữa các sứ điệp cứu độ và văn hóa. Bởi vì, từ khi mạc khải

cho dân Ngài tới khi biểu lộ tròn đầy trong Chúa Con Nhập thể, Thiên Chúa đã nói với con người qua các loại văn hóa riêng biệt của từng thời đại. (...) Giáo hội đã sử dụng nhiều tài nguyên của các nền văn hóa để phổ biến và trình bày sứ điệp của Đức Kitô cho muôn dân, qua lời rao giảng”.

Ở đây trọn cả nội dung về văn hóa, nói gần hay nói xa cũng để mở đường cho các công trình hội nhập văn hóa hay là làm văn hóa và tìm lối cho sách và thư viện vào đời, nói chung, cũng như tìm lối cho TVVHCGVN nhập cuộc, nói riêng.

Và Đức Cha dẫn đến vai trò của thư viện trong văn hóa. Ngài nói: “Tự cổ chí kim, thư viện vẫn là nơi lưu trữ kho tàng văn hóa của nhân loại”. Ngài dùng câu thần chú trong Alibaba và 40 Tên Cướp cũng “Vùng Ồi, Mở ra!” để kêu gọi “Văn Hóa Ồi, Mở Ra! Thư Viện Ồi, Mở Ra!”

Bài trình bày của Cha Thư ký UB VH Giuse Trịnh Tín Ý về “Sách và Thư viện” có hai phần: Sách hay là những cỗ xe chuyên chở Lời và Thư viện là những cuộc Hành hương về nguồn. Cha Giuse nói: “Chúa Giêsu luôn có trước mặt bộ Sách Thánh là bầu trời thăm thẳm, với rừng cây nội cỏ, ngàn hoa, chim trời, cá biển, với cảnh nông dân trên đồng lúa, ruộng nho, ngư dân lưới cá và cảnh phố chợ tấp nập”. Và ngài nói rằng với Chúa Giêsu, Sách Thánh như vật bất ly thân. “Sách Thánh là “Sách Mẹ”, ghi chép những lời khôn ngoan của Thiên Chúa. Từ Mẹ, cùng với, và theo khuôn mẫu của Mẹ là các “sách con”, sách con làm sáng tỏ Lời Chúa dưới nhiều góc cạnh”.

Cha Giuse nói: “Nếu hình dung Sách Thánh là cỗ Đại Thừa chuyên chở Lời Ánh Sáng, Lời Khôn Ngoan, chúng ta nhận ra các sách vở Công Giáo



là cỗ Tiểu Thừa phản ảnh Lời Khôn Ngoan của Sách Thánh và chuyên chở cả những trần trở thao thức, những cảm nhận buồn vui của con người làm lời đáp trả và tạ ơn Thiên Chúa”. “Sách là món đặc sản, sách ngọt lịm như mật được giới thiệu trong thị kiến của Tiên tri Êdêkien. Đặc biệt, minh họa cho thị kiến mà Cha Giuse nêu lên là một vũ khúc đặc sắc do các em ở giáo xứ Vinh sơn của ngài trình bày.

Cha Phanxicô Xaviê Phó Đức Giang, giám học của Dòng Anh Em Hèn Mọn thường xuyên tiếp cận với thư viện, trình bày về mô hình thư viện kỹ thuật số. Cha Giacôbê Đỗ Huy Nghĩa, Dòng Đaminh cũng trình bày những kinh nghiệm của ngài trong công việc điều hành thư viện lớn của Dòng.

Để tổng kết, Cha Giuse, Thư ký UB VH cùng với các hội thảo viên hướng tới mô hình gồm 6 điểm chính:

1. Thư viện Văn hóa Công Giáo Việt nam ngõ lời xin các sao bản điện tử từ phòng lưu trữ và thư viện thuộc các giáo phận tại Việt Nam và các dòng tu trong và ngoài nước.

2. UB VH xin thương thảo các điều kiện về lưu trữ và bản quyền của các văn bản, tài liệu khi được trao.

3. TVVHCGVN bước đầu hình thành như một thư viện lưu trữ và tiếp tới TVVHCGVN sẽ triển khai thư viện mạng.

4. UB VH kêu gọi tác giả của các đề án tiến sĩ thuộc các đề tài liên hệ tới tín hữu và đạo lý Công Giáo góp bản sao kỹ thuật số cho TVVHCGVN. Các đề án này được xem như phần tinh hoa của văn hóa Công Giáo Việt Nam, TVVHCGVN mong được lưu trữ và luôn bảo đảm bản quyền.

5. UB VH mong được thương thảo với chủ nhân hoặc người thừa kế các tủ sách Công Giáo tại Việt Nam hay ở nước ngoài để nhận mua hoặc nhận giữ các tài liệu văn bản Công Giáo như tài sản chung của Giáo hội Việt Nam.

6. Để tiện đón nhận các tài liệu văn bản điện tử, TVVHCGVN tạm đặt tại địa chỉ: Nhà thờ Vinh Sơn, số 249.251 Ba Tháng Hai, P.10, Q.10, TPHCM. email: vinhson249251@gmail.com. ĐT: 0913801255.

Tìm được nguồn sách hay, giá trị cũng là vấn

đề lớn. Trong buổi Hội thảo, có người cho biết là năm 1999, linh mục Trương bá Cần sang Rôma tìm tài liệu về lịch sử Giáo Hội Công Giáo Việt nam. Nhưng vì Rôma biết rõ về lý lịch của linh mục này nên ông bị xem là “độc giả bị hạn chế”. Sau đó phải chạy vạy nhờ người quen nên mới được tiếp đón. Ở Kho Lưu trữ Dòng Tên có hai đĩa CD liên quan đến Công Giáo Việt nam, linh mục này muốn mua thì các ngài chỉ bán cho một đĩa!

Vào lúc 16g00, Đức cha Giuse Đặng Đức Ngân, Chủ tịch UB VH đức kết cuộc Hội thảo. Ngài thiết tha kêu gọi mọi người từ khắp các giáo phận, các dòng tu là chuyên viên thư viện, là người đọc, là chủ nhân các gia sản văn hóa, và cả những ai thiện chí góp ý, góp sức cho TVVHCGVN hình thành. Ước mong Thư viện sớm được thành lập để phục vụ dân Chúa tại Việt nam trước nhu cầu “phổ biến và trình bày sứ điệp của Đức Kitô cho muôn dân” như Đức Cha Phaolô đã nhắc trong bài trình bày của ngài. (Gioan Lê Quang Vinh)

Caritas Đức thăm và làm việc với Caritas Huế

Sáng ngày 09.11.2017, Đoàn Đại diện Caritas Đức gồm 13 thành viên, trong đó có Đức Cha Ansgar Puff, Giám Mục Phụ tá, Chủ tịch Caritas tổng giáo phận Cologne, và ông Oliver Mueller, Giám đốc Vụ Quốc tế của Caritas Đức là trưởng đoàn, đến thăm và làm việc với Caritas Huế.

Tiếp và làm việc với các đại diện Caritas Đức, tại phòng họp Trung tâm Mục Vụ Huế, có Cha Antôn Dương Quỳnh, Tổng Đại Diện; Cha



Antôn Nguyễn Ngọc Hà, trưởng ban Bác ái Xã hội, Giám đốc Caritas Huế; các Cha Quản xứ Phường Đúc và Phú Hậu; các đại diện Hội Dòng trong giáo phận, các nhân viên và cộng tác viên của Caritas Huế.

Sau lời chào mừng của Cha Antôn, giám đốc Caritas Huế, Cha Tổng Đại diện lược nhắc quá trình hợp tác giữa Caritas Đức và Caritas Huế từ năm 1970 đến nay. Thay lời cho những người nghèo khó, cách riêng người Công Giáo, trên địa bàn giáo phận Huế, ngài chân thành cảm ơn Caritas Đức, các ân nhân Đức qua nhiều thế hệ, bằng các dự án từ thiện và phát triển, đã tận tình giúp đỡ Caritas Huế; và bày tỏ ước mong tiếp tục nhận được sự trợ giúp từ Caritas Đức, từ các vị ân nhân giàu lòng quảng đại.

Bắt đầu buổi làm việc, Cha Giám đốc Caritas Huế chia sẻ về tình hình dân số, kinh tế, xã hội, ... ở hai tỉnh Thừa Thiên Huế, và Quảng Trị thuộc địa bàn Giáo phận Huế. Từ thực tế đó, ngài nêu lên những vấn đề Caritas Huế phải đối mặt nhằm thực thi sứ vụ của mình. Sau khi phân tích những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và những thách thức của Caritas Huế, Cha Giám đốc nêu rõ mục đích, mục tiêu và những hoạt động cụ thể trong Kế hoạch chiến lược của Caritas Huế giai đoạn 2018.2020.

Cuối phần chia sẻ, Cha Giám đốc Caritas điểm lại kết quả những công việc các Tiểu ban HIV, AIDS, Khuyết tật, Bảo vệ sự sống, Khuyến học, và các hoạt động cứu trợ, giúp đỡ người già yếu, neo đơn, ... Caritas Huế đã thực hiện trong năm 2017.

Trong phần thảo luận, hai bên, với tinh thần liên đới, bổ trợ và cùng phát triển, thẳng thắn trao đổi ý kiến về những vấn đề hai bên cùng quan tâm như: Phát triển mạng lưới Caritas giáo xứ trên toàn Giáo phận; Đào tạo nhân sự bao gồm nhân viên và cộng tác viên của Caritas Huế; Việc hỗ trợ, chăm sóc người có HIV.AIDS, người khuyết tật, người nghèo khó trên địa bàn giáo phận hội nhập cộng đồng nhờ cộng đồng; Việc bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, ...

Các đại diện Caritas Đức đánh giá cao sự quan tâm của các Đấng bản quyền giáo phận, sự cộng tác của các Linh mục quản xứ, những hoạt động

của Caritas Huế; đặc biệt khích lệ anh chị em cộng tác viên ở giáo xứ Phước Tượng đã thực hiện được nhiều việc hữu ích cho cộng đồng địa phương trong điều kiện làm việc rất khó khăn; những hoạt động của Caritas giáo xứ Tiên Nộn với sự điều hành của tổ chức Caritas giáo xứ.

Caritas Đức hứa sẽ đồng hành và hỗ trợ một phần kinh phí cho các dự án của Caritas Huế.

Buổi làm việc kết thúc lúc 11g30 trong bầu khí thông cảm, hiểu biết lẫn nhau. Cha Tổng Đại diện, Cha Giám đốc Caritas Huế, một lần nữa, cảm ơn Đức Cha Ansgar Puff và phái đoàn đến thăm, làm việc với Caritas Huế. Hai cha vui vẻ tặng quà lưu niệm cho các thành viên đoàn Caritas Đức.

Trước khi lên đường đến thăm Trung Tâm Bảo trợ Người khuyết tật Nước Ngọt, ở giáo xứ Nước Ngọt, thuộc giáo hạt Hải Vân, đoàn Đại diện Caritas Đức đã chụp hình lưu niệm với các đại diện Caritas Huế, trước tiền sảnh Trung tâm Mục vụ Huế. Văn phòng Caritas Huế

Thánh lễ an táng Đức ông Phanxicô Borgia Trần Văn Khả: Chiếc thiệp tang thay cho chiếc thiệp mừng

Không khỏi nặng lòng khi phải chia tay với một người thân thương về bên kia thế giới, và nặng lòng hơn khi người thân đó lại là người quá gần gũi với mình, là ông, là bà, là cha, là mẹ của mình và nhất là người thầy kính yêu đã để lại một cuộc đời đáng sống. Tâm tình trầm buồn



và lặng lẽ đó cùng với những chiếc khăn tang đã phủ kín từ lúc mọi người hay tin Đức Ông Phanxicô Borgia Trần Văn Khả về nhà Cha cho đến những ngày tang tóc.

Nhiều lời kinh, nhiều tiếng hát gói ghém tâm tình cầu nguyện đã dâng lên Chúa để cùng với Đức Ông xin Chúa tha thứ những lầm lỗi thiếu sót trong những ngày còn dương thế để Đức Ông mau hưởng Nhan Thánh Chúa.

Cả cuộc đời khiêm tốn, cả thiệp mừng cũng khiêm tốn và thấp thoáng đâu đó dưới góc nhỏ của Thiệp Mừng Kim Khánh tới đây ẩn hiện một điềm báo trước. Để ghi dấu những ngày trọng đại, chủ nhân đều chọn cho mình sắc hoa màu áo thật tươi xinh, thế nhưng với Đức Ông Phanxicô Borgia lại khác, Đức Ông lại chọn cho mình một màu Tím man mác sầu. Sầu đây không phải là sầu thất vọng hay sầu tuyệt vọng mà là sầu của hy vọng.

21 tháng 12. 2017 ghi dấu chặng đường 50 năm đời linh mục của Đức Ông. Một màu Tím sẽ bao trùm ngày hôm ấy như dấu hiệu mùa hy vọng sẽ chấm hết để đón chờ Bình Minh ló dạng.

Hôm nay, 21 tháng 11, ngày mà 1 tháng nữa các giám mục, đức ông, linh mục thân quen mới phải mặc chiếc áo Tím thân thương để tạ ơn Chúa, để chia vui với Đức Ông thì hôm nay đã mặc rồi. Màu tím hôm nay phủ tím cả góc đường Lê Văn Sỹ, cả nhà thờ Vườn Xoài cũng như cả những ai đến để tiễn đưa Ông lần cuối.

Những giọt nước mắt ngấn thành lệ cũng như giữ kín trong lòng là tất cả những gì những người còn ở lại để bày tỏ lòng ái mộ kính yêu.



Một nữ tu đang phục vụ bên trời Tây, gần nơi Đức Ông sinh sống cũng đã kịp nhắn gửi : “Những gì mà X chia sẻ đúng lắm đó ! Các Đức Ông ở Việt Nam qua đây (Roma) là vậy đó ! Đức Ông Phương, Đức Ông Tài, Đức Ông Khả đều là những khuôn mặt thân thương trìu mến và nhất là khiêm nhường ...”. Đây cũng chỉ là một trong nhiều tâm tình còn đọng lại khi tưởng nhớ đến Đức Ông Phanxicô Borgia.

Với tâm tình mến yêu và kính phục đó, sáng hôm nay 21 tháng 11, tại ngôi thánh đường thân thương Vườn Xoài đã diễn ra Thánh Lễ tạ ơn cuối cùng với Đức Ông..

Chưa đến giờ Thánh Lễ nhưng đoàn người từ nhiều nơi về để chuẩn bị tham dự Thánh Lễ tạ ơn với Đức Ông.

9g00, cộng đoàn cùng hướng về cuối Nhà Thờ để đón đoàn đồng tế.

Chủ tế Thánh Lễ hôm nay là Đức TGM Phaolô Bùi Văn Đọc. Cùng đồng tế với Đức Tổng có Đức Cha Phêrô Trần Đình Tứ - nguyên giám mục giáo phận Phú Cường; Đức Cha Micae Hoàng Đức Oanh - nguyên giám mục giáo phận Kontum; Đức giám mục phụ tá giáo phận Sài Gòn Giuse Đỗ Mạnh Hùng và Louis Nguyễn Anh Tuấn; Đức Cha Phêrô Nguyễn Văn Khảm - giám mục giáo phận Mỹ Tho; Đức Cha Emmanuel Nguyễn Hồng Sơn - giám mục giáo phận Bà Rịa; Đức Cha Stêphanô Tri Bửu Thiên - giám mục giáo phận Cần Thơ; Đức Cha Vinh Sơn Nguyễn Văn Bản - giám mục giáo phận Buôn Ma Thuột.

Phần các cha có quý Cha trong Đại Chủng Viện Sài Gòn, Cha Tổng Đại Diện Inhaxio Hồ Văn Xuân, quý cha Hạt Trường, quý cha thân quen với Đức Ông, quý cha trong và ngoài giáo phận. Cộng đoàn dân Chúa có rất đông quý tu sĩ nam nữ và cộng đoàn dân Chúa. Nhà thờ Vườn Xoài tương đối rộng để tổ chức Thánh Lễ lớn nhưng hôm nay quá chật hẹp bởi tấm lòng của nhiều người dành cho Đức Ông.

Để bước vào Thánh Lễ, Cha chánh xứ Vườn Xoài Giuse Trần Thanh Công ngỏ lời chào mừng Đức Tổng Phaolô, quý Đức Cha, quý Cha, quý tu sĩ nam nữ và toàn thể cộng đoàn. Đức Tổng Phaolô mời gọi cộng đoàn cùng sám hối để xin Chúa tha



thứ tội lỗi trước khi bước vào Thánh Lễ. Trước đó, Đức Tổng đã làm cho cộng đoàn chạnh lại khi nghe Đức Tổng nói đến sự ra đi của Đức Ông đột ngột để niềm thương tiếc lại tăng thêm gấp bội.

Trong bài chia sẻ, người con nghĩa tử của Đức Ông là Cha Phêrô Nguyễn Văn Hiền - Giám Đốc Trung Tâm Mục Vụ Giáo Phận Sài Gòn đã gọi lên cho cộng đoàn hình ảnh của Chúa Giêsu Phục Sinh hiện ra với hai môn đệ trên đường Emmau. Qua lời chứng của các môn đệ : Chúa đã trở dậy thật rồi !

Cha Phêrô nối kết hình ảnh của các môn đệ với Thánh lễ An táng hôm nay. Cha mời gọi cộng đoàn cùng tạ ơn với Đức Ông Phanxicô Borgia.

Cha Phêrô nói : “Thánh lễ an táng hôm nay cũng chính là lễ kỷ niệm Kim Khánh Linh mục của Đức Ông bởi lẽ Đức Ông quyết định chọn Thánh Lễ Kim Khánh bằng lễ phục tím thay cho lễ phục vàng. Màu tím của phụng vụ mùa Vọng. Nhất quyết như thế ! Sợ rằng chúng tôi tổ chức Lễ Kim Khánh bề ngoài nhưng Đức Ông muốn tạ ơn Thiên Chúa và mọi người đã làm nên cuộc đời của Ngài hôm nay. Cuốn sách tâm huyết Mầu Nhiệm Thánh Lễ tạ ơn là món quà của Ngài trong dịp mừng lễ. 5 trang di chúc của Ngài cũng là lời tạ ơn. Tạ ơn hay mầu nhiệm tạ ơn chính là động lực giúp Đức Ông hiền hòa trong cuộc sống cũng như hăng say phụng vụ đến hơi thở cuối cùng ... Những người còn bước đi trên đường Emmau, trong Thánh Lễ này, chúng ta cùng tạ ơn với Đức Ông. Chúng ta cũng xin Chúa ban cho Ngài hưởng tôn nhan của Ngài.

Trước khi cử hành nghi thức tiễn biệt Đức Ông Phanxicô Borgia, Cha Phêrô Nguyễn Văn Hiền đã đại diện gia đình ngõ lời cảm ơn Đức Tổng, Đức Hồng y Gioan Baotixita hôm nay sức khỏe yếu không đến được, quý đức cha, quý tu sĩ nam nữ và cộng đoàn ... Cha Phêrô gửi đến quý Đức Cha và cộng đoàn tập sách “Mầu Nhiệm Thánh Lễ Tạ Ôn” của Đức Ông như chút quà nhân dịp mừng Kim Khánh Linh Mục của Đức Ông.

Nhiều dòng lệ tuôn rơi khi nhân viên của Trung Tâm Hỏa Táng Bình Hưng Hòa bấm linh cữu của Đức Ông xuống tầng hầm để lo liệu việc hỏa táng. Không thương sao được, không tiếc sao được khi một nhân cách lớn của Giáo Hội đã ra đi. Đức Ông ra đi để lại một nỗi trống vắng lớn cho Giáo Hội Việt Nam nói chung và Giáo Phận Sài Gòn nói riêng.

Cha Phêrô Nguyễn Văn Hiền đã cử hành nghi thức hỏa táng Đức Ông tại Trung Tâm Hỏa Táng Bình Hưng Hòa.

Lời kinh tiếng hát và cả tiếng khóc bi ai như xin Chúa thương xót linh hồn Đức Ông Phanxicô Borgia

11 giờ 00, nhân viên Bình Hưng Hòa đã bấm máy để đưa linh cữu của Đức Ông vào lò để dâng lên Chúa cả con người Đức Ông như của lễ toàn thiêu xin Chúa thương chấp nhận.

Cả di sản đời sống hiền lành và khiêm nhường của Đức Ông còn đó vẫn là bài học mà cả cuộc đời chúng con phải học theo.

Thay vào những lời chúc mừng Ông để dành đến ngày 21 tháng 12 thì hôm nay ngày 21 tháng 11 chúng con chúc mừng Ông đã ra đi bình an trong tay Chúa. Chúng con chúc mừng Ông vì Ông đã về đích trong ân nghĩa Chúa. Chúng con tạ ơn Chúa với Ông vì 80 năm làm người và 49 năm 11 tháng 20 ngày làm linh mục của Chúa. Tạ ơn Chúa cùng với Ông vì biết bao ơn huệ mà Chúa đã tuôn đổ suốt trên cuộc đời của Ông.

“Phúc thay ai hiền lành vì họ sẽ được Đất Hứa làm cơ nghiệp”. Xin Thiên Chúa là Cha giàu lòng thương xót mở cửa Đất Hứa và cho Ông hưởng Nhan Thánh Chúa như Chúa đã hứa với những ai có lòng hiền lành và khiêm nhường như Đức Ông Phanxicô Borgia của chúng con. Người Giông Trôm

Đại hội Giới trẻ Giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XV

GIÁO PHẬN THANH HOÁ - Đại hội Giới trẻ Giáo tỉnh Hà Nội được tổ chức hằng năm, luân phiên tại các giáo phận trong giáo tỉnh. Năm nay, Đại hội lần thứ XV diễn ra tại giáo phận Thanh Hoá trong hai ngày 21 và 22 tháng Mười Một 2017 với chủ đề “Hãy ra chỗ nước sâu” (Lc 5,4).

Khai mạc (thứ Ba 21/11)

Đại hội giới trẻ giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XV đã chính thức khai mạc với nghi thức Cung nghinh Thánh giá lúc 14g15 từ Toà Giám mục Thanh Hoá về Trung tâm Triển lãm tỉnh Thanh Hoá - nơi diễn ra Đại hội.

Dẫn đầu đoàn cung nghinh Thánh giá là xe của Đức hồng y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, TGM Tổng giáo phận Hà Nội; xe của Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, Giám quản giáo phận Thanh Hoá, và tiếp theo là đoàn xe của quý Đức cha, quý cha và xe chở Thánh giá Đại hội của các bạn trẻ giáo xứ Chính toà Thanh Hoá.

Đoàn rước Thánh giá tiến ra đường quốc lộ Bắc Nam, đi vào trung tâm thành phố, rồi ngang qua đại lộ Lê Lợi và rẽ về phía Nam để hướng tới Trung tâm Triển lãm tỉnh Thanh Hoá, nơi có hơn 15.000 bạn trẻ đang hân hoan chờ đón.

Khi Thánh giá được cung nghinh đến lễ đài, 30.000 cánh tay cùng giơ lên hoà vang trong giai điệu bài hát “Thập giá Đức Kitô”. Mọi thành viên tham dự cùng đắm mình vào giai điệu của bài hát, cùng đặt bàn tay mình lên trái tim để nói lên niềm xác tín và bày tỏ tình yêu đối với Thập giá Chúa Kitô.



Khi Thánh giá Đại hội được đặt tại vị trí trung tâm của lễ đài, Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh đã tiến lên chào mừng các bạn trẻ và các vị chủ chăn trong giáo tỉnh Hà Nội.

Tiếp đến là nghi thức diễu hành của giới trẻ 10 giáo phận. Đi đầu là biển hiệu và cờ của từng giáo phận, rồi đến các vị chủ chăn và tất cả các bạn trẻ giáo phận tham dự Đại hội. Khi đoàn mỗi giáo phận tiến qua lễ đài, màn hình chính của Đại hội lại giới thiệu những nét chính yếu về lịch sử, đời sống văn hoá - đức tin của giáo phận đó, và nhấn mạnh đến những nét riêng, tượng trưng cho sự phong phú màu sắc của vườn hoa Giáo Hội.

Sau nghi thức diễu hành, Đức hồng y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn tiến lên lễ đài long trọng công bố diễn văn khai mạc Đại hội.

Tiếp theo là nghi thức thượng cờ. Lá cờ của Đại hội được từ từ kéo lên trong tiếng nhạc oai nghi và hùng tráng của đội kèn đồng giáo phận Thanh Hoá. Cùng với lá cờ Đại hội, cờ của 10 giáo phận giáo tỉnh Hà Nội cũng lần lượt được kéo lên. Nghi thức thượng cờ cũng chính thức khép lại chương trình khai mạc Đại hội giới trẻ giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XV. Mọi người được mời gọi tham gia với các linh hoạt viên giáo phận Thanh Hoá để khuấy động không khí náo nhiệt trước khi bước sang phần học hỏi giáo lý.

Vào lúc 5 giờ chiều, chương trình Đại hội được tiếp tục với phần học hỏi giáo lý xoay quanh chủ đề: “Người Trẻ Chứng Nhân Của Niềm Vui Và Tình Yêu”. Trong phần này, các bạn trẻ tham dự viên đặt trực tiếp những câu hỏi, thắc mắc của mình để các vị chủ chăn trong giáo tỉnh trả lời. Không khí của buổi học rất tích cực và sôi nổi khi những câu hỏi của bạn trẻ đề cập đến các vấn đề thiết thực mà họ đang phải đối mặt trong thế giới hiện đại hôm nay. Tinh thần hăng say học hỏi giáo lý đã kéo dài quá thời gian quy định của ban tổ chức. Cho đến khi những ánh đèn sân khấu của lễ đài sáng lên báo hiệu một ngày sắp tàn, mọi người mới tạm chia tay giải lao để chuẩn bị cho bữa ăn tối.

Đêm Văn nghệ - Diễn nguyện - Chầu Thánh Thể (thứ Ba 21/11)

Vào lúc 19g30, tại quảng trường Hội Chợ Triển Lãm tỉnh Thanh Hoá, nơi tổ chức Đại hội giới trẻ giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XV, đã diễn ra Đêm diễn nguyện với chủ đề “Hãy ra chỗ nước sâu” và giờ Chầu Thánh Thể.

Ngay sau vũ điệu khởi động hết sức sôi nổi của các bạn linh hoạt viên, đúng 19g30, cha Giuse Nguyễn Văn Kế, trưởng ban văn nghệ, đại diện cho giáo phận chủ nhà, đã long trọng tuyên bố khai mạc đêm Văn nghệ và Diễn nguyện chào mừng Đại hội.

Sau lời chào mừng của cha Giuse là các tiết mục của 5 giáo phận: Hải Phòng, Bắc Ninh, Hưng Hoá, Lạng Sơn, và Hà Nội. Đan xen những tiết mục ca múa là những hoạt cảnh, các vở kịch ngắn diễn tả một vài khía cạnh và cung bậc khác nhau về lời Tin Mừng thánh Luca: “Hãy Ra Chỗ Nước Sâu” (Lc 5,4). Đó là một lời mời gọi của Chúa Giêsu hãy ra đi và đến với những anh chị em nghèo khổ và đói khát. Đó là tinh thần sống với những người “bên lề” xã hội mà Đức Thánh Cha Phanxicô luôn nhấn nhủ, và đó cũng là tinh thần mà giáo phận Thanh Hoá đang sống Năm Thánh - nhân dịp kỷ niệm 85 năm thành lập giáo phận (1932-2017).

Diễn nguyện là một chương trình có ý nghĩa đặc biệt đối với mỗi kỳ Đại hội. Đó là dịp để mỗi giáo phận giới thiệu bản sắc văn hoá riêng qua những tiết mục và mang đậm chất Tin Mừng. Đó không chỉ là những giây phút thư giãn, giải trí bổ ích sau một ngày Đại hội mệt mỏi, nhưng còn là cầu nối để các bạn trẻ có thể giao lưu, học hỏi. Sau nhiều ngày chuẩn bị công phu và chuyên nghiệp, những tiết mục trong Đêm diễn nguyện đều sống động và đa dạng, diễn tả những nét văn hoá vùng miền đa dạng trong giáo tỉnh Hà Nội. Ngoài ra, nhờ các tiết mục trong đêm diễn nguyện này, các bạn trẻ Công giáo còn được thắp lên niềm ước mơ, khát vọng về một cuộc sống Chân - Thiện - Mỹ và quyết tâm trở nên những chứng tá sống động của Tin Mừng để sẵn sàng lên đường đáp lại lời mời gọi “Hãy ra chỗ nước sâu”.



Sau những giây phút sôi động của chương trình diễn nguyện, Đại hội Giới trẻ giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XV bước vào phần lắng đọng tâm linh với nghi thức sám hối - hoà giải và các giờ Chầu Thánh Thể.

Nghi thức sám hối cộng đồng do Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Viên, giám mục phụ tá giáo phận Vinh, chủ sự. Ngài mời gọi các tham dự viên cùng trở về với Chúa, với tình yêu của Ngài qua bí tích Hoà giải. Các bạn trẻ cùng hướng lòng về Nhà Tạm, trở lại với cõi thẳm sâu của tâm hồn, và dâng lên Chúa lời kinh sám hối, xin Chúa tha thứ tội lỗi mỗi người đã phạm, để được trở nên xứng đáng với tình yêu thương xót của Thiên Chúa.

Hơn 10.000 ngọn nến đã được thắp trên tay các bạn trẻ. Ánh sáng và hơi ấm của ngọn nến được lan toả để xua đi không khí giá lạnh của màn đêm, đồng thời cũng xua tan cả sự băng giá của thói vô cảm nơi người trẻ trong xã hội hôm nay. Hơi ấm cũng đem đến cho các bạn sự sẻ chia và đồng cảm với những con người xung quanh mình.

Kết thúc nghi thức sám hối, Đại hội bước vào giờ cầu Thánh Thể. Các bạn trẻ trong các giáo phận cùng ở lại với Bí Tích Thánh Thể - cảm nhận nguồn tình yêu từ bí tích cực thánh và biến đổi để trở thành con người như lòng Chúa mong ước. Theo chương trình của ban tổ chức, các bạn trẻ giáo phận Bùi Chu sẽ thực hiện giờ Cầu đầu tiên. Tiếp theo là các giáo phận Phát Diệm, Thái Bình, Vinh và cuối cùng là giáo phận Thanh Hoá sẽ thay phiên Cầu Thánh Thể suốt đêm.

Bế mạc (Thứ Tư 22/11)

Vào lúc 8g00 sáng, Đại hội Giới trẻ giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XV tại Thanh Hoá đã khép lại sau Thánh lễ cao điểm cùng nghi thức trao Thánh giá và cờ Đại hội cho giới trẻ giáo phận Hải Phòng, đơn vị sẽ đăng cai tổ chức Đại hội Giới trẻ Giáo tỉnh Hà Nội lần thứ XVI - 2018.

Thánh lễ được long trọng cử hành với nghi thức rước đoàn đồng tế từ cổng chính của Trung tâm Triển lãm tiến về lễ đài trong tiếng ca của hơn 15.000 bạn trẻ và khối linh hoạt viên: “Lạy Chúa, chúng con về từ bốn phương trời”. Dẫn đầu đoàn rước là Thánh giá nền cao, đội kèn đồng giáo phận Thanh Hoá, đội lễ sinh, và khoảng 300 linh mục trong giáo tỉnh Hà Nội. Tiếp đến là quý Đức cha, Đức TGM Giuse, và cuối cùng là Đức hồng y Phêrô Nguyễn Văn Nhơn, chủ tế thánh lễ.

Sau dấu thánh giá mở đầu, Đức hồng y Phêrô ngỏ lời với các bạn trẻ: Các con thân mến, Thánh lễ giờ phút này và tại nơi đây chính là cao điểm của Đại hội. Chúng ta hãy dâng lên Chúa lời cảm tạ tri ân về bao nhiêu hồng ân đã đón nhận và hãy dâng lên Chúa lời khẩn cầu cho bao nhiêu

nhu cầu của sức trẻ chúng con. Trong tâm tình hiệp thông với giáo phận Thanh Hoá đang sống trong Năm thánh kỷ niệm 85 năm thành lập, những ai tham dự Thánh lễ này với lòng sạch tội, cầu nguyện theo ý Đức giáo hoàng thì sẽ được lãnh nhận ơn toàn xá.

Khởi đi từ chủ đề Đại hội “Hãy ra chỗ nước sâu” (Lc 5,4), trong bài giảng Thánh lễ, Đức cha Giuse Nguyễn Năng, Giám mục giáo phận Phát Diệm, Phó Chủ tịch HĐGM Việt Nam, đã chia sẻ tâm tình rất phấn khởi của ngài khi thấy những khuôn mặt rạng rỡ niềm vui của các bạn trẻ và mời gọi các bạn trẻ hãy chia sẻ niềm vui Tin Mừng này cho mọi người. Ngài nhấn mạnh, “Ra chỗ nước sâu” - đó là chủ đề của Đại hội giới trẻ lần này, đó là lệnh truyền mà Chúa đã ủy thác cho những người trẻ chúng con. Giới trẻ chúng con hãy ghi khắc vào tâm tư mệnh lệnh này, đừng ngại ngùng hay sợ hãi, nhưng hãy dấn thân mạnh mẽ hơn vào môi trường xã hội, đi vào những lĩnh vực tăm tối của cuộc đời, để cùng xây dựng một thế giới hoà bình và tràn đầy tình yêu. Cho dấu lời mời gọi của Đại hội là một thách thức đối với người trẻ trong thế giới hôm nay, nhưng khi có ánh sáng đức tin chiếu tỏa, các con sẽ thay đổi được thế giới này. Các con hãy khởi sự từ chính gia đình của mình. Trở về từ Đại hội lần này, các con được mời gọi phải vươn tới một tình yêu đích thực, hy sinh đến độ sẵn sàng tha thứ cho nhau. Một đời sống hôn nhân ở tầm cao như thế, sẽ lan tỏa sức sống của Tin Mừng, để mọi người có thể nhìn vào đời sống các con, mà ngợi khen Cha các con ở trên trời. Hãy đưa chính cuộc đời của mình ra chỗ nước sâu và vươn lên một tầm



cao mới. Đừng chấp nhận với cái thấp lè tè hèn kém của thế giới nhân gian, đừng hạ thấp cuộc đời mình trong rượu chè và ma túy. Hãy ngược nhìn lên, theo lời mời gọi của Đức Kitô mà vươn tới trời cao. Cầu chúc chúng con đầy tràn niềm vui và phúc lành của Chúa Giêsu. Amen.

Sau lời nguyện hiệp lễ, một đại diện bạn trẻ đã nói lời tri ân: tạ ơn Thiên Chúa đã quy tụ chúng con trong khắp 10 giáo phận của giáo tỉnh Hà Nội, để chúng con có thể bỏ lại những bộn bề của cuộc sống mà trở về với tình thương tha thứ của Chúa. Xin cảm ơn quý Đức cha và quý cha đã hiện diện như là những mục tử săn sóc đàn chiên tràn đầy sức trẻ chúng con. Xin cảm ơn Đức Tổng Giuse và ban tổ chức Đại hội đã tạo điều kiện cho cuộc gặp gỡ lần này. Đại hội sắp kết thúc, nhưng những kỷ niệm của lần gặp gỡ này sẽ còn ghi dấu ấn sâu nặng trong tâm trí người trẻ chúng con. Chúng con xin ghi nhớ và lãnh nhận tinh thần của lời mời gọi “Hãy ra chỗ nước sâu” để sẵn sàng ra khơi với hoài bão của tuổi trẻ tràn đầy khát vọng và niềm tin.

Sau nghi thức phép lành và ơn toàn xá cuối lễ là nghi thức bàn giao Thánh giá và cờ luân lưu. Nghi thức bao gồm 3 phần. Đầu tiên là nghi thức hạ cờ. Mọi người đứng nghiêm trang hướng về cột cờ trong lúc đội danh dự tiến lên và lá cờ Đại hội được từ từ hạ xuống trong tiếng kèn oai nghi hùng tráng. Tiếp sau là nghi thức trao nhận Thánh giá và cờ luân lưu. Đại diện bạn trẻ hai giáo phận Thanh Hoá và Hải Phòng được mời đến trước Thánh giá Đại hội tại trung tâm lễ đài. Đức Tổng Giuse Nguyễn Chí Linh, đại diện cho giáo phận Thanh Hoá trao Thánh giá cho giáo phận Hải Phòng. Ngài nói, Thánh giá là biểu tượng tình yêu của Chúa Kitô, trong suốt một năm qua, giáo phận Thanh Hoá đã suy tôn và cung nghinh Thánh giá đến khắp mọi giáo xứ trong giáo phận. Hôm nay, nhiệm vụ của giáo phận Thanh Hoá đã kết thúc nên xin được trao Thánh giá cho giáo phận Hải Phòng để tiếp tục chiếu sáng tình yêu thập giá vốn được coi như là tinh thần sống của giới trẻ giáo tỉnh Hà Nội. Trong diễn văn đáp từ, Đức cha Giuse Vũ Văn Thiên, giám mục giáo phận Hải Phòng, đã phát



biểu: Thánh giá không phải là một thanh gỗ vô hồn, nhưng chính là Đức Kitô. Hôm nay, giáo phận Hải Phòng vinh dự được đón nhận Thánh giá, xin cảm ơn giáo phận Thanh Hoá đã tin tưởng giao Thánh giá cho giáo phận Hải Phòng. Cuối cùng, Đức cha Giuse công bố chủ đề của Đại hội lần tới là “Hãy tỉnh thức và cầu nguyện” (Lc 21,36) và trân trọng mời tất cả mọi người hãy đến với Đại hội giới trẻ lần tới tại giáo phận Hải Phòng. Kết thúc nghi thức bàn giao là vũ điệu giới thiệu logo Đại hội giới trẻ lần thứ XVI và những khuôn mặt vui tươi của các bạn trẻ giáo phận Hải Phòng.

Cuối cùng, “Vũ Khúc Chia Tay” của khối linh hoạt viên hai giáo phận Thanh Hoá và Hải Phòng đã chính thức khép lại một kỳ Đại hội hết sức sôi động và tràn ngập niềm hân hoan của các bạn trẻ khắp từ biên giới Lạng Sơn đến khúc ruột Quảng Bình miền Trung đầy cát trắng. Tạm biệt mảnh đất Rau Má Xứ Thanh và hẹn gặp lại những khuôn mặt trẻ thân thương tại thành phố Hoa Phượng Đỏ vào năm 2018.

(<http://giaophanthanhhoa.net>)

Ban Truyền thông GP Thanh Hoá

Tin Cộng Đoàn

Thánh lễ cầu nguyện kính nhớ cố TT Ngô Đình Diệm tại Đức Quốc

**Ơn Ngộ Tổng Thống mãi khôn ngơi
Tận tụy hy sinh suốt một đời**

Vâng! đúng như hai câu thơ trên, Ngài đây là chúng tôi muốn nói đến Vị đệ nhất Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) tức là cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Tại sao chúng ta ghi ơn Ngài? Xin thưa rằng: Vì Ngài là vị Tổng Thống yêu nước thương dân, có đủ tài đức Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí, Tín, và cả cuộc đời đã hy sinh cho Tổ Quốc Việt Nam.

- Từ ngày Ngài bị một số tướng lãnh dưới quyền, tham quyền háms lợi, cấu kết với ngoại bang để làm phản, tức là “phản Thầy giết chủ”. Sau đó đặt điều vu khống đủ thứ xấu xa, tới hôm nay đã tròn 54 năm dài, chúng tưởng rằng như thế là che đậy lại được những việc làm bỉ ổi của mình, nhưng chúng đã lầm. Bởi trên thế gian này không có gì bí mật mà không được phơi bày, chỉ trừ khi mình đừng làm việc xấu mà thôi.

Ngày nay rất nhiều sự kiện đã từ từ tỏ lộ ra rồi. Cổ nhân có câu: “Cái kim bọc giẻ lâu ngày nó cũng lòi ra” mà có khi nó thòi ra lại đâm ngược vào tay những kẻ ác ôn tưởng rằng đã giấu nhem nó. Cổ nhân cũng có câu: “Gieo nhân nào gặt quả đó”. Ngày nay rất nhiều sự thật đã được giải mã, từ Mỹ sang Âu làm nhiều người trước kia hòa theo cái ác nay đã tỉnh ngộ nên cứ đến ngày giỗ của Ngài là người dân Việt khắp năm châu lại dâng lễ tưởng nhớ Ngài, những Bào Huynh-Đệ của ngài cũng những người đã hy sinh cùng ngài 54 năm trước.

Riêng những người Việt Nam ở Đức thì tuần trước có thánh lễ và tưởng niệm Ngài tại Frankfurt và ngày mừng 04.11. 2017 đã được tổ chức tại Köln (Cologne).

Mở đầu thánh lễ ông Bùi Văn Toàn thay mặt ban tổ chức chào mừng đến Lm. Đaminh Nguyễn Ngọc Long, Thầy Phó Tế Wolfgang Allhorn cùng tất cả các đại diện cộng đoàn và mọi tham dự viên cùng ca đoàn.

Trước thánh lễ có chín người đại diện lần lượt dâng lên bàn thờ 9 cây nến, kèm theo chín lời



cầu nguyện và cảm ơn chín năm hy sinh dấn thân phục vụ xây dựng Đất Nước của cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm và bào đệ Ngô Đình Nhu cũng như chính phủ của Ngài, để người dân miền nam Việt nam đã được hưởng bầu khí tự do, cơm no áo ấm và thanh bình. Xây dựng được một Miền Nam rất tốt đẹp và phát triển để thế giới thán phục và gọi thủ đô Sài Gòn là “Hòn Ngọc Viễn Đông”

Thánh Lễ đã được Lm. Đaminh Nguyễn Ngọc Long, thầy Phó tế và cộng đoàn dâng lên Thiên Chúa trong bầu khí linh thiêng với nhiều cảm xúc. Lm. Đaminh Nguyễn Ngọc Long cũng chia sẻ về thời gian Cố Tổng Thống cầm quyền lãnh đạo đất nước phát triển và nền giáo dục tốt đẹp ra sao. Ngài có câu châm ngôn: “Không có gì quý hơn nồi cơm của mình!”. Ý nói đất nước ta phải độc lập và tự cường, ta phải bảo vệ cái đất nước của mình, tức là nồi cơm của mình. Ngài là một người thực sự sống khó nghèo và chăm lo cho người dân và xây dựng đất nước. Ngài không muốn quân đội và phe phản loạn đảo chánh bắn giết nhau nên đã hy sinh thân mình để khỏi xảy

ra việc huynh đệ tương tàn. Trước khi tự giao nộp mình cho quân đảo chính Ngô Tổng Thống cũng đã dâng thánh lễ và cầu nguyện một cách rất bình tĩnh và sốt sắng như hàng ngày vào mỗi sáng sớm.

Trong chín năm mang trọng trách lãnh đạo đất nước, Ngài đã chu toàn trách nhiệm một cách xuất sắc và luôn nêu cao tinh thần dân tộc tự quyết. Thuyết Nhân Vị của Ngài thật tốt đẹp nếu Ngài không bị giết đi thì nền giáo dục đạo đức và kỷ cương của Việt Nam đã là quá tốt đẹp rồi, đâu có ra nông nổi như bây giờ. Đâu cũng là cái họa cho dân tộc chúng ta khi họ đã cấu kết với với nhau để mua chuộc một số người ham lợi, tham quyền đang tâm sát hại một Tổng Thống công chính. Hôm nay chúng ta tụ họp nhau đây để cầu nguyện cho linh hồn GB. Ngô Tổng Thống, linh hồn Giacôbê, bào đệ Ngô Đình Nhu và quân dân cán chính.

Những lời nguyện giáo dân hôm nay kính dâng lên Thiên Chúa thật là xúc động, xin Chúa chấp nhận lời cầu của chúng con mà cứu giúp dân Việt Nam chúng con thoát ra khỏi nạn của vô thần đang đầy đọa quê hương.

Sau thánh lễ mọi người lên hội trường uống cà phê nước trà nghỉ giải lao, đi thăm căn phòng trưng bày kỷ vật của Đức Cố Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận.

Giờ sinh hoạt mở đầu với lễ chào Quốc Kỳ hát Quốc Ca và phút mặc niệm do Ông Bùi Văn Toàn hướng dẫn. Tiếp theo sau là nghi thức tưởng niệm cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm, những Bào Huynh, Bào Đệ và những quân dân cán chính đã hy sinh để bảo vệ danh dự dân tộc và đất tổ quê cha của chúng ta.



Tiếp đến là chín vị đại diện đã dâng chín ngọn nến tượng trưng cho chín năm Ngài đã quên thân mình để xây dựng đất nước. Tiếp theo sau là nghi thức tưởng niệm chí sĩ Ngô Đình Diệm và các Quân Dân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa đã vị quốc vong thân.

Nghi thức niệm hương lên bàn trước di ảnh của chí sĩ Ngô Tổng Thống do ông Nguyễn Hữu Dũng đảm trách. Cũng như bài điệu văn quỳ cung kính. Đây là một trong những lần hiếm hoi mà tôi đã rất cảm động trước di ảnh của người quân tử anh hùng chí sĩ Ngô Đình Diệm. Kết thúc bài điệu văn với giọng ngâm rất hay của ông Vũ Duy Toại nói lên những công việc Ngô Tổng Thống đã làm và nhấn mạnh về việc nói chí Ngô Tổng Thống để cứu nước.

Ông Nguyễn Hữu Dũng trưởng Khối Tinh Thần Ngô Đình Diệm Đức Quốc chào mừng tất cả quý quan khách đã hiện diện nơi đây ngày hôm nay. Đặc biệt có những quan khách đến từ rất xa như Stuttgart, Frankfurt và Vương Quốc Bỉ v.v... là những vị khách xa xôi nhất đã đến đây để kính nhớ ngày giỗ cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm thật là một sự vui mừng trân trọng.

Kế đến thầy phó tế Wolfgang Allhorn đã chia sẻ tâm tình về Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm và một ít liên quan về Đức Cố Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận. Qua những chia sẻ của thầy tôi biết chắc được rằng: Thầy là người rất quan tâm đến Đức Hồng Y Thuận và qua Đức Hồng Y thầy cũng đã tìm hiểu nhiều tài liệu về vị cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm của Việt Nam chúng ta bằng chứng là thầy còn nói rõ ràng cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm là bác và là bố đỡ



đầu của Đức Hồng Y PX. Nguyễn Văn Thuận. Thầy cũng vui mừng là chúng ta đã chọn nơi này để tổ chức lễ tưởng niệm cho năm sau.

Ông Kỹ sư Nguyễn Tấn Năng đọc bài chia sẻ của Ts, Nguyễn Anh Tuấn phân tích tình hình hiện tại của đất nước tang thương Việt Nam hiện nay. Cộng sản đã biến Việt Nam thành một đất nước nô lệ cho tàu cộng và cho ngoại bang.

Một chị đại diện cho phái đẹp đã chia sẻ tâm tình gia đình và người dân những gì đã nhận được từ cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Những gì báo chí và sách vở đã ghi lại cho tới bây giờ thì Ngài Tổng Thống Ngô Đình Diệm có đầy đủ bốn đức tình Nhân, Lễ, Nghĩa, Tin mà chúng ta không thể tìm ở đâu ra được một người lãnh đạo thứ 2 như vậy.

Hôm nay cũng có một nhân vật đặc biệt là tu sĩ Phật giáo đến từ Chùa - Tu Viện Thiện Hoà Germany chia sẻ một ít cảm tưởng về công ơn của Ngô Tổng Thống và mong rằng ngày có càng nhiều người đứng về phía công minh chính đại noi theo gương tranh đấu của cố Tổng Thống để



cho quê hương đất nước mau có ngày giải thoát chế độ cộng sản vô thần để đem an bình cho Quốc Tổ như lời của cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm: “Tôi tiến, hãy tiến theo tôi, tôi lùi hãy giết tôi, tôi chết hãy nổi chí tôi“

Chương trình chấm dứt vào lúc 19 giờ mọi người sau khi dùng bữa ăn tạm do Khối Tinh Thần Ngô Đình Diệm khoản đãi và chia tay hẹn nhau năm tới cùng gặp lại nơi đây vào ngày 03.11.2018.

**Ơn Ngài ghi nhớ mãi khôn quên
Tận tụy hy sinh suốt một đời
Giải thoát cùm gông xây hạnh phúc
Tự do dân chủ dựng sáng ngời
Miền Nam phát triển đầy no ấm
Ruộng lúa phì nhiêu khắp mọi nơi
Bởi lữ ham quyền đem giết Chủ
Ngàn năm nuôi tiếc chẳng hề vơi.**

Trầm Hương Thơ (04.11.2017)

Cha Jean Maïs Suốt Đời Dùng Ngòi Bút Phục Vụ Giáo Hội

Tang lễ cha Jean Maïs đã cử hành trọng thể tại nguyện đường Hội Thừa sai Paris (MEP) vào chiều ngày 22.11.2017. Linh mục Vincent Sénéchal, bề trên tổng quyền, chủ lễ, linh mục Gilbert Nguyễn Kim Sang, giám đốc giáo xứ Việt Nam tại Paris cùng nhiều linh mục thừa sai, và các linh mục người Việt tu học đồng tế.

Trong phần dẫn nhập, linh mục tổng quyền cho biết cha Jean Maïs từng giảng dạy tại Giáo hoàng Học viện Piô X tại Đà Lạt, nhiều vị giám mục Việt Nam đã thụ giáo ngài.

Cha Maïs sinh ngày 14.01.1935 tại Château. Salins (Moselle), miền nam nước Pháp, trong một gia đình có bốn anh em. Thân phụ ngài là kỹ sư canh nông. Từ 1946 đến 1949, ngài học trường các cha Assomptionnistes tại Cahuzac ; từ 1949 đến 1951 : trường Saint Joseph de Progonrieux (Dordogne), từ 1951 đến 1953 tại trường trung học Sainte Barbe (Toulouse).

Năm 1954, ngài vào chủng viện Thừa sai. Ngày 21.12.1961 thụ phong linh mục. Tiếp đó, ngài theo học môn văn chương tại Sorbonne. Ngày 01.09.1966 đến Nha Trang.

Cha Maïs học tiếng Việt trong hai năm. Sau đó, ngài giảng dạy Văn chương Pháp tại Viện Đại học Đà Lạt và Triết học tại trường Adran.

Sau ngày 30.04.1975, ngài bị công an bắt và giam giữ tại Rừng Lá và trại giam Bà Rịa trong 9 tháng. Khi được trả tự do, ngài gầy gò, sức khỏe suy yếu. Ngày 28.05.1976, ngài bị trục xuất về Pháp. Khi đó, ngài bỏ ý định sang truyền giáo ở Nhật, ở lại Paris lo cho người Việt tỵ nạn. Ngài trình luận án tại trường ngôn ngữ Đông phương về đề tài Morphologie et structuration générale des référents personnels en vietnamien. Ngài viết nhiều bài báo có giá trị. Cuốn “Être vietnamien” do ngài biên soạn đã được tái bản nhiều lần. Ngài cộng tác thường xuyên với tờ Échange France. Asie, hăng thông tấn của Hội Thừa sai Paris và Églises d’Asie. Ngài am tường tiếng Việt, các tài liệu của ngài về Giáo hội Việt Nam có tiếng vang sâu rộng. Với lòng khiêm hạ, ngài là chứng nhân, một đời tận hiến cho đức tin và Giáo hội Việt Nam. Ngài có công bắc nhịp cầu Đông - Tây, như lời Đức Cha François Pallu, đáng sáng lập Hội Thừa sai Paris.

Trong phần nhập lễ và hiệp lễ, các linh mục người Việt đã hợp ca Chúa Chăn Nuôi Tôi của Phanxicô và Hy Lễ Cuối Cùng của Ân Đức. Các linh mục tại Giáo xứ : Đức Ông Mai Đức Vinh, cha Đinh Đồng Thượng Sách, cha Trần Anh Dũng, cha Vũ Minh Sinh, nhiều giáo dân người Việt đã dự thánh lễ tiễn đưa cha Jean Maïs. (Lê Đình Thông)

Kính Biệt Cha Jean Maïs (1935 - 2017) - Lê Đình Thông

**Cha Maïs Thừa sai xứ Pháp
Vừa qua đời âm áp bình yên
Cha sinh ở tận Moselle
Quê hương nước Việt kề bên dạt dào.
Năm 54 cha vào chủng viện
7 năm sau thánh hiến không màng
Đến năm 66 : Nha Trang
Từ miền Cát Trắng hiến dâng cuộc đời.
Năm 68 trau dồi tiếng Việt
Cha tinh thông chữ viết quê hương
Cha Jean Maïs thân thương**



Từ trái sang phải : LĐT, một cựu sinh viên, Sr. huynh Trần Văn Nghiê, cựu Khoa trưởng Đại học Sư phạm Dalat, Lm Nguyễn Văn Lập, cựu Viện trưởng Đại học Dalat, Lm Jean-Baptiste Etcharren, Bề trên Tổng quyền Hội

**Từng gieo hạt bắp ruộng đồng Phúc âm.
Đem tâm huyết quyết tâm chăm sóc
Trên cao nguyên Đại học Thụ Nhân
Cha lo giảng dạy ân cần
Sinh viên còn nhớ những lần gặp cha
Năm mất nước chân sa tù ngục
Rừng Lá kia lắm lúc khó khăn
Năm sau con tạo xoay vần
Người ta trục xuất tâm thân gầy mòn.
Từ dạo đó cha luôn lo lắng
Viết lách nhiều cha ráng đưa tin
Á châu Giáo hội trung kiên
Vượt nhiều gian khó thể thiên giúp đời.
Mất mùa lòa một thời mỗi mệt
Trên màn hình cha viết thật to
Trên bàn bẻ bộn giấy tờ
VietCatholic cha lo dịch hoài.
Khi cha mất tuổi ngoài tám chục
Thấp nén hương công đức ghi ơn.
Cha về Thiên quốc vàng son
Mang theo nước Việt tắc lòng thủy chung.**

Đức Quốc: Họp Hội Đồng Đại Biểu LĐCGVN toàn quốc lần thứ 30

Theo thư mời của Ban Chấp Hành Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Đức Quốc, như thông lệ vào cuối tuần thứ hai của tháng 11 hằng năm. Năm nay chúng tôi về ngôi làng Bad Emstal gần thành phố Kassel để tham dự phen họp hai ngày cuối tuần từ 11-12.2017 lần thứ 30 trong thời tiết mùa thu mưa gió. Mặc dù thế nhưng gần 40 mươi Đại Biểu cùng Ban Chấp Hành (BCH) Ban Tư Vấn (BTV) và hai Lm đại diện Hội Đồng

LIÊN ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI ĐỨC
PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG ĐẠI BIỂU
THƯỜNG NIÊN KỲ THỨ 30



Tuyên Ủy tại Đức Quốc đã có mặt nơi địa điểm đồi núi này.

14 giờ Ông Martinô Phạm Duy Vũ tổng thư ký Liên Đoàn đã mời quý Lm., quý ban Tư vấn, ban chấp hành và quý Đại Biểu đứng lên với lời nguyện xin ơn Chúa Thánh Thần xuống cho chúng con, xin ban cho chúng con những ơn lành hồn xác để chu toàn những sứ vụ mà Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam toàn quốc đã trao phó.

Qua một vòng giới thiệu của các đại biểu từng vùng, năm nay thấy số Đại Biểu không thay đổi nhiều thêm vào một số tân Đại Biểu.

Kế đến là lời chào mừng của Ông GB. Phùng Khải Tuấn chủ tịch LDCGVN đến quý Lm., Ban tư vấn cùng hội đồng Đại Biểu hiện diện. Ông cũng trân trọng cảm ơn tất cả các ban ngành đoàn thể đã hăng say đóng góp cho kỳ Đại Hội lần thứ 41 được thành công tốt đẹp, đồng thời cũng gửi lời thăm và cảm ơn tất cả các cộng đoàn Công Giáo trên toàn quốc.

Lm Stêphanô Bùi Thượng Lưu đại diện Tuyên Ủy Đoàn gửi lời chào mừng tới quý Đại Biểu ban Tư Vấn, Ban Chấp Hành đã nối kết và làm việc chặt chẽ với nhau trong thời gian qua trong tình huynh đệ. Cha cũng vui mừng và cảm ơn tất cả mọi người trong suốt thời gian nhiệm kỳ đại diện 5 năm qua. Sau đó cha trân trọng giới thiệu cha Antôn Đỗ Ngọc Hà, cha xứ của người Việt tại tổng Giáo Phận Berlin, sẽ lãnh nhận trách nhiệm đại diện Hội Đồng Tuyên Ủy và linh hướng liên đoàn trong thời gian 5 năm tới... Cả hội đồng rất hân hoan chào đón Lm. Antôn Đỗ Ngọc Hà.

Ông Chủ Tịch thay mặt mọi người trân trọng cảm ơn Lm. Stephanô Bùi Thượng Lưu đã đóng



góp và giúp đỡ Liên Đoàn rất nhiều công việc cũng như linh hướng, xây dựng sự đoàn kết quý báu cho Liên Đoàn mỗi ngày được vững mạnh hơn lên. Ông cũng trân trọng cảm ơn đến Hội Đồng Tuyên Ủy và cảm ơn Lm. Antôn Đỗ Ngọc Hà rất nhiều trong sự vui mừng hoan hỷ.

Lm. Antôn Đỗ Ngọc Hà chào mừng tất cả mọi người hiện diện nơi đây, ngài cũng vui là được đại diện Tuyên Ủy Đoàn cùng đồng hành trong trách nhiệm cộng việc với Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam ở Đức, hy vọng là mọi sự sẽ theo chiều hướng tốt đẹp của cái nền tảng đã có sẵn, để phục vụ dân Chúa ngày tốt đẹp hơn. Trách nhiệm của Lm. đại diện không những liên quan đến Tuyên ủy đoàn và liên đoàn mà còn gạch nối bên cạnh HĐGM Đức nữa. Trong một cuộc nói chuyện với ông Stefan Schohe là giám đốc ngoại kiều vụ của HĐGM Đức, cha Hà đã thay mặt Tuyên Ủy đoàn trình bày những trở ngại khó khăn của những vùng hiện nay không có Lm. Việt Nam coi sóc mục vụ và nhu cầu mục vụ cấp thiết cho giới trẻ Việt Nam ở Đức v.v...

Tiếp theo, Ông Phaolô Phạm Anh Tuấn Tú phó chủ tịch nội vụ trình bày về những công việc của BCH trong thời gian một năm qua đã làm. Ông Thomas Dương Văn Đá thủ quỹ Liên Đoàn trình bày về quỹ trong năm qua đã chi thu ra sao. Những khó khăn khi hai Ông nội vụ và thủ quỹ gặp phải trong thời gian ghi danh tham dự Đại Hội v.v...-

Mọi người cùng thảo luận cũng như đóng góp ý kiến làm cách nào để những công việc, cùng giải quyết những khó khăn nào đã gặp trở ngại trong những ngày Đại Hội, để tương lai những

Đại Hội toàn quốc sẽ ngày tốt đẹp hơn lên.

Sau những nhận xét rút ưu khuyết điểm về Đại Hội lần thứ 41 năm 2017 vừa qua, Hội đồng đại biểu đã thành lập Ban Tổ Chức cho kỳ đại hội công giáo Việt Nam toàn quốc lần thứ 42 vào dịp đại lễ Chúa Thánh Thần 2018. Tất cả đã diễn ra rất suông sẻ và mau chóng. Đây có lẽ là lần thành lập BTC Đại Hội mau nhất từ trước tới nay. Chỉ trong vòng một tiếng đồng hồ tất cả các ban ngành gần giữ nguyên như cũ, nghĩa là những vùng năm trước đã đảm nhận công tác gì thì năm nay cũng sẵn sàng đảm trách tiếp tục những công tác đó và chắc chắn là sẽ làm tốt hơn. Vì ông bà ta đã có câu : “trăm hay không bằng tay quen“: Những gì ta đã làm quen rồi đều trở nên dễ dàng.

Trình bày về chủ đề Đại Hội toàn quốc cho năm tới sẽ dựa theo hướng đi mục vụ của thượng hội đồng Giám Mục Thế Giới sẽ bàn về mục vụ giới trẻ. Nên đề nghị chủ đề: “Hãy Theo Ta“(Gioan 21:18-19) sách mới đã dịch là: “Hãy theo Thầy”. LOGO theo chủ đề Đại Hội năm 2018 sẽ do nhóm Thanh Niên Công Giáo đảm trách vẽ mẫu, để Liên Đoàn sẽ làm phong lớn cho những ngày Đại Hội toàn quốc.

Buổi tối Hội đồng đại biểu chia sẻ về những dự định cho tương lai, đặc biệt chú trọng về giới trẻ, ban ca trưởng để có những đại diện của họ vào trong HĐDB/ Liên Đoàn. Rất nhiều những mục linh tinh trong vấn đề tổ chức được mang ra bàn thảo để làm sao tốt đẹp nhất. Một vài vùng chưa có Lm Tuyên Úy và những ước ao cho giải quyết những khó khăn trong vùng v.v...

21g30 Linh mục Stêphanô hướng dẫn cho mọi



người phút hồi tâm nhìn lại ngày sống của mỗi người, dựa theo phương pháp Linh Thao. Những hồng ân mà Thiên chúa đã ban cho mỗi con người chúng ta từ khi được tạo thành cho đến hôm nay và giờ này đang đứng đây, chắc chắn là không ngoài thánh ý Thiên Chúa. Ngài đã ban cho ta từng làm hơi thở nhưng không của không khí tốt lành nuôi ta sống từng giây từng phút. Chúng con tạ ơn tất cả những gì chúng con nhận thức được cũng như khi vô thức, tất cả đều dâng lên và tạ ơn Ngài.

Sau giờ kinh nguyện tạ ơn buổi tối xong, chúng tôi được Ban Nhà Bếp ưu ái dọn lên một bữa tiệc nho nhỏ, với nem chua rượu ngon, lại có cả nồi cháo lòng, mọi người hưởng ứng nhiệt tình... Xin cảm ơn Ban ẩm thực rất nhiều. Tạ ơn Chúa! qua bàn tay khéo léo của quý anh chị đã cho mọi người trong hai ngày họp tràn đầy hồng ân.

Sáng chúa nhật, sau giờ kinh sáng và điểm tâm mọi người họp tiếp về những gì cần sửa sang cho Đại Hội năm sau tốt đẹp hơn.

Thuyết trình viên chính của Đại Hội năm sau sẽ là một Đức Giám Mục từ quê nhà Việt Nam sang giúp chúng ta trong những ngày Đại Hội 2018 với chủ đề “Hãy Theo ta“... Giới trẻ, Thiếu nhi, sẽ có Linh mục phụ trách riêng.

11.giờ 30 mọi người dọn mình để “Hiệp Dâng Thánh Lễ“ ngày chúa nhật. Lm. Stêphanô Bùi Thượng Lưu dẫn nhập mọi người vào thánh lễ để dọn mình cho mọi người trong tháng 11 này là tháng Giáo Hội dâng riêng để chúng ta nhớ về tổ tiên và các đấng Linh hồn. Chúng ta cũng hướng về với giáo hội mẹ nơi quê nhà để cầu nguyện đặc biệt cho quê hương và đất nước. Lm. Stêphanô chủ tế và Lm. Antôn Đỗ Ngọc Hà chia sẻ lời Chúa, với chủ đề bài Phúc Âm Mt 25, 1-13 hôm nay: “Kia chàng rể đến, hãy ra đón người“. Một số câu chuyện ý nghĩa được cha chia sẻ cho cuộc đời khá thú vị, để chúng ta luôn sẵn sàng cho ngày trở về của mỗi người chúng ta. Đừng để “Dầu không đèn có như năm cô khờ dại“ của bài Phúc Âm hôm nay thì sẽ rất đáng buồn vì đã muộn màng.

**Nước Trời Chúa đã ví rằng:
Như mồi “Trình Nữ“ vẫn hằng ước mơ**



Cho Đất nước đang bị thiên tai lũ lụt cộng thêm những sự xả lũ bữa bãi gây chết chóc hàng mấy trăm người, gây thiệt hại của cải và mùa màng của người dân v.v...

Mọi người chụp vài tấm hình chung để lưu niệm sau đó dùng cơm trưa và chia tay lên đường lúc khoảng 15giờ. hẹn nhau ngày Đại Hội Công Giáo lần thứ 42 tại Aschaffenburg vào ngày đại lễ Chúa Thánh Thần hiện xuống 2018. Trâm Hương Thơ (Bad-Emstal 12.11.2017) ghi hình và tường thuật.

17 năm Liên Đối Nghề Nghiệp Giáo xứ Việt Nam Paris

**Đại Hội Liên Đối
Nghề Nghiệp ngày
01.05.2017 :**

Khoảng 300 người đã đến tham dự. Chương trình xoay quanh ba trục chính : Thánh lễ mừng kính thánh quan thầy

Giuse thợ, bữa cơm huynh đệ và một chương trình văn nghệ rất đặc sắc qua chủ đề - Tình Ca - với những bản Tình ca bất hủ của các nhạc sĩ một thời vang bóng : Phạm Duy, Lam Phương, Ngô Thụy Miên và Vũ Thành An.

Sau thánh lễ Thánh Quan Thầy Giuse thợ, Gs Trần Văn Cảnh đại diện Ban Điều Hành Liên Ngành LDNN đã làm một báo cáo như sau :

“Phong trào Liên đối Nghề nghiệp đã được thành lập vào ngày 01.05.2000, từ sự thành hình của năm nhóm ngành nghề : Thân Hữu Taxi, Liên Đối Chuyên gia, Liên đối Xây dựng, Liên đối Doanh Thương và Liên đối Dịch Vụ.

Trong ba năm đầu, 2000-2003, sinh hoạt Liên Ngành mỗi năm gồm ba việc chính : 1- Tổ chức thánh lễ mừng kính Thánh Quan Thầy Giuse Thợ, là gương mẫu các người lao động ; 2- Tham dự Đại Hội 01.05 hằng năm, để thẩm lượng những việc đã làm và đưa ra chương trình hành động cho năm tới ; 3- Học hỏi về một đề tài đức tin, đức cậy, đức mến, hay về một khía cạnh cụ thể nghề nghiệp của người lao động.

**Chàng rể sắp đến bây giờ
Nửa đêm sửa soạn mong chờ “Thánh Ân”
Năm cô khôn khéo chuyên cần
Dầu đèn sẵn cả chờ lân đón vào
Năm cô khờ dại xanh xao
Dầu không, đèn có, mới nhào đi mua
Trở lại thì đã qua tua
Cửa Trời đã khép phân bua nổi gì
Khi xưa sống quá chai lì
Chẳng lo sửa soạn trước đi cho mình
Cuộc đời ta sẽ rất xinh
Nếu ta đây biết xét mình thường xuyên
Phúc Âm Lời Chúa đã truyền
Hãy luôn “tinh thức” lời khuyên của Ngài.**

Cuối cùng ngài có đưa ra một chiếc vòng mà ngài luôn đeo ở cổ tay với hình ảnh con cá, và đổ mọi người những ý nghĩa về hình ảnh con cá trong Tin Mừng và đời sống tín hữu chúng ta. Ngài đề nghị chúng ta về xem lại Thánh Kinh và trả lời vào lần họp HĐDB sau.

Những lời nguyện giáo dân hôm nay dành đặc biệt cho Giáo Hội đang bị đàn áp nơi quê nhà.

Từ năm 2003, thêm công việc thứ 4- Tổ chức “Tiệc Truyền Giáo”, gây quỹ gửi về giúp Hội Đồng Giám Mục Việt Nam có thêm phương tiện làm việc Truyền Giáo.

Và từ năm 2012, thêm việc thứ 5- Tổ chức “Bữa Cơm Huynh Đệ” vào ngày đại hội, gây quỹ giúp tu bổ cơ sở giáo xứ. Cũng từ năm 2012 này, sinh hoạt Liên Đối Nghề Nghiệp đã thay đổi và cải tiến thêm : không dành riêng cho các thành viên LĐNN, nhưng mở rộng ra như một sinh hoạt chung cho cả giáo xứ. Các anh em các ngành LĐNN vẫn lãnh trách nhiệm tổ chức, nhưng được sự tham gia tích cực của nhiều Hội Đoàn, ban nhóm khác, như Đạo Binh Đức Mẹ, Hội các Bà Mẹ Công Giáo, Phong trào Cursillo, Ban Bữa Cơm Chủ nhật, Ban Du Ca, Giới trẻ, PTTNTT... Mỗi lần đều có khoảng trên dưới 300 người tham dự và cả 100 người góp công.

Tổng cộng theo sổ sách ghi lại, tính đến 30.04.2016 Phong Trào Liên Đối Nghề Nghiệp đã góp vào Quỹ Truyền Giáo của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam 41.096,00€ và vào quỹ Cơ Sở Giáo Xứ 44.140,00€.

Cho niên khóa 2016-2017, quỹ thu được của ĐH LĐNN ngày 01.05.2016 là 4459,00€, ngày 30.10.2016 là 20.266,00€, ngày 30.04.2017 (Doanh Thương bán bánh chưng Tết) là 7.769,00€ và ngày 01.05.2017 (bữa cơm huynh đệ) là 5.500,00€. Tổng cộng tất cả 4 khoản thu trên đây là 37.994,00€ đều đã góp vào việc xây dựng cơ sở Giáo Xứ.

Lễ Truyền Giáo Liên Đối Nghề Nghiệp ngày 29.10.2017. Khoảng gần 300 người đã đến tham dự. Chương trình xoay quanh ba việc : Thánh lễ, Đại tiệc và Văn nghệ Truyền giáo.

Gần một tháng sau đó, ngày 23.11.2017, trong buổi hội tổng kết, các vị đại diện Liên Ngành và đại diện các ngành đều có một nhận định chung rằng ngày Lễ truyền giáo Liên đối nghề nghiệp 2017 đã được thực hiện một cách tốt đẹp. Thánh lễ sốt sắng, đại tiệc thịnh soạn thân thiện và văn nghệ vui nhộn. Dưới khía cạnh tài chánh, tiền thu được trong ngày 29.10.2017 cho Quỹ Truyền Giáo là 7.919,00 €.

Về tương lai, cha Giám Đốc Gilbert Nguyễn

Kim Sang và quý vị đại diện đều đồng ý duy trì hai ngày sinh hoạt liên ngành hằng năm, Đại Hội LĐNN vào 01 tháng 05 và Đại lễ Truyền Giáo vào tháng 10.

Trong phần linh tinh, Gs Trần Văn Cảnh, sau 17 năm sinh hoạt, đã xin từ nhiệm và đề cử anh Nguyễn Đình Chiêu thay thế. Cha Giám đốc và các vị trách nhiệm hiện diện đã chấp nhận sự từ nhiệm của Gs Trần Văn Cảnh và đã nhất chí vui mừng tin nhiệm anh Nguyễn Đình Chiêu làm Đại diện và Trách nhiệm liên ngành LĐNN.

Vị chi Phong Trào LĐNN đã góp vào quỹ truyền giáo Việt Nam tất cả là 49.015,00€ (=41.096,00€+7.919,00€). Và vào quỹ cơ sở Giáo Xứ Việt Nam Paris tất cả là 82.134,00€. (= 44.140,00€ + 37.994,00€). Tạ Ơn Hồng Ân Chúa. Cám ơn sự tham dự và khuyến khích của các quý ông bà, các bạn trẻ và mọi thành phần trong giáo xứ.

Thêm vào đó, LĐNN GXVN Paris đã được Đức Ông Giuse Mai Đức Vinh giúp xây dựng được một linh đạo cho mình từ năm 2012 và gợi ý cho nhiều cộng đoàn VN khác, ở VN và ở hải ngoại lập lên những nhóm LĐNN Giáo Chức, Bác Sĩ, Doanh nhân,...

Ý thức Hồng Ân Chúa đã ban, các thành viên Phong Trào LĐNN càng thấy bổn phận phải, cùng với mọi thành phần trong giáo xứ, làm phát triển hồng ân đã lãnh nhận, để mừng sinh nhật thứ 70, 1947-2017, của Giáo Xứ Việt Nam Paris mà cộng đoàn đang tổ chức năm nay, khởi đầu từ tháng 03 và tiếp tục trong suốt năm 2017.

Paris, 23.11.2017 - TRẦN Văn Cảnh

